

TÌM THẤY
CHÂN LÍ
GIỮA MỘT RỪNG
QUAN ĐIỂM

An abstract background featuring a large, textured green shape that resembles a mountain peak or a splash of paint, set against a dark, almost black, background. The green has various shades, from light to dark, and shows visible brushstrokes and texture.

ĐÁ KIM CƯƠNG

LISA BEVERE

TÁC GIẢ CÓ SÁCH BÁN CHẠY *NEW YORK TIMES*

Thưa độc giả yêu dấu,
Tôi muốn dẫn bạn đi một hành trình lên 'Núi của Đức Chúa Trời,'
một nơi mà bạn không chỉ học cứ ở trong lẽ thật và tình yêu bền
vững của Chúa, mà cũng là nơi bạn quyết tâm trở thành một người
vững chãi, không dao động, có quyết tâm và kiên định.

Nếu có thời điểm nào để chúng ta bày tỏ tình yêu và lẽ thật như đá
kim cương thì đó là hiện nay. Đức Chúa Trời là tình yêu. Đức Chúa
Trời là lẽ thật. Cả tình yêu và lẽ thật là vượt thời gian và nó vượt
trên những trào lưu và quan điểm của thời hiện đại.

Kế hoạch của Chúa dành cho chúng ta được bày tỏ khi chúng ta ở
trong Ngải và tại đó chúng ta được neo chặt và biến đổi. Lời cầu
nguyện của tôi dành cho bạn, thưa độc giả, đó là bạn cứ ở trong
Đấng Christ, Đá Góc Nhà, bạn sẽ được biến đổi theo hình ảnh của
Đá Kim Cương.

Hãy cứ trung tín. Hãy cứ trung thành. Hãy cứ mạnh mẽ.

Lisa
LisaBevere@ymail.com



Thưa độc giả thân mến

Khi bạn đeo đuổi lẽ thật, tôi cầu nguyện bạn sẽ khám phá ra tình yêu.

Trong một thế giới quá khắc nghiệt, bạn phải có can đảm để mềm mại như bông hoa nhưng cứng rắn như kim cương.

Hãy cứ trung tín. Hãy cứ trung thành. Hãy cứ mạnh mẽ.

Bằng cả lời nói lẫn hành động, hãy chiếu sáng con đường đến nơi ẩn náu.

Hãy xác quyết. Bạn không thể thất bại vì bạn được đẽo ra từ viên đá cứng rắn.

“Không có một nền tảng nào vững chắc hơn để chúng ta xây dựng cuộc đời, hôn nhân và giấc mơ của chúng ta cho bằng Vàng Đá. Cuốn sách mới của Lisa, *Đá Kim Cương* sẽ thách thức bạn khám phá thêm về Đức Chúa Trời là ai, và sau đó khám phá bạn là ai.”

Steven Furtick, mục sư Elevation Church;
Tác giả sách bán chạy *New York Times*

“Có nhiều điều không chắc chắn trong thời đại chúng ta. Thật khó để biết nên tin điều gì hay tin ai. Đó là lí do cuốn sách mới của Lisa Bevere, *Đá Kim Cương*, rất hợp thời. Lisa viết với niềm tin quyết, với sự quân bình và với ân điển khi cô dẫn bạn trên một hành trình đến với lẽ thật không rung động. Những lời của cô là vượt thời gian nhưng lại đúng thời điểm, mời chúng ta quay trở lại sự ổn định, sự vững vàng và lẽ thật được lập nên trong Đấng Christ.”

Craig và Groeschel, mục sư Life Church;
Tác giả *From This Day Forward*

“Quan trọng. Có trọng lượng. Đây thuyết phục. Lisa Bevere rất kiên định trong niềm tin xác quyết để đứng trên Lẽ Thật và đứng về phía Lẽ Thật. Tiếng nói của cô nhắc chúng ta nhớ rằng Lẽ thật có Tên và đó là Tên mà chúng ta biết. Nếu bạn khao khát một nơi vững bền để neo chặt cuộc đời bạn (và tất cả chúng ta đều cần), cuốn sách *Đá Kim Cương* sẽ giúp hướng dẫn bạn đến Vàng Đá không đổi duy nhất là Chúa Giê-su. Hãy giữ cuốn sách bên cạnh bạn, và hãy mở ra liên tục để đọc nó.”

- Louie và Shelley Giglio,
nhà sáng lập Passion Conferences

“Wow! Người bạn thân của tôi Lisa đã nói trúng tim đen : “Khi lẽ thật trở thành chất lỏng, chúng ta hết tiếp xúc được với những câu trả lời mà bản thân mình không có. Lẽ thật đích thực là Vàng Đá. Đá Kim Cương. Không Dời

Đổi. Không Dao Động. Không Xê Dịch. Trong một thế hệ và một nền văn hóa mà sự thật cuốn theo trào lưu, thì những lẽ thật Kinh Thánh Lisa chia sẻ trong sách này vô cùng cần thiết.”

Christine Caine, tác giả sách bán chạy
và nhà sáng lập The A21 Campaign and Propel Women

“Giống như tấm thảm được thêu dệt đẹp đẽ, sách *Đá Kim Cương* kết hợp lòng nhiệt thành của Lisa Bevere và ân tứ của Chúa để làm cho độc giả được tự do. Với tình yêu và sự am hiểu, Bevere đem chúng ta trên một hành trình nhằm biến đổi tâm trí, chữa lành tấm lòng và đổ đầy tâm linh với khả thi về kế hoạch hoàn hảo của Chúa cho đời sống bạn.”

Sarah Jakes Roberts, tác
giả *Don't Settle for Sale*

“Cuốn sách này rất sâu sắc trong sự khôn ngoan nhưng rất riêng tư. Lisa là một tác giả có tài và là một người bạn đáng tin tưởng đã dẫn dắt chúng ta đến chỗ hiểu biết chắc chắn về danh tính thật của chúng ta trong Đấng Christ.”

Sheila Walsh, tác giả *In
the Middle of the Mess*

“Khi đọc những trang đầu của cuốn sách mới này, hai lời tuyên bố vang dội kinh nghiệm của tôi về Đấng Christ và Vương Quốc Ngài. ‘Khi mất đi lòng tôn kính, chúng ta thấy mình mặc lấy sự lộn xộn và sự so sánh’ và ‘khi lẽ thật trở nên chất lỏng, chúng ta đánh mất sự tiếp xúc với những câu trả lời mà bản thân chúng ta không có.’ Hai thực tại này rất sâu sắc khi liên hệ đến tình trạng con người. Tôi phấn khởi là cuốn sách này khuấy động, xác nhận và đốt nóng chúng ta. Trong một thế giới khao khát thực tại, bạn sẽ tìm thấy khôn ngoan để sống trên đời, có lòng tin quyết, có ân sủng để thật sự làm con Chúa và có

can đảm để trở thành ánh sáng cho người khác giữa đêm tối của cuộc đời.”

Bobbie Houston, đồng mục sư
quản nhiệm Hillsong Church

“Rất nhiều mục sư và tác giả nói về việc sống đời sống “vững vàng” cho Chúa Giê-su, nhưng Lisa Bevere thật sự định nghĩa được ý này. Cuốn sách này được Thánh Linh hà hơi và sự xúc dầu trên đời sống của tác giả qua cuốn sách này thật rõ ràng.”

Heather
Lindsey, tác giả/diễn giả

“Tôi không bao giờ quên giây phút Lisa chia sẻ với tôi về dự tính của cô viết cuốn sách mới, *Đá Kim Cương*. Ngồi trong xe, tôi bật khóc, tôi vô cùng cảm động với đề tài này. Trong một thế giới mà người ta xem lễ thật là tương đối, Lisa giải quyết những chủ đề khó nuốt, trả lời những thắc mắc và xây dựng một nền tảng Kinh Thánh để chúng ta có thể nương cậy cho những năm tháng sắp tới. Lisa đã làm việc này một lần nữa. Cô viết những cuốn sách mà chúng ta thích đọc nhưng cũng thấy mình cần đọc nữa.”

Havilah Cunnington, đồng
sáng lập Truth to Table

“Tôi rất phấn khởi về cuốn sách mới của Lisa! Cô là người bạn thân của chúng tôi và cô đã nhận sứ điệp đúng lúc cho chính thời điểm này. Cô và John là người bạn thân và người lãnh đạo trong đời sống chúng tôi. Chúng tôi hoàn toàn yêu thích những Chúa đang làm trong họ và qua họ.”

Brian and Jenn Johnson,
nhà sáng lập Bethel Music

ĐÁ KIM CƯƠNG

Cách sách khác của Lisa Bevere

Không Có Đối Thủ
Những Cô Gái Cầm Gươm
Sư Tử Cái Trời Dậy
Chiến Đấu Như Một Cô Gái
Hôn Các Cô Gái và Làm Cho Họ Khóc

ĐÁ KIM CƯƠNG

TÌM THẤY
CHÂN LÍ
GIỮA MỘT RỪNG
QUAN ĐIỂM

L I S A B E V E R E

Dịch giả : Ngô Minh Hoà

Adamant (Vietnamese) by Lisa Bevere

© 2019 Messenger International

MessengerInternational.org

Originally published in English as

Adamant : Finding Truth in a Universe of Opinions

ISBN 978-0-800727-25-3

Additional resources in Vietnamese by John and Lisa Bevere are available for free download at: CloudLibrary.org

To contact the author : LisaBevere@ymail.com

This book is a gift from Messenger International and is
NOT FOR SALE

Đá Kim Cương của Lisa Bevere

© 2019 Messenger International

MessengerInternational.org

Nguyên tác trong tiếng Anh là Adamant : Finding Truth in a Universe of Opinions

ISBN 978-0-800727-25-3

Các nguồn tư liệu khác trong Tiếng Việt của John and Lisa Bevere

có thể tải miễn phí tại : CloudLibrary.org

Liên hệ tác giả : LisaBevere@ymail.com

Sách này là quà tặng của Messenger International, **KHÔNG BÁN**

MỤC LỤC

Lời Cám Ôn	15
1. Đá Kim Cương	17
2. Gần Gũi Như Đá Kim Cương	35
3. Bất Biến Như Đá Kim Cương	55
4. Yêu Thương Như Kim Cương	67
5. Yêu Mến Đá Kim Cương	87
6. Ghét Như Đá Kim Cương	117
7. Lẽ Thật Như Đá Kim Cương	145
8. Lời Nói Như Đá Kim Cương	159
9. Biến Đổi Như Đá Kim Cương	185
10. Thánh Khiết Như Đá Kim Cương	211
11. Tôi Là Đá Kim Cương	229
Phụ Lục 1: Các Đoạn Kinh Thánh Bỏ Sung Cho Chương 6	243
Phụ Lục 2: Bài Học Từ Sách Châm Ngôn Và Truyền Đạo	247

LỜI CẢM ƠN

Rabi Brian Bileci: cảm ơn anh về kiến thức của một rabi và mang tính tiên tri của anh.

Scott Lindsey of Faithlife: anh luôn giúp tôi trở thành người thông minh hơn.

Andrea Doering: làm việc với anh như là một giấc mơ.

Đội Messenger International: Tôi không thể làm gì được nếu không có các bạn.



1

ĐÁ KIM CƯƠNG

Hãy nhìn xem vàng đá mà các người đã được đẽo ra,
Và mỏ đá mà các người đã được đào lên.

Ê-sai 51:1

Hơn một năm tôi cứ suy gẫm câu Kinh Thánh này,
tôi thấy mình bị thu hút bởi ý niệm vàng đá, tảng
đá . . . viên đá *adamant* này.

Chúng ta biết từ *adamant* còn có nghĩa là không dờn
đổi, cứng rắn và cương quyết trong quan điểm hay vị trí.
Và thế là từ viên đá *adamant* còn có nhiều nghĩa hơn là
cứng rắn. Vì thế trong ngôn ngữ chúng ta mới có tính từ
như tinh thần “sắt đá.” Từ *adamant* lúc đầu là một danh
từ rồi sau đó có nhiều nghĩa bóng khác nhau.

Khái niệm về từ *adamant* này gốc tích mang dáng
dấp huyền thoại. Lúc đầu từ *adamant* nói đến vàng đá.
Đúng vậy: một tảng đá nào đó. Nó tiêu biểu cho một loại
khoáng sản nào đó vào thời Hy Lạp cổ. Thời đó các nhà
toán học, các triết gia và các nhà huyền bí tưởng tượng
ra có một viên đá được kết cấu rất cứng đến nỗi không
thể để vỡ nổi. Người ta không tài nào đập vỡ nó ra được.

Viên đá này có khả năng hút hoặc đẩy các vật thể
khác. Nó có thể hút các vật khác nhưng nó không bị hút,

ĐÁ KIM CƯƠNG

nó hút như nam châm nhưng nó lại không di chuyển. Viên đá này có liên hệ mật thiết với ánh sáng. Nó có khả năng hút tia sáng, hội tụ tia sáng và phản chiếu tia sáng. Lửa không thể đốt nó được và khi vừa mới cho qua lửa xong thì nó lạnh cứng nên có thể sờ được.

Đây là một vài đặc điểm mà người ta đồn về viên đá kim cương này. Vấn đề là làm sao phát hiện ra nó. Có phải nó nằm sâu dưới lòng đất không? Hay là loại đá này hình thành từ lửa và được phu ra từ miệng núi lửa không? Hay là loại đá này nằm ẩn sâu trong lòng biển? Có phải các thần linh dùng nó làm phần thưởng cho những ai có công?

Người Hy Lạp đặt tên cho loại đá này là *adamas*, được dịch là “vô địch.” Cho dù không có bằng cứ nào là loại đá *adamas* này hiện hữu, nhưng người ta nghĩ ra nhiều cách để dùng đến loại đá này.

Người ta có thể chế tạo vũ khí từ loại đá này. Loại đá *adamas* này có thể sản xuất ra những thanh kiếm, những cái rìu và những con dao sắc bén dùng trong chiến trận và dùng làm khiên rất chắc chắn. Những mũi tên làm từ loại đá *adamas* có thể xuyên thủng mục tiêu cách dễ dàng. Khí giáp được làm bằng chất liệu gì? Các binh sỹ nào mặc áo giáp làm bằng chất liệu của đá *adamas* sẽ được cho là vô địch. Bóng tối không thể dùng bước họ, vì những tia sáng mà đá *adamas* này hút vào sẽ che mắt kẻ thù, thậm chí loại đá này dọn đường cho họ đến chiến thắng.

Niềm tin vào loại đá này rất mãnh liệt đến độ những lời đồn đoán về loại đá này lan ra khắp Âu Châu đến khi nó lan tới biên giới nước Anh. Đó là lúc từ Hy Lạp *adamas* trở thành từ trong tiếng Anh như chúng ta biết đó là từ *adamant*. Đây là từ ngữ mà người ta mong chờ để khám phá ra.

Cùng với việc phát hiện ra kim cương vào khoảng năm 400 BC tại Ấn độ, người ta cho rằng cuối cùng họ cũng tìm được loại đá mà nhiều người mong đợi rất lâu đó là loại đá kim cương adamant. Không có loại đá nào có thể địch lại sức hút của viên đá kim cương này. Những viên đá kim cương này được hình thành dưới sức nóng của lửa. Nó được tạo ra dưới sức nóng dữ dội của lửa và chịu đốt nóng cao độ để loại bỏ các tạp chất và chỉ còn lại những nguyên tố như carbon và cuối cùng hình thành những viên kim cương.

Suốt nhiều thế kỷ, từ đá adamant và đá kim cương được dùng hoán đổi nhau để mô tả những điều gì mà cứng rắn, sắc đá và vô địch. Cả nhà truyền đạo trú danh là Charles Spurgeon và nhà truyền giáo Thanh Giáo huyền thoại là John Bunyan cũng lặp lại những lời của tiên tri Xa-cha-ri khi ông than thở về tình trạng cứng cõi của tấm lòng chai đá đối với Lời Chúa và thậm chí là nó cứng hơn chì:

Họ làm cho lòng họ cứng như kim cương để khỏi phải vâng theo những lời giáo huấn cảnh cáo mà CHÚA Vạn Quân truyền bảo khi Thần Linh của Ngài sai phái các tiên tri đời trước. Vậy CHÚA Vạn Quân giáng cơn thịnh nộ lớn lao xuống dân Ngài. (Xa-cha-ri 7:12)

Phần lớn các bản dịch Kinh Thánh hiện tại dịch đoạn này đã thay thế từ đá *adamant* bằng từ *diamond* (đá kim cương):

Cho tới cuối thập niên 1700 nhà khoa học người Pháp Antoine Lavoisier phát hiện ra rằng nếu cung cấp đủ độ nóng và ô-xy thì kim cương sẽ bốc hơi. Với khám phá này, từ *đá kim cương* (diamond) và từ *đá adamant* không còn liên hệ với nhau nữa, và công cuộc tìm kiếm một loại đá rắn chắc, cứng cáp dần dần biến mất. Từ này bây giờ chỉ mô tả một thứ gì đó không có thật. Nhưng con người thì luôn ước mơ. Một loại đá được tìm thấy trong tác phẩm

của J.R.R Tolkien dường như ám chỉ đến nguồn gốc huyền thoại của đá adamant. Sau hơn hai thập kỷ, người ta tìm kiếm nhưng cũng không thấy loại đá adamant này.

Nhưng tôi vẫn thắc mắc . . .

Nguồn gốc của cuộc tìm kiếm này gì là? Có phải ý niệm về loại đá adamant là nguồn cảm hứng mà Thượng Đế đã gieo trong lòng con người chăng? Tại sao người ta lại mơ tưởng về một thứ không ai thấy và cũng không ai biết? Hoặc giả loại đá này đang ở giữa vòng chúng ta mà chúng ta không nhận ra chăng? Có lẽ viên đá này không hề dùng cho chiến tranh và hủy diệt mà dùng để che chở và cung ứng. Phải chăng viên đá mà chúng ta tìm kiếm đang đón chào tất cả mọi người? Có thể nào mục đích của tảng đá này hiện đang núp sâu dưới một cái mỏ nằm bên trong mỗi chúng ta chăng? Trong một thế giới mà sự thật bị trôi nổi và xuyên tạc theo trào lưu và văn hóa hiện hành, điều thú vị là có một thứ gì đó bất biến thì hay biết mất chăng?

Không đời đời?

Không thể đánh bại

Không đổi thay?

Có lẽ những suy tư này chỉ đơn thuần là những thắc mắc về một loại đá không tồn tại. Nói cho cùng, chúng ta sống trong một thời đại mà không ai bỏ công đi tìm những viên đá quyền lực như thế. Chúng ta là những người rất thực tế, nhận thức rằng các ngôi sao không gì khác hơn là hơi nước có tia sáng. Chúng ta bước lên mặt trăng cần cỏi và dò tìm sâu dưới đại dương. Chúng ta phơi bày tất cả những thứ gì trước đây được gọi là bí ẩn.

Tuy nhiên, dù không còn kinh khiếp thứ gì nữa, chúng ta vẫn thấy mình rơi vào tình cảnh vừa hoang mang vừa so sánh.

Những người có học thức thường thiếu đi cả mục đích lẫn cơ hội.

Chúng ta giam mình vào những hệ thống tiền tệ nhằm kéo người ta vào nợ nần khi mua sắm.

Hệ thống công quyền do các bậc tiền bối của chúng ta tạo ra trước đây nhằm thống nhất mọi sắc tộc thì bây giờ lại chia rẽ chúng ta.

Mạng lưới kết nối của chúng ta thì vô số nhưng sự gắn kết của chúng ta thì trống rỗng và thiếu đi sự thân mật thật sự.

Chúng ta chọn để công việc quyết định con người, chúng ta nhưng chúng ta lại không thỏa mãn.

Chúng ta dùng công nghệ ném đá những người mà chúng ta chưa hề thấy mặt.

Khi sự thật trở nên thay đổi, chúng ta đánh mất đi sự tiếp xúc với câu trả lời nào mà chúng ta không hiểu.

Lẽ thật đích thực là vàng đá. Đá Adamant. Không thể chia cắt. Không thể dời đổi. Không thể đánh bại.

Chúa Giê-su là lẽ thật. Và tôi nghĩ Chúa Giê-su là tảng đá Adamant.

Chúa Giê-su là Đá Kim Cương

Không loại đá nào ra từ quả đất mà có thể đứng nổi trước Tảng Đá sống. Trong Chúa Giê-su, tất cả những gì mà người Hy Lạp và những nhà huyền bí tìm kiếm đều thành hiện thực. Ngài là Vàng Đá của chúng ta, là Đá Góc Nhà và đá Adamant mà chúng ta mong ước từ lâu. Chỉ Đấng Cứu Thế mới là Vàng Đá bất biến có quyền năng thay đổi mọi sự và là Vàng Đá của mọi thời đại ở giữa chúng ta. Khi dân Y-sơ-ra-ên lang thang ở sa mạc trong cuộc rong đuổi không có mục đích thì Môi-se tuyên bố sự hiện diện của Vàng Đá này:

ĐÁ KIM CƯƠNG

Chúa là Vàng Đá che chở, việc Ngài làm luôn toàn hảo,
Đường lối Chúa chính là công lý.
Ngài là Đức Chúa Trời thành tín không hề gian dối,
Ngài đời đời chính trực công minh. (Phục 32:4)

Sau một thời gian ở trong sa mạc, Đa-vít kêu cầu với Chúa vào cái ngày ông được giải cứu:

Lạy CHÚA, tôi yêu mến Ngài, Ngài là sức mạnh của tôi. CHÚA là vàng đá, là thành lũy, là Đấng giải cứu tôi. Đức Chúa Trời của tôi là núi đá, nơi tôi trú ẩn, là thuẫn đỡ, là sừng cứu rỗi, là thành trì của tôi. (Thi 18:1-2)

Từ ngữ Hê-bơ-rơ trong Cựu ước dùng nói về vàng đá ở đây nghĩa là “nơi ẩn náu bí mật.” Vàng Đá là sức mạnh của chúng ta, là nền tảng vững bền trong một thế giới rất dễ chao đảo. Chúa Giê-su là thành lũy khi mà kẻ thù muốn kéo chúng ta vấp ngã. Vàng Đá là sự giải cứu, là sự bảo vệ và vũ khí bảo vệ của chúng ta. Chúa xức dầu cho chúng ta bằng dầu của Thánh Linh Ngài và tuyên bố sự cứu rỗi của Ngài cho những kẻ bắt nạt chúng ta.

Xét về nhiều phương diện, chúng ta thấy đều là những người tị nạn trên đất này, đang tìm kiếm một nơi cao và kiên cố và cũng là nơi thánh thiện. Chúng ta mong tìm một vùng đất an toàn được công lí ngự trị. Giống như dân Y-sơ-ra-ên, chúng ta đã bỏ lại phía sau những tên đốc công của người Ai-cập, nhưng chúng ta chưa dập tắt được tiếng nói hăm dọa của ông chủ tàn ác vẫn còn vang vọng trong chúng ta. Ngay cả Vàng Đá đang đồng hành với chúng ta khi chúng ta lang thang trong sa mạc một cách có chủ đích và để chuẩn bị cho tương lai, nhưng chúng ta biết chuyện này không thể xảy ra được. Đây là lúc chúng ta thừa nhận sự tan nát của chúng ta và dựa vào Vàng Đá để chúng ta được chữa lành.

Ai ngã trên đá này sẽ bị tan nát, còn khi đá rơi trên ai, sẽ nghiền nát kẻ ấy thành cát bụi.” (Mat 21:44)

Câu này nói đến Chúa Giê-su, Ngài vừa là Vàng Đá vừa là Con Trời. Cả hai vị trí đều bị con người khước từ dù là được Đức Chúa Trời ủy thác. Con là Vàng Đá đến để chà nát những vương quốc áp chế của loài người và hành động với tư cách là Đá Góc Nhà để thiết lập Vương Quốc Đức Chúa Trời. N.T. Wright nhấn mạnh sự liên hệ sâu sắc này :

Trong tiếng Anh chữ “Son” (Con) và chữ “Stone” (Vàng Đá) giống nhau, chỉ khác là chữ “Stone” được thêm vào hai mẫu tự. Tương tự trong tiếng Hê-bơ-rơ chữ Ben (Con) cũng giống chữ “Eben” (Vàng Đá) chỉ thêm một mẫu tự.

Tôi rất biết ơn Chúa là trong Chúa Cứu Thế chúng ta được thêm vào cả Vàng Đá lẫn Con. Trong Chúa, kẻ cô đơn tìm được nơi ở và nhiều người trở nên một. Chúa Giê-su là Vàng Đá nứt ra từ ngọn núi của Đức Chúa Trời nhưng không do bàn tay con người đục vào. Ngài là Vàng Đá có trước khi có bất kỳ vương quốc nào xuất hiện. Đa-ni-ên nói tiên tri về sự va chạm này với Chúa Cứu Thế là Đá Adamant khi ông mô tả giấc mơ mâu nhiệm và sự thông giải giấc mơ cho vua Nê-bu-cát-nết-sa:

Muôn tâu, bệ hạ đang nhìn, thì kìa, một pho tượng lớn xuất hiện. Pho tượng này đứng trước mặt bệ hạ, khổng lồ và sáng chói lạ thường, nhưng hình thù trông thật kinh khiếp.

Đầu tượng bằng vàng ròng, ngực và cánh tay bằng bạc, bụng và hông bằng đồng, đùi và ống chân bằng sắt, bàn chân nửa bằng sắt, nửa bằng sành. Khi bệ hạ đang nhìn, thì một tảng đá, không do tay người đục ra, đập vào hai bàn chân nửa bằng sắt nửa bằng sành của pho tượng, khiến chúng bể tan tành. Ngay lúc đó, sắt, sành, đồng, bạc và

vàng đều bị nghiền nát như trấu trên sân đập lúa mùa hè, và bị gió đùa đi mất tăm. Nhưng tảng đá đập bể pho tượng biến thành một ngọn núi lớn, đầy dẫy khắp địa cầu. (Đa 2:31-35)

Trong Chúa Cứu Thế, hạt giống trở thành viên đá và viên đá trở thành ngọn núi. Ngọn núi làm đầy dẫy địa cầu đó là núi Si-ôn và viên đá giống của ngọn núi này là Chúa Giê-su. Nếu chúng ta thiếu khôn ngoan mà cố gắng xây dựng cuộc đời mình bằng những vật liệu không đứng nổi dưới sức nặng của Tảng Đá thì mọi đeo đuổi của chúng ta sẽ tan tành và bị gió của thời gian cuốn trôi đi hết. Chúa Giê-su làm rúng động những gì bị rúng động để cho chỉ những gì không bị rúng động sẽ cứ còn vững vàng. Hỡi độc giả, hãy đón nhận chân lí này cách run sợ. Hãy để tấm lòng bạn run sợ vì Ngài yêu bạn đến độ cho phép bạn bị mắc kẹt vào những chân lí mơ hồ và những nền tảng dễ sụp đổ một lần nữa. Bạn không được định để xây bằng những vật liệu ở dưới đất này như là kim loại hay đất đá. Bạn được tạo dựng thành một viên đá sống.

Những Viên Đá Sống

Hãy đến cùng Ngài là tảng đá sống, đã bị loài người loại bỏ nhưng được Đức Chúa Trời chọn lựa và quý trọng. Anh chị em cũng được xem như những tảng đá sống được dùng để xây dựng nhà thiêng liêng, và qua Chúa Cứu Thế Giê-su anh chị em sẽ nên thầy tế lễ thánh để dâng sinh tế thiêng liêng đẹp lòng Đức Chúa Trời. (1 Phi 2:4-5)

Trong bản dịch *The Message*, đoạn này bắt đầu bằng những chữ “Xin đón chào đến với Tảng Đá sống, cội nguồn của sự sống.” Trong Chúa Cứu Thế, tấm lòng của chúng ta sống trở lại và chúng ta cũng trở nên những viên đá sống, được đặt trong hội thánh để nhận biết mục đích của chúng ta. Chúng ta có mặt trên đời này là để dâng cuộc đời chúng ta để xây dựng ngôi nhà hay đền thờ

thuộc linh. Chúng ta không giữ vai trò của người thợ xây. Chúng ta là vật liệu thô mà Chúa dùng để xây hội thánh Ngài.

Tôi thích từ *đền thánh*. Nó là nơi bảo tồn hay che chở, là ốc đảo an toàn, là nơi bảo vệ và nơi ẩn náu. Thật là một bức tranh về đời sống chúng ta như là đá adamant an toàn. Đây không phải là toà nhà chết. Nó là nơi ẩn náu, tràn đầy sức sống, là nơi chúng ta dâng đời sống chúng ta cho Cha Thiên Thượng, như các thầy tế lễ trong đền thờ đã làm. Phi-e-rơ nói tiếp hình ảnh này trong 1 Phi-e-rơ 2:6-8:

Vì Kinh Thánh đã chép: “Này, Ta đã đặt trên Si-ôn một tảng đá góc nhà được chọn lựa và quý giá, và người nào tin cậy đá ấy sẽ chẳng hổ thẹn.” Tảng đá này cũng quý giá cho anh chị em là những kẻ tin. Nhưng cho những kẻ không tin: “Tảng đá mà thợ xây nhà loại ra, sẽ trở nên tảng đá đầu góc nhà,” và là: “Một tảng đá chướng ngại, làm cho họ vấp ngã.” Họ vấp ngã vì không vâng giữ Đạo và việc đó cũng đã định sẵn rồi.

Tôi biết đôi khi có nhiều điều người ta nói và làm khiến chúng ta không muốn nói mình là cơ đốc nhân đi nhà thờ, nhưng chúng ta không nên hổ thẹn giây phút nào về Đá Góc Nhà của chúng ta. Chúa Giê-su không chút tì vết. Chúng ta là những viên kim cương có tì vết và thường không chiếu sáng Ngài ra cách rõ ràng bởi những tạp nhạp của chúng ta, nhưng Người Thợ Xây Chuyên Môn của chúng ta thêu dệt chúng ta lại với nhau để những gì tốt đẹp trong mỗi chúng ta được tỏa sáng còn những khiếm khuyết của chúng ta thì được Ngài cứu chuộc.

Người ta làm chúng ta thất vọng

Người ta không nhận ra chúng ta

Chúng ta làm thất vọng người khác và không nhìn nhau như cách Chúa Giê-su nhìn chúng ta.

Nhưng trọn đời chúng ta, chúng ta phải tôn trọng Ngài, vì Ngài không bao giờ làm chúng ta thất vọng. Ngài chịu thử thách nhưng không hề dao động hay thất bại. Chúa Giê-su sẵn sàng cam kết yêu thương nàng dâu vẫn còn khiếm khuyết của Ngài, tức hội thánh. Liệu chúng ta há không làm tương tự như thế sao?

Cho nên CHÚA phán thế này: “Này, Ta đặt tại Si-ôn một tảng đá, Tảng đá thử nghiệm, là đá góc nhà quý báu, một nền móng vững chắc để ai tin cậy sẽ không hốt hoảng.” (Ê-sai 28:16)

Từ *hốt hoảng* trong tiếng Hê-bơ-rơ không chỉ có nghĩa là vội vã mà còn có nghĩa là “bực bội và bối rối.” Đó là lời hứa cho chúng ta - cho bạn và cho tôi : chúng ta là kẻ tin sẽ không bực bội hay bối rối. Chúng ta sẽ được gìn giữ trong sự bình an trọn vẹn khi chúng ta hướng tâm trí nơi Đá Góc Nhà Adamant của chúng ta (Ê-sai 26:3)

Có Chúa Giê-su, tầm nhìn đã được chuyển hướng và Đấng trước đây bị loại (Chúa Giê-su) trở thành ngôi nhà cho những kẻ bị ruồng bỏ.

Nhưng anh chị em là dân tộc được lựa chọn, vị tể lễ của hoàng gia, một dân thánh, con dân thuộc về Đức Chúa Trời để anh chị em rao truyền các công việc lạ lùng của Ngài là Đấng đã kêu gọi anh chị em ra khỏi chốn tối tăm để vào nơi sáng láng diệu kỳ của Ngài. Trước kia anh chị em không phải là một dân tộc, nhưng nay là con dân của Đức Chúa Trời; trước kia anh chị em không nhận được sự thương xót, nhưng nay anh chị em được thương xót. (1Phi 2:9-10)

Trước đây chúng ta không thuộc về Ngài; bây giờ chúng ta thuộc về Ngài. Trước đây chúng ta bị khước từ; bây giờ chúng ta được chấp nhận. Trước đây chúng ta bị chia cắt; bây giờ trong Chúa Giê-su chúng ta là một.

Nhưng bạn . . . và tôi . . . chúng ta là những kẻ ngoài cuộc . . . được Chúa chọn và được kêu gọi làm công tác tế lễ như là một dân thánh. Chúng ta làm chứng về những gì Ngài đã làm trong đời sống chúng ta. Đời sống mới của Ngài hoán đổi thay cho đời sống cũ của chúng ta và sự chết của chúng ta hoán đổi lấy sự sống của Ngài. Chúng ta chấp nhận Tảng Đá và kêu cầu Đá Góc Nhà của chúng ta vá lại những đổ vỡ trong đời sống chúng ta. Trong Chúa Giê-su, chúng ta đi từ chỗ bị khuất từ đến chỗ được đón nhận. Trong Ngài, chúng ta trước đây không có gì đến chỗ có mọi sự.

Đá Góc Nhà của chúng ta không phải cứ chôn sâu trong quá khứ. Chúa Giê-su không phải là viên đá sống nằm sâu dưới lòng đất. Chúa Cứu Thế là Tảng Đá sống và là Kiến Trúc sư cho sự khởi đầu mới của chúng ta. Ngài là Vàng Đá bất biến có quyền năng thay đổi chúng ta.

Những Viên Đá và Những Hạt Giống

Trong kiểu kiến trúc thời xưa, đá góc nhà được cho là hạt giống từ đó cả tòa nhà sẽ phát sinh. Đá góc nhà tạo ra một mô hình mà mọi viên đá khác phải xây theo. Nó quan trọng nên đá góc nhà được người thợ xây đặt rất chính xác để dùng làm ngôi sao chuẩn mực đo tường xây. Thật tuyệt vời khi Đá Góc Nhà của chúng ta xuất hiện thì cũng có ngôi sao dẫn đường.

Kiến trúc hiện đại thì không còn dùng đá góc nhà làm hạt giống cho tòa nhà. Đá góc nhà bây giờ chỉ là đá trang trí sau khi tòa nhà xây xong và để kỉ niệm ngày nó được đặt móng. Những đá góc nhà ngày nay không dùng cho mục đích xây dựng; nó chỉ để trang trí. Ngược lại, Chúa Giê-su không phải đồ trang trí thêm cho cuộc đời chúng ta. Ngài là Mẫu Mực của chúng ta và là Hạt giống mà từ đó toàn bộ cuộc đời chúng ta được hình thành.

Không chỉ Ngài là nơi ẩn náu và là hạt giống cho nền tảng của chúng ta mà Ngài còn là Đấng làm chúng ta tươi mới.

Liên quan đến sự xuất hiện của Chúa Giê-su, Phao lô giải thích Vàng Đá trong sách Xuất Ai-cập cho hội thánh tại Cô-rinh-tô: “Và tất cả đã uống cùng một thứ nước thiêng liêng. Vì họ đã uống nước từ tảng đá thiêng liêng đi theo họ, tảng đá đó chính là Chúa Cứu Thế.” (1 Cô 10:4). Khi dân Y-sơ-ra-ên đi theo Môi-se trải qua sa mạc, họ được lấy lại sức từ nước của hòn đá - một hòn đá đã đi theo họ. Chúa Giê-su là Vàng Đá đó. Ngay cả lúc đó tình yêu và sự cung ứng của Chúa vẫn có đó và Chúa Giê-su là Đấng đi theo gìn giữ họ.

Thật li kì biết bao!

Vàng đá này không chỉ cung cấp nước cho hàng triệu người mà còn đi chuyển cùng với họ. Chúa hiện ra trong trụ mây ban ngày, trụ lửa ban đêm và hòn đá này đi theo họ cả ngày lẫn đêm. Đây là một bức tranh tuyệt vời về sự hiện diện chăm sóc của Chúa đối với dân Y-sơ-ra-ên khi họ trải qua sa mạc. Một số truyền thống ra-bi cho biết đây vàng đá thực sự giống như cái rây lăn theo họ và dừng lại ngay cửa trại hội mạc khi họ dừng lại.

Dù vàng đá ở sa mạc này đi theo họ có nghĩa đen hay nghĩa bóng thì Phao lô nói vàng đá này tiêu biểu cho Chúa Cứu Thế trước khi hiện thân, Đấng đi theo họ liên tục. Vàng đá này hình bóng trước về Đấng *Emmanuel*, Chúa luôn luôn hiện diện với chúng ta. Ngay cả bây giờ Chúa Giê-su là Vàng Đá đi với chúng ta trải qua sa mạc cuộc đời, làm tươi mát chúng ta bằng nước sống của Ngài.

Ngài chẻ đá, nước phun ra, chảy trong sa mạc như dòng sông. (Thi 105:41)

Cuộc đời có thể đầy đầy những giai đoạn sa mạc, và sa mạc là cách để phơi bày nguồn sự sống của chúng ta. Một số mùa khô cần kéo dài nhiều tuần, nhiều tháng

và rồi có những lúc trông đợi mòn mỏi suốt nhiều năm. Nhưng cho dù hoàn cảnh hiện tại thế nào đi nữa hay nó có kéo dài bao lâu đi nữa, có một dòng sông ẩn sâu trong sa mạc của bạn. Dòng sông này không ở xung quanh bạn; nó ở bên trong bạn. Nếu bạn khát, nếu cuộc đời của bạn hoang tàn, hãy kêu cầu cùng Vàng Đá.

Trên thập tự giá, Vàng Đá này, là Chúa Giê-su , được mở ra trở lại, và lần này máu và nước chảy ra từ hông Ngài . . . nước để rửa sạch và máu để cứu chuộc.

Sự tốt lành của Vàng Đá của chúng ta không bị ảnh hưởng bởi sự xấu xí của chúng ta. Khi Đá Kim Cương của chúng ta chạm trán với những khiếm khuyết của chúng ta, những khiếm khuyết này trở thành bụi đất trước sự toàn hảo của Ngài. Không phải là Ngài không ý thức về những vi phạm của chúng ta. Ngài không chỉ nhìn thấy nỗi đau và hổ thẹn do chính những chọn lựa cố tình của chúng ta gây ra cho chúng ta và cho những người khác. Mà là vì Ngài không thể làm gì khác hơn là làm theo bản chất của Ngài . . . đó là tốt lành và thương xót. Ngài là Chúa và Cứu Chúa của mọi người và ai ném cuộc đời tan nát của mình lên vàng đá *adamant* thương xót của Ngài đều sẽ được biến đổi.

Tên Mới

Đức Giê-su phán: “Phước cho con, Si-môn con Giô-na! Vì không phải xác thịt và huyết bày tỏ cho con, mà chính Cha Ta ở trên trời.” Còn Ta, Ta bảo con: “Con là Phê-rô, Ta sẽ xây dựng Hội Thánh Ta trên vàng đá này và cửa Âm Phủ sẽ không thắng nổi hội đó. (Mác 16:17-18)

“Người là Phi-e-rô.”

Đời sống mới đòi hỏi bản chất mới. Bản chất mới đòi hỏi món quà được đặt tên mới.

Lời tuyên bố này chắc hẳn đã khắc sâu trong linh hồn của Si-môn. Chắc hẳn ông phải cảm nhận điều gì đó khi được chọn ra và được gọi là viên đá sau khi ông để cả đời được người ta biết đến với cái tên khác?

Si-môn. Không có gì sai với cái tên này. Nhưng nó không đủ lớn. Nó nói đến việc ông trước đây là người như thế thay vì ông sẽ là người ra sao. Khi chúng ta nói điều gì đó khác, chúng ta bắt đầu nhìn thấy khác. Phi-e-rơ là tên mới thích hợp với định mệnh thiên thượng của ông.

Si-môn nghĩa là “lắng nghe”. Nó cũng có nghĩa là “bản tính như cây sậy và dễ dao động.” Khi chúng ta đan dệt hai cái tên này lại với nhau, chúng ta thấy một cái tên nghĩa là một người chịu theo hướng nào mà họ nghe. Theo ánh sáng đó, chúng ta thấy đều là si-môn, chờ đợi để được đặt tên theo ánh sáng của định mệnh thiên thượng, vì giống như Phi-e-rơ chúng ta có khuynh hướng di chuyển theo hướng chúng ta nghe.

Trong cuộc nói chuyện với si-môn, việc đổi tên sẽ hình bóng trước vị trí của chúng ta trong Chúa, vì Ngài thay đổi mỗi chúng ta từ cây sậy lung lay thành một viên đá kim cương vững chắc.

Si-môn cần dịch chuyển từ một người đánh cá sang đánh lưới người. Việc đặt tên lại cho Si-môn đã đóng lại quá khứ để Chúa có thể lấy viết và giấy viết thành một cái tên mới.

Tôi thắc mắc không biết Phi-e-rơ lúc đầu có cảm thấy cái tên mới hơi lạ kì không. Hay đây có phải là cái tên mà ông mong được ai đó đặt cho cả cuộc đời ông? Điều này cũng đúng cho hết thấy chúng ta chẳng? Bạn có biết ở thiên đàng chúng ta sẽ nhận một viên đá có tên thật của chúng ta trên đó không? Chúa Giê-su hứa:

Ai có tai hãy nghe lời Thánh Linh phán dạy các hội thánh: Người nào thắng, Ta sẽ cho ma-na đã được giấu kỹ. Ta sẽ cho người viên đá trắng, trên

đá ấy có ghi một tên mới, ngoài người nhận nó, không ai biết được. (Khải 2:17)

Tên mới này tuyên bố sự chiến thắng. Nó khắc ghi cách mà chúng ta thắng được những nỗi sợ hãi và trở thành người mà Chúa muốn chúng ta thành. Tôi thấy thật hứng thú là tên của chúng ta được khắc trên đá. Đối với tôi chuyện này nói lên việc trước đây chúng ta là người hay thay đổi nhưng bây giờ chúng ta trở thành người thuộc cõi đời đời. Tại sao tôi lại chọn sống giam mình trong cái tên mà chỉ hợp với tôi ở đời này trong khi đó Vàng Đá của tôi lại uốn nắn tôi thành người để phù hợp cho cõi đời đời? Tôi phải sống để tăng trưởng giống như cái tên mới của tôi.

Có một điều gì đó dịch chuyển khi những gì Chúa Giê-su nói về chúng ta trở thành một phần của chúng ta. Trong những lúc như thế, chúng ta chỉ nhìn thoáng qua một phần nhỏ của những gì mà chúng ta chưa biết hết. Đây là một trong nhiều lí do tại sao tôi thích chính Phi-e-rơ là viên đá mời chúng ta đến với Đá Góc Nhà của chúng ta.

Đây không phải là lần đầu tiên mà Chúa Giê-su nói về đá. Khi chúng ta nghĩ về những người thợ mộc, chúng ta nghĩ những người này chỉ làm việc với gỗ, nhưng vào thời của Chúa Giê-su, các thợ mộc cũng là những thợ thủ công đeo đá, sắc và đồng cũng như đeo gỗ.» Đá Góc Nhà của chúng ta rất quen thuộc với đá.

Trên đất này, chúng ta được người ta biết đến qua cái tên mà cha mẹ chúng ta đặt cho. Ở cõi đời đời, chúng ta sẽ có một cái tên mới mà chỉ chúng ta biết. Nhưng cho tới khi mà những điều bí ẩn sẽ được tỏ bày cho chúng ta, thì chúng ta hiện có đặc quyền sống trong kì quan của Danh Chúa Giê-su.

Trong Chúa Giê-su, những viên đá hợp lại với nhau thành một ngọn núi thánh.

ĐÁ KIM CƯƠNG

Trong Chúa Giê-su, những hạt giống nhỏ mọc lên thành những cây cổ thụ.

Trong Chúa Giê-su, những tấm lòng chai đá trở thành những viên đá sống.

Trong Chúa Giê-su, nhiều người trở nên một.

An Ninh Trong Ngài

Vị trí của chúng ta trong Chúa không dựa vào khả năng nắm giữ của chúng ta. Lúc chúng ta giấu mình trong Ngài, chúng ta được an ninh trong khả năng nắm giữ của Ngài. Trong Chúa Giê-su, là Vàng Đá, là Đá Kim Cương, là Đá Góc Nhà của chúng ta, chúng ta được an toàn.

Mới đây, tôi bay tới Chicago và đi một chuyến ta-xi dài đến khách sạn của tôi, người tài xế đạo Hồi cố tìm cách cải đạo tôi sang Hồi Giáo. Anh đảm bảo với tôi là nếu tôi cầu nguyện mỗi ngày và sống theo giới mạng của đạo Hồi, tôi sẽ có cơ may lên thiên đàng. Anh này khẳng định vậy! Không có cái gì đảm bảo được, nhưng có một cơ may. Anh này tử tế chào mời tôi một chỗ trên vàng đá nhưng không có sự hứa hẹn nào. Tôi đau lòng thừa nhận rằng tôi sẽ ngã và trượt khỏi vàng đá. Tôi chọn cứ ở trong Chúa Giê-su; tôi sẽ ngã nhưng không bao giờ ra khỏi Ngài.

Chúng ta ngã trong Ngài chứ không phải ngã khỏi Ngài.

Nhưng để chúng ta có thể cứ ở trong Ngài, Chúa đặt một lượng đức tin trong chúng ta. Chúng ta vấp ngã khi chúng ta đặt lòng tin cậy nơi ai đó. Chúng ta sẽ không bao giờ dao động khi đức tin của chúng ta đặt nơi Chúa. Hãy để đức tin của Chúa bước vào đời sống bạn. Hãy mời nó đến. Bạn đã cố gắng và đã thất bại bởi sức riêng của mình. Bạn đã quan sát những người khác chao đảo khi họ cố gắng leo lên tảng đá đức tin bởi sức riêng của họ. Chỉ đức tin là vô hình không có nghĩa là nó không hiện hữu

hay không xảy ra. Đức tin là niềm hy vọng sống động ẩn sâu bên dưới, muốn trào lên bên trong chúng ta để giúp chúng ta tin rằng còn có nhiều điều nữa. Đức tin mang lại cho chúng ta lòng can đảm để cầu xin thêm nữa, để dám ước mơ rằng trong Chúa chúng ta có thể trở thành những viên đá adamant, không dời đổi và không chùn bước.

Những Ngọn Núi

Chúng ta được mời leo lên những ngọn núi trong đời sống của chúng ta bởi sức Chúa, bước theo dấu chân Ngài. Mới đây, tôi viết những lời này trong nhật kí của tôi:

Những đỉnh núi cao đang gọi tôi, nào hãy đến đây và thỏa thích nơi ta. Nó mời mọc tôi bằng những huyền nhiệm không gì sánh bằng. Chỉ những ai dám leo lên mới biết được điều này. Nhưng tôi lớn tuổi rồi, không còn sức nữa. Tại sao lời mời gọi này cứ chờ đợi mãi vậy? Ngài trả lời, “Vâng, ngọn núi thì cao nhưng tôi mạnh mẽ. Tuổi trẻ con sẽ được đổi mới khi con đi theo con đường mà Ta vạch ra cho con đi.”

Tôi sống tại Colorado, suốt ngày ngắm núi non. Nền đối với tôi, lời thì thầm của Chúa đi theo Ngài leo núi cũng dễ hiểu thôi. Tôi không biết bạn đang sống ở vùng đất nào, nhưng tôi biết điều này - bạn được mời để lên cao. Không phải lên ngọn núi đá Si-nai, là nơi mà không ai dám chạm đến. Bạn được mời đến núi Si-ôn, ngọn núi sống kì diệu.

Nhưng anh chị em đến gần núi Si-ôn, gần thành phố của Đức Chúa Trời hằng sống, gần Giê-ru-salem trên trời, gần muôn vàn thiên sứ hội họp và hội thánh của các con đầu lòng được ghi tên trên trời, gần Đức Chúa Trời là thẩm phán của mọi người, gần tâm linh của những người công chính đã được toàn hảo, gần Đức Giê-su là Đấng trung gian của giao ước mới, gần huyết rưới ra, huyết

ĐÁ KIM CƯƠNG

ấy nói lên còn hùng hồn hơn huyết của A-bên.
(Hê 12:22-24)

Điều gì đó xảy ra khi chúng ta bước vào lời mời gọi kì diệu này.

John Muir, nhà thiên nhiên học nổi tiếng, đã tiên phong trong việc tạo ra không gian hoang dã, có lần đã nói, “Bây giờ chúng ta sống trong những ngọn núi và những ngọn núi sống trong chúng ta, nung nấu lòng nhiệt thành, làm đầy ấp con người chúng ta.” Những lời này mô tả sự kì diệu của ngọn núi Sierra Nevada Mountain, một rặng núi còn tự nhiên và hoang dã. Điều này sẽ càng kì diệu hơn khi nói về ngọn núi sống mà chúng ta bước vào cũng như nó bước vào chúng ta? Vì không chỉ chúng ta ở trong Chúa Giê-su . . . mà Chúa Giê-su cũng là hy vọng ở trong chúng ta. Hy vọng của chúng ta đến từ Núi Si-ôn, dù chúng ta đã mời Ngài cai trị bên trong chúng ta.

Nguyện những trang sách này được dùng như là một lời mời gọi tất cả những ai đã từng cảm thấy bị khước từ và là nơi trú ẩn cho những ai run rẩy do sợ hãi. Khi bạn bắt đầu cuộc hành trình, nguyện bạn bước vào sự kì diệu và sự chắc chắn của lẽ thật và thoát khỏi cái bẫy của những sự hỗn loạn và những quan điểm của trần gian. Vàng đá Kim Cương của chúng ta không hề rung động; Ngài trước giờ vẫn ở với chúng ta.

*Lạy Cha ở trên trời,
Con chọn đón nhận tất cả những gì làm nên một viên đá sống và một thân tế lễ nhà vua. Hãy trở thành nơi ẩn náu và sức mạnh của con, là sự tươi mới và niềm hy vọng của con. Hãy khắc ghi tên mà Ngài ban cho con trên bia lòng con. Chúa Giê-su ơi, là Đá Góc Nhà và Đá Kim Cương của con, nguồn sự sống không đời đời và không thất bại, xin hãy ngã trên con. Hãy tự do hành động trong đời sống con.*



2

GẦN GŨI NHƯ ĐÁ KIM CƯƠNG

Chúng ta không phải là con người có những kinh nghiệm thuộc linh. Chúng ta là những hữu thể thuộc linh có những kinh nghiệm của con người.

Pierre Teilhard de Chardin

Trước đây tôi không phải là đứa trẻ dễ dãi. Tôi có cá tính và ương ngạnh. Tôi cũng hay buồn, tránh né và dễ bị xao lãng. Nếu tôi được bảo phải vào phòng của tôi dọn sạch, thì trong vòng vài phút tôi quên mất là tại sao tôi ở đó. Khi cửa phòng tôi đóng lại, tôi mở nhạc lên và trí tưởng tượng của tôi bay bổng. Thay vì dọn sạch phòng, tôi lại dọn dẹp đồ đạc. Lần nọ, tôi đội mũ và đóng giả làm Laura Ingalls Wilder. Trong tủ đồ của tôi, có dụng cụ điêu khắc hay có những búp bê mà bà ngoại tôi mua cho. Luôn luôn có sách trong phòng tôi, lôi kéo sự tập trung của tôi. Trong phòng tôi, tôi mãi mê làm nhiều thứ. Một giờ cảm thấy như mười lăm phút.

Mãi cho đến khi mẹ tôi gọi tên tôi thì tôi mới biết là tôi được bảo phải vào phòng dọn dẹp. Nhưng tôi không nhớ là mình vào đó để làm gì. Nên khi mẹ tôi kiểm tra thử tôi có làm không, không có làm gì cả. Trái lại, căn phòng còn lộn xộn hơn trước đó.

Nói thế không có nghĩa là tôi không vâng lời, mà không biết sao mà tôi không tập trung gì cả. Cách cư xử như thế đã làm mẹ tôi vô cùng thất vọng. Tôi cố làm người con giận của bà bằng cách giả vờ, nhưng mẹ tôi đang sống trong một cơn ác mộng mà bà không thể thoát ra được. Bà bị mắc vào cái vòng luẩn quẩn mà chỉ những ai lấy phải một người chồng ngoại tình và nghiện rượu thì mới hiểu được.

Vì tôi là con gái lớn và duy nhất, nên cơn giận của bà trút hết lên tôi. Về nhiều phương diện thì đáng vẻ và cách hành xử của tôi rất giống cha tôi. Mẹ tôi nói nhiều điều mà bà không có ý như vậy và bà cũng làm nhiều chuyện mà tôi cũng quên mất và cũng không muốn nhắc lại ở đây. Nhưng những lời nói giữa hai mẹ con tôi khiến tôi không muốn làm người con gái. Tôi chia sẻ cho bạn điều này để bạn có thể hiểu được thể nào sự gặp gỡ Chúa Giê-su của tôi thật sự có ý nghĩa như thế nào.

Khi tôi mang thai đứa con thứ tư, nhiều người nghĩ nó là con gái. Tôi muốn nói là tôi sinh bốn đứa con trai liền một lúc. Trong giai đoạn đầu của kỳ thai nghén, tôi vật lộn với nỗi sợ rằng tôi sẽ sinh con gái.

Trước đây nhiều lần mẹ tôi đã la mắng tôi bằng những lời, “Mẹ hy vọng con có đứa con gái như con!”

Nhiều lần tôi trả lời lại, “Con hy vọng là con có đứa con như thế!”

Có lẽ vào thời điểm đó thì những lời khuyên này là thật, nhưng thời gian trôi qua, những lời này không thật gì cả. Tôi không muốn đứa con gái như thế, thậm chí không muốn con gái chút nào. Tôi đã quá sức lảm nhảm khi sống với một người chồng đi lại liên tục và cộng với ba đứa con trai. Bây giờ lại thêm một đứa con gái nữa thì sao đây? Tôi không biết nuôi con gái!

Trong thì giờ cầu nguyện, tôi nói thật với Chúa.

Với giọng thì thầm, tôi nói ra hết mọi nỗi sợ mà đã len lỏi vào đầu óc tôi. Tôi cho Ngài biết rằng việc Ngài ban cho tôi một đứa con gái là một sai lầm lớn. Tôi không muốn làm hại con tôi như mẹ tôi đã làm cho tôi. Tôi sợ là tôi không gắn kết với nó. Trong lúc còn trẻ và ngang bướng tôi nói những điều mà tôi không có ý vậy. Tôi không muốn một đứa con gái giống như tôi.

Sau một hồi, tôi nói hết lời và cảm nhận một sự im lặng bao trùm lấy tôi. Mắt tôi nhắm lại khi tôi hít thở sâu.

Trong con mắt của tâm trí, tôi thấy mình ở giữa cánh đồng hoa và cỏ xanh dưới ánh nắng mặt trời. Đây là cánh đồng mà có sức hấp dẫn khiến bạn muốn chạy đến đó. Đàng xa là một cái tháp. Tôi cảm thấy được thôi thúc đi đến đó. Cái tháp có một cái cổng và có những cửa sổ cao và nhỏ phía trên bức tường. (Tôi biết bây giờ thì cửa sổ to) Tôi mở cửa ra. Nội thất bên trong rất cũ kỹ khác với ánh nắng mặt trời chiếu bên ngoài, chỉ có điều là nó không tối hay u ám. Cửa sổ cho tôi thấy một cái cầu thang đi lên. Tôi leo lên cầu thang, dừng lại ở mỗi cửa sổ. Theo tôi quan sát hết sức có thể thì tôi không thấy có người hay có nhà nào trong cái tháp đó. Mỗi cánh cửa sổ cho tôi nhìn thấy một phần khác của đồng cỏ.

Khi tôi leo lên đỉnh của cầu thang, tôi thấy một căn phòng tròn có các cửa sổ dưới mái hiên. Một bức tường bao quanh một cái rương gỗ lớn. Tôi muốn nhìn bên trong. Tôi mong ước bên trong cái rương này có các vũ khí, đồ đạc và thậm chí là đồ quý các loại. Tôi quì dưới sàn nhà và nhấc cái nắp rương lên. Điều tôi phát hiện làm tôi ngạc nhiên. Cái rương đầy ắp những tấm hình lúc tôi còn nhỏ.

Đây là những tấm hình lúc tôi mất hết mấy cái răng. Có tấm hình lúc tôi còn đủ hai con mắt và lúc tôi bị mổ mất một con. Những tấm hình chụp tôi vào những ngày nghỉ lễ, ngày Giáng Sinh, ngày sinh nhật và cha mẹ tôi mỉm cười. Tôi cầm trong tay tất cả những tấm hình này

đã thất lạc nhiều năm trước đó khi nhà tôi bị nước lụt tràn vào. Bây giờ nó lại nằm trong cái tháp này, được cất giữ an toàn trong một cái rương quý. Vì quá vui mừng khi phát hiện ra nó, tôi lại nhìn kĩ hơn. Khuôn mặt tôi và tóc tôi phủ đầy ánh nắng mặt trời. Tôi liếc mắt nhìn về mặt mỉm cười ngược của cha tôi khi ông được chụp trong hình. Tôi vẫn còn thấy hình ảnh này.

Khi tôi không còn mơ mơ màng màng thì tôi nghe một tiếng nói của người đàn ông, “Ta luôn nghĩ con trông thật buồn cười.”

Tôi quay lại, nhưng Chúa Giê-su không ở đó. Tôi biết Ngài đang nói với tôi vì hơi ấm của sự hiện diện của Ngài vẫn còn đó.

Tình yêu của Chúa che phủ tôi khi tôi khóc như một em bé.

Trong giây phút đó, tất cả những lời nói trước đây đã khiến tôi nhìn mình như một đứa bé kinh khủng ngay lập tức đã biến mất hết. Thật tuyệt vời khi những hình ảnh này được giữ lại trong một cái rương quý, vì nó là thứ vũ khí thân mật mang lại sự chữa lành.

Sự Thân Mật

Đức Chúa Trời của chúng ta là Tảng Đá gần gũi. Ngài biết nỗi sợ của tôi và phán trực tiếp với tâm linh tôi. Đó cũng là cách Ngài muốn nói với bạn. Ngài nhớ những giây phút đã làm cho Ngài mỉm cười, nhưng đó là những phút giây mà chúng ta hay quên. Ngài đã quên tội lỗi và nỗi nhục của chúng ta và chôn vùi những tội lỗi của chúng ta dưới biển sâu. Ngài kéo chúng ta đến gần Ngài để chữa lành và vá lại.

Chúng ta đánh mất cái nhìn về bản thân khi chúng ta gắn nó với những hình ảnh méo mó. Chúng ta đánh mất khả năng của chúng ta khi chúng ta cho phép nỗi sợ và nỗi đau của người khác chôn vùi các ân tứ của chúng ta.

Nhưng chúng ta có thể chạy đến và lẫn trốn trong Ngài, và Ngài sẽ nói sự thật tại nơi sâu thẳm trong tấm lòng chúng ta. Ngài mong mỗi ôm lấy những kẻ bị khước từ trong cánh tay Ngài và rồi trông chúng ta trong lẽ thật của Ngài.

Tôi hy vọng bạn đã biết điều này rồi:

Bạn có nhiều thứ hơn là những gì bạn và người khác nhìn thấy hay sờ chạm.

Bạn có nhiều thứ hơn là những gì bạn đã từng biết hay từng làm.

Bạn có nhiều thứ hơn là những gì người khác nghĩ hay nhận thức của bạn về hình ảnh bản thân bạn.

Bạn không thể đo lường chính xác bởi những gì bạn có hay thiếu.

Bạn còn hơn là những năm tháng đời bạn và vì thế đừng bị mất kẹt vào những chuyện như bạn trẻ hay già.

Bạn là người con thuộc linh vực đời đời.

Bạn còn hơn là một người độc thân, một người li dị, một góa phụ hay một người đã lập gia đình.

Bạn còn hơn phái tính của bạn.

Những thuộc tính này là những biểu lộ hữu hình của kết cấu bên trong căn nhà của đời sống thật của bạn. Nó là những động lực có mối liên hệ và là những tài sản vật chất. Nó giống như những mảnh vải che đậy bạn và là thân xác để bạn trú ẩn. Nó tiêu biểu cho vẻ bên ngoài của bạn, nhưng nó không phải là nguồn sự sống của bạn.

Nếu lửa cháy đến nhà tôi và thiêu rụi hết tất cả đồ đạc của tôi nhưng tôi thoát khỏi đám lửa thì cuộc đời tôi vẫn không hề hấn gì.

Tâm Linh

Tôi là một tâm linh sống động.

Bạn là một tâm linh sống động.

Chúng ta được tạo dựng theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời là Thần Linh. Dù là vô hình, nhưng tâm linh là thật và gần gũi như hơi thở của chúng ta. Nhưng có điều gì đó sâu hơn là luồng không khí thổi qua phổi chúng ta. Nó là sự sống của Đức Chúa Trời ngự bên trong chúng ta. Đức Chúa Trời của đám lửa và tình yêu sẽ thiêu đốt tất cả những gì ngăn cản sự biểu lộ và sự đón nhận tình yêu của Ngài.

Đức Chúa Trời là Thần Linh và những ai thờ phượng Ngài phải thờ phượng trong tâm linh và lẽ thật. (Gi 4:24)

Đức Chúa Trời là Thần Linh. Đức Chúa Trời là lẽ thật. Vì thế, chúng ta thờ phượng Ngài cả trong tâm linh và trong lẽ thật.

Hiện tại, những giới hạn bất toàn của con người chúng ta là một trở ngại đối với tâm linh chúng ta. Sự căng thẳng giữa khát khao được thoát khỏi và thực tại về sự giam hãm trong thân xác của chúng ta cũng chính là điều khiến chúng ta ước ao nhiều thứ.

Khi chúng ta còn trẻ, sự trần trở này thôi thúc chúng ta tăng trưởng. Chính những thứ vượt quá tầm tay của chúng ta là những thứ thúc đẩy chúng ta vươn mình và trần trở. Sau một thời gian, sự di chuyển chưa đủ. Sao lại phí cả ngày nhìn xuống sàn nhà? Để trả lời, chúng ta bỏ lại phía sau sự an toàn và vội vàng trườn để đứng lên. Tư thế đứng lên mở rộng tầm nhìn của chúng ta và trong một thời gian ngắn, chúng ta an phận để lùi lại. Nhưng đến một ngày khi chúng ta tự đứng trên chân của mình vẫn chưa đủ. Chúng ta muốn ngẩng cao đầu lên để đi tới.

Dù già hay trẻ, chúng ta đều cảm thấy thất vọng bởi những giới hạn của mình và cảm thấy bị phản bội bởi

những giới hạn đó. Tại sao chúng ta lại nghĩ rằng những kinh nghiệm trong cuộc sống có khả năng chữa lành tâm linh con người? Cảm xúc của chúng ta có thể đung tơi và thân thể chúng ta có thể được thỏa mãn, nhưng sự che đậy của xác thịt không thể chạm đến tâm linh.

Dù là chính hơi thở của Thánh Linh Đức Chúa Trời truyền sinh khí cho phần vật chất và ban cho chúng ta khả năng để cảm nhận.

Nhưng chính tâm linh làm cho thể xác sống động, như Gia-cơ nói:

Thân thể không có tâm linh thì chết. (Gia 2:26)

Một khi tâm linh lìa khỏi xác thì thân xác sẽ quay về phạm trù vật chất, nơi mà nó được hình thành. Tâm linh là thứ ban sự sống và mục đích cho thân xác và khi không có tâm linh thì thân xác buộc phải thối rữa. Nhưng có một loại sự chết khác mà Gia cơ và Phao lô nói tới - đức tin chết.

Đức tin không có việc làm là chết (Gia 2:26)

Văn tự làm cho chết còn Thánh Linh ban sự sống.
(2 Cô 3:6)

Đừng theo một tôn giáo nào mà không có sự hiện diện của Đức Chúa Trời hay mở trang Kinh Thánh nào mà không có gió Thánh Linh thổi vào. Tiếng phán của Ngài nói ra sự sống. Giới hạn của văn tự luật pháp không chỉ là sự bất lực của con người về phương diện luật pháp tôn giáo - nhưng luật pháp cũng bao gồm những gì mà nền văn hóa của chúng ta khắc ghi trong xác thịt của chúng ta. Chính là những cái móc mà chúng ta được kích lệ của mặc vào.

Cho đến khi nào chúng ta nhận thấy rằng sống bởi những cái móc bên ngoài và bởi những văn tự luật pháp là sự chết thì chúng ta vẫn tiếp tục tìm phước không đúng

chỗ. Chúng ta cần ai đó nói từ lòng đến lòng chạm đến sâu thẳm những khát vọng của chúng ta và làm sáng tỏ những sự bối rối của chúng ta. Có rất nhiều “trò chơi” làm hoa mắt thiên hạ trong nền văn hóa của chúng ta. Người ta bị phân tâm bởi ảo tưởng, trong khi đó kẻ đầu sỏ nấp phía sau bức tường đang kiểm soát những gì chúng ta thấy và nghe. Có lẽ bạn cũng đang nấp phía sau bức màn, làm ra vẻ ta đây nhưng thực chất thì bạn đang kêu gào muốn được người ta chú ý tới. Để ai đó thật sự thấy bạn thì đó chính là Đức Chúa Trời nhìn thấy.

Đức Chúa Trời Đấng bay lượn quanh đây

Lúc khởi đầu, Thiên Chúa sáng tạo trời đất. Đất còn trống rỗng, chưa có hình dạng, bóng tối bao trùm vực thẳm, và thần khí Thiên Chúa bay lượn trên mặt nước. (Sáng Thế 1:1-2)

Ngày từ ban đầu, Đức Chúa Trời của chúng ta là Đấng Tạo Hóa. Khi quả đất bị giam hãm, không có hình thể, thiếu nước và bóng tối che phủ mặt vực sâu . . . Đức Chúa Trời đến gần. Thay vì quay bỏ đi trong thất vọng hay tách mình khỏi mặt vực tối sâu thẳm, không chút hình hài nào, thì Thánh Linh của Đức Chúa Trời bay lượn.

Tôi muốn ngừng lại mô tả cảnh tượng xung quanh chữ *bay lượn* này.

Từ *bay lượn* trong tiếng Hê-bơ-rơ là *rachaf* nói lên một bức tranh tuyệt đẹp và nên dịch là “nấn ná hay bay lượn một cách mềm mại và dễ thương.” Một lưu ý của các Ra-bi cho biết từ mà thường đi kèm với từ bay lượn là “giống chim bồ câu.”

Rachaf cũng có nghĩa là “vẫy cánh”. Chúng ta gặp lại từ này trong phần Kinh Thánh sau:

Chúa tìm thấy dân Ngài trong sa mạc, giữa hoang dã với tiếng gào thét quanh hieu. Chúa bao phủ,

chăm sóc người, che chở người chẳng khác gì con người mất Ngài. như chim phụng hoàng khuấy động tổ mình, bay lượn qua lại quanh con mình, dang rộng cánh ra hứng đỡ, rồi cõng chim con trên hai cánh. (Phục 32:10-11)

Câu này so sánh cách Chúa bảo vệ và chăm sóc dân Y-sơ-ra-ên với cách mà con chim ưng tập cho các con của nó. Thánh Linh của Chúa ban lượn trên họ để bảo vệ khi Ngài dẫn họ từ nơi hoang tàn đến xứ hứa.

Tôi tưởng tượng đến cảnh âu yếm của người mẹ dừng lại bên giường của đứa con đang ngủ nhưng bị cựa quậy do thấy những cảnh tượng hãi hùng. Chúng ta có sẵn sàng để thức giấc không?

Trong khi Thánh Linh ấp ủ và bao phủ thì Ngài phán. Những lời của Ngài chọn lựa rất cẩn trọng. Ngài không vang vọng thực tại của nỗi vô vọng, phạm tội của bóng tối. Ngài khai phóng điều gì đó sẽ thành trong tương lai. Khi đối mặt với sự lộn xộn và bóng tối, Đức Chúa Trời kêu gọi con thức tỉnh. Mặt đối mặt với mặt nước tối tăm, Chúa phán một ánh bình minh, một khởi đầu mới, một ngày mới. Chúa phán sự sáng.

Bấy giờ, Đức Chúa Trời phán: “Phải có ánh sáng!”
Ánh sáng liền xuất hiện. Đức Chúa Trời thấy ánh sáng là tốt. Đức Chúa Trời phân rẽ ánh sáng và bóng tối. (Sáng thế 1:3-4)

Rồi ánh sáng xuất hiện và đó là tốt lành. Từ *ánh sáng* trong tiếng Hê-bơ-rơ ở đây có nguồn gốc nơi Chúa, là điều không lạ vì Chúa là ánh sáng tuyệt đối. Đây không phải là việc sắp đặt mặt trời. Biến cố đó xảy ra sau đó trong sự sáng tạo. Ánh sáng phát ra từ Chúa và chiếu ra để soi sáng bóng tối của quả đất. Có ngọn đuốc trong tay là một chuyện còn trở thành nguồn ánh sáng là một chuyện khác. Chúng ta là người mang ánh sáng. Nhưng

Đức Chúa Trời là sự sáng. Ánh sáng sinh động nằm trong chính hơi thở của Ngài.

Vì thế, Ngài phán chính bản chất của Ngài vào quả đất chúng ta, và điều này là tốt lành vì . . . Chúa là tốt lành.

Từ Hê bơ rơ được dùng ở đây trong Sáng Thế 1 nói về *tốt lành* được diễn đạt bằng nhiều nghĩa trong tiếng Anh : *điều ước ao, điều hiệu quả, điều tử tế, điều đạo đức và điều làm gia tăng giá trị*. Khi ánh sáng được khai phóng, quả đất được gieo xuống tất cả những phẩm chất này và nhiều hơn nữa. Giai đoạn khởi nguyên này định vị quả đất trở thành một môi trường hấp dẫn, hiệu quả mà rất tốt đẹp và đạo đức cho dân cư của nó và cứ mỗi năm trôi qua, nó càng tăng thêm giá trị. Một khuôn mẫu về lòng tốt của Chúa bắt đầu khởi động.

Chúng ta không biết chắc rằng nguồn gốc của ánh sáng dưới quả đất là một sự bùng nổ hay ánh sáng từ từ mọc lên như ánh bình minh của một ngày mới. Điều chúng ta biết chắc Chúa là nguồn ánh sáng, mà ánh sáng là tốt lành và ánh sáng đã phân rẽ hoàn toàn khỏi bóng tối.

Đức Chúa Trời gọi sáng là Ngày và tối là Đêm. Đó là buổi chiều và buổi sáng ngày thứ nhất. (Sáng thế 1:5)

Một khi ánh sáng được khai phóng, nhiều điều bất đầu xảy ra. Kế đến Chúa phân rẽ nước thành khoảng không, rồi tạo ra bầu khí quyển và khoảng không quanh quả đất. Một khi môi trường bao bọc này được đặt đúng chỗ, nhiều điều mà trước đây bị che khuất và tiềm ẩn dưới vực tối nay được chiếu sáng và bắt đầu xuất hiện.

Đức Chúa Trời phán: “Nước dưới bầu trời hãy tụ lại một chỗ và đất khô phải xuất hiện”, thì liền có như thế. Đức Chúa Trời gọi đất khô là Đất, và

vùng nước tụ lại là Biển. Đức Chúa Trời thấy điều ấy là tốt. (Sáng thế 1:9-10)

Điều trước đây bị che giấu nay được bày tỏ. Đất luôn có đó, bị nước sâu che khuất, chờ ngày được hiển lộ. Tôi tưởng tượng quả đất nín thở và quan sát mong chờ khi ánh sáng xuất hiện qua mặt nước long lanh. Đất chờ đợi Lời Chúa kêu gọi nó. Và đất bắt đầu nở rộ lên sức sống của nó.

Đức Chúa Trời phán: “Đất phải sinh cây cỏ; cỏ kết hạt và cây kết quả có hạt tùy theo loại” thì có như vậy. (Sáng thế 1:11)

Ngày hôm sau sự cai quản ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng và ngôi sao được thiết lập. Điều này có nghĩa là mọi vật sống lúc đầu tăng trưởng dưới hơi ấm và tia nắng chói chang của ánh sáng của Chúa. Ngài là nguồn sáng, giống như một ngày nào đó Ngài sẽ như vậy một lần nữa.

Đêm tối không còn nữa. Họ sẽ không cần đèn hay ánh sáng mặt trời vì Chúa là Đức Chúa Trời sẽ chiếu sáng họ và họ sẽ trị vì cho đến đời đời. (Khải 22:5)

Một khi sự cai trị và phạm vi của mặt trời và mặt trăng được thiết lập, Chúa nói với địa phận của nước và bầu trời và gọi cá và các sinh vật biết bay trên không trung. Vực sâu của biển cả và khoảng không trên bầu trời cũng đều phát ra sự sống. Nơi mà trước Thánh Linh Chúa áp ú, bây giờ các sinh vật bay nhảy. Ngày hôm sau được biệt riêng để sự sống phát tỏa trên đất.

Đức Chúa Trời phán: “Đất phải sinh các sinh vật tùy theo loại, các súc vật, các loài bò sát và thú rừng tùy theo loại!” thì có như vậy. (Sáng thế 1:24)

Biển, không khí và quả đất đều sản sinh tùy theo loại. Đây là lúc Đấng Tạo Hóa sản sinh tùy theo bản chất của Ngài.

Đức Chúa Trời tạo loài người theo hình ảnh Ngài. Ngài sáng tạo loài người như hình ảnh Đức Chúa Trời. Ngài tạo nên người nam và người nữ. (Sáng thế 1:27)

Con người được tạo dựng theo ảnh tượng của Ngài. Tôi thắc mắc không biết chúng ta hiểu được cái đặc quyền được tạo dựng để phản ánh Đấng Tạo Hóa tài ba của chúng ta hay không.

Trước sự sa ngã, chúng ta chỉ có thể suy đoán về vẻ oai nghi của mỗi tạo vật. Nhưng người ta không thể đến gần hình ảnh của Chúa được thêu dệt bên trong chúng ta. Tôi không nói điều này. Tôi biết điều này là thật. Nếu bạn nghi ngờ là vì bạn thực sự không hiểu bạn là ai. Cả nam lẫn nữ đều được tạo dựng rất đẹp đẽ.

CHÚA, Đức Chúa Trời nắn lên loài người từ bụi đất, hà sinh khí vào lỗ mũi và người trở nên một linh hồn sống. (Sáng thế 2:7)

Trước hết Chúa nắn sau đó Chúa hà hơi thở vào. Dùng bụi đất từ chỗ vừa mới được ánh sáng chiếu rọi, Đấng tạo hóa ban cho con người khả năng cất giữ chính hơi thở của Ngài. Đấng Tự Hữu Hằng Hữu hà hơi sự sống của Ngài vào hình hài con người, và cái hình hài đó trở nên sống động. Khi A đăm được tạo dựng đầu tiên, ông là một con người đầy đủ. Ông có hình hài hoàn hảo và tâm linh và linh hồn cũng liên kết với nhau. A đăm và Ê va đều hoàn hảo.

Đừng sợ bởi những gì tôi mới nói. Cũng đừng giữ lòng kiêu hãnh. Hãy để cho bản phát thảo danh giá về ý định nguyên thủy của Chúa đó là chúng ta là người mang ảnh tượng của Đấng Chí Cao khiến bạn cảm thấy đầy kiêu hãnh. Trong tội lỗi của A đăm và Ê va, chúng ta đã đi qua xa đến độ chúng ta không thể dừng lại được. Bây giờ, được giấu mình trong nơi ẩn náu an toàn, Đấng Christ là Đá Góc Nhà của chúng ta, chúng ta phản ánh đôi chút

những gì chúng ta có trước đây và chờ đợi một hy vọng hiển vinh về những gì mà một ngày nào đó chúng ta sẽ thành. Như C.S. Lewis đã ghi nhận rất hay:

Aslan nói, “Người sẽ gặp ông chủ A-đam và bà chủ Ê-va. Và đó là niềm vinh dự để một người nghèo nhất ngẩng đầu lên và một vị hoàng đế cao trọng nhất phải cúi đầu. Hãy an tâm.”

Bạn được tạo dựng để kết nối thân mật, đầy đặn sự sống với Cha Thiên Thượng.

Chúng ta là con cái được hình thành từ bụi đất rất lâu trước khi sự sa ngã hoành hành trên thế giới của chúng ta. Tâm linh chúng ta trở nên sống động khi chúng ta được tái sinh, nhưng tâm trí và thân thể chúng ta cần sự nên thánh và sự đổi mới.

Chính Ngài bày tỏ những điều sâu xa kín nhiệm, Ngài biết mọi sự xảy ra trong tối tăm, vì Ngài là nguồn sáng. (Đa 2:22)

Trong sự sa ngã, sự kết dính giữa hồn và linh đã bị tách ra. Để hiểu rõ điều này, chúng ta ví sánh nó với một cái bình vẫn chứa nước nhưng không được đầy. Dù hơi thở của Ngài vẫn duy trì thể chất của chúng ta, nhưng chúng ta vẫn ý thức về sự trống vắng, sự xa cách. Chúng ta thở vì Ngài ban hơi thở, nhưng dường như mỗi hơi thở vẫn cho thấy không đủ vì nó không làm chúng ta thỏa mãn. Không có thần linh của Chúa, chúng ta sống như những người sống bằng phao cứu sinh.

Bây giờ tôi phải chia sẻ tại sao tôi mất thời gian và giấy mực để giải bày câu chuyện sáng tạo theo cách này cho bạn. Tôi có cảm nhận rằng Thánh Linh của Chúa muốn áp ủ trên một số lĩnh vực trong đời sống bạn. Ngài muốn làm như Ngài đã làm từ đầu ở sáng thế. Ngài muốn:

làm sống động bạn bằng ánh sáng của Ngài (2 Cô 4:6)
phân rẽ ánh sáng khỏi bóng tối (2 Cô 6:14)

ĐÁ KIM CƯƠNG

tạo ra một không gian cho đời sống bạn (Rô 4:7-8)

kéo đi bức màn tối đen của mặt nước và bày tỏ đất mới (Hê 11:29)

Khai phóng hạt giống đã chôn sâu trong mảnh đất lòng của bạn để nó mọc lên và đơm hoa kết trái (Mác 4:20)

Kêu gọi sự sống và sự kì diệu trong vực sâu của bạn (Gi 7:38)

Giải phóng lòng bạn khỏi sợ hãi để nó có thể đón nhận đức tin (Mat 6:22; Mác 6:50)

Làm bạn ngạc nhiên bằng sự sáng tạo của công trình tạo dựng bao la của Ngài (Thi 19:1-6)

Hà hơi sự sống của Ngài vào một nơi mà trước đây bị tội lỗi ngự trị, làm tâm linh và linh hồn bạn sống lại và chữa lành tất cả những gì trước đây bị tan nát và xé rách. (Gi 20:21-22; Cô 2:2)

Ngay cả giờ này Đấng Tạo Hóa mong mỗi đến gần và xuất hiện mặt đối mặt với bất cứ chỗ nào đã bị che khuất bởi bóng tối hay mây mù lộn xộn và chiếu rọi ánh sáng của Ngài. Thánh Linh Ngài áp ủ trên những nơi nào vô hình, trống vắng trong cuộc đời chúng ta. Ngài không phải là không biết nỗi đau của chúng ta hay lãnh đạm với tình trạng của chúng ta. Ngài không xa lánh khi Ngài thấy chúng ta tranh chiến. Thánh Linh được kéo đến gần, chờ đợi, chần chờ rất nhẹ nhàng, như người mẹ bên cạnh đứa con bị hoảng sợ, như chim ưng mẹ xè đôi cánh trên chim con khi chúng bị tung tổ lên, quan sát khi chúng thoát ra khỏi cái kén của nó. Sau đó chim mẹ xè cánh khi các con nó học bay. Đây là bản chất kiên định, vững vàng của Đấng Tạo Hóa của chúng ta, Đấng một lần nữa ở quanh chúng ta và ở trong chúng ta. Sự thân mật không chừa chỗ cho khoảng trống ngờ vực, nên đừng lẫn trốn. Cha của bạn nhìn thấy và yêu mến con người thật

của bạn. Hãy tin tưởng rằng Đấng hình thành bạn cũng là Đấng hà hơi sự sống của Ngài vào trong bạn.

Thân Mật Mang Lại Sự Hoàn Hảo

Một điều Chúa không thể làm là nói dối.

Ngài sẽ không lặp lại lời dối trá mà người khác đã nói về bạn.

Ngài sẽ không cho phép lời dối trá bạn đã nói về bản thân mình trở thành sự thật.

Ngài sẽ không cho phép một cái móc nào giới hạn bạn. Trong sự hiện diện của Ngài, mọi cái móc đều biến mất, ngay cả cái mà chính bạn đã từng vẽ ra cho mình.

Ngài gọi bạn bằng tên bạn, không phải là những cái tên mà người ta đã từng gọi bạn.

Ngài gọi bạn bằng cái tên mà Thánh Linh nhìn thấy khi Ngài ấp ủ bạn.

Ngài đã có mặt ngay tại nơi sâu thẳm và ngay trong những nỗi sợ hãi đen tối nhất của bạn.

Ngài nhìn thấy những nơi chưa được hình thành nữa.

Ngài nhìn thấy những hy vọng đã từng tuyệt vọng.

Ngài nhìn thấy đám mây mù của sự lộn xộn.

Ngài nhìn thấy sự xáo trộn của con người trong lúc khủng hoảng.

Ngài lắng nghe tiếng kêu của người sợ hãi và kẻ cô đơn.

Ngài cảm nhận nỗi đau của người bị ruồng bỏ và bị tách biệt.

Ngài nhìn thấy cái bẫy của tội lỗi và xấu hổ.

Ngài nhìn thấy những cơn sóng nước đang đe dọa bạn.

Ngài nhìn thấy tận sâu thẳm bóng tối đang che khuất thế giới của bạn.

ĐÁ KIM CƯƠNG

Ngài nhìn thấy tất cả những điều này và Ngài phán hãy có sự sáng.

Những người khác có thể gọi bạn là cô gái. Ngài gọi bạn là con gái.

Những người khác có thể gọi bạn là người thất bại. Ngài gọi bạn làm kẻ chiến thắng.

Bạn có thể gọi mình là phi giới tính, lưỡng giới tính, méo mói giới tính hay bất kì cái mác nào. Ngài gọi bạn là con gái của Ngài.

Người con gái thật cao cả hơn và nó sâu sắc hơn giới tính.

Người con gái thân mật hơn là tập trung vào giới tính.

Người con gái là con người thật của bạn đối với Đấng Tạo Hóa.

Đức Chúa Trời không gọi chúng ta là các «cậu ấm cô chiêu.»

Ngài gọi chúng ta là con trai và con gái.

Có những nơi thâm kín trong mỗi chúng ta mà chỉ có Ngài mới có thể chạm tới được. Có những chỗ trong chúng ta được tạo dựng để đáp ứng với Thánh Linh của Ngài. Chúng ta kêu cầu sự đụng chạm của Ngài mỗi khi chúng ta thở ra Danh Chúa Giê-su.

Tôi không biết hành tinh của chúng ta có kêu lên khi nó bị chìm sâu trong mặt nước tối tăm hay không. Tôi không biết tại sao Thánh Linh của Chúa chọn áp ủ trên mặt địa cầu. Tôi biết bây giờ Thánh Linh gấn gũi chúng ta để thì thâm, mong chờ vây quanh chúng ta và thu nhóm chúng ta lại.

Trong Tân ước, tấm lòng Đấng Tạo Hóa được vang vọng trong những lời của Chúa Giê-su:

Hỡi Giê-ru-sa-lem, Giê-ru-sa-lem, ngươi giết các tiên tri và ném đá các sứ giả Ta sai đến cùng

người. Đã bao lần Ta muốn họp con cái người như gà mẹ gom con lại dưới cánh mình nhưng các người không chịu. (Mat 23:37)

Thật bi kịch biết bao đó là những lời “Nhưng các người không chịu.”

Ngay cả bây giờ Thánh Linh Chúa đang ấp ủ, chờ để phán bình an cho bão tố, để làm im lặng tiếng kêu thống hối của chúng ta. Ngài chờ đợi, mong mỗi ôm lấy chúng ta bằng sự bảo vệ và hơi ấm của cánh Ngài. Chúng ta có chịu không? Chúng ta có mời Thánh Linh đang ấp ủ đến gần chúng ta không? Liệu chúng ta có cho phép Ngài che phủ chúng ta không? Hay chúng ta cứ cố gắng kháng cự để tự mình che phủ mình như chúng ta đã không thể che phủ người khác? Liệu chúng ta có lắng nghe Đấng Tạo Hóa không?

Sự thân mật là một phần của khát khao sâu kín và thiết tha của chúng ta muốn được thuộc về ai đó hay thứ gì đó.

Chúng ta mong mỗi muốn thuộc về . . . vì chúng ta được tạo dựng để thuộc về.

Chúng ta khao khát sự gần gũi . . . vì chúng ta được tạo dựng để gần gũi.

Chúng ta cần yêu và được yêu . . . vì chúng ta được tạo dựng để yêu.

Và chúng ta được tạo dựng bởi tình yêu.

Sự thật thì chúng ta có khuynh hướng quá đơn giản một số vấn đề và phức tạp hóa một số vấn đề. Khi liên hệ đến giới tính, chúng ta lại rơi vào hai thái cực này. Tôi sống trong thân thể của một người phụ nữ, nhưng nói cho cùng tôi là linh. Chúng ta đều là những hữu thể linh, trải qua những kinh nghiệm của con người. Quả đất này không phải là nhà của chúng ta, nên đừng lấy làm lạ khi thân thể của chúng ta cảm thấy hơi kì cục, bị giới hạn

và bị gò bó. Nó không thể nào khác hơn cho tới khi thân thể hay hư hoại, hoặc hay chết của chúng ta mặt lầy thân thể đời đời. Chúng ta là những hạt giống chờ được khai phóng. Lúc đó chúng ta sẽ khám phá ra chúng ta thật sự là ai và thật sự là gì.

Chúng ta thấy đều bị tan vỡ. Những con người tan vỡ kết hợp nhau cũng không giải quyết sự tan nát của chúng ta cũng như tình dục không thôi cũng không thỏa mãn khát khao được gần gũi của chúng ta. Nếu thật vậy, các cô gái điếm và những kẻ nghiện tình dục sẽ là những người thỏa mãn nhất hành tinh. (Tôi nghĩ chúng ta đều đồng ý chuyện này không đúng). Nhưng có một Đấng mà chúng ta thuộc về, Đấng có thể chữa lành sự tan nát của chúng ta và thỏa mãn nhu cầu của chúng ta về sự thân mật. Chính Thánh Linh Chúa áp ủ và khiến chúng ta lành lặn trở lại.

Còn nhớ câu Kinh Thánh trong Đa ni ên 2, nói hòn đá không bởi tay con người đục trở thành ngọn núi không? Khái niệm này được vang vọng trong sách Ê-sai:

Việc sẽ xảy ra vào những ngày sau cùng:

Núi của nhà CHÚA sẽ được

Vững lập trên đỉnh các núi,

Được nâng cao hơn các đồi,

Và mọi quốc gia sẽ đổ về đó.

Nhiều dân tộc sẽ đến và nói:

“Hãy đến, chúng ta hãy lên núi CHÚA,

Đến nhà Đức Chúa Trời của Gia-cốp.

Ngài sẽ dạy chúng ta đường lối Ngài,

Để chúng ta đi trong đường Chúa.”

Vì Kinh Luật sẽ ra từ Si-ôn

Và lời của CHÚA sẽ đến từ Giê-ru-sa-lem. (2:2-3)

Chúa bày tỏ cho chúng ta cách Ngài làm việc để chúng ta sống theo cách mà Ngài tạo dựng. Chúng ta được tạo dựng cho một sự thân mật không đời đời, không thất

bại. Sự thân mật đó không đánh mất niềm tin bởi những khát khao thầm kín của chúng ta cũng không bị gạt bỏ bởi những nỗi sợ hãi nhất của chúng ta. Nếu chúng ta hỏi, Ngài sẽ bày tỏ ánh sáng của lòng tốt của Ngài. Hãy dừng lại và suy gẫm và cho phép ánh sáng này làm bạn sống động.

*Lạy Cha thiên thượng yêu dấu,
Con dám tin Ngài không xa cách hay khước từ con;
Ngài rất gần. Có nhiều điều bị chìm sâu trong vực
nước sâu của đời con mà con không thể thấy được.
Con cho phép Ngài phán với cuộc đời con. Hãy
khai phóng ánh sáng và phân rẽ nó khỏi bóng tối
và sự lộn xộn trong cuộc đời con. Con đón nhận
sự tạo dựng của Ngài cho con là người con gái của
Ngài. Hãy chỉ cho con cách mà Ngài đang làm
việc trong đời sống con để con sống theo cách mà
Ngài tạo dựng con . . . cho vinh hiển Ngài. Con
cầu nguyện trong Danh Chúa Giê-su. Amen!*



3

BẤT BIẾN NHƯ ĐÁ KIM CƯƠNG

Chúa Cứu Thế Giê-su hôm qua, ngày nay và cho đến đời đời không hề thay đổi.

(Hê-bơ-rơ 13:8)

Trong cuộc đời tôi, nghỉ được cuối tuần thì rất hiếm. Ở nhà một mình vào cuối tuần thì càng lạ lùng nữa. Dầu vậy, tôi thừa nhận là tôi đã trốn. Có lẽ tôi nghe bạn hỏi trốn khỏi điều gì đây?

Vâng, cuốn sách này sẽ trả lời.

Đây không phải là sự trì hoãn đã ngăn cản tôi dù tôi thừa nhận tôi có biệt tài xoay sở chuyện này rất giỏi. Không, tôi bị ám ảnh bởi một điều mà còn hơn là thời hạn.

Tôi không chắc là tôi có cảm nhận tôi cần một sứ điệp có tầm quan trọng như thế không. Nhưng tôi cảm thấy một sự thúc bách không chỉ tìm ra những lời lẽ chính xác mà còn phải mô tả những lời này đúng chất giọng của nó. Lời cầu nguyện tha thiết của tôi là một khi tìm được cả những lời lẽ lẫn những câu Kinh Thánh, nó sẽ được tập hợp lại theo một cách mà không chỉ là để đọc . . . mà còn để đón nhận nó như một lời từ người bạn và người mẹ muốn bạn biết rằng bạn được yêu vượt quá sức tưởng tượng.

Hôm nay tôi bắt đầu bàn đến những gì tôi đã nói sơ qua và lặp lại nhiều lần. Tôi ngồi một mình với máy tính xách tay và không có buổi nhóm nào, nên không có sự kiện nào để núp phía sau cánh gà. Hôm ấy là ngày Thứ Bảy, văn phòng tôi đóng cửa và tôi xa nhà là vì mục đích viết cuốn sách này. Từ hồi sáng sớm, tôi chạy xe đạp đến chợ để mua một vài thức ăn cho những ngày tới. Tôi nạp năng lượng qua buổi ăn sáng bằng bánh mì. Tôi sẽ bắt đầu với những gì mà tôi nghe trong tâm linh tôi suốt buổi sáng hôm đó : “Ta là Chúa, Đấng không hề thay đổi.”

Tôi giật mình với những lời phán này. Suốt buổi sáng hôm ấy lời tuyên bố này cứ vang vọng trong đầu óc tôi. Cuối cùng tôi viết ra trong cuốn nhật kí của tôi. Thường thì một ý tưởng nào đó một khi đã được ghi lại và được nhìn nhận thì nó không còn âm ỉ nữa. Nhưng hôm nay dù đã ghi nhận những lời này cũng không làm cho nó im lặng. Tôi tìm nhóm từ này trong Kinh Thánh. Tôi thấy nó rất giống trong Malachi: “Vì chính Ta là CHÚA, Ta không hề thay đổi, cho nên các ngươi, con cái Gia-cốp sẽ không bị tận diệt.” (3:6).

Tôi chia câu này ra thành nhiều nhóm từ và nhiều ý đàng khi tôi ngồi ăn gần hết ổ bánh mì.

Những lời đầu tiên tôi tra xem là những lời cuối cùng tôi nghe: “Ta không hề thay đổi.”

Đức Chúa Trời không thay đổi. Ngài không cần đổi thay. Ngài cam kết. Ngài là tất cả. Phản ứng của Ngài đối với chúng ta dựa trên sự thật Ngài là ai chứ không dựa trên việc chúng ta là người nào hay chúng ta không phải là người nào. Cảm tạ Chúa, vì nếu Đức Chúa Trời thay đổi, chúng ta thấy đều gặp rắc rối lớn.

Thật an ủi biết bao khi biết Đức Chúa Trời không thay đổi và thật run rẩy khi nhận ra rằng nếu Ngài thay đổi ... nghĩa là chúng ta bị tiêu diệt hoàn toàn.

Ma-la-chi là sách cuối cùng của Cựu ước. Câu này theo sau năm câu đầu của chương 3, là chương mô tả thể nào Đức Chúa Trời sai một sứ giả dọn đường như lửa thợ bạc và như thuốc tẩy của thợ giặt. Hình ảnh lửa và thuốc tẩy cho thấy những tác nhân đem lại sự thử luyện và tẩy sạch. Dù Chúa chúng ta không thay đổi, nhưng Ngài quyết định tái tạo chúng ta sao cho chúng ta trở nên đầy đủ như chúng ta đã được Ngài tạo dựng.

Chính sự kiện Đức Chúa Trời không thay đổi này mà mang lại cho chúng ta sự can đảm để tin rằng chúng ta có thể làm được! Ngài lúc nào cũng tốt lành và thành tín.

Khi các con tôi còn nhỏ, chúng lẽ tự nhiên là cố gắng phá vỡ những giới hạn của chúng lẫn của tôi. Không phải lúc nào chúng cũng muốn theo cách của chúng. Có lúc chúng muốn biết những giới hạn thật của chúng. Chẳng hạn, tôi (mẹ chúng có thật sự có ý nói vậy không? Bao nhiêu lần tôi nói, “Nếu các con ném trái banh vào nhà lần nữa, các con sẽ mất luôn đó” trước khi banh mất thiệt? Liệu có phải là lời nói thật hay chỉ là hăm dọa chúng?

Khi tôi không kiên định, thì có sự rối trí cho mọi người liên hệ. Nếu tôi nói một đằng khi tôi vui và nói một nẻo khi tôi mệt, thì không có cách nào để biết những gì tôi nói nếu lúc đó tôi lại chuyển sang một trạng thái khác. Nếu tôi nói một đằng cho các con khi tôi có khách nhưng lại nói một nẻo lúc không có khách thì các con tôi không biết chắc tôi sẽ làm gì đây. Cho tới khi nào tôi kiên định thì các con tôi hoặc là do dự hoặc là không nghe lời.

Mới đây, tôi đang gọi cho một người mà chúng tôi mời đến tổ chức của chúng tôi để giúp chúng tôi sắp xếp cho những người khác có thêm một bộ phận nữa trong tổ chức chúng tôi. Ông hỏi tôi tại sao tôi lại thiếu đi niềm tin vào một lĩnh vực trong tổ chức chúng tôi đang khi đó tôi lại có niềm tin hoàn toàn vào một lĩnh vực khác. Chúng tôi nhận ra rằng sự việc là do thiếu sự rõ ràng. Vai trò của tôi là gì? Tôi không chắc là tôi có thẩm quyền ở bộ

phận nào và bộ phận nào tôi không có. Khi bạn không biết người ta mong đợi nơi bạn điều gì, bạn không biết cách hành xử.

Chúng tôi chấp nhận làm sáng tỏ vấn đề. Chúa biết điều này. Chúa rất kiên định và nhất quán trong bản chất của Ngài. Chúa là tốt lành. Ngài làm điều tốt đẹp. Ngài ban cho chúng ta những gì tốt đẹp. Không có lí do gì chúng ta lại cho phép nghi ngờ phủ bóng trong suy nghĩ chúng ta.

Tất cả các ân huệ tốt lành cũng như tất cả các ân tứ toàn hảo đều đến từ trên cao và do Cha sáng láng ban xuống. Ngài chẳng bao giờ thay đổi, cũng không có bóng biến thiên nào nơi Ngài. (Gia 1:17)

Bản Dịch Diễn Ý diễn ý về thứ hai của Gia-cơ 1:17 như sau: “Không có gì dối trá trong Đức Chúa Trời, không có chuyện hai mặt, không có chuyện giả trá.” Cha chúng ta không tìm cách gạt chúng ta hay canh lúc chúng ta sơ hở để nói lời nào đó mà thật ra không có ý như vậy. Ngài không nói điều này trước mặt chúng ta và rồi nói điều khác sau lưng chúng ta. Đức Chúa Trời của chúng ta đáng tin cậy và nói công khai sứ điệp nhất quán của Ngài cho hết thầy mọi người.

Một đoạn Kinh Thánh khác bày tỏ sự nhất quán không dời đổi của Ngài là Dân số 23:19:

Đức Chúa Trời đâu phải loài người để nói dối,
Ngài đâu phải con loài người để đổi ý.
Có bao giờ Ngài nói mà không làm? Hay hứa mà không thực hiện?

Đức Chúa Trời không nói dối. Ngài không đổi ý. Ngài sẽ làm những gì Ngài nói Ngài làm. Những gì Ngài nói sẽ thành sự thật hoàn toàn. Điều gì đó có vẻ trông khác đi hay đến trễ hơn so với mong đợi của chúng ta, nhưng nó sẽ xảy ra.

Đức Chúa Trời là đá kim cương, là ngọn núi không dời đổi, là Vàng Đá bất biến cao hơn những gì mà mắt chúng ta thấy được, vẫn biết rằng Ngài luôn ở đó. Vì Ngài bất biến, Lời Ngài và đường lối Ngài luôn nhất quán với nhau. Ngài không thể nói một đàng mà hành xử một nẻo. Ngài thống nhất trong tất cả lối diễn đạt của Ngài.

Văn tự trong những lời Ngài phán trong Cựu ước có thể trông khác khi áp dụng trong Tân ước nhưng tinh thần của Lời Ngài thì không khác. Trong giao ước Áp-ra-ham, phép cắt bì được đòi hỏi cho mọi bé trai, nhưng khi tin lành được giảng cho dân ngoại, việc này không đòi hỏi nữa. Nhưng Phao lô giải thích việc này như thế này:

Thật vậy, sự cắt bì của người chỉ thật có giá trị nếu người thực hành kinh luật, nhưng nếu người vi phạm kinh luật thì sự cắt bì của người trở thành như không cắt bì. Vì thế nếu người không cắt bì mà giữ giới răn của kinh luật thì người đó sẽ chẳng được kể như đã chịu cắt bì rồi sao? Và những người thể xác không cắt bì nhưng tuân giữ kinh luật sẽ đoán xét người là kẻ có kinh luật Nt: văn tự (kinh luật viết thành văn tự)

và chịu cắt bì mà vi phạm kinh luật. Vì không phải người Do Thái bề ngoài là người Do Thái thật, cũng không phải cắt bì phần xác bên ngoài là cắt bì thật. Nhưng người Do Thái thật là người Do Thái bề trong và cắt bì thật là cắt bì trong lòng, bởi Thánh Linh chứ không phải bởi văn tự. Người như thế thì được khen không phải từ người ta mà từ Đức Chúa Trời. (Rô 2:25-29)

Dấu hiệu bên ngoài có ích lợi gì nếu nó không đi kèm sự biến đổi bên trong? Và dĩ nhiên, sự biến đổi thật sự bên trong không đòi hỏi sự áp dụng luật pháp bên ngoài. Rốt lại, chính một tấm lòng được cắt bì mới là điều là lòng Chúa ước ao. Đây là vấn đề thiết thực mà chạm đến tấm lòng Cha và đến tinh thần của luật pháp, là yếu

ĐÁ KIM CƯƠNG

tổ mang lại sự vâng lời. Tinh thần của luật pháp luôn luôn trở vượt hơn đòi hỏi của xác thịt. Thánh Linh ban cho chúng ta quyền năng theo những cách mà luật pháp không bao giờ có thể làm được. Đức Chúa Trời không đối ý . . . nhưng Ngài đòi lòng chúng ta. Hãy đọc những gì Ngài phán với Môi-se:

Nhưng bày tỏ tình thương đến ngàn đời cho ai yêu mến Ta và vâng giữ các điều răn Ta. (Phục 5:10)

Và một lần nữa:

Ôi, nếu lòng họ cứ kính sợ Ta và luôn vâng giữa mọi điều răn Ta, họ và con cháu họ sẽ được phước mãi mãi! (Phục 5:29)

Xuyên suốt giao ước với con người, sự kết hợp vượt trội luôn luôn là tình yêu và sự vâng lời. Tình yêu thêm sức cho chúng ta vâng lời. Chúa mong ước đổ tràn trề trên chúng ta tình yêu đời đời của Ngài, chứ không phải cả một danh sách về những luật lệ phải làm. Nếu Chúa có thể bước vào và thay đổi tấm lòng chúng ta cách đây nhiều năm tại núi Si-nai thì Ngài sẽ làm như vậy trong tương lai. Nhưng trái lại Ngài lại sai Chúa Giê-su để bày tỏ cho chúng ta tấm lòng của Ngài. Một khi tình yêu của Ngài dành cho chúng ta được bày tỏ, luật pháp duy nhất cần thiết lúc đó chính là luật yêu thương. Một lần nữa chúng ta đọc:

Đức Giê-su đáp: “Đây là điều lớn nhất: ‘Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy lắng nghe! Chúa, Đức Chúa Trời chúng ta là Chúa duy nhất. Người phải hết lòng, hết linh hồn, hết trí, hết sức mà yêu kính Chúa là Đức Chúa Trời người.’ Đây là điều răn thứ hai: ‘Hãy yêu thương người khác như chính mình.’ Không có điều răn nào lớn hơn hai điều này.” (Mác 12:29-31)

Mười điều răn của Cựu ước đã mở rộng thành các luật lệ về đạo đức, luật nghi lễ và luật dân sự nhưng Chúa

Giê-su phán, “Tất cả Kinh Luật và Kinh Tiên Tri đều dựa vào hai điều răn này.” (Mat 22:40)

Ta Tự Hữu

Phần tiếp của câu Kinh Thánh tôi giải bày là nhóm từ “Ta là”, mà thực ra nó là một câu đầy đủ. Và chính câu này trả lời nhiều thắc mắc mà con người chúng ta hay nêu ra.

“Đức Chúa Trời, Ngài có thật không?”

Ngài đáp, “Ta hiện hữu.”

“Ngài có quan tâm điều này không?”

Lần nữa Ngài trấn an chúng ta, “Ta quan tâm.”

Ngài đồng thời có trong quá khứ, hiện tại và tương lai của chúng ta như là “Đấng hiện hữu.”

Ngài đã thành tín vì Ngài hiện thành tín. Ngài sẽ thành tín vì Ngài trước đây đã từng thành tín. Vì Ngài là Đấng tự hữu.

Khi tôi viết sách *Không Có Đối Thủ*, tôi bị choáng ngợp bởi khái niệm về một Đức Chúa Trời Chí Cao, Đấng tự hữu vĩ đại. Trong một thời đại mà quá nhiều người bị ám ảnh bởi việc phát hiện ra họ là ai, thì rất dễ chịu cho tất cả chúng ta học biết rằng chúng ta khám phá ra nhân tính của chúng ta trong Đấng đã có, hiện có và còn đến. Danh tính của chúng ta giống như của báu chôn giấu sâu trong Ngài. Chúng ta khám phá ra chúng ta là ai trong ánh sáng của khái thị về Đấng mà chúng ta thuộc về.

Tôi là con cái của Đấng tự hữu.

Bạn là con cái của Đấng tự hữu.

Chúa giới thiệu chính Ngài cho Môi-se như là “Đấng tự hữu hằng hữu” (Xuất 3:14). Hay nói cách khác, “Ta là sự hiện thân của tất cả con người Ta, không phải một phần, không mất tí nào.”

ĐÁ KIM CƯƠNG

Bản dịch Kinh Thánh Diễn Ý dịch “Ta là Đấng tự hữu hằng hữu” (Xuất 3:14). Đức Chúa Trời hiện hữu vì Ngài hiện hữu. Tôi hiện hữu vì Ngài hiện hữu. Vì Ngài hiện hữu nên Ngài không bắt ngờ. Chúa hiện ra cho Môi-se vì Ngài nghe tiếng kêu cầu của một thế hệ bị nô lệ và áp bức tàn nhẫn tại Ai-cập. Vì Ngài nhận thức nên Ngài can dự vào.

Ta đã chăm nom các con và đã thấy rõ cảnh huống các con đang chịu đựng trong xứ Ai-cập. Ta đã hứa đem các con ra khỏi cảnh khốn cùng ở Ai-cập và đem các con vào đất của các dân Canaan, Hê-tít, A-mô-rít, Phê-rê-sít, Hê-vít và Giê-bu-sít, là đất tuôn tràn sữa và mật ong.’ (Xuất 3:16-17)

Khi tôi đọc và suy gẫm về Đức Chúa Trời Đấng tự hữu, tôi thấy ba điều:

Chúa thấy, Chúa biết và Chúa phản ứng. Ba điểm này nói lên, “Tôi nhận thức.” Tôi không biết bạn hiện tại thế nào, nhưng ngay chính lúc này, Đấng tự hữu nhìn thấy bạn, biết chuyện gì đã xảy ra, và hứa sẽ giải cứu bạn khỏi hoạn nạn lẫn xiềng xích của bạn.

Ngài là tất cả. Ngài là khởi đầu và kết thúc nhưng Ngài lại không có khởi đầu hay kết thúc. Ngài bao trùm hết mọi mẫu tự từ alpha đến omega nhưng không thể mô tả hết dù có dùng bao nhiêu từ ngữ mà vẫn tự chữ nghĩa tạo ra. Ngài là Đấng tự hữu. Đức Chúa Trời là lí do cho mọi lí do.

Mọi tạo vật đều ra từ Đấng Tạo Hóa. Vì Ngài là . . . Đấng tự hữu. Vì Ngài tự hữu nên bạn hiện hữu. Đấng Tạo Hóa là nguồn gốc của bạn và tác giả cuối cùng của danh tính chúng ta. Điều này có nghĩa là không ai có thể cướp đi danh tính đã được giấu kín trong Ngài. Trong Đấng Christ, Đá kim cương của chúng ta, chúng ta thuộc về

Ngài, không bởi quyền lợi mà chúng ta được sinh ra mà bởi ân ban kì diệu và quyền được tái sinh của chúng ta.

Phần kế tiếp trong câu này nổi bật đối với tôi đó là “Chúa.”

Thuật ngữ này được gói trong sự hùng vĩ của Đấng tự hữu, nhưng trong “Chúa, Đấng Chí Cao.” (Thi 7:17) Nó cũng là thuật ngữ được dùng liên hệ đến Yahweh, một danh xưng quá thánh khiết đến độ những người Do thái cho là quá thánh nên không dám nói ra. Danh xưng thánh khiết và cao cả này là danh tính của Ngài được gói trong lòng trắc ẩn và tình thương của Ngài.

Tôi biết ơn là Chúa của muôn loài, Đấng cao cả và thánh khiết, vừa có lòng trắc ẩn vừa đầy lòng thương xót. Chuyện gì xảy ra nếu Đấng có uy quyền rất hời hợt, một tên độc tài thì sao? Sự thật thì, vì Chúa là Chúa của muôn loài, Ngài xứng đáng có tất cả những gì của tôi. Vì Ngài thương xót và trắc ẩn, Ngài hiểu rằng đối với mỗi người trong chúng ta cuộc đời là một hành trình.

Khi chúng ta đầu phục tất cả cho Ngài là Chúa, cuộc đời chúng ta được mở rộng nhờ sự cai trị của Ngài. Trong Ngài, chúng ta không thành ra kém hơn; trái lại, chúng ta được tự do nhiều hơn để trở thành người mà Ngài tạo dựng chúng ta. Thật khó cho chúng ta khi nghĩ ra cách dùng từ *Chúa* bên ngoài phạm vi kinh nghiệm của chúng ta với hệ thống cấp bậc của con người. Chúng ta biết những ông chủ dưới đất lợi dụng vị trí quyền lực và thẩm quyền của họ để trục lợi. Suốt dòng lịch sử con người, các vị lãnh chúa tàn bạo đã lợi dụng các thần dân dưới quyền mình. Chúa Giê-su cảnh cáo các môn đồ Ngài về chuyện lạm quyền này trong Ma thi ơ 20:25-28:

Nhưng Đức Giê-su gọi các môn đệ lại bảo: “Các con biết rằng những kẻ cai trị ngoại quốc thống trị dân mình, những người quyền cao chức lớn lấy quyền hành trị dân. Nhưng trong vòng các con thì không nên như thế. Ai

muốn làm lớn phải làm đầy tớ cho các con; ai muốn đứng đầu trong các con phải làm nô lệ cho các con. Cũng thế, Con Người không phải đến để được phục vụ nhưng để phục vụ và hiến mạng sống mình cứu chuộc nhiều người.”

Quyền cai trị của Chúa Giê-su nâng chúng ta nên thay vì hạ bệ chúng ta xuống. Mọi khía cạnh của cuộc đời Chúa Giê-su đều phục vụ và trả giá để mua chuộc chúng ta.

Chúa chúng ta bị lột trần để chúng ta được che đậy.

Chúa Giê-su phải khoan nhượng để chúng ta nhận được điều đã hứa.

Chúa chúng ta bị phản bội để chúng ta được bảo vệ.

Chúa Giê-su được sống lại từ kẻ chết để chúng ta cũng được sống lại.

Phần tiếp theo của nhóm từ mà tôi xem xét là “Đức Chúa Trời người.”

Tôi không biết chắc tại sao tôi nghe “Đức Chúa Trời người” trong tâm linh tôi thay vì “Đức Chúa Trời của bạn.” Có lẽ là do tôi hay đọc lầm nhầm lời “Lạy Cha chúng con” nhiều lần trong cuộc đời tôi. Hay có thể là nó là cái gạt đầu vô số lần cho lời tuyên bố này.

Cách dùng từ Đức Chúa Trời ám chỉ đến Elohim, Đấng Tạo Hóa, Đấng phán xét và là Chiến Binh. Sự thật thì Ngài không trở thành Đức Chúa Trời khi tôi nhìn nhận Ngài như thế. Ngài luôn luôn là Đức Chúa Trời Đấng Tạo Hóa của tôi. Ngài không cần sự nhìn nhận của tôi để rồi mới biết tôi. Ngài biết tôi trước đó và biết tôi bây giờ hơn là tôi biết chính tôi. Ngài che đậy tôi ở nơi kín và tán tỉnh tôi ở nơi bí mật. Là Đấng phán xét của tôi, Ngài đã làm tôi trắng án và xóa hết tội lỗi của tôi. Thi thiên 103:10-12 nói:

Ngài không đối xử với chúng ta theo như tội lỗi chúng ta vi phạm;

Ngài không báo trả chúng ta theo như gian ác chúng ta đã làm. Vì trời cao hơn đất bao nhiêu thì tình yêu thương của Ngài cũng lớn bấy nhiêu cho những người kính sợ Ngài.

Phương đông xa cách phương tây thế nào thì Ngài cũng loại bỏ các vi phạm của chúng ta xa thế ấy.

Tình yêu của Chúa thật bao la và không đòi đổi, không thể hiểu thấu và vô tận. Đây là điều dẫn tôi đến trực tiếp với nhóm chữ cuối cùng mà tôi nghe: “Ta không thay đổi.”

Giống như Đức Chúa Trời là vũng chãi trong tình yêu thì Ngài cũng vũng chãi trong sự thương xót. Ngài thể bởi bản chất không đòi đổi của Ngài thay vì bởi bản chất hay đổi dời của chúng ta. Trong Thi thiên 103:17, chúng ta đọc thể nào tình yêu Ngài được hứa cho những ai kính sợ Ngài. Chúa không tìm kiếm sự hoàn hảo, vì bên ngoài Chúa Giê-su, là Đá góc nhà vũng chãi của chúng ta, không có ai là vô tội cả! Nhưng Ngài tìm kiếm những con người kính sợ Ngài. Tại sao? Vậy kính sợ Chúa có nghĩa là gì trong một thời đại bất kính và “cá mè một lứa” này?

Có một cách chúng ta kính sợ Chúa là lìa bỏ tội lỗi. Trong Châm ngôn 3:7, chúng ta đọc, “Chớ khôn ngoan theo mắt mình, hãy kính sợ Chúa và lìa bỏ điều ác.” Bản Dịch Diễn Ý nói cách này: “Vì khôn ngoan đến khi bạn tôn thờ Ngài với lòng tận hiến sắt son và tránh mọi thứ nào sai trái.”

Khi chúng ta kết hợp những ý nghĩa được tìm thấy trong hai sự giải nghĩa trong cùng một câu, chúng ta kết luận rằng khi chúng ta trông chờ nơi Ngài trong niềm tôn kính và phát huy sự kinh ngạc, chúng ta sẽ quay khỏi mọi điều gian ác và sai quấy. Sự kì diệu của Đấng không thay đổi sẽ đổi thay chúng ta.

Vì Ngài yêu thương, Ngài chăm sóc. Vì Ngài chăm sóc nên Ngài bất biến.

ĐÁ KIM CƯƠNG

*Lạy Cha Thiên Thượng,
Ngài là thành tín và yêu thương ngay cả khi con
run sợ và thất tín. Con cầu nguyện rằng ngay
trong một thế giới thay đổi như chóng chóng này,
tôi sẽ biết Ngài là Đấng bất biến của con. Hãy
thay đổi con để phản ánh bản chất vững vàng và
tình yêu bền vững của Ngài. Trong một thế giới
không nhất quán, con muốn luôn nhất quán.*



4

YÊU THƯƠNG NHƯ KIM CƯƠNG

Hạnh phúc nhất cuộc đời là niềm tin rằng chúng ta được yêu; được yêu vì bản thân chúng ta hoặc là được yêu bất kể chúng ta.

Victo Hugo

Cách đây hơn 35 năm về trước John đã tặng tôi chiếc nhẫn đính hôn kim cương. Anh muốn khẳng định chính thức rằng tôi là của anh và anh là của tôi (Dù anh đã đi nói với mọi người là tôi thuộc về anh lâu trước đó rồi!). Để mua được chiếc nhẫn John đã phải nhịn ăn nhịn uống nhiều tháng. Vào ngày 6, tháng Sáu, 1982, ngày sinh nhật hai mươi hai của tôi, khi chúng tôi ngồi bên cạnh một con suối ở Dallas, John trao cho tôi một cái hộp. Tay và tim tôi run rẩy khi tôi mở ra. Phía trong tôi phát hiện ra một chiếc nhẫn kim cương có đính vàng trên đó. Nó thật lộng lẫy. Xét về phần tôi, tôi chưa hề thấy viên kim cương nào đẹp như thế trước đây. Nước mắt tuôn trào khi tôi nói lời đồng ý và suyết nữa là rơi chiếc nhẫn khỏi ngón tay.

Tôi nhớ ngón tay tôi to quá nên không có cách nào tháo ra được! Đêm đó tôi ngủ với nụ cười trên khuôn mặt và chiếc nhẫn trên tay. Chúng tôi đính hôn.

ĐÁ KIM CƯƠNG

Tôi thức dậy sáng hôm sau, và chiếc nhẫn đính hôn là cái đầu tiên tôi nhìn. Viên kim cương chói sáng dưới ánh nắng mặt trời buổi sáng và phản chiếu các tia cầu vồng vào căn hộ của tôi đã đảm bảo với tôi rằng đêm hôm qua không phải là giấc mơ. Suốt một năm trước khi dẫn đến chuyện đính hôn, có một chuyện đầy kịch tính giữa tôi và John. Sau một vài sự chia tay giai đoạn đầu trong mối quan hệ, thật tốt để biết rằng chúng tôi càng tiến đến chuyện kết ước yêu nhau trọn đời. Khi tôi và John đi nhà thờ sáng hôm đó, nhiều người chúc mừng chúng tôi. Tôi vô cùng phấn khởi để đưa tay lên khoe chiếc nhẫn của tôi, nhưng điều tôi thật sự khoe đó là tình yêu của chúng tôi.

Tôi chắc chắn là dù tôi thuận tay phải, nhưng tay trái tôi bắt đầu hoạt động lấn áp mỗi khi tôi gặp ai đó. Chúng tôi ở tại Dallas, đồng nghĩa với việc là lúc nào cũng có những viên kim cương lớn hơn viên của tôi, nhưng những viên kim cương này không phải là viên của tôi. Viên kim cương của tôi nói lên câu chuyện về sự kết ước của chúng tôi để yêu thương nhau. Chúng tôi đã thề là sống chung nhau và nâng đỡ nhau dù thuận cảnh hay nghịch cảnh, dù lúc thiếu thốn hay lúc dư dật, dù khỏe mạnh hay yếu đuối cho đến khi cái chết chia lìa đôi ta. Nó nói lên một câu chuyện tình đã bắt đầu. Và đối với hết thảy chúng ta, Đức Chúa Trời đã làm điều tương tự.

Đức Chúa Trời là tình yêu.

Tình yêu là bản chất của Cha chúng ta. Ngài không yêu chúng ta vì Ngài buộc phải; Ngài yêu vì Ngài không thể làm gì ngoại trừ yêu chúng ta. Chúa không chịu đựng chúng ta trong Cựu ước và rồi sang Tân ước quyết định yêu chúng ta. Ngài không quyết định yêu chúng ta vì Chúa Giê-su bảo Ngài phải yêu. Tình yêu Ngài dành cho chúng ta chính là điều đã khởi động cuộc giải cứu chúng ta. Ngài ban Con Ngài để bày tỏ tình yêu Ngài cho chúng ta. Tình yêu của Ngài không thể bị bỏ cuộc bởi sự khước từ và ghét bỏ. Chúng ta không bao giờ thuyết phục Ngài

thôi không yêu chúng ta, vì cách đây rất lâu, trước khi chúng ta có bất kỳ ý kiến nào về vấn đề này, Ngài phát ngọn cờ tình yêu trên chúng ta và mời chúng ta đến với bàn tiệc của Ngài.

Đức Chúa Trời không có tình yêu dành cho chúng ta. Đức Chúa Trời là tình yêu dành cho chúng ta. Tình yêu của Chúa dành cho chúng ta là vững chãi, là bất biến, là kiên định và mãnh liệt hơn sự chết.

Trong vòng các thần ai giống như CHÚA,
Ai giống Chúa, uy nghiêm thánh khiết,
Đáng vinh quang đáng kính sợ,
Đáng làm bao phép lạ dấu kỳ?
Chúa đưa tay phải ra,
đất liền nuốt họ trọn đám.
Với tình thương vô biên,
Chúa dắt dân dân Chúa đã chuộc;
Với sức mạnh toàn năng, Chúa dắt đưa họ vào
nơi ngự thánh. (Xuất 15:11-13)

Chúa dắt dắt chúng ta bằng tình yêu.

Tình yêu Ngài là la bàn mà qua đó lèo lái cuộc đời chúng ta. Không có sự đảm bảo của tình yêu này, rất dễ để chúng ta lạc đường và trật mục đích. Cuối cùng, chính tình yêu Ngài dẫn đưa chúng ta về nhà.

Thi thiên của Môi-se trong Xuất Hành 15 được viết sau khi Chúa đã giải cứu dân Ngài một cách ngoạn mục sau hàng trăm năm bị người Ai-cập áp bức. Chúng ta biết câu chuyện, nhưng tôi muốn nhấn mạnh ở đây cái tính từ gắn liền với tình yêu của Chúa : vững bền. Đó là một sự đảm bảo khác rằng tình yêu Ngài dành cho chúng ta không phai nhạt. Ngọn lửa tình yêu Ngài không bị dập tắt dưới ngọn gió của sự ngoan cố của chúng ta. Tình yêu Ngài vẫn vậy khi chúng ta còn vô trách nhiệm, thiếu đáp ứng và hay nổi loạn. Ngài không thể ban phước những hành lối hành xử như thế này, nhưng ngay cả trong những lúc

ĐÁ KIM CƯƠNG

như thế, lòng nhân từ Ngài dẫn chúng ta đến sự ăn năn và tình yêu Ngài cũng không thay đổi.

Tình yêu Ngài dành cho chúng ta không lệ thuộc vào chúng ta. Tình cảm Ngài đối với chúng ta không thay đổi theo lối hành xử của chúng ta. Ngài đã luôn luôn yêu chúng ta. Ngài sẽ luôn yêu chúng ta. Chúng ta không thể có được điều chúng ta xứng đáng cũng như chúng ta không thể trả cho Ngài những gì đã được ban cho.

Dù núi dời, dù đồi chuyển nhưng tình yêu thương
Ta dành cho người sẽ không đổi;
Giao ước bình an của Ta cũng không thay.
CHÚA, Đáng thương xót người, phán như vậy.
(Ê-sai 54:10)

Tình yêu của Ngài sẽ không lìa chúng ta. Con người có thể đến rồi đi, nhưng tình yêu bền vững và hằng có của Ngài vẫn còn đó. Vì tình yêu Ngài là không dời đổi, chúng ta đã được gói ghém trong một giao ước bình an. Chúa Giê-su, Đá Góc Nhà vững chãi của chúng ta, là Vua Bình An. Đứng từ chỗ cao nhất trong quyền năng của Ngài, Ngài thì thầm tiếng bình an vào mọi cơn bão trong thế xác chúng ta và vào mọi sóng gió đang tấn công tâm hồn chúng ta. Lòng trắc ẩn của Ngài dành cho chúng ta không có giới hạn. Chúng ta có thể sống hòa thuận vì không có chuyện Ngài chối từ không yêu chúng ta nữa. Để chối bỏ tình yêu Ngài dành cho chúng ta, Đức Chúa Trời phải chối bỏ tình yêu Ngài dành cho Con Ngài.

Nhờ tình yêu vững bền của Ngài dành cho chúng ta, chúng ta được cứu chuộc trong Đấng Christ, là Đá Kim Cương của chúng ta. Bạn sẽ hỏi, “Làm sao tôi biết chắc điều này là thật?” Tình yêu Ngài dành cho chúng ta có thể thấy được: “Nhưng Đức Chúa Trời đã tỏ tình yêu thương Ngài đối với chúng ta, khi chúng ta còn là tội nhân thì Chúa Cứu Thế đã chết thay cho chúng ta.” (Rô 5:8)

Tình Yêu là Một Sự Chọn Lựa

Kim cương ẩn chứa một tiềm năng của một tình yêu đôi lứa; nó bày tỏ những thuộc tính của chính tình yêu. Giống như kim cương, tình yêu được thai nghén trong cung lòng của lửa và áp lực. Có những mùa, những năm tháng, những thập kỉ khi mà tình yêu được chôn sâu dưới bề mặt như mùa xuân đang ẩn nấp. Bạn biết sẽ đến mùa xuân. Cách đây nhiều năm nó được trồng sâu trong mảnh đất cuộc đời bạn, nhưng bạn không thấy vẻ đẹp hay cảm nhận ngọn lửa của nó . . .điều bạn cảm nhận là lời thì thầm thoáng qua của nó.

Tình yêu trong hình thức đích thật nhất của nó không phải là một cảm xúc. Nó là một sự chọn lựa. Tình yêu là lí do mà một người mẹ tỉnh giấc để đáp lại tiếng khóc của đứa con. Tình yêu là lí do người cha làm việc nhiều giờ để nuôi con mình. (Và tình yêu nghĩa là có những lúc những vai trò này được đảo ngược). Vấn đề mấu chốt là tình yêu trao ban mà không cần nhận lại.

Một khi tình yêu đã chọn, Ngài không thay đổi ý định.

Chúng ta yêu vì Tình Yêu chọn chúng ta. Bạn yêu vì Chúa chọn bạn (1 Gi 4:19). Và Cha chúng ta yêu ngay cả khi chúng ta không yêu.

Tình Yêu Ban Đầu

Đức Chúa Trời lúc nào cũng phải là tình yêu ban đầu của chúng ta. Ngài yêu chúng ta trước hết, và tình yêu ban đầu này không phải là không trưởng thành, nó rất vững vàng. Ngài không yêu chúng ta trong niềm hy vọng rằng chúng ta sẽ giống ai đó. Không hề có ai khác mà Ngài sánh bạn với họ . . . vẫn luôn luôn là bạn. Vẫn luôn luôn là Ngài chọn yêu chúng ta. Dù chúng ta yêu người khác trước hết, nhưng Ngài vẫn yêu chúng ta trước hết. Nhưng rốt cuộc, mỗi chúng ta sẽ khám phá tính vững chãi của

tình yêu ban đầu của chúng ta, một tình yêu vững vàng, bất biến.

Có lẽ có những lĩnh vực bạn cảm thấy các hành động của bạn đã thay đổi cách Chúa cảm nhận về bạn? Có lẽ có những nơi và thói quen mà bạn đã phát triển thành thói quen không vâng lời hay không nhất quán?

Tôi hiểu. Tôi đã chạy trốn tình yêu Ngài rất nhiều năm. Lúc đó tôi không hiểu tình yêu của Ngài trông như thế nào. Tôi lí luận rằng nếu Ngài thật sự yêu tôi thì Ngài sẽ ban cho tôi điều tôi muốn. Tôi tưởng tượng có một tình yêu nào đó của một trong những người con trai của Ngài sẽ làm tôi hạnh phúc trên đời này. Nói thẳng ra, tôi nếm mùi cay đắng với đàn ông. Tôi chọn những người nào khó tính nhất để trở thành người khó giữ nhất. Chúa nhìn vượt lên trên những ước muốn của tôi và trả lời nhu cầu lớn nhất của tôi. Tình yêu Ngài.

Ngài ban cho tôi một tình yêu vĩ đại hơn là những loại tình yêu mà tôi có được hay đã đánh mất.

Tôi vẫn còn nhớ giây phút khi tình yêu Ngài trở thành trung tâm điểm. Tôi thấy nó ngay trước mắt tôi. Tôi nhận ra tia sáng của nó như thể chiếu qua nhiều góc cạnh của viên kim cương, mỗi góc cạnh chỉ về một mảng thời gian khi tôi được tái sinh và được hứa gả cho Chàng Rể của tôi là Chúa Giê-su.

Tình yêu của Chúa dành cho bạn vững chãi hơn đá kim cương. Nó không bốc hơi trong khoảng không của ánh sáng. Sự đĩnh ước của Ngài với bạn sâu hơn chiếc nhẫn. Ngài không bao giờ tin tưởng một lời hứa về một hiện vật nào đó mà có thể bị đánh tráo hay đánh cắp. Lời tuyên bố của Ngài được giấu kín và trân trọng như một cái ấn trên phần mà Ngài thích nhất . . . tấm lòng của bạn.

Những câu này trong sách Nhã Ca nói đến cuộc nói chuyện thân mật, tuyên bố những ràng buộc bất tận về niềm đam mê giữa hai tình nhân:

Xin đặt em như chiếc ấn trong lòng anh, như con dấu nơi cánh tay anh. Vì tình yêu mạnh như Sự Chết, lòng nhiệt thành khắc nghiệt như Âm Phủ. Mũi tên của tình yêu là mũi tên lửa, ngọn lửa từ CHÚA. (8:6-7)

Có phải tình yêu này làm bạn khó chịu không? Có lẽ rất khó cho bạn tưởng mình xứng đáng với tình yêu của ai đó yêu mình đến độ như thế. Có lẽ bạn nghi ngờ khả năng trao ban trở lại tình yêu đó. Những lời này không phải được viết ra để khiến bạn nghi ngờ tình yêu mà bạn đã trải nghiệm hay khiến bạn thắc mắc khả năng yêu thương của bạn. Cái nhìn thoáng qua này được đưa ra để bày tỏ cho bạn thấy bạn được tạo dựng cho một tình yêu say đắm như thế.

Không thể nào đo lường tình yêu của Chúa dành cho chúng ta qua những kinh nghiệm của con người. Không có thước đo nào trong khoảng thời gian con người mà đo nó được. May mắn lắm thì hưởng được hơi ấm của tình yêu con người. Có người thì chỉ biết chút ít rồi cuối cùng bị phản bội khi những năm tháng trôi qua ngọn lửa tình yêu của họ bị tàn phai và đồng than của tình yêu con người đã thành tro bụi.

Hiếm khi mà tình yêu con người được mô tả như là ngọn lửa không tàn. Tuy nhiên chúng ta lại khao khát nó. Nếu chúng ta thành thật, chúng ta sẽ thừa nhận lời thì thầm trong lòng chúng ta và nhìn nhận rằng chúng ta muốn cảm nhận mức độ chảy bỏng như thế với người khác.

Đôi khi tôi hơi bối rối bởi tình yêu chảy bỏng được lột tả trong sách Nhã Ca. Sau đó tôi nhớ vai trò của tôi là đáp ứng, chứ không phải lí luận. Khi tôi gác sang những câu hỏi sang một bên và nhìn nhận và rồi đón nhận tình yêu nóng cháy, kì tà và mãnh liệt của Chúa thì ngọn lửa yêu thương của tôi dành cho Chúa lại được nung nấu hơn.

Đoạn này là một sự mô tả về Đấng Chirst và Nàng dâu của Ngài. Trong phạm trù tạm bợ dưới bầu trời này, chúng ta biết chỉ một phần nhỏ nào đó của mọi thứ mà thôi. Trong phạm trù đời đời, khi đó chúng ta biết như Chúa biết chúng ta vậy, tình yêu sẽ được bày tỏ với tất cả vẻ long lẫy của nó.

Ngọn lửa tình yêu của Chúa dành cho chúng ta không thể dập tắt được. Cuộc đời có thể bị đe dọa bởi những cơn thác lũ của nó, nhưng nó không thể nhận chìm tình yêu của Chúa dành cho chúng ta.

Tình yêu của Chúa không có bán. Không có gì mà chúng ta sở hữu có thể mà Ngài dùng để đổi lấy chúng ta.

Ngay cả đoạn này nói đến tình yêu của Chúa dành cho nàng dâu của Chirst, tức là hội thánh phổ thông, nhưng tình yêu này cũng bảo vệ và riêng tư như tình yêu của người mẹ và hay tình yêu của người yêu. Cha chúng ta không thể yêu toàn bộ nếu Ngài không yêu một chi tiết nhỏ nào đó của chúng ta.

Được Đóng ấn

Chúng ta không bao giờ cải thiện bản thân đủ để xứng đáng với tình yêu chảy bỏng của Chúa như thế, nên Đức Chúa Trời đã làm công việc này cho chúng ta.

Đức Chúa Trời là Đấng thiết lập chúng tôi với anh chị em vững vàng trong Chúa Cứu Thế, cũng là Đấng xúc dầu cho chúng tôi; Đấng đóng ấn sở hữu trên chúng tôi và ban Đức Thánh Linh trong lòng chúng tôi để bảo chứng. (2 Cô 1:21-22)

Tôi không thể thiết lập chính tôi. Bạn không thể thiết lập chính bạn. Làm thành viên hội thánh cũng không thiết lập chúng ta làm một. Thánh Linh Ngài khiến chúng ta làm một.

Hãy lắng nghe những câu này được đọc trong bản dịch
The Passion Translation:

Nào chính Đức Chúa Trời đã xúc dầu cho chúng ta. Và Ngài liên tục ban sức mạnh cho bạn và cho chúng tôi trong sự liên hiệp với Đấng Christ. Ngài biết chúng ta thuộc về Ngài vì Ngài đã đóng dấu yêu thương của Ngài trong lòng chúng ta và đã ban cho chúng ta Đức Thánh Linh giống như chiếc nhẫn đính hôn được tặng cho nàng dâu - một của đặt cọc cho các phúc lành tương lai!

Bạn có thấy được điều này không? Dù bạn không biết chuyện này nhưng bạn đã đính hôn rồi!

Những con dấu thời hiện đại chỉ để bảo vệ những hàng hóa như thuốc vitamin hay thực phẩm. Những dấu niêm yết này xác nhận sản phẩm chưa được mở ra, cùng lúc nó cũng rất dễ mở ra. Loại niêm yết này rất khác với dấu ấn được nói đến trong 1Cô-rinh-tô. Dấu ấn này đến từ chữ Hy Lạp là *sphragizo*, mô tả 7 con dấu bao gồm như sau:

1. Dấu ấn an ninh (chúng ta được giữ chặt trong tình yêu Chúa)
2. Dấu ấn chính gốc (chúng ta được biệt riêng là của Ngài)
3. Dấu ấn là đồ thật
4. Dấu ấn quyền sở hữu
5. Dấu ấn về sự chấp thuận
6. Dấu ấn về sự công chính
7. Dấu ấn về lời hứa

Những dấu ấn này còn hơn là bằng cứ đã mua rồi. Nó cảnh cáo các thế lực tối tăm rằng chúng ta không phải để mua bán. Không một dấu ấn nào có thể phá vỡ bởi con người vì nó gắn chặt với sự vâng lời của Đấng Christ, chứ

không phải sự vâng lời của chúng ta. Không chỉ những ấn này là một thông điệp hời hợt mà mỗi lớp mỗi tầng của nó là một sự xác nhận về việc Chúa đã hỏi cưới chúng ta. Chúng ta không thể hướng vào bên trong chúng ta và đặt những ấn này trong lòng chúng ta. Mà chính tình yêu Chúa đi tận bên trong chúng ta và đóng ấn chúng ta cho đến ngày tình yêu sẽ bày tỏ chúng ta ra.

Những Món Quà Đời Đời Của Tình Yêu

Bạn và tôi được sanh lại bởi Đức Thánh Linh, được đóng ấn bởi Đức Thánh Linh, được cư ngụ bởi Đức Thánh Linh, được báp tem trong Đức Thánh Linh và được ủy thác vào chức vụ bởi Đức Thánh Linh. Mọi sự chúng ta cần được cung ứng bởi Đức Chúa Trời chúng ta, Đấng yêu chúng ta cách vô hạn.

Đây chính là lí do thư tín Ê-phê-sô đảm bảo mỗi chúng ta như sau:

Nguyện Đức Chúa Trời, Cha chúng ta và Chúa Cứu Thế Giê-su ban ân sủng và bình an cho anh chị em. (1:2)

Bạn có thấy Cha Thiên Thượng can dự một cách mật thiết trong quá trình này không? Chúng ta có thể nói vâng với một đời sống có niềm tin tận hiến bằng cách kết ước trong lòng. Đáp lại, Chúa ban ơn cho chúng ta để đón nhận sự đầy đầy phúc lành siêu nhiên đổ vào đời sống chúng ta. Thư Ê-phê-sô nói tiếp:

Chúc tụng Đức Chúa Trời, Cha của Chúa Cứu Thế Giê-su, Chúa chúng ta, là Đấng đã ban đủ mọi phúc lành thiêng liêng trên trời cho chúng ta trong Chúa Cứu Thế. (1:3)

Chúng ta chúc tụng hiện tại trong niềm hy vọng về tương lai. Chính trong lĩnh vực đời đời mà sự sống đích thực bắt đầu. Tại đó tất cả tài nguyên của thiên đàng

đang chờ nàng dâu của Ngài đón nhận nó như món quà cưới. E rằng bản dịch này nhấn mạnh hơi quá về những món quà yêu thương đang chờ bạn, xin hãy đọc câu này trong Bản Diễn Ý:

Chúng tôi ca ngợi Thượng Đế, Cha của Chúa Cứu Thế Giê-xu chúng ta; Ngài đã ban cho chúng ta đủ mọi phúc lành thuộc linh từ trời vì chúng ta tin cậy Chúa Cứu Thế.

Không phúc lành nào từ thiên đàng ban cho mà bị xem là thừa thãi hay bị giữ lại. Sự cung ứng tràn trề dành cho nàng dâu Ngài bắt kịp với tình yêu lớn lao của tình yêu Ngài dành cho nàng dâu. Và bạn là một phần của gói quà đó.

Là nàng dâu của Ngài, bạn và tôi được gói trong Đấng Christ, Đấng được xúc dầu. Cũng như những gì Ngài đã làm che đậy những gì chúng ta đã làm, sự chết và sự sống lại của Ngài tăng cường sức mạnh cho những gì chúng ta sẽ làm trong Ngài. Sự vâng lời thuận phục của Ngài loại bỏ món nợ và hình phạt của sự bất tuân của chúng ta cũng như ban sức để chúng ta vâng lời Ngài. Nếu bạn tận hiến cho niềm tin này, thì lá thư của Phao lô được viết cho bạn và viết về bạn.

Là tín hữu trong Chúa, chúng ta gồm nhiều người hiệp làm một trong Đá góc nhà của Đấng Thánh. Chúng ta không chỉ được gói trong Đấng Christ, mà đời sống chúng ta còn được ban ơn bằng phúc lành của sự bình an.

Trong rất nhiều hình thức và dưới nhiều góc độ, ân sủng là sợi dây xuyên trang trí kiện hàng lời hứa. Chúa đóng ấn chúng ta trong tấm lòng của Ngài và đóng ấn tấm lòng chúng ta trong Đá góc nhà vững chãi của tình yêu Ngài.

Thưa độc giả yêu quý, hãy nghe tôi. Bạn không phải một lỗ hổng trong Đấng Christ, phải chừa một chỗ nhỏ

nhỏ nào đó cho bạn. Trong Đấng Christ, Đá góc nhà vững chãi, bạn được tiếp cận tất cả. Bạn không phải là người ngoài cuộc. Bạn không phải là khách mời . . . bạn là người nhà. Thật ra, gia đình thì chưa thân mật lắm. Chúng ta là một trong Chúa Giê-su cũng như Ngài là một với Chúa Cha. Chúng ta là một bộ phận trong mọi sự trong mọi loài.

Cả sự cung ứng lẫn nơi chốn đã được chuẩn bị cho chúng ta. Sự sung mãn này bao gồm tất cả bông trái của Đức Thánh Linh, ân tứ trong Đức Thánh Linh, và sự bình an, sự công chính và sự vui mừng. Chúng ta hãy giữ gìn tấm lòng và kho báu của chúng ta đúng vị trí. Chúng ta hãy đặt nó ở trên cao, là nơi nó không bị hư hoại hay trộm cắp.

Một khi chúng ta có được tri thức về tình yêu này, sao chúng ta lại nghĩ đến việc dóm ngó những gì thuộc về trần gian? Vua chúa quyền lực chốn không trung không có tình yêu nào dành cho chúng ta.

Hắn ghét bỏ chúng ta . . . đời đời kiếp kiếp.

Bất cứ lời hứa nào mà vua chúa tối tăm hứa đều là lời dối trá. Bất kì quyền lực nào hắn ban cho đều cho sợi dây thòng lọng và đều thuộc cõi trần tục này, là những thứ sẽ bị gãy vụn. Bất kì món quà hay ta láng nào satan ban tặng đều cho thấy hắn là tên trộm. Hắn không thể cho; hắn chỉ có thể lấy mà thôi. Hắn không làm gì khác hơn là phá hỏng mọi thứ gì hắn đụng tới.

Nhưng chúng ta không còn là thần dân của hắn nữa, và chúng ta biết mọi ân tứ tốt đẹp và món quà đích thực đều đến từ Cha chúng ta. Chúng ta cũng biết không gì phân rẽ chúng ta khỏi tình yêu của Đấng Christ.

An Toàn Trong Tình Yêu Đấng Christ

Ai sẽ phân rẽ chúng ta khỏi tình yêu thương của Chúa Cứu Thế? Phải chăng là hoạn nạn, cực khổ, bất bớ, đói khát, trần truồng, nguy hiểm hay gươm giáo? Như Kinh

Thánh chép rằng: “Vì Ngài mà chúng tôi bị giết suốt cả ngày, Chúng tôi bị kẻ như chiên của lò sát sinh.” Thi Tv 44:22

Nhưng trong tất cả những điều này chúng ta hoàn toàn chiến thắng nhờ Đấng đã yêu thương chúng ta. Vì chúng tôi tin chắc rằng không có sự chết, sự sống, các thiên sứ, các giới quyền lực, việc bây giờ, việc tương lai, các năng lực, bề cao, bề sâu, hay tạo vật nào khác có thể phân rẽ chúng ta khỏi tình yêu thương của Đức Chúa Trời trong Chúa Cứu Thế Giê-su, Chúa chúng ta. (Rô 8:35-39)

Không gì phân rẽ chúng ta khỏi tình yêu vững chãi của Christ. Không ai, không điều gì. Tình yêu Ngài không thể bị lấy đi, vì chúng ta đã được đặt trong Đấng Christ. Sự tàn bạo của sự xung đột và sự hiểm nguy của chiến tranh cũng không khiến Ngài đứng sang một bên để chống lại chúng ta. Không có tai họa nào đủ lớn để lật đổ được tình yêu của Vua Bình An. Tình yêu Ngài còn chắc chắn hơn sự chết và thực hữu hơn sự sống. Tình yêu Ngài dành cho chúng ta trỗi hơn sự thống trị của cả hai lĩnh vực thuộc về thiên sứ và quỷ sứ. Không có gì ở quá khứ, hiện tại và tương lai trong toàn bộ cõi tạo vật có khả năng tách li chúng ta khỏi tình yêu của Đức Chúa Trời trong Chúa Giê-su. Tình yêu Ngài dành cho chúng ta vững chãi như tình yêu Ngài dành cho Chúa Giê-su. Đức Chúa Trời phải từ chối Con Ngài thì mới chối từ chúng ta.

Được Yêu Từ Buổi Sáng Thế

Trước khi sáng tạo vũ trụ, Đức Chúa Trời đã chọn chúng ta trong Chúa Cứu Thế để chúng ta trở nên thánh hóa không có gì đáng trách trước mặt Ngài. (1:4)

Lúc nào tôi cũng phấn khởi giới thiệu các con trai tôi, con dâu tôi và các cháu tôi cho người khác. Khi tôi đọc những lời này, tôi có cảm nhận Chúa càng hứng thú hơn về bạn hơn là tôi thích thú về gia đình tôi. Ngài nhìn bạn và hãnh diện khoe, “Người này thuộc về Ta!” Ngài đã gả bạn cho chính Ngài và rồi tạo dựng một vũ trụ để bạn sống với Ngài trong đó đời đời.

Bạn không được chọn vào cái ngày bạn quay trở lại với Chúa Giê-su. Không, thưa bạn, bạn được chọn trong Đấng Christ lâu trước khi trái đất được hình thành. Bạn được hình thành trong Đấng Christ để qua quyền năng biến đổi mà Ngài được thành hình trong bạn. Bạn được sống lại với lễ thật này vào cái ngày bạn được tái sinh. Nhờ sự chết của Con Đức Chúa Trời, tình yêu không chỉ giải cứu bạn mà còn giải cứu bạn đến với niềm hy vọng ban đầu.

Bạn không chỉ được hứa gả mà bạn còn được định trước hay được phát thảo trước để hiệp một với Đấng Christ. Không ai có thể bịt miệng một tình yêu như thế!

Trong sự vũng chãi của tình yêu Ngài, Đức Chúa Trời đã gói chúng ta trong sự vô tội của Đấng Christ lâu trước khi A đam và Ê va có cơ hội đánh mất sự sáng và lễ thật và bị che phủ bởi tội lỗi và sự chết của con rắn.

Biết mình như thế, tôi cho rằng Đức Chúa Trời đã gói tôi trong chiếc áo đen thay vì chiếc áo trắng tinh. Câu trích của Coco Chanel mô tả sự lựa chọn tủ đồ của tôi một cách hoàn hảo “Khi tôi tìm thấy màu nào đen hơn màu đen, tôi sẽ mặc nó. Nhưng cho tới khi đó, tôi đang mặc màu đen.”

Trong màu đen, không cần phải lo là bị vết bẩn. Có thể có vết bẩn nhưng không ai thấy nó. Đây chính là lí do tôi thường đi lại mặt đồ màu đen. Mặc đồ màu đen, tôi có thể tự tin di chuyển hết phi trường này đến phi trường khác vào cuối tuần. Trong màu đen, tôi có thể đổ mồ hôi

mà không ai thấy, đeo đồ nữ trang mà không sợ, và chào hỏi các chị em mà không ai sợ dính phấn son. Hãy cứ mặc đồ màu đen . . . rất dễ. Còn mặt đồ trắng thì thật là khó mặc lâu.

Cách đây không lâu, tôi quên mất lí do tôi không đi lại mặc đồ trắng. Trước đây có xuất hiện một mùa đông kéo dài tại Colorado, nên khi mùa xuân đến, tôi mặc quần jean trắng đi xa vào cuối tuần. Cảm thấy tươi tắn, tôi tiến thẳng về phía xe hơi. Người giúp việc tử tế đưa cho tôi một chai nước dừa giải khát màu trắng. Với tâm trạng phấn khởi tôi nốc hết chai nước ngay trên xe. Ngay khi đến nhà thờ, chúng tôi bị cà phê văng tung tóe dính vào đồ tôi. Khi tôi quan sát vết cà phê dính vào quần tôi, màu quần jean trắng của tôi biến thành màu xanh. Hy vọng xóa tan được vết dính này, tôi dùng một ít nước để tẩy nó. Nhưng vết dính cà phê loang khắp quần tôi. Nhưng vết dơ không chắc là được tẩy xóa cho đến khi cái quần tôi khô đi. Trong khi đó phần còn lại của cái quần của tôi vẫn còn màu trắng. Vẫn ăn mặc như thế, tôi lên bục giảng.

Chúa biết chúng ta không thể duy trì đời sống vô tội nên trong Đấng Christ nó được tẩy rửa cho chúng ta. Trong Christ, không có cái quần nào còn vết bẩn ngang tới đùi. Trong Christ, không còn vết bẩn tiềm ẩn; trong Christ, không có vết nhoe; trong Christ không có xấu xí. Trong Christ, chỉ có sức mạnh và sự tỏa sáng.

Vì yêu thương và theo mục đích tốt đẹp của ý định Ngài, Đức Chúa Trời đã tiền định cho chúng ta làm con nuôi của Ngài nhờ Chúa Cứu Thế Giê-su, để chúng ta ca ngợi ân sủng vinh quang mà Đức Chúa Trời đã ban tặng cho chúng ta trong Con yêu dấu của Ngài. (Ê ph 1:5-6)

Bạn có bao giờ trở thành một người khách được mời sau cùng không? Tôi chắc chắn là có chuyện này! Có lẽ bạn cố gắng để cho người ta mời bạn vì người chủ phát

hiện rằng bạn biết mình không phải là người được mời. Lần nữa, tôi cũng có! Đó không phải là điều xảy ra trong câu Kinh Thánh này. Bạn không phải là hạng khách mời sau cùng, mời cho đủ số. Bạn luôn luôn được đón chào!

Việc chúng ta được nhận làm con vào gia đình Chúa đã được hoạch định từ sáng thế. Ngài không đem chúng ta đến gần vì Ngài cảm thấy tội nghiệp cho chúng ta hay vì không ai khác cần chúng ta nữa. Ngài thích thú nơi chúng ta vì trong Christ Ngài nhìn thấy tương lai của chúng ta thay vì thấy quá khứ của chúng ta.

Tôi thích từ ngữ tượng hình ở đây . . . thác nước. Tôi hình dung đến một con thác nước. Bạn có bao giờ đứng dưới một thác nước chưa? Nước chảy sôi trên bạn với một sức chảy liên tục và ô ạt. Nếu nguồn nước dư dật và khoảng cách nước đổ xuống xa thì sẽ có những tia nước tung tóe. Chính những giọt nước tung tóe của ân sủng Ngài xức dầu cho những ai đến gần Ngài qua tình yêu Ngài. Và đề phòng chúng ta bị cám dỗ cho rằng thác nước sẽ nguy hiểm, câu tiếp theo xóa tan mọi nghi ngờ đó:

Trong Chúa Cứu Thế, chúng ta nhờ huyết Ngài được cứu chuộc, được tha thứ các tội phạm theo lượng ân sủng phong phú. (Ê ph 1:7)

Thác nước ân sủng! Bên ngoài Đấng Christ, tôi không xứng đáng hưởng một giọt ân sủng và thương xót nào. Tôi chỉ đáng nhận cả một khối vết nhơ bẩn của những tội lỗi mà tôi nhớ xưng ra. Đó là con người tôi bên ngoài Ngài.

Tuy nhiên . . .

Tình yêu Ngài dành cho chúng ta gần gũi như hơi thở chúng ta thổi và bao la như ngọn gió thổi khắp địa cầu.

Tình yêu Ngài dành cho chúng ta thật bao la và độc đáo.

Tình yêu Ngài dành cho chúng ta bao gồm tất cả. Không có phần nào trong chúng ta mà thoát khỏi tình yêu Ngài. Ngài yêu chúng ta không có ngoại lệ.

Tình yêu là sự kết nối của chúng ta với linh vực đời đời của Đức Chúa Trời. Khi tôi gọi tình yêu vững chãi của Đức Chúa Trời, tôi làm vậy để đảm bảo với bạn rằng nó không chỉ không rung động mà nó còn kiên định nữa. Tình yêu Chúa đeo đuổi chúng ta và liên tục đòi hỏi sự chú ý của chúng ta. Tình yêu của Chúa vẫn cứ nhất quán trong tư thế đeo đuổi. Ngài không xao nhãng vị trí của Ngài. Ngài ở về phía chúng ta. Dù cách hành xử của chúng ta có tai hại đến đâu, tình yêu Ngài dành cho chúng ta không hề có yếu tố tiêu diệt. Chúng ta có thể tranh chiến với tình yêu của Chúa, nhưng cuối cùng tình yêu của Ngài vẫn chiến thắng.

Tình Yêu Chiến Thắng

Mới đây, có rất nhiều biểu ngữ #lovewin (tình yêu chiến thắng).

Tình yêu không thể làm gì khác hơn là chiến thắng vì Đức Chúa Trời là tình yêu. Vì sự chiến thắng đời đời này đã xảy ra rồi, nên nói chính xác hơn là #lovewon (tình yêu đã chiến thắng). Tình yêu chiến thắng ám chỉ sự chiến thắng ở hiện tại hay tương lai. Bạn có lẽ sẽ thắc mắc tại sao tôi cảm nhận “thì” là quan trọng. Khi tôi nghiên cứu những diễn biến khắp toàn cầu, thì rõ ràng là biểu ngữ #hatewin (hận thù chiến thắng) thì đúng hơn. Tôi không thấy tình yêu thắng thế gì cả. Nhưng cuối cùng, hận thù không thể thắng vì hận thù không phải là đời đời . . . mà tình yêu mới đời đời. “Tình yêu chiến thắng” nói đến trạng thái lỏng, khi sự chiến thắng của tình yêu đã được xác định để chúc phước cho chúng ta trước buổi sáng thế. “Tình yêu chiến thắng” tuyên bố một sự đắc thắng xảy ra lâu trước khi chúng ta hiện hữu và vì thế hoàn toàn không có sự can thiệp của con người. “Tình

ĐÁ KIM CƯƠNG

yêu chiến thắng” không thể bị hủy bỏ bởi những hành động của chúng ta. Nó chỉ cần được tái khẳng định qua sự thờ phượng của chúng ta.

Tình yêu đã chinh phục chúng ta trước khi chúng ta yêu thương.

Những từ ngữ “Tình yêu liêu mình” nói lên được hành động của tình yêu vững chãi của Đức Chúa Trời:

Trước khi con nói ra một lời nào

Ngài đã ca hát cho con nghe

Ngài quá tốt đối với con

Trước khi con thở hơi thở nào

Ngài thở sự sống Ngài trong con

Ngài quá tử tế với con

Ôi, tình yêu Chúa quá bao la, quá bất tận và quá liêu lĩnh

Ôi nó đeo đuổi con, bắt lấy con, không bỏ sót con

Con không làm gì có được tình yêu này

Con không xứng đáng với tình yêu này

Nhưng Ngài vẫn ban cho con chính Ngài

Ôi, tình yêu Chúa quá bao la, quá bất tận và quá liêu lĩnh

Khi con còn là kẻ thù của Ngài, tình yêu Ngài chiến đấu vì con

Ngài quá tốt đẹp với con

Khi con cảm thấy không xứng đáng

Ngài trả giá tất cả cho con

Ngài quá tử tế với con

Không có bóng tối nào trong ánh sáng của Ngài

Ngọn núi mà Ngài đã leo lên

để đến cùng con

Không có bức tường nào mà Ngài không san bằng
được

Không có lời dối trá nào Ngài không xóa đi
để đến cùng con.

Lạy Cha Thiên Thượng,

*Tình yêu Ngài thật bao la. Cảm ơn Ngài vì đã
đóng ấn con trong tình yêu Ngài, vì đã chọn yêu
con, vì đã hoạch định cuộc đời con từ chính hơi
thở đầu tiên. Hôm nay xin hãy giúp con chọn yêu
như Ngài đã yêu con. Cảm ơn Ngài vì đã yêu con
đủ để mãi mãi dời đi mọi trở ngại giữa con với
Ngài. Hãy hạ xuống mọi bức tường và lời dối trá
mà cản ngăn giữa con với Ngài. Amen.*



5

YÊU MẾN ĐÁ KIM CƯƠNG

Tình yêu là sức mạnh duy nhất có khả năng biến một kẻ thù thành bạn hữu

Martin Luther King

Tôi muốn chia sẻ với bạn một câu chuyện lột tả cả tình yêu thân mật lẫn sự chăm sóc liên tục của Chúa Cha.

Mới đây tôi đến nước I-rắc. Tôi được mời để giảng tại một sự kiện ở Dubai và quyết định đây là cơ hội lí tưởng để thăm một chức vụ có tên *Preemptive Love*.

Ngày đầu tiên của tôi đến đó, tôi theo chân Jessica and Jeremy Courtney khi họ thăm một số người tị nạn mà họ giúp những người tái thiết cuộc sống sau khi ISIS đã đuổi họ đi. Vì tôi không nói tiếng A-rập hay thổ ngữ người Kurd, điều duy nhất tôi làm là quan sát và lắng nghe khi Jessica nói chuyện với các chị em và gia đình mà cô giúp làm công việc sản xuất xà phòng.

Tôi vẫn còn nhớ phản ứng của những con người đáng yêu này. Mặt họ sáng ra khi họ gặp Jessia. Về nhiều mức độ, cô ta tiêu biểu cho niềm hy vọng; cô ta là người tin tưởng họ. Họ chào cô rất nồng nhiệt và họ muốn chia sẻ

với cô bất kì thức ăn và thức uống nào. Nhà của họ là những cái trại dù, cái công-tăng-nơ, những chiếc xe tải bị bỏ. Vào buổi tối cuối cùng, chúng tôi nhóm được 14 người tá túc trong một cái xe kéo nhỏ. Mấy đứa nhỏ chạy ra chào Jessica và vây quanh cô, thực hành tiếng Anh để gây ấn tượng với cô.

Tôi không làm gì ngoại trừ để ý một cháu gái cứ quây quần, mặt cháu ngoảnh lại. Khi Jessica ngồi xuống, các cháu gái tụ tập lại khi cô nói chuyện với các phụ nữ tị nạn và với một vài đàn ông. Nhưng cháu gái này thì để riêng ra. Tôi biết được rằng ISIS đã giết chết cha của cháu, mẹ cháu ở rất xa. Tôi cảm thấy được kéo đến cháu. Tôi hỏi thăm Jessica về câu chuyện của cháu và biết được rằng cháu đã mất một mắt do bị bệnh. Lòng tôi quặn thắt. Tôi hỏi Jessica nếu được cô mời một cháu gái lại để dịch cho tôi. Tôi đoán cháu này không tới 7 tuổi. Cháu đến ngay, làm theo lời khuyên và sự khích lệ của mọi người có mặt.

Tôi bế cháu lên đùi, nhận thức là có thể cháu hơi sợ vì bị một người lạ kéo ra riêng.

Nhưng Sarah và tôi có nhiều điểm tương đồng mà cháu không biết.

Tôi kể Sarah tôi cũng mất một con mắt do bị bệnh khi tôi năm tuổi. Cháu quay sang nhìn tôi chăm chăm, tìm hiểu xem những lời tôi nói có thật không. Sau đó cháu liếc nhìn qua khuôn mặt của những người có mặt ở đó. Tôi thắc mắc không biết cháu có hàm ý, “Minh đã tìm được ai đó thông cảm.”

Tôi lấy cái iPad trong ví. Tôi cho Sarah xem hình gia đình tôi với khi tôi thì thào vào tai cháu những lời mà Jessica tử tế để dịch lại.

“Sarah, cháu có thể ước mơ. Sarah, cháu có thể lập gia đình. Sarah cháu có thể làm mọi sự Chúa đặt trong lòng cháu.”

Tôi muốn cháu biết rằng việc mất một con mắt không đồng nghĩa với việc mất một cuộc đời.

Nói cho cùng, cháu đã trải qua, có lẽ việc mất một con mắt là chuyện nhỏ. Nhưng tôi không muốn giới hạn và định hình cháu.

Jessica cũng không biết tôi mất một con mắt. Cô giải thích rằng rất khó để giữ cho con mắt Sarah sạch được. Con mắt giả sẽ bị mờ khi dính bụi. Tôi nhẹ nhàng nhắm mi mắt cháu lại. Nhưng không thể làm được. Con mắt giả này được làm cho người lớn và nó quá cỡ nên làm cháu không thể nhắm được. Jessica giải thích rằng hai cô cháu đã gặp nhiều rắc rối để giữ con mắt này cho cháu. Nó là con mắt giả tốt nhất mà họ tìm thấy tại I-rắc.

Tôi nắm tay Sarah khi chúng tôi quay về ô tô.

Cả hai chúng tôi đều im lặng.

Đêm đó tôi nằm không ngủ tại căn hộ của gia đình Courtney, tôi nghĩ về cháu. Tôi không hề biết nỗi đau mất cha bởi một cái chết rất tàn bạo hay không biết nỗi đau phải bỏ lại phía sau mình tất cả. Tôi không thể làm gì với những gì đã xảy ra, nhưng tôi có thể làm việc gì đó về con mắt của cháu.

Vài tháng trôi qua thì tôi biết rằng Jessica đến Mỹ. Tôi liên lạc và phát hiện ra chúng tôi cùng nhau dự sự kiện tại California. Người làm mắt giả cho tôi tại Colorado Springs, Mitchell Mayo, tình cờ làm việc với mấy trẻ em người Yazidi và biết chính xác màu mắt của chúng. Anh rất vui để giúp và cung cấp cho tôi nhiều con mắt giả đủ cỡ kích cho Sarah.

Jessica và tôi liên lạc nhau tại California, nơi ghi lại lời chào của tôi cho Sarah mà Jessica sẽ thông dịch sau.

Chiều hôm đó Jessica tham giả diễn đàn. Tôi lắng nghe và khóc khi cô chia sẻ thể nào chuyến viếng thăm của tôi đã đụng chạm Sarah. Qua việc lắng nghe bé gái này, tôi đã nâng cháu thành một công chúa.

Có phải Chúa của chúng ta cũng giống như vậy không? Ngài chọn riêng những người mà không muốn người khác thấy và mang lại niềm hy vọng để ước mơ.

Jessica trở lại I-rắc mang theo con mắt giả cho Sarah. Tôi ghi ra đây chính những lời của Jessica từ Instagram kể câu chuyện về món quà con mắt giả đã tác động cuộc đời Sarah như thế nào:

Sarah quan sát khi Lisa kể cho cháu nghe rằng cháu sẽ không bị quên lãng đâu, cháu rất đẹp, cháu có thể làm bất cứ việc gì và làm mọi thứ cháu muốn, và Chúa rất yêu thương cháu! Khi tôi dịch thông điệp cho cháu, cháu khóc và tôi thắc mắc có bao nhiêu lần cháu được khích lệ mình là đẹp đẽ, dễ thương, không bị lãng quên và được người ta biết đến.

Sau đó Jessica đăng tấm hình về người mẹ của Sarah đang thay con mắt của cháu để gắn con mắt mới. Gia đình quây quần xung quanh, chờ xem chuyện gì xảy ra. Chú của cháu kể về tình yêu và sự chăm sóc họ chia sẻ cho nhau. Gì của cháu không tìm được sự phấn khởi về sự khác biệt mà việc thay mắt giả này mang lại. Bức tranh cuối cùng lột tả toàn bộ câu chuyện: Sarah mang một khối u, Sarah làm mất giả tại tại I-rắc, Sarah có con mắt mới, và Sarah được quây quần với gia đình và bạn bè. Đây là cuộc đối thoại của Jessica mô tả về sự thay đổi:

Tôi ước ao bạn thấy được sự đổi khác nơi cháu bé gái này, cách mà cháu ngẩng cao đầu lên và không còn nhút nhác như trong bức hình trước đây. Hôm qua cháu bắt chuyện khi chúng tôi ăn trưa cùng nhau, và tôi không nhận ra vì thái độ của cháu hoàn toàn đổi khác. Tình yêu thay đổi mọi thứ, thay đổi cháu bé gái này và thay đổi cả cộng đồng.

Lòng tốt của Chúa là bất biến và tình yêu Ngài còn đến đời đời. Tôi khiêm nhu nhìn nhận rằng Chúa cho phép tôi thăm nước I-rắc nếu chỉ để gặp cháu bé mất một

con mắt này vì bị khối u như tôi để cháu có thể biết tình yêu của Chúa.

Khuôn Mẫu Của Tình Yêu

Nói rằng mẹ tôi và tôi có những thử thách trong mối quan hệ là không quá đáng. Theo trí nhớ của tôi, có những căng thẳng liên tục giữa hai mẹ con tôi. Trên 10 năm, mỗi khi tôi gọi cho bà, cuộc nói chuyện sẽ sớm kết thúc mà hai bên không hiểu gì hết. Ngay cả bây giờ tôi còn nhớ những lời to tiếng qua lại giữa hai mẹ con tôi.

Những gì tôi nhớ là những lời tôi không nói.

Tôi ước ao gì tôi quan tâm hơn một tí lúc đó để chứng tỏ và nói cho bà biết tôi yêu mến bà. Khi nói đến sự biểu lộ tình yêu, mẹ tôi và tôi nói những ngôn ngữ khác, chẳng khác nào như một người nói tiếng Ý và một người nói tiếng Anh. Buồn thay, vào tháng cuối đời của bà, tôi cũng nói được tất cả những lời tôi ước ao nói. Tôi nói với bà là tôi thương bà. Tôi xin bà tha thứ cho bất cứ điều phiền muộn nào hoặc lớn hoặc nhỏ. Tôi ở bên cạnh giường bệnh với bà, cẩn thận không đụng đến bình truyền nước biển và dây nhợ quấn quanh bà. Bà dựa vào tôi và thì thầm lời tha thứ. Đó là lúc hai mẹ con tôi gần gũi. Cả hai chúng tôi đều khóc, quá xúc động vì biết rằng hai mẹ con không còn nhiều thời gian để sống yêu thương ở cõi đời này. Chưa đầy một tháng bà đã qua đời.

Lời hứa về cõi đời đời đã làm dịu đi thực tại đau đớn này. Ngày cả một người khó thay đổi nhất cũng thấy hối tiếc. Trong quá khứ, tôi phản ứng với những lời buộc tội và bực mình bằng cách đổ lỗi hay bào chữa. Nhưng trong những năm sau này, tôi học được một cách tiếp cận khác và đôi khi rất khó khăn: tôi chấp nhận lỗi lầm của mình. Lúc đầu chuyện này rất đau đớn vì nó đau nhói trong lòng. Dầu vậy, tôi dũng cảm làm chuyện này. Tôi hứa là làm thế sẽ cứu bạn rất nhiều điều tổn thương không cần thiết xét về lâu về dài.

Sự thật thì tôi đáng lẽ ra yêu thương mẹ tôi sớm hơn thế. Tôi phải là người yêu thương bà thì mới phải nhưng lúc đó tôi lại không làm thế. Đành rằng tôi không thể thay đổi quá khứ, tôi chọn tiến về phía trước với những quyết định rõ ràng. Tôi có thể cảm thấy buồn và nỗi buồn đó vẫn cứ ở với tôi, hoặc tôi có thể biến những lỗi lầm đó thành bài học cho người khác. Bạn thấy đó, một khi bạn chấp nhận lỗi lầm, nó không còn vướng bận với bạn. Hãy học bài học của tôi. Bạn sẽ không bao giờ hối tiếc về những lời tử tế, nông hậu hay hành xử rộng lượng, nhưng bạn sẽ tiếc rằng bạn không hề trao ban tình yêu thương cho những người thân yêu của mình.

Hỡi độc giả thân mến, hãy yêu hết lòng thì bạn sẽ sống tốt đẹp. Tình yêu là tác nhân biến đổi. Cha Thiên Thượng, Đấng vững chãi trong tình yêu Ngài dành cho chúng ta, cũng cương quyết rằng chúng ta phải yêu thương nhau. Có rất nhiều người mà bây giờ chúng ta gọi là kẻ thù thật ra là những người đang bị tổn thương mà rất cần được yêu thương. Là môn đồ của Chúa, chúng ta không thể chọn không yêu thương họ. Yêu thương nhau là một mạng lệnh chứ không phải là lời đề nghị: “Điều răn của ta đây này: Các ngươi hãy yêu nhau, cũng như ta đã yêu các ngươi.” (Gi 15:12)

Năm lời này đầy thách thức : “Như Ta đã yêu con.”

Chúa Giê-su là mẫu mực cho chúng ta.

Tôi mắc phải lỗi lầm là yêu thương mẹ tôi để đáp lại khuôn mẫu mà bà đã yêu thương tôi. Phần lớn cuộc đời tôi, mẹ tôi và tôi không hợp nhau tí nào, dường như cả hai chúng tôi mỗi người mỗi hướng. Một năm trước khi bà qua đời, bà nói với tôi rằng sự căng thẳng giữa mẹ con tôi không phải là lỗi của tôi. Bà giải thích rằng chỉ đơn giản là bà không có ràng buộc gì với tôi. Những lời của bà gây tổn thương thật, dù tôi tin bà nói thế để trấn an tôi. Tôi nghĩ bà hy vọng rằng nói thế sẽ phóng thích tôi.

Bây giờ tôi biết rằng thiếu đi sự ràng buộc về phương diện con người không quan trọng. Chúng ta đều được ràng buộc trong Đấng Christ.

Chuyện sẽ đổi khác thế nào nếu tôi đã yêu như Chúa Giê-su yêu tôi.

Làm theo mẫu mực này thì có nghĩa là gì? Để trả lời, tôi sẽ quay trở lại thời học trung học. Lúc đó chúng tôi được yêu cầu phải làm bài tập về nhà về môn nữ công gia chánh, trong đó có việc may vá. Chúng tôi phải may theo đúng mẫu đã cho và phải dùng chỉ và kim như chỉ dẫn. Có nghĩa là bạn phải may vá làm sao đúng như mẫu vải đã giao.

Sau này khi tôi tự tay may vá, tôi đọc những chỉ dẫn và nghiên cứu kĩ những đường nét. Tôi muốn xong nhanh, tôi lại bỏ qua khâu làm chỉ nổi. Ai mà thông minh thì biết chuyện gì xảy ra. Áo quần may xong lúc đầu trông rất đẹp nhưng sau đó một thời gian nó giãn ra và dễ rách. Trong tình yêu cũng như trong may vá, không có con đường tắt . . . chúng ta được dạy phải làm theo khuôn mẫu.

Khi liên quan đến việc yêu thương người khác, rất nhiều người trong chúng ta không xong khâu may vá vì chúng ta không muốn để thời gian cần thiết để chuẩn bị loại vải nào cho mối quan hệ của chúng ta. Chúng ta khâu lại và làm cho nó trông có vẻ là liền chỉ bên ngoài, nhưng bên trong thì chỉ và vải không dính vào nhau. Muốn tìm con đường tắt, chúng ta tìm ra những lời bào chữa, như “Tôi không có yêu thương giỏi. Tôi không sinh ra trong gia đình đạo Chúa.”

Hãy yêu cách mà Chúa Giê-su yêu bạn. Điều này có thể hơi mơ hồ đôi lúc. Thật khó để tìm một gương Kinh Thánh cụ thể nào cho hành trình mỗi ngày của chúng ta. Đây là những gì tôi học được: Tôi sẽ không bao giờ sai lầm nếu tôi yêu thương người khác cách mà tôi muốn họ thương yêu tôi.

Chúng ta không giới hạn trong cách cách mà cha mẹ chúng ta đã yêu thương chúng ta. Đây là tin mừng. Nói tóm lại, họ không phải là tấm gương về cách nào để yêu thương. Chúa Giê-su mới là khuôn mẫu. Và tấm gương của Ngài là dành cho tất cả chúng ta để noi theo. Chúa Giê-su yêu con người bằng cách nói ra lẽ thật, sống theo lẽ thật, giải phóng những kẻ nô lệ, chữa lành người bệnh, bày tỏ tấm lòng Cha bất cứ nơi nào Ngài đến.

Yêu Thương Bằng Cách Nói Ra Lẽ Thật

Có những lúc tình yêu có nghĩa là nói cho ai đó những gì họ thiếu hụt. Tất cả chúng ta đều có những lỗ hổng trong đời sống chúng ta và có những điểm mù mà chúng ta không thể nhìn thấy. Khi chúng ta cầu xin Chúa Giê-su, Ngài sẽ nói cho chúng ta sự thật về bản thân để tấm lòng chúng ta có thể thành thật.

Khi người thanh niên giàu có và có ảnh hưởng hỏi Chúa Giê-su anh phải làm gì để hưởng sự sống đời đời, Chúa Giê-su trả lời trong tình yêu:

Đức Chúa Jêsus ngó người mà yêu, nên phán rằng: Người còn thiếu một điều. Hãy đi, bán hết gia tài mình, bố thí cho kẻ nghèo khổ, chắc sẽ được của báu ở trên trời, rồi hãy đến mà theo ta. (Mác 10:21)

Cái “còn thiếu một điều” của người thanh niên này là tất cả. Chúa Giê-su biết điều cần thiết để mở tấm lòng đã đóng lại của người thanh niên này. Cái thiếu một điều của bạn có thể là việc tha thứ hay tin tưởng Chúa chăm sóc. Dù đó là gì đi nữa, Đức Thánh Linh biết. Giống như nhiều người trong chúng ta, người thanh niên giàu có này có nhiều tiềm năng, nhưng anh giữ của báu không đúng chỗ. Của báu của anh cần chuyển sang chính cái nơi mà lòng anh mong ước . . . cõi đời đời. Chúa Giê-su nhìn thấy

anh, yêu thương anh, lắng nghe tiếng kêu cầu của lòng anh và nói ra lẽ thật.

Tình yêu phải thể hiện bằng lời nói; nó thể hiện trong cả những gì chúng ta nói và những gì chúng ta chọn không nói. Tình yêu thể hiện qua giọng điệu của chúng ta. Tất cả chúng ta đều có khi nói điều gì đó với tinh thần sai trật. Tôi có lúc nói sai nhưng lại với tinh thần đúng, nhưng cũng là sai.

Tình yêu có thể lên tiếng để người ta có thể nghe.

Đôi khi tình yêu là lời thì thầm và có khi tình yêu phải lên tiếng hết lòng. Khi chúng ta yêu thương . . . nó sẽ tìm thấy tiếng nói.

Tình Yêu Nâng Đỡ Người Khác

Có lúc tình yêu nghĩa là phơi bày thứ tôn giáo đã bóp méo những ngôn từ và ý định của Cha. Chúng ta hãy xem Lu-ca 13:

Một ngày Sa-bát, Đức Chúa Jêsus giảng dạy trong nhà hội kia. Và, tại đó, có người đàn bà mắc quỷ ám, phải đau liệt đã mười tám năm; cong lưng chẳng đứng thẳng được. (c.10-11)

Suốt mười tám năm đau đớn, một linh bệnh tật đã thay đổi tư thế của người đàn bà này. Đây không phải là điếm mù; bà biết bà bị còng lưng. Có lẽ bà đã được khuyên phải cố gắng hơn nữa, cầu nguyện nhiều hơn nữa, phải ăn năn tội lỗi nhiều nữa. Bà ta cảm thấy xấu hổ. Bà tha thiết muốn được đứng thẳng lên nhưng không thể tự mình làm được. Bà biết sự có mặt của bà đã khiến cho các lãnh đạo nhà hội khó chịu, nhưng suốt 18 năm, bà vẫn đến nhà hội. Bà biết Đức Chúa Trời là hy vọng duy nhất của bà. Có lẽ bạn biết cảm nhận của bà.

Một Rabi trẻ là Giê-su, đang dạy dỗ. Bà nghe những lời của Ngài dù là bà phải cúi xuống. Những lời của Ngài

xuyên thấy linh hồn của bà . . . nước mắt chảy xuống khuôn mặt bà. Ngài ngừng lại. Bà chưa biết chuyện gì, nhưng tình yêu đã lưu ý đến bà. Chuyện gì xảy ra đây? Ngài phán gì với bà đây? Bà cố ngược đầu lên nhìn. Mắt bà phản ánh những gì nằm trong sâu thẳm của linh hồn bà. Những người xung quanh bà tránh ra để bà đến gần những người đang bàn tán.

Đức Chúa Jêsus vừa thấy, gọi mà phán rằng:
Hỡi đàn bà kia, ngươi đã được cứu khỏi bệnh;
Ngài bèn đặt tay trên mình ngươi. Tức thì, người
đứng thẳng lên được, và ngợi khen Đức Chúa Trời.
(c.12-13)

Ngài không hỏi bà có muốn được tự do hay không. Ngài không hỏi các lãnh đạo tôn giáo để xin phép họ. Ngài chạm vai cái lưng cong của bà. Tấm lòng bà cảm nhận một sức mạnh khi nó đến với thân thể bà.. Người bà thẳng lên, cột sống được thẳng lại, bà đứng thẳng dậy cả người và đưa tay hướng lên trời. Những lời ca ngợi lớn tiếng phát ra từ môi miệng bà.

Khi tình yêu nhìn thấy bà, Ngài gọi bà riêng ra, nói sự tự do, sự phóng thích, niềm hy vọng cho bà và sau đó chạm đến bà. Vì chúng ta biết Chúa Giê-su chỉ làm những gì Ngài thấy Cha làm, sự chữa lành này là một sự biểu lộ đẹp đẽ về tấm lòng Cha. Buồn thay, không phải ai cũng chia sẻ niềm vui với bà.

Bấy giờ người cai nhà hội nhân Đức Chúa Jêsus đã chữa bệnh trong ngày Sa-bát, thì giận mà cất tiếng nói cùng đoàn dân rằng: Có sáu ngày phải làm việc, vậy hãy đến trong những ngày ấy để được chữa cho, đừng đến trong ngày Sa-bát. (c.14)

Một người phụ nữ thì vui mừng còn một nhà lãnh đạo thì quát tháo. Kết quả là gì? Khi nào là sự chữa lành trở thành việc làm của con người? Trước giờ nó vẫn luôn là công việc của Đức Chúa Trời! Còn nơi nào tốt để chữa

lành hơn là trong nhà hội? Tình yêu đã làm gián đoạn thông lệ tôn giáo của họ.

Chúa Giê-su phản bác:

Nhưng Chúa đáp rằng: Hỡi kẻ giả hình, mỗi người trong các ngươi đang ngày Sa-bát, há không mở bò hoặc lừa mình ra khỏi máng cỏ, dắt đi uống nước hay sao? Con gái của Áp-ra-ham này, quỷ Satan đã cầm buộc mười tám năm, há chẳng nên mở trói cho nó trong ngày Sa-bát sao? (c.15-16)

Sự phóng thích người phụ nữ này đã làm cho tôn giáo của họ lung lay. Có phải bạn nghĩ Đức Chúa Trời dự tính bỏ và lừa sẽ được đối xử tốt hơn con cái Ngài không? Ngày sa-bát là để nghỉ ngơi và phục hồi. Mọi hình thức áp bức đều là chống lại mục đích của Chúa dành cho ngày sa-bát. Đây là con gái của Áp-ra-ham. Tấm lòng của Chúa được thôi thúc để hành động vì Chúa rất kiên định trong việc giải phóng con cái Ngài bị nô lệ.

Ngài phán như vậy thì các kẻ thù nghịch cùng Ngài đều hổ thẹn, và cả dân chúng vui mừng về mọi việc vinh hiển Ngài đã làm. (c.14)

Buồn thay, có những lúc khi mà thật khó để yêu mến cả tôn giáo lẫn con người cùng một lúc. Nếu bạn thấy mình rơi vào ngã ba đường này, hãy chọn yêu con người thay vì yêu luật lệ tôn giáo. Tình yêu có khả năng chinh phục những lời dối trá và chiến thắng những sự lừa dối, nhưng ganh ghét và phán xét người khác sẽ bị đẩy lùi xa. Đức tin hành động bởi tình yêu. Có những lúc khi tình yêu nghĩa là nói sự thật và những lúc khác tình yêu nghĩa là trở thành sự thật. Trong đoạn này, Chúa Giê-su là cả hai. Bằng cách giải phóng người con gái bị trói buộc này, Ngài là hiện thân về tình yêu của Chúa dành cho con người vượt lên tôn giáo hay lễ nghi.

Cũng như đức tin không có việc làm thì chết thì việc làm không có tình yêu cũng vô nghĩa.

Hành Động Không Có Tình Yêu

Dẫu tôi nói được các thứ tiếng loài người và thiên sứ, nếu không có tình yêu thương, thì tôi chỉ như đồng kêu lên hay là chập chỏa vang tiếng. Dẫu tôi được ơn nói tiên tri, cùng biết đủ các sự mầu nhiệm và mọi sự hay biết; dẫu tôi có cả đức tin đến nỗi nổi đời núi được, nhưng không có tình yêu thương, thì tôi chẳng ra gì. Dẫu tôi phân phát gia tài để nuôi kẻ nghèo khó, lại bỏ thân mình để chịu đốt, song không có tình yêu thương, thì điều đó chẳng ích chi cho tôi. (1 Cô 13:1-3)

Có một số điều tốt đẹp được nói đến trong các câu trên sẽ không đầy đủ nếu không có yếu tố tình yêu. Những điều đó gồm lời nói, tri thức, đức tin, và sự ban cho rộng lượng. Bất cứ ân tứ hay khả năng nào chúng ta có nên hướng người khác đến Cứu Chúa rộng lượng của chúng ta thay vì kéo họ đến với bản thân chúng ta. Nếu bạn nhận món quà lớn lao nào đó mà bạn có thể nghĩ ra - căn nhà, chiếc xe hơi hay được ai đó trả hết nợ - bạn sẽ cảm thấy và phản ứng như thế nào vào cái ngày mà chìa khóa xe giao tay bạn hay tiền mặt được trao tận tay bạn? Có phải lẽ tự nhiên là bạn ôm hôn người đó và cảm ơn người mà đã tặng quà cho bạn phải không? Có phải bất cứ điều gì tốt đẹp cho chúng ta mà Chúa lại không ban cho chúng ta không? Không, tất cả đều do Chúa cho. Vậy tại sao chúng ta không biết ơn, không dâng hết mọi sự chúng ta có . . . kể cả sự sống của chúng ta. Nhưng không có tình yêu, tất cả món quà của chúng ta đều không là gì cả.

Chúng ta hãy nói đến những ân tứ mà Phao lô đề cập, bắt đầu với ân tứ lời nói.

Lời Nói

Chúng ta đang sống trong một thời đại đầy áp những kênh truyền thông đầy sức thuyết phục và hấp dẫn. Họ

xuất hiện dưới mọi hình thức và chức năng; có quá nhiều tiếng nói được truyền tải dưới nhiều góc độ. Thật khó để biết động cơ phía sau tất cả các luận điệu, các lập luận hay các lời phát biểu này. Sự phân biệt bắt đầu bằng việc chăm sóc mảnh đất lòng của chúng ta. Khi chúng ta nói, chúng ta cần tự hỏi một câu hỏi khó.

“Tôi có nói xuất phát từ vị trí yêu thương hay tôi muốn được người ta chú ý và lắng nghe? Tất cả chúng ta đều muốn được người ta lắng nghe. Tất cả chúng ta đều có quyền được người khác lắng nghe. Nhưng khi chúng ta nói xuất phát từ sự tổn thương, sự kiêu ngạo hay tìm kiếm sự nổi tiếng, việc muốn được người ta nghe tự thân nó là phần thưởng rồi.

Việc chăm sóc tấm lòng nghĩa là động cơ của tình yêu sẽ không bị mất đi. Phao lơ cảnh cáo chúng ta cho dù những lời nói của chúng ta có được thần cảm hay uyên bác đến đâu nếu không có yếu tố tình yêu, nó sẽ giống như chập chĩa vang tiếng ồn ào khó chịu.

Chỉ có Chúa mới biết chúng ta nói xuất phát từ đâu. Tương tự Ngài nhìn thấy xuyên qua vẻ bề ngoài và nhìn vào tấm lòng chúng ta, Ngài lắng nghe không chỉ lời chúng ta nói . . . Ngài nghe âm thanh đó bắt nguồn từ đâu. Ngài nghe những giọng điệu nhẹ nhàng tình cảm hay giọng điệu khó nghe trong những lời chúng ta nói. Những câu nói đơn giản được thêu dệt trong tình yêu thì đó là một bản nhạc giao hưởng rồi. Ba lời này . . . con xin lỗi . . . chính là những lời đáng quý nhất đối với Ngài, trong khi đó những lời phát biểu hùng biện nhất mà đầy lòng kiêu ngạo thì giống như “nước đổ lá môn.”

Đoạn Kinh Thánh sau đây từ Công vụ 12 đứng trong trường hợp này:

Đến kỳ, vua Hê-rốt mặc áo châu, ngồi trên ngai, truyền phán giữa công chúng. Dân chúng kêu lên rằng: Ấy là tiếng của một thần, chẳng phải tiếng

người ta đâu! Liền lúc đó, có thiên sứ của Chúa đánh vua Hê-rốt, bởi cố chẳng nhường sự vinh hiển cho Đức Chúa Trời; và vua bị trùng đục mà chết. (c.21-23)

Chà! Sự thờ phượng chỉ dành riêng cho Đức Chúa Trời! Khi vua Hê-rốt mặc áo bào đã mắc sai lầm khi nhận vinh hiển của Đức Chúa Trời cho mình thế là hết đời vua. Trong chốt lát, vua bị một thiên sứ đánh gục và bị trùng đục chết. Thật là một cảnh khủng khiếp! Nhiều chuyên gia sức khỏe cho biết nhiều người trong chúng ta đều có một số kí sinh trùng bên trong . . . tôi biết, xin lỗi. Nếu điều này là thật thì những gì mà ông vua này không thấy chính là điều kết liễu cuộc đời ông. Theo ánh sáng này, không lạ gì các sứ đồ phải vội xé áo mình và cho mọi người thấy họ chỉ là người phạm mỗi khi người ta nhầm tưởng họ là thần thánh. Trong Công vụ 14:14-15, chúng ta đọc:

Nhưng hai sứ đồ là Ba-na-ba và Phao-lô hay điều đó, bèn xé áo mình, sấn vào giữa đám đông, mà kêu lên rằng: Hỡi các bạn, sao làm điều đó? Chúng ta chỉ là loài người, giống như các ngươi; chúng ta giảng Tin lành cho các ngươi, hầu cho xây bỏ các thần hư không kia, mà trở về cùng Đức Chúa Trời hằng sống, là Đấng đã dựng nên trời, đất, biển, và muôn vật trong đó.

Thật lí thú khi để ý rằng khi chúng ta đọc lùi lại vài câu trong Công vụ 12 và xem xét mạch văn của câu nói của vua Hê-rốt, chúng ta thấy rằng Hê-rốt không chỉ phát biểu hay mà còn tuyên bố hành động thiện ý của ông. Hê-rốt đang gặp vấn đề với Ty-rơ và Si-đôn và kết quả là ông cắt hết nguồn tiếp tế của họ. Một phái đoàn từ Ty-rơ và Si-đôn đến cầu hòa và tìm một đồng minh ở Blastus, phụ tá riêng của Hê-rốt loan báo sự hòa giải. Sự chuyển giao xảy ra êm thấm và trở lại phần thịnh. Hê-rốt đã được thuyết phục, nhưng động cơ của ông không thánh sạch.

Tri Thức

Ân tứ kế tiếp được nói đến trong 1 Cô-rinh-tô là khả năng tiên đoán tương lai, tiết lộ những chuyện thầm kín của cuộc sống và sở hữu mọi tri thức. Dù những ân tứ này thật kì diệu và ích lợi đối với mọi người ở đời này, nhưng nó không thêm giá trị nào cho người mà không có tình yêu thương. 1 Cô-rinh-tô 8 mô tả sự giằng co xuất hiện giữa tình yêu và tri thức:

Luận đến của cúng các thần tượng thì chúng ta biết mình đều có sự hay biết cả. Song sự hay biết sanh kiêu căng, còn sự yêu thương làm gương tốt. Nếu có ai tưởng mình biết điều gì, thật người ấy chưa biết như mình nên biết. Nhưng nếu có một người yêu mến Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời biết người đó. (c.1-3)

Để nhấn mạnh thêm sự thiết thực của sự tranh chiến này, tôi trích các câu này trong Bản Phổ Thông:

Bây giờ tôi sẽ bàn đến vấn đề đồ cúng cho thần tượng. Chúng ta biết rằng “Ai cũng hiểu biết.” Hiểu biết đâm ra kiêu căng, nhưng lòng yêu thương luôn gây dựng. Nếu anh chị em tưởng mình biết điều gì, thật ra anh chị em chưa biết đủ đâu. Nhưng nếu ai yêu mến Thượng Đế thì Ngài biết người ấy.

Nếu tri thức mà chúng ta sở hữu không gây dựng người khác thì đây là lúc kiểm tra động cơ của chúng ta. Biết nhiều là cơ hội để yêu thương nhiều hơn. Biết Chúa rõ hơn luôn luôn được chuyển dịch sang yêu thương người khác nhiều hơn.

Suốt vài năm qua, một số người con gái thuộc linh tìm gặp tôi. Họ không đến để làm quen hay mời giảng. Họ mời tôi nói thẳng vào đời sống họ về những vấn đề tình yêu và cuộc sống. Không có lí do gì để họ phải mắc những sai lầm mà tôi đã mắc. Để đạt mục đích đó, tôi dùng tất

cả những kiến thức nào tôi lãnh hội được để nâng họ lên. Tình yêu nâng đỡ tấm lòng . . . mà không lên mình kiêu ngạo. Kiến thức và kinh nghiệm không phải “bầu bới” cho phép chúng ta khiến người khác cảm thấy họ thua kém chúng ta. Đó là cách các thầy thông giáo và những người Pha-ri-si phô trương kiến thức. Tri thức mà không có tình yêu thì không có giá trị nhiều.

Có được một kiến thức về việc chúng ta là ai trong Đấng Christ sẽ mở rộng đường cho chúng ta khi chúng ta nâng người khác lên. Động lực “biết như chúng ta phải biết” nghĩa là yêu thương người khác theo cách mà Chúa yêu họ.

Tình yêu không hạ nhân phẩm người khác.

Tình yêu không phô trương.

Tình yêu công kích đồn lũy nào đang cầm buộc người ta.

Tình yêu không công kích người bị nô lệ, tình yêu phải phóng kẻ bị nô lệ.

Chúng ta có thể biết về tình yêu mà không bày tỏ tình yêu, cũng như chúng ta có thể ôm ấp khái niệm về tình yêu mà không ôm ấp con người.

Chúng ta được kêu gọi yêu thương mọi người. Chúng ta không thể chọn yêu thương chỉ những ai trông giống và hành xử như chúng ta. Chúng ta phải yêu những người bất đồng với chúng ta. Điều này không có nghĩa là chúng ta thỏa hiệp niềm tin của chúng ta hay làm cho người khác bối rối bởi những hành động của chúng ta. Văn hóa của chúng ta đã đánh đồng tình yêu với đồng thuận. Có những lúc nghĩa cử yêu thương nhất mà chúng ta làm là bất đồng trong yêu thương. Đây là tình thế khó xử của thời đại chúng ta. Mỗi ngày chúng ta phải chọn sống với ý thức nhạy bén về người khác.

Thay vì tự đặt ra giới hạn, tình yêu nên bày tỏ ra. Thật không khó để nhận ra tình yêu khi chúng ta nhìn thấy nó. Tình yêu không phải là một cảm xúc; nó là một lối sống. Theo nhiều cách, tình yêu là thói quen quan trọng nhất mà mỗi chúng ta có thể phát huy.

Bấy giờ, có một thầy thông giáo nghe Chúa và người Sa-đu-sê biện luận với nhau, biết Đức Chúa Jê-sus đã khéo đáp, bèn đến gần hỏi Ngài rằng: Trong các điều răn, điều nào là đầu hết?

Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Đây là điều đầu nhưt: Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy nghe, Chúa, Đức Chúa Trời chúng ta, là Chúa có một. Người phải hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn, hết sức mà kính mến Chúa là Đức Chúa Trời người. Có nhiều bản cũ thêm rằng: Đó là điều răn thứ nhưt; còn điều thứ hai đây cũng vậy

Này là điều thứ hai: Người phải yêu kẻ lân cận như mình. LeLv 19:18

Chẳng có điều răn nào lớn hơn hai điều đó. Thầy thông giáo trả lời rằng: Thưa thầy, thầy nói phải, hợp lý lắm, thật Đức Chúa Trời là có một, ngoài Ngài chẳng có Chúa nào khác nữa; thật phải kính mến Chúa hết lòng, hết trí, hết sức, và yêu kẻ lân cận như mình, ấy là hơn mọi của lễ thiêu cùng hết thầy các của lễ. Đức Chúa Jê-sus thấy người trả lời như người khôn, thì phán rằng: Người chẳng cách xa nước Đức Chúa Trời đâu. Rồi không ai dám hỏi Ngài nữa. (Mác 12:28-34)

Ngay cả hôm nay, theo nhiều cách, chúng ta cũng không xa Nước Đức Chúa Trời. Chúng ta nhìn thấy nó từ xa và có một khoảng cách giữa những gì chúng ta tin và cách hội thánh hành xử. Tình yêu là câu trả lời sẽ chấm dứt mọi thắc mắc. Nó là giải pháp cho mọi vấn đề.

Đừng mắc nợ ai chi hết, chỉ mắc nợ về sự yêu thương nhau mà thôi, vì ai yêu kẻ lân cận mình ấy là đã làm trọn luật pháp. (Rô 13:8)

Tình yêu làm trọn luật pháp. Tình yêu giải phóng chúng ta khỏi mọi món nợ thuộc về cảm xúc, thuộc về thể chất và xã hội. Chúng ta chỉ mắc nợ điều mà chúng ta đã được ban cho hoàn toàn miễn phí . . . tình yêu.

Anh em hãy tỉnh thức, hãy vững vàng trong đức tin, hãy đốc chí trưởng phu và mạnh mẽ. Mọi điều anh em làm, hãy lấy lòng yêu thương mà làm. (1 Cô 16:13-14)

Những ý niệm trong hai câu ở 1 Cô-rinh-tô đều liên hệ nhau. Cần sự trưởng thành, đức tin, sự kiên định, sự mạnh mẽ và sức mạnh để đảm bảo rằng những gì chúng ta làm là làm trong tình yêu.

Tình yêu khiến chúng ta hành động. Mới đây, tôi dự một đại hội nơi mà tôi cơ hội tài trợ cho một em bé qua tổ chức Compassion. Là một tổ chức, chúng tôi kết nối với các viện mồ côi một cách đều đặn. Lần này tôi cảm thấy cần đáp ứng cá nhân. Tôi đưa tay lên nhận một gói hàng. Tôi nhìn xuống và nhận ra rằng tôi cầm trong tay hình một cháu bé có cùng ngày sinh nhật với tôi. Cơ hội là gì? Hình của cháu bây giờ được treo trên kệ sách phía trên máy tính của tôi. Hành động yêu thương đó như một nụ hôn trên má của Cha Thiên Thượng.

Mỗi ngày là một cơ hội khác để yêu thương.

Vì Chúa yêu con người nên Ngài không bao giờ muốn sự tự do của chúng ta ngăn cản tình yêu Ngài không hướng đến con người. Tình yêu luôn nhớ rằng những lựa chọn của chúng ta sẽ ảnh hưởng đến người khác. Trong 1 Cô-rinh-tô 8, Phao lô giải thích rất dài về khái niệm rằng dù tượng thờ không là gì cả, nhưng việc ăn của cúng cho thần tượng có nguy cơ làm các tân tín hữu vấp phạm, là

những người không có khả thi này. Trong câu 11 và 12, ông giải thích kết quả của khả thi mà không có tình yêu:

Thế thì người lấy sự hay biết mình mà làm hư mất kẻ yếu đuối, là người anh em mà Đấng Christ đã chết thế cho! Khi nào mình phạm tội cùng anh em như vậy, làm cho lương tâm yếu đuối của họ bị thương, thì là phạm tội cùng Đấng Christ.

Phản ứng của tình yêu đối với tất cả những điều này là gì?

Cho nên, nếu đồ ăn xui anh em tôi vấp phạm, thì tôi sẽ chẳng hề ăn thịt, hầu cho khỏi làm díp vấp phạm cho anh em tôi. (1 Cô 8:13)

Câu này nhân cách hóa cách mà tình yêu chọn sống vì có người khác. Tri thức tự thân nó sẽ nói, “Vì tượng thờ không là gì cả, tôi tự do ăn những gì tôi muốn. Tôi không chịu trách nhiệm về phản ứng của anh em tôi.” Khi tri thức cộng với tình yêu, nó tìm cách cải tiến đời sống của người khác. Sự kết hợp này sẽ nói, “Tôi biết tượng thờ không là gì cả, nhưng đối với anh chị em tôi thì nó có vấn đề. Tôi quan tâm tới họ hơn là quyền tự do của tôi. Tôi không hề muốn hành động tự do của tôi khiến họ gặp nguy hiểm.” Tình yêu tự nó kiềm chế để gây dựng người khác.

Sau khi nói như thế, tình yêu không cho nghĩa là chúng ta sống bị kiểm soát bởi nỗi sợ và quan điểm của người khác. Trái lại, tình yêu sống luôn ý thức. Chủ đề ăn của cúng thần tượng hầu như xa lạ với văn hóa của chúng ta nhưng trong hội thánh đầu tiên nó là vấn đề rất thực và nhạy cảm. Những người mới tin Chúa ở Hy Lạp thấy khó mà dung hòa những tập tục trước đây với lối sống mới của họ. Những người có khả thi về một Đức Chúa Trời chân thật nhận biết rằng tình yêu nghĩa là tôn trọng sự nhạy cảm của người khác. Tình yêu không hề dùng sự tự do để làm tổn thương kẻ yếu kém.

Đức Tin

C.S. Lewis nói, “Đừng phí thời gian buồn phiền là không biết mình có yêu người lân cận hay không; hãy hành xử như thể là bạn đã yêu họ. Ngay khi chúng ta làm việc này, chúng ta sẽ phát hiện ra những bí mật lớn nhất. Khi bạn hành xử như thể bạn yêu thương ai đó bạn sẽ đi đến chỗ thương yêu họ.”

Khi chúng ta yêu bởi đức tin, và chúng ta yêu trong đức tin, thế gian bị tổn thương này sẽ thấy được tấm lòng của Cha. Điều quan trọng là yêu hơn là được yêu. Thước đo trung thực nhất của tình yêu không tìm thấy trong cách chúng ta được yêu thế nào mà cách chúng ta yêu người khác thế nào. Vâng, chúng ta thấy đều muốn được yêu. Khi chúng ta đón nhận tình yêu bền vững của Cha dành cho chúng ta, thì chúng ta được đặt ở vị trí trong Ngài để yêu người khác. Yêu như thế cần đức tin. Chúng ta biết rằng đức tin là thực thể của những điều ta hy vọng. Chúng ta thấy đều hy vọng yêu và được yêu, không ai trong chúng ta có thể thật sự yêu mà không có đức tin. Ga-la-ti 5:6 cho biết, “Vì trong Chúa Cứu Thế Giê-su, chịu phép cắt bì hay không cắt bì cũng chẳng lợi ích gì, chỉ đức tin hành động trong tình yêu thương mới ích lợi.”

Cố gắng tách biệt giữa đức tin và tình yêu là vô ích . . . nó mãi mãi dính chặt nhau. Chúa biết không thể nào theo Chúa và yêu như cách Ngài yêu bởi sức riêng hay khả năng riêng của chúng ta, nên Ngài ban cho mỗi chúng ta một lượng đức tin. Tình yêu không dành cho kẻ yếu lòng. Đức tin nghĩa là chúng ta có thể yêu ngay cả khi chúng ta không cảm nhận tình yêu.

Các con có nghe lời dạy: ‘Hãy thương người láng giềng (Lê 19:18)

và ghét kẻ thù địch.’ Nhưng Ta bảo các con: ‘Hãy yêu kẻ thù và cầu nguyện cho kẻ bắt bớ các con. (Mat 5:43-44)

Thoạt nhìn, cách tiếp cận của Cựu ước hoàn toàn hợp lí: ghét kẻ thù và yêu kẻ lân cận. . . hãy kiểm tra. Nhưng chúng ta hãy kiểm tra kĩ hơn. Nếu bạn đã lập gia đình hơn một năm, có lẽ bạn biết có những lúc khi mà cần đức tin để yêu vợ/chồng mình. Khi chồng tôi và tôi lúc đầu mới lấy nhau, chúng tôi có những tranh cãi rất buồn cười vào ban đêm. Dù là rất mệt, chúng tôi đi ngủ nằm cách càng xa càng tốt, và chúng tôi kết thúc đêm hôm đó bằng lời, “Anh/em tha thứ cho em/anh bởi đức tin!”

Lúc đó, chúng tôi hay nói, “Tôi biết tôi tha thứ cho anh, nhưng tôi chưa sẵn sàng bỏ qua, tôi chỉ tha thứ bởi đức tin thôi.” Tôi không làm xuất phát từ đức tin; chỉ là cách nói thiêng liêng đáp lại chồng tôi. Lòng tôi đặt sai chỗ, nhưng có thể là nguyên tắc thì đúng.

Tha thứ ai đó bởi đức tin là một lá phiếu tín nhiệm rằng những ngày tốt đẹp đang chờ phía trước. Nó cũng là một hành động đầu phục. Chúng ta nhận sự tha thứ bởi đức tin, vì thế chúng ta có thể trao ban sự tha thứ bởi đức tin.

Nếu bạn là một thành viên trong gia đình, có những lúc bạn phải yêu anh chị em ruột mình bởi đức tin. Nếu bạn đến hội thánh, bất cứ hội thánh nào, bất cứ nơi đâu, cũng sẽ có những người trong hội chúng bạn phải yêu thương bởi đức tin. Tôi có những người bạn tôi yêu thương bởi đức tin! (Và tạ ơn Chúa, họ cũng làm tương tự đối với tôi.) Nhưng tình yêu của Chúa Giê-su không dừng ở người lân cận.

Chúa Giê-su vượt qua phạm vi khó khăn và mở toang cánh cửa để làm chuyện không thể làm. Ngài bảo chúng ta hãy yêu kẻ thù mình.

Tất cả chúng ta đều có kẻ thù. Tôi ước ao không có chuyện này, nhưng kẻ thù là sự thật của cuộc đời. Biết vậy không làm cho việc yêu thương kẻ thù dễ dàng hơn. Việc yêu kẻ thù đòi hỏi đức tin. Không dễ gì đưa má kia

cho kẻ thù vả. Có lẽ cú vả lần đầu thì bất ngờ nhưng một khi bạn biết sẽ bị đánh lần nữa, cần đức tin để không đánh lại, đặt biệt nếu bạn người máy.

Cần đức tin để nói lời chúc phúc cho những ai ganh tị hay chọn rửa sã, mạ lị và chỉ trích bạn. (Những nguyên tắc này áp dụng cho cuộc sống thật và mạng xã hội!) Cần đức tin để tử tế với ai ghét bạn. Và cần đức tin để cầu nguyện thành tâm cho những ai lạm dụng và bắt bớ bạn. Tôi không khuyến khích bạn cho phép kẻ lạm dụng tới gần - đừng làm thế! Tôi chỉ nói hãy yêu thương họ từ khoảng cách an toàn bởi đức tin qua sự cầu nguyện. Chúa Giê-su yêu mọi người, nhưng đứng lẫn lộn yêu tất cả nhưng không tin tưởng tất cả.

Điều này giúp chúng ta có một nhận thức rằng chúng ta không tranh chiến với những gì chúng ta thấy mà với thế lực tối tăm, vô hình. Nó cũng giúp chúng ta biết rằng chúng ta không chiến đấu cô đơn.

Nhờ sự khôn ngoan của phần mềm Logos software, tôi có thể thu thập một định nghĩa hay về tình yêu được tìm thấy trong từ Hy Lạp Agape : đó là chọn những hành động yêu thương ngay cả khi người ta không xứng đáng, cộng với việc bị từ chối và thất vọng. Tình yêu hoạt động độc lập với sở thích hay tính khí của chúng ta. Định nghĩa này là nền tảng của tình yêu.

Người ta cảm nhận khi chúng ta yêu họ, và tình yêu của chúng ta sẽ mở lòng họ đối với tình yêu của Chúa. Họ biết khi họ được lưu tâm bởi tình yêu hoặc nếu chúng ta muốn thay đổi họ. Vì đã đón nhận tình yêu bền vững từ Cha chúng ta như thế, chúng ta phải yêu như chúng ta đã được yêu.

Không chút sợ hãi: không có sợ hãi trong tình yêu.

Không chút ích kỷ: vì tình yêu không ích kỷ.

Tự do khỏi vấp phạm: vì tình yêu không dễ vấp phạm.

Chiến thắng: vì tình yêu không bao giờ thất bại

Bất tận: vì tình yêu là đời đời.

Nếu các nước yêu kẻ lân cận như mình thì sẽ không có nước này đánh nước kia. Sẽ không có chiến tranh hay tin đồn về chiến tranh. Phần lớn những thử thách của chúng ta phát sinh khi chúng ta cố gắng thiết lập hòa bình nằm ngoài lĩnh vực của Vua Bình An.

Từ rất lâu, đất nước Mỹ đã bị chia xé bởi tinh thần chủng tộc. Mọi định kiến sinh sôi do hận thù và ngu dốt, nhưng không tưởng tượng ra rằng linh đấng sau đó thì thật là ngu dại. Nó có mục đích tai hại và nó bắt nguồn từ rất lâu tại Vườn Ê-đen. Khi A đăm và Ê va sa ngã, hành động của họ đã khơi mào cho hàng loạt sự chia rẽ. Một trong số đó là huynh đệ tương tàn. Phân biệt chủng tộc là âm mưu của con rắn. Chúng ta không được nhượng bộ và dung túng. Mỗi cơ đốc nhân khắp nơi phải từ bỏ mọi hình thức phân biệt chủng tộc và làm mọi cách để chấm dứt nó.

Sự Rộng Lượng

Cuối cùng, trong 1 Côrinh-tô 13:3, Phao lô liệt kê những hành động hào phóng, như dâng mọi của cải cho người nghèo và phục thân mình để chịu thiêu tử đạo ông cho hội thánh biết nếu những hành động như thế mà không có tình yêu thì nó cũng không thêm giá trị gì cho người hiến dâng.

Ông xoáy vào vấn đề này:

Mọi thứ - tình yêu = Không là gì cả

Không có tình yêu, chúng ta không là gì cả.

Không có tình yêu, chúng ta không thêm gì cả.

Đức Chúa Trời kiên quyết rằng tình yêu là lí do đằng sau mọi việc chúng ta làm. Đây là một bức tranh sinh động. Nói thật ra, chỉ có cõi đời đời mới cân nhắc chính xác động cơ của chúng ta trong vấn đề này. Tôi thú nhận

trong chính đời sống tôi có phát biểu những lời nói và có làm những việc mà thiếu đi giá trị đời đời. Không có lí do gì mà bạn không học từ lỗi lầm của tôi. Giống như viên kim cương sẽ chảy dưới sức nóng của không khí, thì công việc của chúng ta một ngày nào đó cũng được thử luyện dưới ánh sáng chói chang của sự hiện diện của Chúa khi mà động cơ của chúng ta sẽ được phơi bày.

Kim Cương Không Phải Là Đời Đời

Vì tay tôi hay cầm chìa khóa nên viên kim cương trên nhẫn tôi cũng bị mòn. Không biết sao trong đời sống bận rộn của tôi, tôi vô tình làm vỡ chiếc nhẫn kim cương đầu tiên. Và vào ngày sinh nhật 48 của tôi, chồng tôi đã làm tôi ngạc nhiên, lần này anh tặng tôi chiếc nhẫn kim cương hình bầu dục.

Nhưng nó có một vết sứt nên tôi phải đem lại công ty bảo hành. Tôi cảm thấy rất lo về viên kim cương mà tôi đã mua trước đây. Tôi hy vọng một ngày nào đó viên kim cương bị trầy này sẽ được phục chế và giữ lại cho con cháu tôi để nó nói lên một câu chuyện mới.

Ba mươi lăm là một thời gian dài để lấy nhau.

Tôi không giả vờ là mình được chồng yêu một cách hoàn hảo . . . tôi không nói thế.

Có những giai đoạn khi mà cả hai chúng tôi cảm thấy vô vọng. Có những lời qua lại và có những lúc tình yêu của chúng tôi cảm thấy như viên kim cương bị vỡ. Có những lúc tôi nhìn tình yêu của chúng tôi mà không thấy sự chói sáng hay hứa hẹn gì mà chỉ là các góc cạnh. Nhưng chúng tôi không cứ sống trong thất vọng. Chúng ta trưởng thành.

Chúng tôi vẫn không hoàn hảo, nhưng chúng tôi mạnh mẽ và khỏe mạnh. Chúng tôi kết ước kiên định yêu thương nhau. Chúng tôi cũng nhờ giúp đỡ và đi nhờ tư vấn để có được công cụ và kiến thức. Khái niệm này

có ý nghĩa rất hay đó là khi chúng tôi mắc lỗi lầm, chúng tôi vẫn tiến bước bằng cách học từ những lỗi lầm đó. Khi chúng tôi trưởng thành, chúng tôi đảm bảo kết ước của chúng tôi là yêu thương thay vì để xung đột định hình mối quan hệ của chúng tôi. Không ai được lợi gì khi chúng ta giữ lại món nợ và đòi bên kia phải trả món nợ đó.

Suốt nhiều năm, chúng tôi chọn ra những bài học mà tình yêu dạy chúng tôi từ những mảnh vỡ của chúng tôi. Như bất kì mối quan hệ nào, có những lúc chồng tôi đáng trách hơn và có những lúc tôi đáng trách hơn. Mối quan hệ không nên là ai hơn ai khi cân đo đong đếm những lỗi lầm. Hiếm khi hay lúc nào mà trong mối quan hệ tôi lại bị trách vì yêu thương quá nhiều. Chúng ta luôn chừa chỗ cho sự trưởng thành khi liên hệ đến tình yêu.

Tôi muốn yêu chồng tôi nhiều hơn thay vì hơn thua nhau vì yêu anh (Điều này cũng được). Tôi học được rằng thật nguy hiểm khi cho phép cảm xúc của tôi điều khiển hành động của tôi. Giống như con chó bị xích lại, cảm xúc của chúng ta phải được huấn luyện để làm theo hành động của chúng ta. Điểm mấu chốt muốn nói ở đây là tình yêu là một sự lựa chọn.

Chồng tôi cũng muốn yêu thương tôi. Chúng tôi muốn bày tỏ tình yêu của chúng tôi đối với Chúa bằng cách yêu thương nhau nhiều hơn. Dù cả hai chúng tôi đều chia sẻ ước ao này, nhưng nó sẽ không kết quả khi đặt nhiều đòi hỏi cho nhau. Tôi học bài học này rất lâu trong đời.

Cha mẹ tôi có một cuộc hôn nhân khó khăn. Tôi nhớ đi học về và trên tủ lạnh có dán những coupon, lịch học và danh sách những việc phải làm. Đây là danh sách những thay đổi mà mẹ tôi muốn cha tôi phải làm. Rút tĩa từ kĩ năng làm đại lí bất động sản, bà vẽ ra một bản hợp đồng rất chi tiết. Có ghi ngày hết hạn để cho lối cư xử của cha tôi phải thay đổi. Cha mẹ tôi đều kí vào đó. Mẹ tôi đạt được mục tiêu và sự thao túng của bà được cho là hợp lí để cho hôn nhân lành mạnh. Nhưng hôn nhân của

cha mẹ tôi bị tổn thương sâu sa. Tôi có đề cập đó là cha tôi là một người nghiện rượu và người ăn chơi 100 phần trăm. Tờ giấy cam kết vẫn còn giữ khi bạn bè hay gia đình đến thăm.

Tôi không chờ đến thời điểm đã định. Lúc 12 tuổi, tôi biết cha tôi sẽ cố tình vi phạm và mẹ tôi bắt ông phải giải thích để cả hai có thể thoát khỏi một cuộc hôn nhân không có tình yêu. Thời gian hết hạn đến gần và trong vòng vài tháng, cha mẹ tôi li dị.

Không có tình yêu, những mong đợi đã nói chuyện nhau cũng không thể thỏa mãn. Dù đó là tình bạn, mối quan hệ gia đình hay cuộc hôn nhân, tình yêu là nhân tố thể hiện trong sự thương xót và ân điển. Luật pháp không thể được thực thi khi mà những mong đợi của Chúa và hy vọng của Ngài nơi chúng ta mà chúng ta lại không đáp ứng nổi. Dầu vậy, vẫn luôn luôn có những người vượt qua những văn tự của luật pháp và kinh nghiệm sự tốt lành của Chúa. Những phụ nữ như Ra-háp và Ru-tơ và những người nam như Đa vít và Áp-ra-ham đều có thể giữ luật pháp của Chúa trong lòng họ ngay cả khi đời sống của họ thì không đủ tiêu chuẩn. Không phải là chuyện tình cờ mà những thánh tổ này là những anh hùng đức tin, vì đức tin hành động bởi tình yêu.

Và hy vọng không làm hổ thẹn. Vì tình yêu thương của Đức Chúa Trời đổ đầy lòng chúng ta bởi Đức Thánh Linh là Đấng đã được ban cho chúng ta. (Rô 5:5)

Khi chúng ta yêu thương, người ta không chỉ nghe nói đến mà còn nhìn thấy nó.

Tình Yêu Hướng Ngoại

Có phải bạn nhớ cuộc gọi không? Tôi có. Tôi nhớ không nghe tiếng người ta gọi, giọng nói của họ. Mới đây, tôi được thôi thúc để gọi cho một người. Đó là một cô gái đẹp mà tôi chuẩn bị để tổ chức một hội nghị cho cô. Giây phút

cô trả lời điện thoại tôi biết cô đang khóc. Chúng tôi nói chuyện. Chúng tôi cầu nguyện. Trong giây phút đó, cô cần một người bằng xương bằng thịt. Nếu tôi nhìn cô trên mạng xã hội thì tôi không hề đoán được nỗi đau của cô. Bạn không thể nghe ai đó khóc trên bức hình.

Mạng xã hội là một mạng lưới. Nó không thể thay thế cho sự tiếp xúc hay nói chuyện của con người. Dùng nó để tăng cường các mối quan hệ thay vì để thay thế mối quan hệ.

Nói chuyện với thính giả qua mạng xã hội không có nghĩa là chúng ta bỏ qua những tiếp xúc mặt đối mặt. Làm được cả hai thì thật khó. Nếu bạn phải chọn giữa hai thì hãy nói chuyện với người mà bạn gặp. Tôi thật sự hơi lo là chúng ta đã tạo ra một văn hóa “nhân vật nổi tiếng” nhằm xây một bức tường ảo mà vô tình loại trừ nhiều người.

Chúng ta hãy xây những hàng rào bảo vệ nhau thay vì xây những bức tường ngăn cách nhau. Điều này có nghĩa là đặt ra những giới hạn thay vì đưa ra những ngăn cản. Nhóm từ “những hàng rào tốt sẽ tạo ra những láng giềng tốt.” là có ý nói tôn trọng đất đai, bày sức vật và ranh giới của nhau. Hàng rào được dựng lên để giữ cho bày sức vật chứ không để xua đuổi con người. Những bờ ruộng được chia ra nhưng vẫn giữ có khoảng cách. Khi liên hệ đến mạng xã hội, chúng ta cần đặt ra những hàng rào đúng vị trí. Có những giới hạn chúng ta có thể leo qua nhưng đồng thời nó cũng giữ chúng ta an toàn khỏi thú dữ.

Chúng ta không nên phí thì giờ nói chuyện với số đông đến độ chúng ta đánh mất nghệ thuật nói chuyện với nhau. Hãy gọi điện cho ai đó. Hãy gõ cửa nhà thăm viếng. Hãy ôm chào ai đó.

Hãy nói chuyện với người lạ . . . bạn đã làm chuyện này trên mạng xã hội. Hãy nói chuyện với người thật việc

thật ở cửa hàng. Hãy chạm vào tay họ. Hãy tựa vào và hôn chồng, hôn con và hôn cháu. Hãy gắn kết với họ và lưu lại trong điện thoại của mình. Khi chúng muốn đi xem xô diễn, hãy đi với chúng. Hãy nhìn vào mắt người khác và nhìn thấy họ. Rất dễ để ganh ghét từ xa, nhưng tình yêu đòi hỏi sự gần gũi. Chúa Giê-su là mẫu mực của chúng ta, và Ngài không hề sợ đến gần chúng ta hơn.

Trở Nên Kiên Định Trong Tình Yêu

Tôi biết có rất nhiều câu, nhưng đoạn Kinh Thánh sau là từ sách Rô ma, tóm tắt cách làm chúng ta yêu người khác. Hãy yêu tha thiết, hãy tôn trọng, hãy sốt sắng, hãy hy vọng, hãy kiên định, hãy rộng lượng, hãy hiếu khách, đừng nên báo thù, hãy khiêm nhu, hãy hòa thuận và nhận ra nhu cầu của kẻ thù. Hãy yêu thương nhờ ơn Chúa, như chúng ta đã được Chúa yêu.

Nào chúng ta hãy biến Rô ma 12 thành lời cầu nguyện của chúng ta bằng cách xin Đức Thánh Linh chỉ cho chúng ta những chỗ nào tấm lòng chúng ta cần được khai phóng.

*Lạy Cha yêu dấu,
Con muốn yêu cách mà Ngài yêu. Con chọn . . .*

Lấy tình huynh đệ mà thương yêu nhau cách mặn nồng. Hãy kính nhường nhau với lòng tôn kính, hãy nhiệt thành, chớ rụt rè. Phải có lòng sốt sắng, phải phục vụ Chúa. Hãy vui mừng trong niềm hy vọng; kiên trì trong cơn hoạn nạn, kiên tâm cầu nguyện, Hãy dự phần cung cấp các nhu cầu cho các thánh đồ, chuyên cần tiếp khách. Hãy chúc phước cho kẻ bắt bớ anh chị em, hãy chúc phước, đừng nguyên rủa. Hãy vui với những người vui, khóc với những người khóc. Hãy sống hòa thuận với nhau. Đừng lo nghĩ những chuyện cao xa, nhưng hãy tự hạ, hòa mình với những người hèn mọn. Đừng tự cho mình là khôn

ngoan. Đừng lấy ác báo ác cho ai cả; hãy làm điều thiện trước mặt mọi người. Nếu có thể được, anh em hãy hết sức sống hòa thuận với mọi người. Anh chị em thân yêu, đừng tự báo thù ai, nhưng hãy nhường chỗ cho cơn thịnh nộ của Chúa, vì Kinh Thánh đã chép: “Sự báo trả thuộc về Ta; Ta sẽ báo ứng! Chúa phán vậy. Nhưng nếu kẻ thù anh chị em đói, hãy cho ăn, có khát hãy cho uống vì làm như vậy là anh chị em chất than hồng trên đầu nó. Đừng để điều ác thắng mình nhưng hãy lấy điều thiện thắng điều ác. (Rô 12:10-21)



6

GHÉT NHƯ ĐÁ KIM CƯƠNG

Chúng ta không thể yêu Chúa mà không ghét điều
Chúa ghét

Charles Spurgeon

Tôi biết. Đây là đề tài khó nuốt. Nó hoàn toàn làm
tôi ngạc nhiên, nhưng không thể nào có chuyện yêu
Chúa trừ khi chúng ta ghét những gì Chúa ghét.
Hãy để tôi chia sẻ thể nào sự giằng co giữa hai thái cực
này trở nên một thực tế cho tôi. Tôi mới vừa viết xong
chương trước về tình yêu khi tôi nghe Đức Thánh Linh thì
thầm, “Lisa, con cũng vững vàng trong việc ghét bỏ nữa.”

Tim tôi đập mạnh.

Làm sao Đức Chúa Trời chúng ta là tình yêu . . . mà
lại ghét bỏ?

Như một câu trả lời, một nhóm từ trong sách Châm
Ngôn hiện ra trong đầu: “Có sáu điều Chúa ghét. . .”
Vâng, Chúa có ghét! Đây không phải là đoạn Kinh Thánh
tôi thường nói đến, nên tôi mở phần mềm Kinh Thánh
của tôi ra và chép bốn câu từ Châm Ngôn 6 vào một trang
mới và gọi nó là một ngày.

Lúc đó chúng tôi đang cắm trại tại Florida cùng với 11 người chen chúc trong một ngôi nhà, nên tôi viết trong nhà của một người bạn và bỏ quên cái điện thoại di động của tôi ở chỗ tôi ở. Khi tôi quay về nhà, tôi nhận được một số tin nhắn.

Một tin nhắn là từ một người bạn của tôi là Rabi Brian. Ông nói rằng Đức Thánh Linh đã tỏ cho ông biết tôi đang viết sách và ông khích lệ tôi đeo đuổi ý tưởng mới đã đến với tôi ngày hôm đó. Không biết chuyện gì xảy ra, ông trấn an tôi, “Đây là thứ thuốc giải độc để trị căn bệnh lừa dối của thế gian mà hội thánh mắc phải : chính là sự khôn ngoan thánh của Kinh Thánh.” Ông nói tiếp, “Chúng ta không có thời gian cho thời khắc quan trọng đó là tín hữu ngày nay bị dụ dỗ bởi những nhu cầu ích kỷ và bất an, muốn được thế gian chấp nhận và muốn được có chân trong cái xã hội lộn xộn thay vì để hình ảnh của Đức Chúa Trời xác định hình ảnh của chúng ta và để ảnh tượng của Đức Chúa Trời định nghĩa cách chúng ta hoạt động và vận hành trên đất này.» Vâng, bây giờ chúng ta đi tiếp.

Sáng hôm sau trước khi tôi ngồi xuống đánh hay tra cứu Kinh Thánh, tôi cầu nguyện, “Lạy Cha thiên thượng, con cần Ngài phán với con. Phản ứng đầu tiên của con là việc ghét bỏ đó không phù hợp với một Đức Chúa Trời Đấng yêu thương, nhưng con thấy rõ từ sách Châm Ngôn là có những việc mà Ngài ghét. Xin hãy dạy dỗ con. Trong Danh Chúa Giê-su, amen.

Ngay khi miệng tôi nói lời amen thì Đức Thánh Linh bắt đầu nói. Tôi ghi lại những gì tôi nghe càng nhanh càng tốt. Đây là những ý chính mà tôi mong sẽ giải thích trong chương này:

Đức Chúa Trời ghét tất cả tình yêu giả tạo.

Đức Chúa Trời ghét những gì phá vỡ và chia rẽ những người Ngài yêu.

Ngài ghét những gì hạ thấp hình ảnh của Ngài và bóp méo danh tính của chúng ta.

Nói ngắn gọn, Cha chúng ta ghét tất cả những gì xuyên tạc và làm băng hoại tình yêu.

Đức Chúa Trời yêu con người. Đức Chúa Trời yêu những kẻ tan vỡ. Đức Chúa Trời yêu những kẻ bị trói buộc. Đức Chúa Trời yêu tội nhân. Đức Chúa Trời là tình yêu và tình yêu không bao giờ ghét con người, vì con người là kẻ mà Chúa yêu.

Đức Chúa Trời yêu mỗi một người . . . nhưng Ngài không yêu mỗi một sự việc xảy ra.

Từ lúc sáng tạo, Đức Chúa Trời tạo dựng mọi sự tốt đẹp và ích lợi cho con người. Buồn thay, tôi không cần nói cho bạn biết chúng ta không còn bước đi trên mảnh đất tinh ròng của vườn Ê-đen. Chính đất dưới chân chúng ta đang quặn thắt, đau đớn chờ được phục hồi. Tương tự, chính tấm lòng con người đầy nỗi tuyệt vọng, mong mọi sự khải thị và sự nhận biết mọi điều chân thật, công chính và đẹp đẽ. Chúng ta muốn nhìn thấy tình yêu biểu lộ một cách đầy trọn trong mọi lĩnh vực của cuộc sống. Có khả năng là chúng ta thần tượng hóa tình yêu và trong quá trình đó chúng ta gọi những thứ mà không phải là tình yêu thật không? Có phải chúng ta tin hành động của chúng ta là yêu thương trong khi thực tế thì không phải không? Đức Chúa Trời là tình yêu, nhưng tình yêu không phải là Đức Chúa Trời. Chúng ta thờ phượng Đức Chúa Trời, không tôn thờ tình yêu. Không gì phân rẽ chúng ta khỏi tình yêu của Đức Chúa Trời trong Chúa Giê-su (Rô 8:39). Nhưng hiểm nguy phát sinh khi chúng ta phân rẽ tình yêu khỏi chuẩn mực của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời là tình yêu (1Gi 4:8). Đức Chúa Trời là đám lửa thiêu đốt (Hê 12:29). Trong Ngài chúng ta sống động (Công vụ 17:28). Khi chúng ta gộp những lẽ

thật này lại, thì thật không ngoa khi nói, «Chúng ta sống trong đám lửa thiêu đốt của tình yêu Đức Chúa Trời.»

Tại Sao Phải Ghét?

Ghét là một từ đầy cảm xúc tiêu cực. Hoàn toàn không có chuyện trung lập về việc ghét bỏ. Tôi nghĩ ngay đến từ liên hệ : ghét tội phạm. Để khai phá con đường này với tôi, tôi cần bạn gác sang những kinh nghiệm cá nhân về việc ghét bỏ và tách từ này xa khỏi mọi người. Trong suốt quá trình đọc những trang sách này và vì mục đích trình bày lẽ thật, xin hãy gác sang một bên những hình ảnh và hành động ganh ghét. Bạn có đồng ý rằng định nghĩa về tình yêu đã bị bóp méo bởi nền văn hóa và kinh nghiệm của con người không? Bạn có đồng ý rằng thuật ngữ tình yêu đã bị lạm dụng không? Rất thường người ta nói họ yêu nhưng không có hành động đi kèm hay không có kết ước yêu thương. Khi một từ ngữ bị lạm dụng quá nhiều, ý nghĩa của nó có thể bị biến chất hay thậm chí bị đánh mất. Để thật sự yêu như Chúa yêu, chúng ta không thể yêu những gì Ngài ghét.

Cũng như tình yêu không thể được định nghĩa bên ngoài cái nhìn đời đời của Đấng Tạo Hóa, thì chúng ta cũng phải tra xem Kinh Thánh để tìm định nghĩa về việc ghét. Tạm thời chúng ta gác sang một bên những kinh nghiệm của con người về sự ganh ghét và bàn đến ý nghĩa của nó.

Là một danh từ, nó bao gồm những từ ngữ thù nghịch như kinh tởm, gớm ghiếc, khiếp sợ và khinh bỉ. Khi việc ghét bỏ mang hình thức động từ, nó có nghĩa là ghê tởm, ghét bỏ, khinh thường và khinh bỉ.

Thoạt nhìn, rất dễ để khẳng định rằng mỗi một thuộc tính nào của nó đều không thích hợp với Đức Chúa Trời Đấng không chỉ yêu thương mà Ngài còn là tình yêu. Nhưng khi tôi tra cứu Kinh Thánh, tôi phát hiện ra những ý sau đây. Cha chúng ta ghét:

Mọi thứ nào hạ thấp sự công chính và lẽ thật
khi người góa bụa, kẻ mồ côi và khách lạ bị áp bức
việc lạm dụng người lớn tuổi và bỏ lơ gia đình
những gì làm hoen ố sự tốt lành của Ngài và bóp
nghẹt các quà tặng của Ngài

khi tình yêu bị bóp méo thành ích kỷ và khi bạn bè
thành kẻ thù

những gì thay đổi hình ảnh của Ngài và làm méo mó
hình ảnh của chúng ta

khi điều ác được cho là tốt và kẻ vô tội bị giết chết

khi lòng kiêu ngạo và khoe khoang làm hư hỏng chúng
ta

Những điểm này là cái nhìn tổng quát, chứ không
phải là danh sách đầy đủ. Sự tham khảo hay nhất đó là
Đức Chúa Trời ghét tất cả những gì hạ thấp tình yêu, vì
mọi thứ nào hạ thấp tình yêu là hạ thấp chúng ta.

Khi tôi tra cứu Kinh Thánh để có được hiểu biết những
gì Chúa ghét, tôi bị sốc khi phát hiện trên ba ngàn từ
được nói trong ngữ cảnh về những điều hạ thấp những gì
mà tình yêu tìm kiếm để xây dựng.

Khi tình yêu bị hạ thấp, hiểu biết của chúng ta về
Đức Chúa Trời, là Đấng yêu thương, bị giảm thấp trầm
trọng. Khi hình ảnh của Đức Chúa Trời bị bóp méo, con
cái mà tìm kiếm Người Cha sẽ rối trí. Cuối cùng, mọi sự
Đức Chúa Trời ghét là nhằm bảo vệ những gì Ngài yêu.
Tại sao tôi lại ngạc nhiên? Tất cả cha mẹ thương con nào
cũng đều ghét mọi hình thức gian ác nhằm tìm cách tiêu
diệt con cái họ. Cự ước không phải là những lời lẽ của
một Đức Chúa Trời giận dữ; trái lại, nó là lời khuyên bảo
của một người cha yêu thương muốn con cái mình sống
cuộc đời tốt nhất. Chúa Giê-su không thay đổi ý định của
Đức Chúa Trời trong Tân ước. Chúa Giê-su đến để bày tỏ
tấm lòng của Cha.

Không cha mẹ nào muốn sự khổ cực cho con cái mình. Nhưng những tranh chiến và thử thách không phải là kẻ thù cuối cùng của chúng ta. Những thử thách ở đời này được dùng như chất thử luyện kéo con cái Chúa đến chỗ khiêm nhường và cầu nguyện. Những thử thách cho ta một cặp mắt khác với cái nhìn tươi mới khi ta đọc Lời Chúa. Kẻ thù đích thực của chúng ta có bản chất tinh vi hơn. Nó là những thói xấu như tham lam, kiêu ngạo, thỏa hiệp, vô luân, thờ thần tượng và suy đồi. Những tình trạng méo mó này trong thế gian lừa dối nhiều con cái Chúa khi ám chỉ rằng chúng ta có thể hầu việc hai chủ: Đức Chúa Trời và hệ thống thế gian này.

Chúng ta hãy thành thật, một thế hệ đã thật sự đói trong sa mạc, họ lang thang trên những con đường xưa cũ, thất vọng bởi những gì họ chứng kiến trong hôn nhân, trong chốn công quyền và ngay cả trong nơi thờ phượng tôn nghiêm nhất. Trong thời kì đói khát, kẻ thù bắt lấy họ và kéo họ lên đỉnh cao và hứa ban cho họ cả thế giới này nếu họ chỉ quỳ xuống và thờ lạy cái tôi to tướng của hấn. Văn hóa của chúng ta vang vọng âm thanh này như thể muốn khuyến khích chúng ta hãy làm hòa nơi mà không có hòa bình và gọi những điều phạm tục là thánh thiện. Văn hóa chúng ta hấp dẫn lí trí của chúng ta và mời gọi chúng ta chối bỏ những giới hạn của bản văn cổ xưa và những lời phán xưa cổ bằng cái tên là một Đức Chúa Trời im lặng.

Ghét Ánh Sáng

Để thật sự yêu ánh sáng, chúng ta phải sẵn sàng chấp nhận rủi ro bị bóng tối ganh ghét. Để được thế gian yêu mến, chúng ta phải yêu những gì thế gian yêu. Nhưng sự chấp nhận không dừng tại đó. Chúng ta cũng phải ghét những gì thế gian ghét. Nếu chúng ta không làm cả hai thì chúng ta sẽ bị thế gian ghét. Chúng ta phải tán đồng những gì mà hệ thống thế gian tán đồng còn không sẽ bị cho là đồ xấu xa.

Án lý buộc tội là thế này: Ánh sáng đã chiếu vào thế gian nhưng người đời yêu chuộng bóng tối hơn ánh sáng vì hành vi của họ là gian ác. Vì người làm ác thì ghét ánh sáng và không chịu đến cùng ánh sáng, sợ rằng hành vi của mình sẽ bị phơi bày ra. Còn người hành động theo chân lý thì đến cùng ánh sáng để cho thấy rằng những công việc mình đã làm là hiệp với Đức Chúa Trời. (Giăng 3:19-21)

Khi chúng ta sợ bị phơi bày, rất dễ để chọn yêu bóng tối và đổ lỗi cho ánh sáng vì nó có khuynh hướng phơi bày bóng tối. Một số người chọn gọi bóng tối là ánh sáng. Tôi hiểu điều này. Quả là không vui khi bị gọi riêng ra, nhưng đôi khi điều đó là lành mạnh. Rốt cuộc, mọi sự giấu trong màn che của bóng tối sẽ được đem ra ánh sáng. Tốt hơn là cho phép Đức Thánh Linh phơi bày những chỗ nào bây giờ còn vương bận bóng tối. Đừng sợ. Chúng ta có sự đảm bảo rằng ngay cả bóng tối là ánh sáng đối với Ngài.

Nếu tôi nói, chắc chắn bóng tối sẽ che giấu tôi,
Ánh sáng sẽ trở nên đêm tối chung quanh tôi;
Nhưng chính bóng tối sẽ không tối đối với Ngài;
Ban đêm cũng sáng như ban ngày; Bóng tối như
ánh sáng đối với Ngài. (Thi 139:11-12)

Đức Thánh Linh có thể soi sáng đường đời chúng ta và chỉ bảo chúng ta suốt đoạn đường. Cách duy nhất để đối phó sợ hãi là mời ánh sáng vào mọi lĩnh vực của đời sống chúng ta. Khi chúng ta quyết định ghét mọi thứ nào che tối linh hồn chúng ta bằng cách đón nhận ánh sáng, chúng ta sẽ quay khỏi những gì mà ánh sáng phơi bày. Tình yêu tiến triển trong một tấm lòng trọn lành; vì thế, Chúa ghét điều gì phân chia tình cảm chúng ta. Hội thánh đầu tiên hiểu được điều này. Hãy đọc lời nài xin không chút thương xót của sứ đồ Gia cơ, người em của Chúa Giê-su:

Hay anh chị em tưởng lời Kinh Thánh này vô hiệu sao? “Thánh Linh ngự trong chúng ta khao khát đến nỗi ghen tuông.” Nhưng Ngài ban cho chúng ta ân sủng vĩ đại hơn nên Kinh Thánh nói: “Đức Chúa Trời chống kẻ kiêu ngạo nhưng ban ân sủng cho người khiêm tốn.” (Gia 4:4-5)

Có những người lí luận rằng các câu này không dành cho chúng ta ngày nay. Họ lí luận chúng ta đã đạt đến vị trí cao hơn. Nhưng khi tôi nhìn quanh quần, tôi không thể nhớ có lần nào mà nhân loại đã lún quá sâu trong tội lỗi như thế. Thiên đàng có hệ thống giá trị rất khác hệ thống của trần gian. Vì thế, chúng ta được cảnh cáo đừng đùa giỡn với những giá trị của đời này.

Khi tôi bắt đầu tra cứu những gì Đức Chúa Trời yêu thương ghét, cuộc tìm kiếm bắt đầu ở Châm Ngôn 6, nào chúng ta hãy cùng nhau xem xét:

Có sáu điều CHÚA ghét
Và bảy điều Ngài ghê tởm:
Con mắt tự cao;
Lưỡi dối trá;
Bàn tay đổ máu vô tội;
Lòng toan tính những âm mưu gian ác;
Chân vội vàng chạy đến điều dữ;
Nhân chứng gian thốt ra lời dối trá;
Kẻ gieo điều bất hòa giữa vòng anh em. (c.16-19)

Và đây là cái nhìn kỹ hơn ở tội số bảy.

Kiêu Ngạo

Chúa ghét sự kiêu ngạo vì nó đặt chúng ta thù nghịch với quyền năng biến đổi của tình yêu. Sách Gia cơ cho biết Chúa quả thật chống cự và đối địch cùng kẻ kiêu ngạo nhưng đồng thời ban ơn cho kẻ khiêm nhường và chịu học (Gia 4:6).

Trong cuốn sách *Mere Christianity*, C.S. Lewis có viết, “Kiêu ngạo là bệnh ung thư thuộc linh: nó gặm nhấm cái khả năng yêu thương, hay thỏa lòng, thậm chí khôn ngoan thường tình.” Dĩ nhiên Cha chúng ta không thể làm gì được ngoại trừ ghét những điều như thế, là điều thù nghịch với sự biến đổi của chúng ta.

Để phát họa một bức tranh sống động về kiêu ngạo, Châm ngôn 6:17 dùng những từ ngữ «con mắt kiêu ngạo». Những ai xem thường người khác một cách khinh bỉ. Bản Diễn Ý diễn giải thêm: «Xem thường người khác đang khi đó cho ta đây là danh giá.» Nhưng đó há không phải là cái nhìn dùng làm mẫu mực cho chúng ta trong hầu hết những mẫu quảng cáo hay tạp chí thời trang sao?

Đây là một vài đoạn Kinh Thánh khác diễn tả về tác hại hủy diệt của sự kiêu ngạo:

Kính sợ CHÚA là ghét điều ác;
Ta ghét kiêu ngạo, tự cao,
Đường lối ác và miệng gian tà. (Châm 8:13)

Kiêu ngạo rốt cuộc sẽ làm hư hỏng lời nói chúng ta và kéo chúng ta xuống con đường gian ác.

Mất tự cao, lòng kiêu ngạo, ngọn đèn của kẻ gian ác đều là tội lỗi. (Châm 21:4)

Câu này cho chúng ta biết tội lỗi núp phía sau vẻ hào nhoáng của kiêu ngạo, làm đen tối hiểu biết của kẻ ác.

Ai sửa sai người nhạo báng chuốc lấy sỉ nhục cho mình; Ai quở trách người gian ác sẽ bị tổn thương. Đừng quở trách người nhạo báng, nó sẽ ghét con; Trách người khôn ngoan, người sẽ thương con. (Châm 9:7-8)

Kiêu ngạo khiến chúng ta tự vệ, hung hăng và mù lòa với tình trạng thật của chúng ta. Sự hoài nghi và kiêu căng là cha đẻ của kiêu ngạo. Kiêu ngạo xem bất cứ lời

khuyên bảo nào đều là điều sỉ nhục. Sự sửa dạy không bao giờ là vui vẻ cả, nhưng chúng ta có thể học yêu thích bông trái của sự sửa dạy : sự khôn ngoan.

Để yêu những gì Chúa yêu, trước hết chúng ta phải đóng cửa với sự kiêu ngạo vì nó dẫn đưa chúng ta đến chỗ hủy diệt.

Dối trá

Lưỡi dối trá bao gồm cả hành động dối trá và loan truyền tin đồn. Thưa độc giả, trong thời đại của chúng ta, chúng ta quá cầu thả về những gì chúng ta chọn nói ra, lặp lại và đăng lên. Tin tức rất khó biết đâu là thật đâu là giả - người ta truyền tải trên xa lộ thông tin và cướp đi tên tuổi của người khác khi họ gieo rắc xung đột và bất đồng.

Một quy tắc ứng xử an toàn là thế này: nếu bạn không biết, hãy cho qua. Chúa ghét hành động cố tình phỉ báng và dối trá. Châm ngôn 12:22 cho biết, “CHÚA ghê tởm môi gian dối, Nhưng người hành động chân thật làm hài lòng Ngài.” Điều này xoáy vào trọng tâm đó là sự dối trá thường che đậy sự không chung thủy. Chúa là tác giả và Đấng khởi xướng lẽ thật. Khi chúng ta nói dối, chúng ta hành xử như ông chủ trước đây của chúng ta là satan, là cha nói dối, vì lẽ thật không sống trong nó. Dối trá rửa sả tình yêu. Dối trá không hề yêu thương. Đây là sự thật hãi hùng nhất về dối trá: khi chúng ta nói dối lâu đủ, chúng ta mất đi sự tiếp xúc với lẽ thật và thực tế là lừa dối bản thân.

Làm Đổ Máu Vô Tội

Nhóm từ “tay làm đổ máu vô tội” mô tả ước muốn tính trước nhằm giết kẻ vô tội. Vào thời kì sách Châm Ngôn được viết ra, câu này nói đến một tập tục phổ biến về việc dâng sinh tế bằng trẻ em bởi những người thờ lạy thần Ba-anh Mô-lếch và Át-tạc-tê đã làm ảnh hưởng dân

Y-sơ-ra-ên (1 Vua 14). Sự thờ phượng này có cả việc quan hệ tình dục tập thể. Những đứa trẻ được sinh ra qua tập tục này sẽ được dâng lên dưới ngọn lửa của thần Mô-lếch, tiếng kêu thét của chúng cộng với âm thanh của tiếng trống do các thầy cúng ngoại bang đánh. Điều không thể tưởng tượng được là một người mẹ có thể ném con mình vào lửa, nhưng tiên tri Ê-sai nói đến tập tục này:

Các người hành dâm bên cây sồi, dưới mọi cây xanh; Các người giết con cái làm sinh tế nơi thung lũng, dưới vực đá sấu. . . Người đã đặt giường trên núi cao lừng lững và lên đó dâng tế lễ. Người đã đặt vật tượng trưng sau cửa và cột cửa; vì từ bỏ Ta, người đã lột trần, leo lên giường; làm cho giường rộng thêm. Người đã tự kết ước với chúng; Yêu mến giường chúng và ngắm nhìn sự lỏa lồ. (57:5,7-8)

Có phải chúng ta đã lót giường dâm loạn cho nơi thờ phượng của chúng ta chỉ để bắt trẻ em vô tội trả giá không?

Ngày nay không có trống, không có kèn. Chúng ta vẫn minh hơn thời xưa. Máu vô tội đã đổ một cách âm thầm trong bụng người mẹ. Người mẹ chọn ngủ im hay thức giấc trong lúc “phá thai”. Giết trẻ em vô tội còn trong trứng nước nghĩa là người cha người mẹ không cần nghe hay thấy cái chết của con mình. Gần năm mươi năm, nước Mỹ đã cho phép tập tục phá thai phổ biến này. Thủ tục phá thai được biết đến với cái tên là “nghỉ thức thiêng liêng của người phụ nữ và là một “nghỉ thức”. Nó được lập luận là “tự do tôn giáo.” Xin Chúa giúp chúng ta. Chúng ta chọn ghét hành động đó, chứ không ghét những con người can dự. Tình yêu ủng hộ những phụ nữ trẻ chọn phó sự sống cũng như công việc của mình để chuộc những kẻ đổ máu vô tội.

Lòng Mưu Tính Kế Hoạch Gian Ác

Một tấm lòng toan tính kế hoạch gian ác nói đến âm mưu cố tình làm hại người khác. Chúa có một kế hoạch cho đời sống chúng ta. Đó là kế hoạch nhằm ban phước, chứ không phải làm hại. Đó là lí do chúng ta được bảo hãy chúc phước thay vì rửa sả những người lạm dụng và ngược đãi chúng ta. Khi chúng ta tính gây ra chuyện xấu xa cho người khác, chúng ta đối nghịch với ý muốn của Chúa cho đời sống của họ và của chúng ta.

Chân Vội Đến Điều Xấu

Kinh Thánh nói rất rõ rằng tội ác là điều phải chạy trốn và tránh xa thay vì chạy tới. Thay vì chạy trốn, Bản Diễn Ý của Châm Ngôn 6:18 mô tả điều này bằng những từ ngữ dễ hiểu: những kẻ “khoái làm những chuyện ngang trái.” Một số người hãnh diện về những gì họ dính dáng. Họ nghĩ họ tinh khôn nếu không ai phát hiện ra họ. Điều mà họ không nhận ra đó là ngay cả nếu con mắt trần này bị che mắt, vẫn có một Đấng nhìn thấy hết.

Lời Chứng Giả

Tôi ngạc nhiên đó là Châm ngôn 6 liệt kê cả lưỡi dối trá và lời chứng giả trong số những điều Chúa ghét. Có phải nó hầu như là một không? Khi tôi nghiên cứu sự khác nhau, tôi học được rằng lời chứng giả là người nói dối bởi thề thốt. Họ không chỉ nói dối với con người; họ nói dối với Chúa và trong quá trình đó họ bẻ cong công lí. Đức Chúa Trời công bằng của chúng ta ghét sự bất công. Chính lí do này mà chúng ta tuyên thệ tại các tòa án nước Mỹ: “Tôi thề bằng có tôi đưa ra là thật, hoàn toàn sự thật, không gì ngoại trừ sự thật, nên Chúa ơi, giúp con.” Đức Chúa Trời là thẩm phán cuối cùng. Vì thế, khi chúng ta bẻ cong công lí bằng lời chứng giả, chúng ta hạ thấp nền tảng về kế hoạch của Chúa đó là công bằng cho mọi người (Cũng xem Xuất 18:21; Châm 17:15).

Gieo Sự Bất Hòa Giữa Vòng Anh Em

Chúa cũng ghét việc gieo sự bất hòa giữa vòng anh em. Tôi đoán chắc dù Châm ngôn 6 nói “anh em” nhưng chị em cũng có trong đó. Trái với sự bất hòa là sự hòa thuận, nghĩa là sự hiệp một, sự hài hòa và sự hợp nhất. Vua Đa-vít đưa ra phương cách giải độc cho những ai rơi vào việc gieo rắc sự bất hòa:

Tôi không ngồi chung với người gian trá,
Cũng không giao thiệp với kẻ đạo đức giả.
Tôi ghét bọn người gian ác,
Và không ngồi chung với những kẻ dữ.
Lạy CHÚA, tôi rửa tay tôi trong sự vô tội,
Và đi quanh bàn thờ Ngài.
Tôi cất tiếng cảm tạ,
Và loan truyền mọi công việc diệu kỳ của Ngài.
Lạy CHÚA, tôi yêu mến đền Ngài ở và nơi vinh
quang Ngài ngự. (Thi 26:4-8)

Chúng ta tránh liên lụy với những kẻ dối trá, kẻ giả hình và kẻ làm ác bằng cách yêu Chúa và yêu hội thánh Chúa. Khi chúng ta nhóm lại, cần nhấn mạnh lòng biết ơn và sự thành tín của Chúa cũng như điều kỳ diệu của Ngài phải được công bố. Nói về việc Chúa có thể dọn sạch căn nhà nhanh như lấp đầy căn nhà đó.

Điều này hoàn tất danh sách từ Châm ngôn 6 - nhưng có thêm một điều nữa Chúa ghét.

Gian Dâm, Ô Uế Và Thờ Thần Tượng

Anh chị em phải biết rõ điều này: mọi kẻ gian dâm, ô uế hoặc tham lam, vì tham lam là thờ thần tượng, đều không được hưởng cơ nghiệp trong vương quốc của Chúa Cứu Thế và của Đức Chúa Trời. Đừng để ai lừa dối anh chị em bằng những lời rỗng tuếch, chính vì những điều đó mà

Đức Chúa Trời giáng cơn thịnh nộ trên những kẻ không vâng phục. (Êph 5:5-6)

Chúa không làm gì khác hơn là ghét những điều nào hạ thấp sự thân mật của chúng ta hay những điều nào lừa dối, hạ bệ, làm ô uế và hủy diệt chúng ta. Ba điều này - gian dâm (tất cả hoạt động tình dục trái với những nguyên tắc Kinh Thánh), ô uế (lời đùa giỡn tục tĩu, lời nói và hành vi dâm ô) và thờ thần tượng (tham lam và thèm muốn) là hầu như không thể tách biệt. Chúng ta thấy nó tràn lan trong phần lớn nền văn hóa của chúng ta dưới cái gọi là giải trí.

Lần nọ tôi bị mắc kẹt ngồi gần một người đàn ông đang xem *Game of Thrones* (Trò Chơi Vương Quyền) suốt 14 giờ từ LA đến Sydney (Thời điểm đó tôi rất biết ơn Chúa vì tôi chỉ có một con mắt.) Tôi cảm thấy bị ô uế khi tôi quay đầu sang nhìn hay đứng dậy để đi vệ sinh. Anh ta hoàn toàn bị cuốn hút. Khi ba tội này gộp lại và trở trước mắt chúng ta, nó sẽ trở nên bình thường. Buồn thay, chúng ta lại bắt đầu lại cạnh tranh xem điều gì làm mua vui chúng ta hơn hết.

Tham Lam

Kinh Thánh nói đến tội tham lam như là lòng tham và thờ thần tượng. Tôi đã nghe người ta nói rằng mối quan hệ không lành mạnh với tiền bạc (tham tiền) là rất nguy hiểm vì tiền bạc có khả năng khiến chúng ta cảm thấy như thần thánh. Chúng ta tưởng tượng mình đầy quyền lực và bất cứ điều gì chúng ta muốn đều nằm trong tầm tay của chúng ta. Tại sao tin cậy Chúa khi mà chúng ta có thể mua được quyền lực? Tham lam và ham muốn thường núp bóng rất tinh vi và vì thế nó hầu như được xã hội chấp nhận. Đừng bị lừa dối. Tham lam là ông chủ độc ác lừa lọc người ta nghĩ mình được tự do (Khải 3:7-8). Những nan nhân của tham lam sẽ đánh giá mối quan hệ của họ bằng tài sản và địa vị lên trên mối quan hệ của họ với

người khác. Sự rộng lượng và khiêm nhường là thuốc giải độc cho bệnh tham lam và thờ thần tượng.

Chúa Giê-su cảnh cáo các môn đồ Ngài, “Không một đầy tớ nào có thể phục vụ hai chủ, vì sẽ ghét chủ này thương chủ kia, hoặc trọng chủ này mà khinh chủ kia. Các con không thể phục vụ Đức Chúa Trời lẫn tiền tài.” (Lu 16:13)

Tiền bạc là công cụ để sử dụng . . . không phải để ham muốn. Con người mới là đối tượng để yêu . . . không phải để lạm dụng - Đây là điều đem chúng ta đến điểm kế tiếp.

Li dị

CHÚA, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên phán: “Ta ghét sự ly dị; và Ta cũng ghét kẻ mang lớp áo bạo hành như thế đối với vợ.” Vậy tâm thần các người hãy cẩn thận, và đừng bội bạc. (Mal 2:16)

Nỗi đau li dị thật cay đắng và riêng tư. Đây là lí do Chúa ghét. Ngài không ghét những người đã li dị . . . Ngài ghét việc li dị. Vào thời của Ma-la-chi, phụ nữ không có quyền li dị chồng. Hãy tưởng tượng cảm giác của Cha thiên thượng khi Ngài nhìn thấy các người con gái giao ước của Ngài bị từ chối và bỏ rơi bởi chính những người con trai mà Ngài hy vọng yêu thương họ. Sự bỏ rơi này thường xảy ra để chạy theo các người vợ ngoại bang. Chúa ghét sự bạo lực và lấy làm xấu hổ cho việc làm này đã gây ra cho các con gái của Ngài. Bản dịch NIV nói một người li dị vợ mình là “gây bạo lực cho người mà anh ta đáng lí phải bảo vệ” (Mat 2:16).

Chúng ta sống trong một thời kì mà phụ nữ cũng li dị chồng mình. Đôi khi do sự phản bội vì không chung thủy và nỗi đau bị lạm dụng, một người phối ngẫu (dù nam hay nữ) cảm thấy rằng li dị là chọn lựa hay nhất cho đời sống họ và cho sự an toàn của con cái. Trong những trường

hợp này, li dị là sự cung ứng nhằm ngăn cản một điều khác mà Chúa ghét . . . một người phụ nữ đã lấy chồng và không được yêu (Châm 30:23). Khi chúng ta đào sâu hơn, chúng ta thấy rằng việc Chúa ghét li dị gắn liền với việc chúng ta đối xử cộc cằn với nhau.

Trong hôn nhân, Chúa đan dệt chúng ta với nhau bởi Thánh Linh Ngài để khiến chúng ta làm một:

Có phải Chúa khiến vợ chồng thành một không? Cả xác thịt lẫn tâm linh họ đều thuộc về Ngài. Và tại sao làm thành một? Vì Ngài tìm kiếm con cháu thánh thiện. Vậy tâm thần các người hãy cẩn thận, đừng bội bạc vợ của thời thanh xuân của các người.” (Mal 2:15)

Sự hiệp nhất trong hôn nhân là hình bóng trước về sự hợp nhất của Đấng Christ và hội thánh. Li dị xuất phát từ sự ích kỷ, sự không chung thủy và sự khước từ đã làm méo mó ý niệm của Chúa với tư cách là Người Chồng không bao giờ lừa hay bỏ lơ chúng ta.

Chúa không muốn có bất kì sự lộn xộn nào về tình yêu kiên định của Ngài dành cho chúng ta. Ngài không có ý định bỏ qua sự bảo vệ giao ước mà Ngài lập với chúng ta. Ngài không hề xua đẩy chúng ta hay áp bức tàn bạo chúng ta. Dù chúng ta có làm cho Ngài thất vọng bao nhiêu lần đi nữa, Ngài không bao giờ làm chúng ta thất vọng.

Qua sự cung ứng đã dự trù cho việc li dị dưới thời luật pháp, Đức Chúa Trời là người chồng chung thủy đối với nàng dâu của Ngài. Li dị hạ thấp hình ảnh của Christ và hội thánh Ngài, của Chàng Rể luôn chung thủy ngay cả khi chúng ta không thủy chung.

Chúa biết - và chúng ta biết - rằng li dị có lịch sử về những gia đình và tấm lòng tan nát. Chúa dự bị sẵn vì Ngài ghét sự lạm dụng tàn bạo của việc không chung thủy và việc bỏ rơi, nhưng li dị không hề là hy vọng nguyên thủy của Ngài cho giao ước hôn nhân.

Tiêu Chuẩn Nước Đồi và Việc Giả Hình

CHÚA ghê tởm cái cân gian trá,
Nhưng quả cân đúng làm Ngài hài lòng. (Châm
11:1)

Trái cân nhẹ là điều ghê tởm đối với CHÚA;
Cây cân gian trá là điều không đẹp lòng Ngài.
(Châm 20:23)

Chúa Giê-su liên tục phơi bày sự giả hình của những người Pha ri si. Ngài bận rộn lo việc Cha Ngài, xây dựng Nước Trời, trong khi đó họ bận rộn dựng lên luật lệ của vương quốc con người. Họ ép người ta vào những tiêu chuẩn cao mà chính họ không sống tới. Tính nước đôi của họ làm đục nguồn nước được định là phải trong sạch. Như chúng ta đã nói trước đó, họ tin là không được chữa lành vào ngày Sa-bát. Một cái là dấu hiệu của giao ước và còn cái kia nói về phép lạ. Chúa Giê-su cảnh cáo các môn đồ trong Ma-thi-ơ 23:2-4:

Các chuyên gia kinh luật và người Pha-ri-si ngồi trên ghế giáo huấn của Môi-se. Nghĩa là có thẩm quyền giải nghĩa kinh luật và dạy dỗ như Môi-se

Vậy hãy làm và giữ tất cả những gì họ dạy nhưng đừng hành động như họ vì họ nói mà không làm. Họ buộc những gánh nặng quá sức trên vai người khác, nhưng chính mình thì không muốn động đến một ngón tay.

Chúng ta sẽ mãi mãi bị buộc phải giảng mà không có khả năng thực hành nếu động cơ của chúng ta là để người khác thấy thay vì nâng người khác lên. Tôn giáo sẽ bị chọc giận do lòng kiêu ngạo và giả hình để trấn áp những kẻ theo nó. Các lãnh đạo giả hình tin rằng hạ bệ người khác sẽ nhắc họ lên cao. Điều này trái ngược với cách Vương quốc Chúa vận hành. Chúng ta phải cúi xuống trước mặt Ngài để Ngài nhắc chúng ta lên. Một khi được nhắc lên, chúng ta lại cúi xuống để nhắc người

khác lên. Với cả lòng thành thật, nhiều người được ích lợi khi học từ những thất bại của tôi hơn là những gì gọi là thành công.

Trước khi chúng ta phấn khởi về việc ghét sự giả hình của người khác, chúng ta hãy xin Đức Thánh Linh bày tỏ những chỗ nào làm hoen ố chúng ta. Sự giả hình có thể len lỏi vào bên trong mỗi chúng ta. Tôi thấy rằng điều duy nhất bứng nó khỏi là Lời Chúa. Ánh sáng của lẽ thật sẽ chia cắt động cơ của chúng ta và phơi bày bóng tối nào len lỏi khi chúng ta lơ là. Hãy can đảm chống lại kẻ thù này. Nó rất tinh vi. Sự giả hình ghét sự chân thật, nên hãy chú ý vây quanh mình những con người nói thật. Hãy mở lòng ra với những con người ngay thẳng và nhờ họ cho lời khuyên chân thành. (Xin lỗi, nhưng chuyện này không nên làm trên Facebook.)

Khước Từ Sự Khôn Ngoan

Khôn ngoan : bạn hoặc yêu thích hoặc ghét bỏ. Cách để học yêu thích khôn ngoan là bắt đầu chọn yêu thích những gì chúng ta tự nhiên ghét: sự kỉ luật. Hãy lắng nghe lời khuyên khôn ngoan:

Hỡi những kẻ đại dột, các ngươi yêu mến sự đại dột cho đến bao giờ? Những kẻ nhạo báng vui thích trong việc nhạo báng và những kẻ ngu dại ghét sự hiểu biết cho đến khi nào? Hãy trở lại khi ta quở trách; Nay ta sẽ đổ thân ta trên các ngươi; sẽ cho các ngươi biết những lời ta. (Châm 1:22-23)

Nếu có thời điểm nào đó chúng ta cần sự tuôn đổ của khôn ngoan thì đó chính là bây giờ! Cá nhân tôi mong mỗi câu trả lời cho các câu hỏi tôi chưa bao giờ nghĩ là chúng ta hỏi. Trong một thế giới đảo điên như hiện nay, chúng ta cần quay trở lại Kinh Thánh, chính những lời này đã hình thành quả đất của chúng ta.

Trong Châm ngôn 8, tiếng nói khôn ngoan nói ra và mô tả sự kính sợ Chúa là ghét tội ác: “Sự kính sợ Chúa là ghét điều ác. Kiêu ngạo và khoe khoang cùng con đường gian ác và lời nói tà bậy Ta đều ghét” (c.13).

Thi thiên 34 nói:

Hỡi các con, hãy đến nghe ta,
Ta sẽ dạy các con sự kính sợ CHÚA.
Ai là người khao khát sống,
Thích được trường thọ để thấy phước lành.
Hãy giữ lưỡi mình khỏi lời độc ác,
Và môi mình khỏi lời gian dối.
Hãy lánh điều dữ và làm điều lành,
Hãy tìm kiếm và theo đuổi hòa bình. (c.11-14)

Các đoạn này nhấn mạnh việc kết hợp lời nói bằng hành vi và cách thức kiêu ngạo sẽ sinh ra điều ác.

Trong sách Gióp, sự kính sợ Chúa đi kèm với khôn ngoan: “Kính sợ Chúa, chính đó là khôn ngoan, lìa bỏ điều ác, chính đó là thông sáng.” (28:28)

Các đoạn khác mô tả sự kính sợ Chúa là run sợ trước Lời Ngài. Tôi tin đây là tư thế hạ mình mà trong đó chúng ta phó mình cho lòng thương xót của Chúa trước khả thi về sự thánh khiết của Ngài và về sự thiếu sót của chúng ta.

Ngay cả Chúa Giê-su lấy làm vui trong sự kính sợ Chúa. Ê-sai tiên tri cách Đức Thánh Linh được biểu lộ trong đời sống của Chúa Giê-su:

Thần của CHÚA sẽ ngự trên Ngài, Là thần khôn ngoan và hiểu biết, Thần mưu lược và quyền năng, Thần tri thức và kính sợ CHÚA. Ngài vui mừng trong sự kính sợ CHÚA. Ngài sẽ không xét xử theo mắt thấy, cũng không quyết định bằng tai nghe. (11:2-3)

Nếu chúng ta thừa nhận sự hư hỏng trong cách sống và suy nghĩ của chúng ta, Ngài không đối xử với chúng ta theo lối sống tội lỗi của chúng ta. Ngài không đo lường chúng ta bởi sự thiếu hụt của chúng ta mà bởi chiều cao của tình yêu kiên định của Ngài dành cho chúng ta.

Tội Ác

Tình yêu thương phải chân thành. Hãy ghê tởm điều dữ, gắn bó với điều lành. (Rô 12:9)

Yêu và ghê tởm cả hai đều là những chọn lựa có ý thức. Yêu mọi người thật khó, nhưng với Chúa mọi sự đều có thể. Yêu mọi thứ thì không trung thực và thực tế là không thể được. Trong thời đại của chúng ta, tội ác là điều không tránh khỏi. Tôi hiểu điều đó. Nhưng điều này không có nghĩa là chúng ta cho phép mình bị áp bức và bị làm cho sợ hãi để im lặng. Đây không phải là lúc để trở nên trung lập.

Chúng ta nên ghê tởm nghèo thiếu nhưng cùng lúc yêu thương những người nghèo khổ.

Chúng ta nên ghét chiến tranh nhưng yêu thương những người góa bụa và mồ côi và người tị nạn mà chiến tranh gây ra.

Ghét điều ác không phải là giấy phép để hận thù. Chúng ta không phải là những tên khủng bố . . . chúng ta là cơ đốc nhân. Chúng ta là những người được xúc dầu để lấy điều thiện thắng điều ác. Nên chúng ta không nói dối và gọi xấu là tốt. Chúng ta không tranh cãi bằng lời nói mà thôi. Chúng ta sống theo lẽ thật, nói lẽ thật, và chiến đấu cho lẽ thật mà chúng ta sống.

Hội thánh không phải lúc nào cũng làm việc này tốt.

Tôi cũng không làm việc này tốt. Tôi muốn làm tốt hơn.

Đã quá lâu, chúng ta nổi tiếng là chống lại tội ác hơn là ủng hộ điều gì đó hay Đáng nào đó (Chúa Giê-su). Trong nỗ lực giữ cho cân bằng, hội thánh dường như đã tiếp thu trào lưu của thế gian để tán thành mọi thứ và gọi đó là yêu thương. Một lần nữa, chúng ta yêu thương mọi người. Nhưng chúng ta làm việc này với ý thức rằng chúng ta đang ở giữa cuộc chiến, nghĩa là chúng ta không thể yêu thương mọi thứ. Như Charle Spurgeon viết, «Chúng ta chắc chắn phải yêu thương kẻ thù, nhưng chúng ta không buộc phải yêu thương kẻ thù của Chúa. Chúng ta phải cầu mong, vì là kẻ thù, chúng bị sụp đổ hoàn toàn, nhưng cầu mong những con người ăn năn hối cải để họ nhận sự tha tội của Chúa và trở thành bạn của Ngài, môn đồ và đầy tớ của Chúa.»

Chúng ta quá sợ bị buộc tội là hay phán xét đến độ chúng ta nín câm. Chúng ta không thể như người vợ, sau khi không giải quyết sự bất đồng với chồng mình, giữ mình im lặng thay vì cam kết học giải quyết bất đồng tốt hơn. Sự im lặng của người vợ này cuối cùng sẽ làm tổn hại mối quan hệ của họ và làm tắc nghẽn sự tăng trưởng. Thay vì giam mình vào thất bại của quá khứ, chúng ta hãy tiến tới trong lẽ thật, trong sự khiêm nhường và trong tình yêu để vun trồng tương lai. Chúng ta bắt đầu bằng cách cam kết ghé thăm chính những đồng cảm với những điều Chúa ghét.

Khi chúng ta bắt đầu sống lẽ thật trong tình yêu, người khác mới có thể lắng nghe chúng ta khi chúng ta nói lẽ thật trong tình yêu. Điều này rất quan trọng vì . . .

Tình yêu mà không có lẽ thật là dối trá.

Bạn Ghét Điều Gì?

Những gì bạn ghét có lẽ là điều làm bạn sợ. Tôi không thích rắn, nhện hay bò cạp. Tôi ghét ba con đó, nhưng ghét nhất là con rắn. Nếu tôi thấy một con bò cạp, tôi giết ngay. Tôi biến nó là kẻ thù của tôi vì nó cắn đứa con

nhỏ của tôi lúc cháu bốn tuổi. (Cảnh báo: nó giả vờ chết để nó có thể cắn bạn.) Con nhện thì hơi khó khăn cho tôi một tí. Cách nó bò làm tôi hơi sợ. Tôi nhờ chồng tôi hay các con tôi giết nó. Nếu không ai có nhà, tôi kéo nó ra. Rắn thì là một chuyện khác. Bạn không thể dùng giày giết rắn. Tôi không nghĩ vậy nhưng một lần nữa, tôi chưa bao giờ thử.

Tôi viết sách ngay góc nhà tôi. Phía trên bàn làm việc của tôi là cái dao lớn. Để cho tôi không hoảng sợ, tôi quyết định nếu tôi ở nhà một mình và phát hiện ra con rắn trong nhà, tôi sẽ tấn công. Tôi sẽ cầm dao trong tay và với lời cầu nguyện lớn tiếng, tôi sẽ giết nó! Tôi cam kết sẽ ra tay vì rắn không được phép tung hoành trong nhà tôi và đẻ trứng ở đó. Tại sao? Vì những người thân yêu ở trong nhà tôi.

Có nhiều thứ khác tôi ghét nữa. Những thứ đe dọa hết thảy chúng ta. Tôi hét nạt lạm dụng tình dục trẻ em. Tôi ghét nạn buôn bán tình dục thuộc bất kì lứa tuổi nào hay phái tính nào. Và tôi không bao giờ nói chuyện với ai ủng hộ chuyện này. Chúng ta biết rằng những hành động này khiến cho cả nạn nhân lẫn kẻ lạm dụng bị thiệt hại. Sự tàn bạo và băng hoại của họ sẽ làm tổn thương những ai liên hệ. Vì chúng ta yêu thương con người, thật có lí để chúng ta ghét những hành động này. Nhưng ghét nạn buôn bán tình dục và nạn lạm dụng tình dục thì chưa đủ. Chúng ta phải ghét việc xem tranh ảnh khiêu dâm nữa.

Tại Sao?

Tranh ảnh khiêu dâm là chất xúc tác nằm sau việc lạm dụng tình dục và buôn bán tình dục. Chúng ta không thể yêu thương, thích thú hay mỉm cười với tranh ảnh khiêu dâm mà thật sự ghét việc lạm dụng tình dục và buôn bán tình dục. Để thật sự yêu các nạn nhân của việc lạm dụng và buôn bán, chúng ta phải ghê tởm chất xúc tác của những tệ nạn này . . . phim ảnh đồi trụy. Để thật

sự yêu thương, chúng ta phải ghét những gì làm hao mòn linh hồn của người khác trong việc lạm dụng và gài bẫy phụ nữ và trẻ em.

Phim ảnh đồi trụy hạ thấp tình yêu, giả mạo sự gần gũi và khinh lờn món quà tốt đẹp và kì diệu của tình dục. Nó bắt con người ta làm nô lệ, là những người mà Chúa muốn họ được tự do. Biết được điều này, tôi chọn khinh bỉ mọi hình thức tranh ảnh khiêu dâm như sách vở, phim ảnh, tạp chí hay trên mạng).

Tôi phải gớm ghiếc những gì mà tranh ảnh khiêu dâm thích làm vì những gì gây tổn hại tình yêu là xấu xa. Tôi kinh tởm những gì mà tranh ảnh khiêu dâm gây ra cho hôn nhân. Tôi nghe quá nhiều câu chuyện về các phụ nữ nằm trên giường thối mắc không biết chồng mình có sờ mình không. Họ thấy mình không được chồng ham muốn nữa. Họ ước gì mình hấp dẫn hơn thì chồng họ sẽ ham muốn họ. Rồi thì họ học biết rằng họ có một đối thủ, một đối thủ vô hình về tình dục ảo mà đã làm hoen ố sự gần gũi của họ. Chồng họ đã phó đam mê cho cô ả nào đó trên mạng mà họ không cần phải sờ mó.

Buồn thay, ngày càng nhiều phụ nữ bị mắc vào cái vòng lẩn quẩn hủy diệt này. Một khảo cứu mới đây cho biết một trong ba phụ nữ xem phim ảnh khiêu dâm hàng tuần. *The Huffington Post* tuyên bố, “Tranh ảnh khiêu dâm có thêm nhiều khách viếng thăm hàng tháng hơn là trang Netflix, Amazon và Twitter cộng lại.” Theo *Fight The New Drug*, “Chỉ riêng năm vừa rồi, 91,980,225,000 video được xem trên Pornhub. Đó là 12.5 video cho mỗi người trên hành tinh này.”

Quá Kinh Tởm!

Tranh ảnh khiêu dâm không phải là tình yêu Tranh ảnh khiêu dâm hãm hiếp tâm trí chúng ta khi nó biến con người thành đồ vật và hạ thấp con người là người được

tạo dựng theo ảnh tượng và hình ảnh của Đấng Tạo Hóa. Rồi sự xấu hổ này len lỏi vào và hãm áp những kẻ mà hình ảnh xấu này bắt phục. Chúng ta phải yêu thương những ai bị nô lệ cho nó cùng lúc hãy ghét ngành công nghệ đang từ từ cài bẫy biết bao nạn nhân.

Khi chúng ta không ghét điều ác, tình yêu của chúng ta không thật.

Bản Diễn Ý của Rô ma 12:9 diễn tả văn thơ hơn:

Tình yêu thương phải chân thành. Phải ghét bỏ điều ác và gắn bó điều thiện.

Sự căm dỗ là phải giữ im lặng có thể được khắc phục, đặc biệt khi chúng ta biết rằng việc lên tiếng nghĩa là chúng ta sẽ bị cho là ngu dốt và quá khích. Mỗi khi tôi lên tiếng chống lại vấn đề này, tôi bị tấn công bởi những cơ đốc nhân lập luận rằng những gì họ làm ở chốn riêng tư là việc của họ và họ đúng. Nhưng cùng lúc, tôi không thể cứ mãi im lặng, vì tôi đã thấy mặt trái của tranh ảnh khiêu dâm. Tôi đã thấy được những nạn nhân của chuyện này, thành những người buôn bán tình dục và lạm dụng tình dục trẻ em và làm li tán nhiều cuộc hôn nhân và trở thành những kẻ nghiện tình dục. Khi tôi lên tiếng, mạng xã hội tôi bị hack và tôi bị thay thế bằng những hình ảnh và video khiêu dâm do những kẻ chủ mưu đăng lên.

Chúng ta không còn mỉm cười với điều ác từ xa nữa. Chúng ta không thể liếc mắt hay cho phép mình lẩn lữa ngay trước mắt mình. Chúng ta không thể im lặng vì chúng ta không muốn gây ra rắc rối. Nếu chúng ta bị mắc bẫy, chúng ta cần giúp đỡ. Khi liên quan đến việc bảo vệ tình yêu, chúng ta không thể im lặng. Chúng ta không thể đeo mặt nạ giả hình.

Theo Chúa, Tấm Gương của Chúng Ta

Charles Spurgeon nói, “Những gì Chúa Giê-su yêu, chúng ta yêu; những gì Chúa Giê-su ghét, chúng ta ghét; những

gì Chúa Giê-su tìm kiếm; chúng ta tìm kiếm; những gì Chúa Giê-su tránh xa, chúng ta tránh xa. Đây là tình bạn hữu thiết thực khi mà có một tấm lòng trong hai thể xác.”

Như Spurgeon nói, Chúa Giê-su là tấm gương của chúng ta trong cả tình yêu lẫn ghét bỏ. Chúa Giê-su yêu điều gì? Con người. Chúa Giê-su yêu và tìm kiếm giải cứu mọi người hư mất. Chúa Giê-su yêu kẻ thù của Ngài và gọi họ là bạn hữu. Tình bạn với Đức Chúa Trời không có chuyện ghét bỏ con người.

Chúa Giê-su ghét điều gì? Chúa Giê-su ghét kẻ thù của tình yêu . . . tôn giáo giả hình là Ngài ghét nhất. Khi tôi tìm hiểu ý nghĩa của việc giả hình, tôi thấy nhiều lĩnh vực mà tôi là kẻ giả hình. Đó là chỗ mà tôi muốn mối quan hệ với người khác hơn là muốn giải cứu họ, là chỗ mà tôi im lặng hơn là tôi muốn giải cứu họ, là chỗ tôi thích được ve vãn hơn là vội tránh xa, là chỗ mà tôi không chịu ghê tởm bây giờ thì tương lai sẽ thành bình thường trong đời sống của con cháu tôi.

G.K. Chesterton nói, “Sự dung túng là tính tình của một người không có niềm tin.” Tôi e rằng chúng ta đã chọn dung túng nhiều điều mà một ngày nào đó sẽ đe dọa để hãm áp chúng ta. Chúng ta phải luôn tử tế và kính trọng, nhưng im lặng để dung túng có thể trở thành một mô thức tán đồng.

Chúa Giê-su tìm kiếm điều gì? Chúa bảo chúng ta: “Nhưng trước hết hãy tìm kiếm Nước Đức Chúa Trời và công chính của Ngài, và những điều này sẽ thêm cho các ngươi” (Mat 6:33)

Còn tránh xa nghĩa là gì? Chúa Giê-su tránh xa điều gì? Tránh xa nghĩa là tránh điều gì đó bằng cách quay khỏi nó. Đây là điều chúng ta đã mô tả. Chúng ta không ngồi chung với điều ác, nheo mắt nhìn sự hư hoại hay nói chuyện về những việc hư không. Phao lô mô tả điều này rất hay:

Để mở mắt họ, dầu dắt họ từ tối tăm quay về ánh sáng, từ quyền lực của Sa-tan trở lại với Đức Chúa Trời, và nhờ tin Ta họ được tha tội và hưởng phần cơ nghiệp với các thánh đồ.’ (Công vụ 26:18)

Chúng ta không lánh xa con người. Chúng ta cầu nguyện để họ quay khỏi bóng tối.

Trước khi tôi được tái sanh, tôi là kẻ thù của Chúa thay vì là bạn của Ngài. Khi tấm lòng cứng cõi của tôi trở thành tấm lòng bằng thịt, tôi cảm nhận điều gì làm đau lòng Ngài. Bước theo sự lãnh đạo của Chúa Giê-su là một lối sống. Chúng ta quay khỏi những gì trước đây chúng ta rất thích để nắm lấy những gì Ngài quý trọng.

Cách đây hơn một thế kỉ, Charles Spurgeon viết, “Thời hiện tại rất khiếm nhã đó là nếu một người yêu mến Cứu Chúa thì người đó là cuồng tín và nếu người đó ghét quyền lực của tội ác thì người đó là một người bảo thủ.”

Tôi không thể tưởng tượng rằng những gì ông nói là cho thời đại chúng ta. Nền văn hóa của chúng ta không còn cuồng tín nữa - nó bị hư hoại rồi.

Chúng ta phải yêu lẽ thật, là điều giải phóng người ta, cùng lúc ghét những lời dối trá đã trói buộc họ.

Cũng như Đức Chúa Trời là ánh sáng không có bóng tối, Ngài là tốt lành, không có xấu xa. Đức Chúa Trời hoàn toàn tốt lành, không thể có một phần xấu được. Không có liên minh giữa ánh sáng và bóng tối, không có sự giao hảo nào giữa điều đúng và điều sai, và các thần tượng của ma quỷ không thuộc về đền thờ của Đức Chúa Trời. Vậy điều gì thuộc về Chúa Giê-su? Sách Hê bơ rơ trích lời tiên tri của Đa vít trong Thi thiên 45:6-7:

Nhưng nói về Con, Ngài phán: “Hỡi Đức Chúa Trời, Ngôi Ngài tồn tại đời đời, Vương trượng công chính là vương trượng của vương quốc Ngài. Chúa yêu chuộng công chính và ghét vô đạo. Nên Đức Chúa Trời là Đức Chúa

Trời của Chúa Ctd: cho nên, hỡi Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời của Chúa

đã xúc dầu vui mừng cho Chúa, Đặt Chúa cao cả hơn các đồng bạn Ngài.” (Hê 1:8-9)

Chúa Giê-su yêu sự công chính và ghét sự gian ác. Có thể nào chúng ta là môn đồ Ngài làm khác sao? Đây là lúc chúng ta nhớ rằng sự bất bớ là một phần của kiện hàng.

Phước cho các con khi vì Con Người mà bị người ta ghen ghét, loại trừ, lăng mạ, và xóa bỏ tên các con như phường gian ác. Ngày ấy, các con hãy vui mừng nhảy múa, vì các con sẽ được trọng thưởng Ctd: phần thưởng con

trên trời; vì tổ phụ họ cũng đã bực đãi các tiên tri của Chúa như thế. (Lu 6:22-23)

Sự Phân Biệt

Charles Spurgeon nói, “Sự phân biệt không phải là biết sự khác biệt giữa đúng và sai, mà là biết sự khác nhau giữa điều đúng và điều hầu như đúng.”

Có rất nhiều điều trông vẻ đúng nhưng cảm nhận sai. Chúng ta sống trong thời đại mà đòi hỏi sự hiểu biết đầy đủ Kinh Thánh cộng với sự dẫn dắt của Đức Thánh Linh. Kinh Thánh cung cấp cho chúng ta cái khung và Đức Thánh Linh sẽ ban cho chúng ta lời sự sống. Chúng ta cần Đức Thánh Linh soi sáng Lời Đức Chúa Trời để chúng ta có thể biết cách yêu ai và cách nào để ghét bỏ điều gì. Để đạt mục tiêu đó, tôi nương nhờ rất nhiều vào Kinh Thánh khi tôi viết chương này. Thật ra có quá nhiều đoạn Kinh Thánh bàn đến trong những trang sách này, nên tôi ghi ra thêm để bạn tham khảo ở phần phụ lục 1. Xin hãy cầu nguyện và xin Đức Thánh Linh chỉ cách áp dụng những đoạn Kinh Thánh này vào đời sống bạn.

ĐÁ KIM CƯƠNG

Thay vì nói cho bạn nên nghĩ gì, tôi muốn để Đức Thánh Linh dẫn dắt bạn. Khi chúng ta đi tiếp chương tới, liệu bạn cầu nguyện với tôi được không?

*Lạy Cha thiên thượng,
Con muốn yêu điều Ngài yêu và cách Ngài yêu.
Con không muốn thành kẻ giả hình. Con không
muốn hành xử ngu dốt. Con xin Ngài dạy con
những gì Ngài ghét để tình yêu Ngài chan chứa
trong đời sống con. Đức Thánh Linh ơi, hãy thở
những câu Kinh Thánh này vào con và biến nó
thành riêng cho con. Hãy ban cho con sự can đảm
để phá vỡ im lặng bằng những lời lẽ mang lại tự
do cho người khác. Con cầu nguyện trong Danh
Chúa Giê-su! Amen.*



7

LỄ THẬT NHƯ ĐÁ KIM CƯƠNG

Chỗ nào tôi tìm thấy lễ thật là chỗ đó tôi tìm thấy Đức Chúa Trời, là Đấng tự thân là lễ thật.

Thánh Augustine

Dù tất cả chúng ta đều đã từng nói dối, việc đeo đuổi lễ thật đã được thiêu dệt bên trong mỗi chúng ta. Không có lễ thật, chúng ta như thuyền không bến đậu, bị dồn dập bởi gió giáo lí và cơn thác cảm xúc, là những thứ không gì khác hơn là kéo chúng ta đến bờ vực hủy diệt. Khi chúng ta đeo đuổi lễ thật, nó sẽ dọn đường cho chúng ta. Lễ thật không phải là “điều gì đó” mà là “ai đó.”

Thay vì lí luận về điều gì là thật, chúng ta phải nhớ tại sao lễ thật quan trọng. Và một khi chúng ta nhớ, lễ thật phải sống theo vì lễ thật là sống động. Chúng ta sống lễ thật khi chúng ta hưởng linh hồn nơi Chúa chúng ta và Cứu Chúa của chúng ta, Đấng bảo chúng ta, “Ta là đường đi, lễ thật và sự sống. Không ai đến cùng Cha ngoại trừ bởi Ta” (Gi 14:6).

Để câu nói này là xác thật, mỗi yếu tố phải tự đứng vững. Nếu Chúa Giê-su là con đường mà không chỉ là một trong nhiều con đường, thì chắc chắn là chuyện không ai

đến cùng Cha ngoại trừ bởi Ta phải xác thật. Nếu Chúa Giê-su nói dối và Ngài không phải là đại diện thật và Ngài chỉ là một trong nhiều con đường đến với Cha, thì Ngài không thể là lẽ thật. Nếu Ngài không phải là lẽ thật, thì không thể nào Chúa Giê-su là sự sống được.

Chúa Giê-su tuyệt đối là tất cả những gì Ngài phán còn không Ngài không là gì cả. Không thể nào Ngài vừa này vừa nọ được. Theo những lời lẽ của Benjamin Franklin thì “Một nửa lẽ thật thường là lời dối trá kinh khủng.” Mỗi một việc nào mà nửa lẽ thật đều có mầm mống dối trá. Nếu Chúa Giê-su thật sự là con đường, Ngài cũng phải là lẽ thật và sự sống.

Nhưng nền văn hóa chúng ta không còn tin những điều tuyệt đối. Chúng ta đã bị dẫn dụ tin rằng lẽ thật thì giam hãm và cứng nhắc. Lẽ thật không làm gì khác hơn là loại bỏ những lời dối trá, nhưng nó làm thế theo cách thức vừa cương vừa nhu. Lẽ thật phải mềm mỏng khi nói ra và phải tuyệt đối về nguyên tắc. Sự tuyệt đối là nền tảng. Và nền tảng thì bất di dịch, vì điều tuyệt đối không cứng nhắc hay giới hạn mà nó bảo vệ. Không có tính tuyệt đối, tức là lẽ thật đời đời, chúng ta chắc chắn xây trên cát. Điều tuyệt đối là nguyên tắc nhằm bảo vệ chúng ta và là những niềm tin xác quyết neo chắc chúng ta khi những giông bão cuộc đời ập đến hay khi những cám dỗ lôi kéo.

Mọi Đường Không Dẫn Tới La Mã

Vào thời xưa, người ta nói, “Đường nào cũng về La mã,” vì lúc đó La mã nổi tiếng về hệ thống đường sá. Nhưng đến thời La mã sụp đổ, câu nói này không còn thật nữa. Nó trở thành lối nói bóng bẩy nghĩa là mọi con đường cuối cùng cũng dẫn tới cùng một nơi. Điều mà trước đây đúng với La mã không thể áp dụng cho Nước Đức Chúa Trời.

Lẽ thật của Đức Chúa Trời không xô dịch và thay đổi để cân bằng giữa quyền lực con người và tư tưởng thay

đổi của con người. Lẽ thật còn hơn là vô thời gian . . nó là đời đời. Con đường đến với Đức Chúa Trời bắt đầu tại cánh cửa : Chúa Giê-su Christ. Tại sao Đức Chúa Trời sai Con độc sanh của Ngài nếu có những chọn lựa khác? Tại sao lại sai Chúa Giê-su nếu Ngài chỉ là sự chọn lựa hay nhất? Tôi sẽ không tình nguyện sai các con trai của tôi trừ khi đó là cách duy nhất. Một mình Chúa Giê-su là sự chuộc tội của chúng ta. Thật là một lầm lẫn tai hại khi tin rằng mọi con đường đều dẫn tới ơn cứu rỗi, dù mọi con đường đều dẫn tới việc gặp gỡ Chúa Giê-su. Kinh Thánh cho chúng ta biết:

Chính vì thế, Đức Chúa Trời đã tôn Ngài lên và ban cho Ngài danh trên hết mọi danh hiệu; Để khi nghe đến danh của Đức Giê-su, mọi đầu gối Trên trời dưới đất, bên dưới đất đều phải quỳ xuống, và mọi lưỡi phải tuyên xưng Chúa Cứu Thế Giê-su là Chúa mà tôn vinh Đức Chúa Trời là Đức Chúa Cha. (Phi 2:9-11)

“Những kẻ bên dưới đất” nói đến linh vực của ma quỷ. Ngày đến khi chúng phải thừa nhận quyền tối thượng của Chúa Giê-su, dù chúng không kinh nghiệm Chúa Giê-su là Cứu Chúa.

Có lẽ bạn sẽ lí luận rằng mọi lẽ thật đều tương đối và không có lí do nào phải rơi vào cực đoan này. Có lẽ bạn tin rằng những gì là chân lí đối với tôi không hẳn là chân lí đối với bạn.

Nếu bạn nghĩ vậy, thì chúng ta không đồng điệu rồi. Khi tôi nói về chân lí tuyệt đối, tôi không nói về những việc mà nó đúng với tôi nhưng không đúng cho bạn. Chẳng hạn, tôi là người một nửa gốc Ý. Tôi đã lập gia đình. Tôi là một người mẹ và là bà ngoại. Mọi khía cạnh này là đúng với tôi hiện tại, nhưng nó không đúng với mọi người. Vì thế, điều gì đó đúng với tôi 10 năm trước đây không nhất thiết đúng về tôi ngày nay.

Một ví dụ khác về một việc mà đúng nhưng không đúng đó là bên ngoài cửa sổ nhà tôi đó là bầu trời xanh ở bang Colorado. Tôi tuyên bố chắc nịch, “Bầu trời màu xanh!” và vài giờ sau những lời của tôi vẫn còn đúng. Nhưng nó không phải là chân lí, vì nó có thể vỡ cái thang đo nhiệt độ cho rằng chân lí thì phải nhất quán. Khi mặt trời lặn, bầu trời không còn màu xanh nữa. Vì thế, điều đã đúng lúc trưa sẽ không còn đúng vào ban đêm. Về nhiều phương diện, tôi e rằng chúng ta đang rơi vào giữa đêm khuya trong linh hồn chúng ta.

“Sự thật về” mô tả những thuộc tính, những mùa màng và những khía cạnh của cuộc sống. Điều gì đó đúng ở mùa này không nhất thiết đúng ở mùa sau. Những sự thật kiểu này sống trong phạm trù của thế giới chúng ta và chịu sự thay đổi. Bất cứ điều gì áp dụng chỉ cho một số người không thể là chân lí tuyệt đối được. Sự thật có thể là tương đối; còn lẽ thật không bao giờ là tương đối.

Nếu chúng ta không cẩn thận với lẽ thật, nó sẽ trở nên một điều xem thường trong nền văn hóa hiện tại. Đây là lí do tất cả chúng ta cần biết bản văn xưa, để chúng ta có thể phân biệt lẽ thật mà không lệ thuộc vào sự lôi kéo của quan điểm công chúng và cảm xúc của chính chúng ta về một vấn đề. Khi lẽ thật bị cột chặt vào cái nhìn, nó được gọi là thuyết tương đối. Thuyết tương đối là niềm tin cho rằng những sự việc khác nhau đều đúng, đều phải . . . đối với những con người khác nhau hay tại những thời điểm khác nhau. Theo định nghĩa này, lẽ thật sẽ khác nhau liên tục.

Lí tưởng hóa của thuyết tương đối đánh giá thấp chính ý nghĩa của lẽ thật. Để một điều gì đó thành lẽ thật, nó phải đúng luôn luôn. Nếu nó không phải vậy, thì ai đó có thể nói dối và cho rằng điều gì đó là chân lí của họ. Nhận thức không được phép xác định lẽ thật. Nếu làm vậy, chúng ta thấy đều nhìn qua những lăng kính khác nhau. Chúng ta cần một Vàng Đá vững chãi neo chắc linh hồn

chúng ta vào nhận thức của Đấng Tạo Hóa.

Là cơ đốc nhân, chúng ta không thể tin lẽ thật là tương đối, vì chúng ta tin Lẽ Thật là bà con thân thuộc của chúng ta, là Chúa Giê-su Christ, Người Anh Cả, là Đá góc nhà, là Chúa và là Vàng Đá Kim Cương của chúng ta. Lời Đức Chúa Trời (Chúa Giê-su) biến đổi chúng ta, trong khi đó thuyết tương đối thay đổi chúng ta.

Trở thành lẽ thật là một vấn đề khác hơn là nói lẽ thật hoặc ngay cả mô tả bản thân bạn một cách chính xác. Ngay cả nếu có thể cho ai trong chúng ta hoàn toàn là xác thật, chúng ta cũng không thể nào là lẽ thật.

Chúng ta có thể nói lẽ thật

Chúng ta có thể sống lẽ thật

Chúng ta có thể yêu lẽ thật

Chúng ta có thể ghét lẽ thật

Chúng ta có thể chối bỏ lẽ thật

Chúng ta có thể tin lẽ thật.

Nhưng chỉ có Đấng Christ mới có thể tuyên bố là lẽ thật.

Đức Phật có nói rất nhiều câu nói sự thật, nhưng ngài không tuyên bố mình là chân lí. Đức Phật nhìn nhận ông là con người đeo đuổi chân lí. Cũng vậy, Ma-hô-mét nói nhiều điều xác thật, nhưng ông không tuyên bố mình là chân lí.

Chúa Giê-su không nói, “Ta đeo đuổi chân lí” hay “Ta là một trong số nhiều chân lí.” Ngài phán, “Ta là chân lí.” Và khi chúng ta nói mọi con đường đến La mã (ơn cứu rỗi), chúng ta gọi Giê-su là kẻ nói dối.

Lẽ thật là gì?

Nói cho cùng lẽ thật là gì? Từ khởi nguyên, nhân loại đã đặt câu hỏi này. Chúng ta tìm thấy câu trả lời trong chính những lời phán của Chúa Giê-su trong sách tin

lành Giảng: “Hãy thánh hóa họ trong lẽ thật; lời Cha là lẽ thật” (Gi 17:17)

Câu này không nói Lời Chúa có lẽ thật trong đó, dĩ nhiên điều này cũng đúng, nhưng Lời Chúa là lẽ thật. Chúa Giê-su là Ngôi Lời trở nên xác thịt, nên sự sống Ngài bày tỏ lẽ thật sống động sẽ như thế nào.

Lẽ thật chúc phước và biệt riêng chúng ta để chúng ta được tận hiến cho mục đích thánh của Ngài. Bên ngoài Chúa Giê-su, là lẽ thật, không có sự thánh khiết. Nếu Lời Chúa là lẽ thật và Chúa Giê-su là Ngôi Lời trở nên xác thịt, thì Chúa Giê-su là lẽ thật. Cuối cùng, lẽ thật không khách quan; nhưng một ngày nào đó chúng ta thấy điều phục dưới lẽ thật.

Mọi lời của Đức Chúa Trời đều tinh khiết;
Ngài là cái khiên cho những người trú ẩn nơi
Ngài. Chớ thêm vào lời của Ngài;
E rằng Ngài sẽ quở trách người và người bị coi là
kẻ nói dối. (Châm 30:5-6)

Nhiều người tin chúng ta đã tiến bộ trong khôn ngoan và đạt tới hình thức cao hơn trong lí luận và này là lúc giải nghĩa lại Kinh Thánh. Làm sao chúng ta tưởng tượng điều này khi có sự hỗn loạn khắp toàn cầu? Mỗi ngày chúng ta nghe một hành động tàn ác mới xuất hiện.

Nếu chúng ta là thước đo của khôn ngoan, thì dường như quả đất này đã cân chúng ta và phát hiện chúng ta thiếu cân. Thay vì tưởng tượng mình được khai sáng, chúng ta cần xin ánh sáng của Chúa.

Xin ban ánh sáng và chân lý của Ngài hướng dẫn
tôi, đưa tôi đến núi thánh của Ngài, là nơi Ngài
ngự. (Thi 43:3)

Ánh sáng và lẽ thật là kim chỉ nam trung thành. Đức Chúa Trời là ánh sáng, nguồn của mọi lẽ thật. Ánh sáng

soi sáng và lẽ thật thì đứng vững. Lẽ thật có thể được ví như bản chỉ đường và ánh sáng là cách chúng ta tìm ra con đường. Nhưng khi bản chỉ đường bị dời đi, người ta rất dễ lạc đường.

Hãy vào cổng hẹp, vì cổng rộng và đường lớn dẫn đến hủy hoại, nhiều người đi vào đó. Cổng hẹp và đường nhỏ dẫn đến sự sống, chỉ có ít người tìm thấy. (Mat 7:13-14)

Chúa Giê-su là cửa hẹp dẫn tới sự sống. Con đường là chắc chắn nhưng khó khăn. Người ta lập luận rằng Đức Chúa Trời yêu thương sẽ kể mọi người được cứu. Ngài có làm thế. Ngài mời mọi người hãy đến. Con đường đã mở ra, nhưng phần còn lại là chúng ta phải chọn đi con đường nào. Chúa Giê-su không áp đặt chúng ta đi qua cổng hẹp. Ngài sẽ không nói dối về cái giá đi theo Ngài. Ngài không nói thật dễ trong khi đó nó không dễ gì cả. Ngài đã đi trước chúng ta và mời chúng ta đi theo: “Nếu các người muốn làm môn đồ Ta, hãy từ bỏ chính mình, vác thập tự giá mà theo” (xem Mác 8:34).

Ma-thi-ơ 7:13 đề cập đến cổng. Có cánh cổng rộng dẫn tới con đường rộng thênh thang và dễ dàng. Những lời trên cánh cổng khích lệ chúng ta sống cho bản thân và bước theo ước mơ của chúng ta. Cổng rộng cho phép chúng ta mang theo những mình muốn. Nhưng nó dẫn tới sự hủy diệt.

Trong lĩnh vực này, chúng ta chỉ thấy như xem qua cái gương mờ, đây là lí do chúng ta cần ánh sáng và chân lí làm bạn đồng hành khi chúng ta đeo đuổi đời sống cao cả và thánh khiết mà Chúa gọi chúng ta. Anh sáng xua tan bóng tối đang bao trùm khi chúng ta sống trong lĩnh vực lí trí bị đen tối của chúng ta.

Sự thật rằng lẽ thật có thể bất tiện hay không phổ biến cũng không thay đổi sự kiện rằng nó là lẽ thật. Lẽ thật là đời đời, được đan dệt trong Lời Chúa và là mạng

lệnh của Đức Chúa Trời Chí Cao. Lẽ thật không phục dưới cuộc điều tra dư luận hay cuộc thi nổi tiếng.

Người Sống Theo Lẽ Thật Có Thể Bị Lừa

Chúng ta thấy đều nói dối. Một số người trong chúng ta đã nói dối nhưng nghĩ rằng chúng ta đang nói sự thật. Đôi lúc chúng ta biết những gì chúng ta làm và nó là điều dối trá rõ ràng. Chúng ta thấy đều bị người ta nói dối với mình. Cũng như chúng ta nói dối không chú ý, thì người ta cũng nói dối với chúng ta không chú ý, nghĩ rằng họ đang nói với chúng ta sự thật. Có những lúc lời nói dối được nói ra cách chú ý. Không chỉ tất cả chúng ta đều nói dối và đã từng bị người ta nói dối với mình, nhưng tất cả chúng ta cũng từng tin điều dối trá. Thôi được, tôi sẽ nói điều này cách cá nhân. Tôi đã từng tin những lời dối trá.

Có nhiều lí do để nói dối. Những lời nói dối được nói ra để bảo vệ người ta không bị hại. Người ta nói dối khi họ sợ. Những lời nói dối được nói ra để ngăn cản mất mát. Người ta nói dối khi họ không muốn đánh mất một mối quan hệ, một khối tài sản hay một địa vị nào đó. Lời nói dối cũng được nói ra để có được những thứ này.

Bạn được tạo dựng cho lẽ thật. Nên dù hoàn cảnh lúc đó có kinh hãi thế nào, chúng ta phải luôn thành thật với bản thân. Nói dối với bản thân khiến chúng ta cảm thấy khó chịu và bệnh hoạn. Có những lĩnh vực trong đời sống tôi mà tôi nói dối với bản thân suốt nhiều năm. Nhưng chúng ta phải nhớ lẽ thật sẽ giữ gìn chúng ta đến cuối cùng.

Tôi không chỉ chấp nhận những điều giả dối về bản thân tôi, nhưng tôi còn lắng nghe những lời dối trá về người khác. Tôi không thể đếm biết bao nhiêu lần tôi đoán chắc một điều gì đó là thật rồi sau đó tôi phát hiện ra tôi đã sai.

Nếu để cho tôi tự chọn phương cách cho mình, có khả năng là tôi sẽ lí luận từ chỗ hợp lí đến chỗ cảm xúc và rất buồn cười. Cảm giác của tôi đã đánh lừa ý thức phân biệt của tôi nhiều lần hơn là tôi nhận ra và giữ tôi dưới sự điều khiển của lời dối trá. Cho đến khi lời dối trá đó được phơi bày dưới ánh sáng của lẽ thật thì nó đã ẩn giấu sâu bên trong. Những lời dối trá lay lan cho đến khi lẽ thật được nói ra.

Sống trong Lẽ Thật

Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các người hằng ở trong đạo ta, thì thật là môn đồ ta; các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người. (Gi 8:31-32)

Khi chúng ta sống trong lẽ thật (Lời Đức Chúa Trời), chúng ta đạt đến chỗ biết lẽ thật một cách thân mật, và lẽ thật mà chúng ta sống sẽ giải phóng chúng ta. Sống trong lẽ thật phá vỡ xiềng xích nô lệ chắc chắn như sống trong dối trá trói buộc chúng ta. Chúa Giê-su mời chúng ta đến lẽ thật, cũng như tất cả chúng ta được mời đến tiệc cưới.

Vậy hãy đi ra các ngã đường, mời bất cứ ai các người gặp vào dự tiệc.’ Đây tớ đi ra các đường phố gặp ai cũng mời, kẻ xấu cũng như người tốt, vào ngồi đầy phòng tiệc cưới. Nhưng khi vào xem khách dự tiệc, vua chợt thấy một người không mặc lễ phục. Vua bảo người ấy: ‘Anh kia, sao anh không mặc lễ phục mà vào đây được?’ Anh ta không trả lời được. Rồi vua truyền bảo đầy tớ: ‘Hãy trói chân tay hắn lại, ném ra nơi tối tăm là nơi có than khốc và rên xiết’. Vì nhiều người được gọi, nhưng ít người được chọn. (Mat 22:9-14)

Mọi người được mời để sống trong lẽ thật, nhưng có mặt mã về bộ đồ. Chúng ta được mặc trong Đấng Christ và trong sự công chính của Ngài, không phải chiếc áo đơ bẩn của chúng ta. Chiên Con là áo cưới của chúng ta, là Đá Kim Cương và là Đá Góc Nhà của chúng ta.

Lẽ thật có thể gây vấp phạm. Thomas Paine nói, “Người mà không vấp phạm không thể nào chân thật.” Tôi thà bị vấp phạm bởi lẽ thật hơn là bước vào cõi đời đời bởi con đường giả trá. Cũng vậy, tôi thà chấp nhận rủi ro làm người ta vấp phạm hơn là nói dối.

Chúa Giê-su làm vấp phạm chính các môn đồ thân cận của Ngài. Trong sách tin lành Giảng, chúng ta đọc:

Nhiều môn đệ của Ngài nghe vậy thì nói: “Lời này sao khó nghe quá, ai chấp nhận nổi?” Nhưng Đức Giê-su tự biết các môn đệ đang cầu nhàu về việc đó, liền bảo họ: “Điều này làm các con bất mãn sao?” (6:60-61)

Tại sao họ vấp phạm? Vâng, Chúa Giê-su vừa mới nói ra hàng loạt những lẽ thật khó nuốt. Vài câu trước đó Ngài tuyên bố, “Ta nói thật cùng các ngươi, trừ khi các ngươi ăn thịt Con Người và huyết Ngài, các ngươi không thể có sự sống đời đời trong các ngươi” (6:53)

Đúng vậy! Đây là cách nằm ngoài khung tham chiếu của họ. Chúa Giê-su biết những lời của Ngài sẽ không nghĩa lý gì với họ lúc đó. Ngài cũng biết nó sẽ rõ nghĩa đối với các môn đồ sau này. Tôi đoán câu hỏi mà tất cả chúng ta đều hỏi chính mình là, Liệu chúng ta theo Chúa Giê-su (lẽ thật) ngay cả khi chúng ta không hiểu?

Câu hỏi này cần được trả lời trên nhiều mức độ. Chúng ta phải trả lời nó với tư cách là bậc cha mẹ, là bạn bè, là người phối ngẫu, là người lãnh đạo, là khách hàng và quan trọng hơn hết là tôi tớ của Đức Chúa Trời hằng sống.

Chẳng hạn, nếu tôi đang có một mối quan hệ không lành mạnh và tôi không hề đá động đến, thì tôi sẽ tiêm nhiễm lối hành xử không lành mạnh. Không phải là cơ đốc nhân là phải im lặng; điều đó gây khó hiểu. Chúng ta thấy đều có cơ hội tăng trưởng khi có những sự góp ý lành mạnh và sự nói chuyện cởi mở. Nếu không nói gì hết và sự tình vẫn tiếp diễn, sự bực bội sẽ phát sinh và tình hình nó sẽ nổ tung mà đương sự bên kia không hề biết gì hết. Chúng ta hiếm khi có một kết quả tốt khi đón nhận lời góp ý xấu. Điều này cũng đúng cho việc không đón nhận lời góp ý nào hết.

Nếu điều gì đó không được đưa ra, nó sẽ được tán thành. Khi chúng ta không đưa ra những vấn đề, chúng ta hàm ý rằng, “Tôi không quan tâm đủ về bạn hay mối quan hệ của chúng ta để xây dựng cho tương lai của chúng ta.” Khi chúng ta quan tâm, chúng ta chia sẻ. Chúng ta nói vấn đề theo một cách mà người ta nghe được để bắt nhịp câu trò chuyện nhắm đến tương lai. Nếu chúng ta thật sự quan tâm về hội thánh Chúa, chúng ta cần cẩn thận về những gì chúng ta hành động và những gì chúng ta không hành động, về những lời chúng ta nói ra và những lúc chúng ta im lặng. Chúng ta luôn luôn tôn trọng lẽ thật.

Sống Với Can Đảm và Lòng Tin Quyết

Khi Chúa tra tay Ngài trên chúng ta, nó sẽ được thấy rõ trong đời sống chúng ta. Khi Lời Chúa không chỉ được giảng cách can đảm mà còn sống với lòng tin quyết, sẽ có một bầu không khí cho sự thay đổi. Có một sự chuyển dịch. Chúng ta không chỉ nghe lẽ thật .. chúng ta sống lẽ thật. Khi Đức Thánh Linh đụng chạm chúng ta, chúng ta để ý, đứng thẳng lên và có một nhận thức lớn lao rằng lẽ thật mà chúng ta mang trong chúng ta là thánh thiện. Khi Lời Chúa được giảng qua đời sống chúng ta, Đức Thánh Linh đặt sự sắc bén trong sự thuyết phục của chúng ta.

Những ai có lỗi tai để nghe cũng sẽ nhận sự khôn ngoan và can đảm để sống trong lẽ thật. Lời Đức Chúa Trời rơi trên đất tốt và sản sinh ra mùa gặt trước hết trong đời sống chúng ta. Điều này xảy ra trong chúng ta để nó có thể xảy ra qua chúng ta.

Mới đây, tôi có cuộc nói chuyện qua tin nhắn với một người con gái trẻ đẹp và can đảm trong đức tin. Cô ta hỏi tôi làm sao tôi dung hòa sự thật là những người của công chúng có những ân tứ thuộc linh lạ lùng đã ảnh hưởng nhiều cuộc đời lại rơi vào những chuyện bỉ ổi. Đời sống cá nhân của các vị đó bị vướng vào đủ thứ chuyện từ chuyện ngoại tình, đến chuyện say xỉn, đến chuyện thiếu minh bạch về tài chánh. Tôi giải thích rằng tôi tin đời sống của chúng ta giăng có sức thuyết phục hơn ân tứ của chúng ta. Ân tứ của Đức Chúa Trời được định bao quanh bởi các bông trái của Đức Thánh Linh, là những điều được phát huy khi chúng ta cho phép lẽ thật tự do hành động.

Khi chúng ta biết lẽ thật, chúng ta không thể hành xử như người không biết. Nếu chúng ta không biết lẽ thật, chúng ta được mời để tìm kiếm lẽ thật. Chúng ta tìm kiếm lẽ thật trong Lời Chúa và nhìn thấy nó trong đời sống của Chúa Giê-su. Và một khi khám phá ra lẽ thật, chúng ta không thể tiếp tục đóng lỗ tai không nghe tiếng kêu gào của lẽ thật trong một nền văn hóa bị giam hãm bởi những lời dối trá. Ngay cả bây giờ người ta phát hiện ra rằng những gì mà con người nghĩ là tự do thực tế là xiềng xích. Chúa Giê-su là lẽ thật của chúng ta trong một thế giới dối trá.

Lẽ thật vừa là sư tử vừa là chiên con.

Lẽ thật là vững vàng, là đối chọi với lời dối trá và không hề nao núng bởi dòng thời gian.

Lẽ thật nói lớn tiếng cũng như thì thầm khi to tiếng.

Lẽ thật hoặc là được vững mạnh hoặc là bị giảm thiểu bởi quan điểm.

Lễ thật đôi khi khó nuốt nhưng không bao giờ cộc cằn.

Lễ thật không lí luận, vì nó là lời phán quyết cuối cùng.

Lễ thật không chỉ vượt thời gian; nó là đời đời.

Lễ thật sinh ra sự thuyết phục.

Chúng ta cương quyết chống đối mọi hình thức hạ thấp lễ thật bằng cách sống theo Lời của lễ thật. Lễ thật phải là bằng cứ trong đời sống cá nhân của chúng ta. Chúng ta không thể chọn cứ giữ trong tư thế im lặng thoải mái khi mà có quá nhiều người sống trong sự khó chịu của những lời dối trá.

*Lạy Cha thiên thượng,
Nguyên xin lễ thật của Ngài được thấy rõ trong đời sống con. Con xin Ngài ban cho con sức mạnh để sống can đảm theo những gì con tin, nói ra lễ thật của Ngài và sống theo lễ thật của Ngài. Nguyên những lời con mềm mại nhưng không bao giờ xằng sớm. Nguyên mọi khía cạnh của đời sống con bày tỏ lễ thật của Ngài trong tình yêu thương.*



8

LỜI NÓI NHƯ ĐÁ KIM CƯƠNG

Khi bạn ném một viên đá, sau đó bạn không thể mang nó lại, nhưng bạn chịu trách nhiệm về việc nhặt viên đá và ném nó, vì nguồn gốc của hành động là nằm trong bạn.

Aristotle

Những lời nói của chúng ta tạo ra sóng âm giống như ném viên đá vào một đại dương gọi là thế gian. Cũng như khi khả năng tiếp cận chúng ta với tâm lòng và tâm trí của người khác gia tăng thì chúng ta cũng cần sự khai trình và sự khôn ngoan thể ấy.

Mới đây tôi nghe có một cơn lốc rác thải rất lớn ở Thái Bình Dương. Một số nguồn nói nó lớn hơn vịnh Mexico; nguồn khác nói nó lớn bằng bang Texas. Chuyện này được nói đến là lượng rác thải khổng lồ ở Thái Bình Dương. Rác chất cao lên đến hàng dặm và ước chừng 8.3 tỉ tấn. Số lượng rác thải trôi nổi trên đại dương, bị cuốn vào bờ. Rác thải bằng nhựa mất tới hàng trăm năm mới tiêu hủy được, nên có rất nhiều mối bận tâm về số lượng rác thải nhựa trong đại dương sẽ lấn áp hết sự sống ở đại dương tới năm 2050. Khi các rác thải nhựa bị nát ra từng mảnh, các con hải cẩu và sinh vật biển sẽ ăn phải.

Chất nhựa này sẽ đi vào bụng của các sinh vật biển này và sau đó con người ăn phải. Ngoài việc chất thải này hủy diệt sự sống biển và có nguy cơ đầu độc con người thì thảm họa này còn làm cho việc kiểm soát đại dương khó khăn. Vấn đề của tôi là rác thải nhựa không bao giờ bị tiêu hủy và theo thời gian, vấn nạn này sẽ khó nhận ra và rất nguy hiểm.

Tôi đưa ra sự tương đồng giữa vấn nạn rác thải nhựa và những lời nói độc hại và gây ô nhiễm của chúng ta.

Leonardo da vince nói lại kiến thức của Aristotle:

Nếu bạn ném một viên đá trong hồ . . . các gợn sóng sẽ lan vào bờ và dội lại nơi mà viên đá rơi và khi gặp gợn sóng khác nó giao nhau . . . Trong một cái hồ nước nhỏ cùng một gợn sóng sẽ cứ lặp lại sự chuyển động như thế.

Chuyển động và dội lại. Có phải lời nói chúng ta phát huy chính nghĩa của Đấng Christ hay khiến người khác bị dội lại? Ước gì những viên đá của chúng ta chỉ giới hạn trong cái hồ nhỏ! Nhưng ôi cha! Nó rơi xuống và tạo ra những con sóng trong cả một vũ trụ nước. Chúng ta sống trong một thời đại khi mà dù chúng ta có ném viên đá xa bao xa đi nữa, tác động của nó sẽ được cảm nhận ngay trên những bờ vực của chúng ta. Nếu chúng ta truyền thông niềm tin của chúng ta trong tình yêu của Thiên Chúa, thì vô số những phúc lành sẽ khởi động. Nếu chúng ta ném những viên đá phỉ báng và đàm tiếu, thì những con sóng đó sẽ trở lại chúng ta dưới cùng một hình thức.

Những lời nói là sự tín thác thánh thiện đến từ Đấng Tạo Hóa. Không ai có quyền ném bất cứ điều gì họ cảm nhận lúc đó vào cái đại dương dư luận và rồi bắt người khác chịu trách nhiệm phải dọn dẹp rác thải đó. Việc làm thật ra không khác gì gạn lọc. Chúng ta phải chịu trách nhiệm về những lời mà chúng ta nói ra. Điều này kể cả những gì chúng ta viết, chúng ta nói, chúng ta đăng trên mạng và chúng ta tường thuật. Ân điển không loại trừ những lời cảnh báo của Tân ước. Hãy lắng nghe Gia-cơ:

Thưa anh chị em, trong anh chị em không nên có nhiều người làm thầy vì biết rằng mình sẽ bị xét đoán nghiêm khắc hơn. (Gia 3:1)

Giảng dạy bao gồm việc truyền tải, truyền thông, giải thích, chỉ tổ, giáo huấn, giáo dục, làm sáng tỏ và chứng minh. Câu này không chỉ dành cho các giáo sư. Nếu chúng ta làm bất cứ việc nào trong số các việc trên, lời cảnh báo này dành cho chúng ta. Đăng tải trên mạng xã hội, trên trang blog và giảng dạy ở hội thánh địa phương phải được thực hiện trong tinh thần của lẽ thật, trong sự khôn ngoan và sự khai trình về mối quan hệ lẫn về thần học. Mọi thứ chúng ta viết, dạy và nói phải phù hợp với mưu định của Kinh Thánh.

Quan Điểm Khác Luận Điểm?

Để vững vàng trong lời nói đòi hỏi khả năng phân biệt giữa quan điểm và lẽ thật. Quan điểm rất dễ để đề ra nhưng rất khó để tuân giữ. Nếu chúng ta không cẩn thận, việc đưa ra quan điểm và đón nhận quan điểm trở thành cơn nghiện. Chúng ta tùy hứng xen vào những gì mà mọi người suy nghĩ và cảm nhận. Cùng lúc, chúng ta có khả năng ném ngay bất kì quan điểm nào chúng ta bác bỏ vào đại dương quan điểm. Thật phấn khởi khi nghe những gì mà mọi người nói, đặc biệt khi họ nói với chúng ta. Nhưng đây là chỗ tôi cảnh báo bạn: đừng để quan điểm của những người xa lạ có quá nhiều ảnh hưởng lên bạn.

Đừng để những người xa lạ làm tổn thương bạn bằng những mũi tên của những lời bất cẩn của họ. Đừng cho phép cộng đồng ảo tiếp cận với bạn quá nhiều hơn là con người thật của bạn. Bạn được sinh ra để san bằng (scale) ngọn núi, không chỉ sacan điện thoại. Bạn được sinh ra để kết nối mặt đối mặt, chứ không phải nối kết trên mặt màn hình. Hãy nói Lời Đức Chúa Trời thay vì chỉ vang vọng nó bằng những lượt câu like và lượt người xem.

Những thứ này không phải là sai nhưng nó chưa đủ. Bạn được tạo dựng để tham gia vào.

Đừng vướng vào cái bẫy so sánh khi sâu xa trong lòng bạn khao khát điều gì đó hơn nữa. Bạn được kết nối với Đấng Tạo Hóa. Tại sao lại nghe những người lạ khi mà bạn được mời đến sự nói chuyện thân mật với Đấng Chí Cao? Đức Chúa Trời đã mời bạn bước vào chính sự hiện diện của Ngài. Tại đó, không còn so sánh và phân tâm, Đức Thánh Linh sẽ thổi sự sống vào bạn và nâng bạn trên đôi chân của mình và đổ đầy miệng bạn bằng chính Lời của Ngài. Hãy dọn lòng trong đời sống bạn cho Đức Thánh Linh của Đức Chúa Trời.

Chúng ta sống trong một thời đại khi mà có nhiều quan điểm hơn là sự thuyết phục, thật khó lường. Quan điểm cứ lôi kéo và thúc đẩy chúng ta, trong khi đó sự thuyết phục vững lập chúng ta. Sự thuyết phục gắn chặt với hệ thống niềm tin. Quan điểm thì trôi nổi, giống như bèo bọt trên đại dương. Quan điểm là nói về điều gì đó hay về ai đó và hợp với trào lưu đang xảy ra trong một nền văn hóa. Là cơ đốc nhân, chúng ta phải có những sự thuyết phục được nhào nặn bởi Kinh Thánh, và những sự thuyết phục này nhào nặn quan điểm của chúng ta. Đừng cho phép quan điểm nhỏ bặt những sự thuyết phục của bạn.

Cương Quyết

Hãy tỉnh thức, hãy vững vàng trong đức tin, hãy can đảm và mạnh mẽ. (1 Cô 16:13)

Cương quyết nghĩa là gì? Nghĩa là kiên định, không dôi đổi, không thỏa hiệp và nhất quán.

Mẫu người có tính cách cảm tính, theo trực giác và nhận thức sâu sa, mà người ta gọi là mẫu nhân cách ENFP, là một thách thức cho tôi. Mặc định của tôi là trút hết cảm xúc của tôi và của mọi người vào ngay trung tâm điểm của đời sống tôi. Tôi muốn mọi người phải là người

đúng, cảm nhận đúng, phải hạnh phúc, phải được lắng nghe và phải được cho vào. Cùng lúc, tôi đánh giá cao quan điểm và nhiệt thành với những vấn đề thời sự được trao đổi bên ly cà phê sáng của tôi. (Vâng, điều này mất nhiều thời gian!) Tôi sẽ cụt hứng nếu chuyện đó không hợp với Lời Chúa. Nhưng không có vậy thì tôi giống như con diều không dây, bay bổng lên mây một lúc rồi rơi xuống. Tôi phải chú ý quyết định quan điểm của tôi sẽ phục dưới những sự thuyết phục của tôi. Nếu không phải vậy, thì bất cứ thứ gì thuộc về văn hóa đời này có thể cài bẫy tôi.

Mạng thông xã hội có thể vừa ca tụng điểm yếu lẫn điểm mạnh của chúng ta. Cách đây nhiều năm, tôi vướng vào chuyện to tiếng qua lại trên Facebook. Tôi làm việc dưới cảm giác rằng có lẽ tôi không phân bua đủ và nếu tôi làm sáng tỏ thêm thì mọi người tranh luận với tôi sẽ rõ. Tôi đã không đi tới đâu vì vô tình tôi dính vào những tranh luận không có hồi kết thúc (Tôi nói với bạn chuyện này là thật đấy!)

Tôi chỉ dừng lại vì một trong các con trai tôi tình cờ quan sát những trao đổi, nắm lấy chiếc điện thoại và giải thích, “Mẹ ơi, người ta không muốn hiểu. Họ muốn cãi với mẹ trước vô số người. Người ta dùng diễn đàn của mẹ để tấn công mẹ. Hãy chấm dứt nói chuyện với họ! Hãy khóa lại đi.”

Tôi thắc mắc không biết tôi có khóa ai chưa. Chuyện này có phải vậy không? Không, trong trường hợp này, cần phải ra tay để bảo vệ diễn đàn của tôi và những người thăm trang của tôi. Có sự khác nhau lớn giữa truyền thông xã hội và truyền thông thù nghịch.

Đây là một khả thi khi nói như thế.

Những gì chúng ta thảo luận không phải là vấn đề có tầm quan trọng đời đời. Nó là vấn đề quan điểm thay vì niềm tin cốt lõi. Tất cả chúng ta đều thấy mạng xã hội

lôi kéo đám đông gây náo loạn về một cá nhân hay một vấn đề nào đó . . . rất nhanh. Kết quả là tôi đã học để có những sự thuyết phục vững vàng và có những quan điểm mềm dẻo.

Mạng xã hội là một trong những lĩnh vực nơi mà sự thách thức kích động là thách thức lớn nhất. Bạn được phép đăng tải và phát tán. Nhưng hãy dùng ân tứ lời nói để chúc phước, thêm sức, khích lệ và hướng dẫn. Hãy theo những người nào làm thế. Hãy xác nhận những gì tốt đẹp, tương tác với những gì lành mạnh, hãy hỏi những câu hỏi một cách tôn trọng, nhưng hãy sống để làm đẹp lòng Chúa, chứ không phải hài lòng con người. Chúng ta được cảnh báo trước trong Kinh Thánh:

Con nên biết trong thời kỳ cuối cùng sẽ có những giai đoạn khó khăn. (2 Ti 3:1)

Bản dịch *King James Version*, câu này đọc, “Cũng hãy biết điều này” và mô tả thời kì là “nguy hiểm”. Bản *English Standard Version* khuyên chúng ta, “Hãy hiểu điều này. . . sẽ có những thời kì khó khăn.” Bản dịch *The Message* dịch, «Đừng ngây thơ. Sẽ những thời kì khó khăn phía trước.»

Theo tôi hiểu, sự khó khăn đã bắt đầu rồi. Sự sa sút luôn bắt đầu bằng sự xuống cấp cả một hệ thống hạ tầng và lễ thật. Khi chúng ta kiên định trong lễ thật của Chúa Giê-su là con đường, chúng ta hãy học trở nên vững chãi trong lời nói dựa trên sự thuyết phục của chúng ta. Chúng ta hãy biến sứ điệp của Phao lô cho hội thánh đầu tiên thành của mình:

Thưa anh chị em, là những người được Đức Chúa Trời yêu quý, chúng tôi biết rằng Đức Chúa Trời đã chọn anh chị em. Vì Phúc Âm chúng tôi đã truyền cho anh chị em không phải chỉ bằng lời nói nhưng bằng quyền năng, nhờ Đức Thánh Linh và

đầy lòng tin quyết. Anh chị em biết rõ, khi ở giữa anh chị em, chúng tôi đã sống như thế nào để lợi ích cho anh chị em. Anh chị em cũng đã bắt chước chúng tôi và theo gương Chúa. Dù gặp nhiều hoạn nạn, anh chị em đã đón tiếp Lời Chúa với niềm vui của Đức Thánh Linh. (1 Tê 1:4-6)

Này là lúc chúng ta lắng nghe và tôi thách là nên vâng lời - Đấng ban cho chúng ta đặc quyền nói ra. Chính Đấng làm lộn xộn thứ tiếng cách đây nhiều thế kỉ tại tháp Ba-bêl cũng có thể làm chúng ta im tiếng, nhưng thay vào đó Ngài chọn dạy bảo chúng ta hãy dùng ân tứ lời nói của Ngài.

Khi tôi đang viết cuốn sách *Không Có Đối Thủ*, tôi đang viết một chương nói về một chủ đề mà tôi không thể trung lập về chuyện này : phái tính. Trong bản thảo, tôi đối chất một cách hệ thống về cái nhìn méo mó của một nhà lãnh đạo khác, tin rằng tôi không cần phải xin lỗi. Cách diễn đạt của tôi có rất nhiều lời đối chất qua lại cho đến khi tôi nhận ra rằng tôi lạc vào một rừng quan điểm, nên tôi gửi chương đó cho một trong những người bạn tôi tin cậy.

Cô ta nhẹ nhàng khuyên tôi là những lời lẽ của tôi thành ra những lời la mắng. Không biết sao tôi đi từ chỗ viết lách tới chỗ chỗ la trách, và khi làm vậy, tôi kéo độc giả vào chỗ xung đột. Cô ta chỉ ra phần nào lên gạch bỏ . . . hết gần nửa chương. Tôi lắng nghe. Tôi chỉnh sửa. Tôi vui là tôi đã làm. Không ai trong chúng ta liêu lĩnh lạc vào một rừng quan điểm. Tất cả chúng ta đều cần người khác trong đời sống chúng ta, là những người sẽ nói cho chúng ta điều mà chúng ta không muốn nghe. Những người này là những người chúng ta có mối quan hệ thực sự. Những người mà có thể liên lạc với chúng ta và có số điện thoại của chúng ta. Những người mà chúng ta đầu phục. Vâng, tôi nói thế. Nếu chúng ta không sống đầu phục thẩm quyền nào hết, chúng ta thật sự không có

thẩm quyền gì cả. Có được kha khá số lượng người theo mình không đảm bảo là chúng ta có thẩm quyền. Nhưng có một vài người thân cận để khai trình thì sẽ có thẩm quyền.

Chúng ta sống trong một nền văn hóa nơi mà các quan điểm tung ra như hỏa mù và những lời nói như tên lửa nhắm vào cả những người lạ lẫn những người thân. Điều này hoàn toàn trái ngược với lời khuyên tìm thấy trong sách Gia cơ (mau nghe, chậm nói và chậm giận [1:19]). Người ta thường cho phép những lời nói của họ cất cánh bay mà không nhận biết những gì họ nói ra sẽ tác động lên thế giới xung quanh. Trong thời đại dễ dàng tiếp cận và ít khai trình, chúng ta không tài nào biết được những lời nói của chúng ta lan tới đâu hay gây ra hậu quả khó lường. Chúng ta không thể tiếp thu những gì chúng ta không thể lường được.

Tôi tránh xa một số diễn đàn vì Kinh Thánh cảnh cáo chúng ta, “Đừng tham dự vào những cuộc tranh luận điên dại và ngu xuẩn vì biết rằng chúng chỉ sinh ra tranh chấp mà thôi.” (2 Ti 2:23). Nếu tôi không có mọi thông tin, tôi không cần cân nhắc vấn đề. Nếu tôi không chịu trách nhiệm, tôi có thật cần phản ứng không? Các quan điểm của tôi có thể không thuyết phục lắm và trôi theo cảm xúc của tôi về điều gì đó hay về ai đó. Tôi cố gắng (hết sức có thể) không cho phép các quan điểm của tôi về việc nào đó lấn át niềm tin của tôi.

Để được thúc đẩy bởi lẽ thật, không phải quan điểm, chúng ta phải làm quen với lẽ thật tìm thấy trong Kinh Thánh, và đôi khi chúng ta cần sự giúp đỡ để phân biệt. Một người bạn của tôi chia sẻ cô ta đọc một số vấn đề làm cô khó chịu, nhưng cô đã quá thích thú với tác giả nên cô chia sẻ cho chồng mình. Anh ta đọc qua từng chi tiết một và chỉ ra rằng cuốn sách đã thay đổi lẽ thật của Kinh Thánh thành kinh nghiệm của tác giả. Ngay cả sứ đồ Phao lô đối chất Phi-e-rơ khi ông thấy Phi-e-rơ sống

một đàn khi ở với dân ngoại nhưng sống một nẻo khi ở với người Do thái. Tất cả chúng ta đều cần những con người nói sự thật.

Sức Mạnh Của Lời Nói

Những lời nói là hạt giống, có thể sản sinh sự sống và sự chết. Những lời nói là những viên đá có thể xây dựng hay phá hủy. Không nên nói chúng ta yêu Kinh Thánh và rồi sau đó những lời nói của chúng ta lại mâu thuẫn. Những lời nói là quý giá - nhưng cũng nguy hiểm.

Tại Trung Đông, việc ném đá là hình phạt tử hình được đón nhận để không ai bị đổ lỗi do gây ra cái chết cho kẻ có tội. Việc ném đá cũng xảy ra trong xã hội Tây phương. Chỉ có điều chúng ta ném kiểu khác. Chúng ta không ném đá . . . chúng ta ném lời nói. Và càng có nhiều người tham gia vào cái trò ném “những lời lẳng mạ,” chúng ta càng cảm thấy bớt tội lỗi hơn. Nếu ai cũng nói điều đó, thì không ai thấy tội lỗi gì cả, đúng không?

Nền văn hóa của chúng ta có thể xác nhận lối lí luận này, nhưng chúng ta không thể làm vậy. Chúng ta trả lời cho một mục đích và tiêu chuẩn cao hơn. Chúng ta không phải là công dân thuộc thế giới này. Chúng ta là đại sứ của một nước đời đời. Chúng ta hiểu sức mạnh của lời nói ngay cả quả đất này không hiểu được. Chúng ta không thể ném đá người khác, vì chúng ta biết quá rõ chuyện này và những ai biết rõ sẽ được ban ơn để làm tốt hơn.

Ngọn đèn của Lời Chúa và sự dẫn dắt của Đức Thánh Linh là cần thiết nếu chúng ta phải xoay sở với một rừng quan điểm. Những lời dối trá được nguy trang dưới sự lộn xộn. Tôi không có hết mọi câu trả lời, và không thể nào để tôi nói hết cho tình huống cá biệt của bạn. Tôi không muốn nói cho bạn cách để hành động; tôi nên chỉ cho bạn nguồn gốc và vị trí mà bạn nên lắng nghe và học hỏi.

Đàm Tiếu

Chúng ta hãy cẩn trọng về những gì chúng ta nói và chấm dứt làm buồn lòng Chúa. Đàm tiếu không bao giờ tôn vinh Chúa, và đôi lúc đàm tiếu xảy ra hầu hết trên mạng xã hội. Lần đầu tiên tôi làm buồn Đức Thánh Linh tôi cảm nhận nó ngay. Không ai cần phải nói cho tôi biết. Chính tôi biết rõ. Tôi không nhớ những gì tôi đã nói. Tôi nhớ những gì tôi cảm nhận. Thình lình, có một sự khó chịu ngay bụng tôi . . . một tín hiệu cảnh báo về nguy hiểm sắp tới.

Điều này tương tự với cảm giác tôi kinh nghiệm lúc còn nhỏ khi tôi nói dối với cha mẹ tôi. Rất nhiều năm rồi kể từ khi tôi cảm nhận như thế. Thật ra, tôi đã phí cả thập kỷ nói những gì tôi muốn nói. Lúc đó tôi không thấy khó chịu gì trước khi tôi nói về điều gì đó về ai đó với giọng điệu nịnh hót. Có phải là tôi lặp lại những gì tôi đã thấy hay đã nghe không? Sao tôi cảm nhận điều này khi mà mọi tội lỗi tôi đã được tha?

Những gì tôi không hiểu lúc tôi mới tin Chúa đã thay đổi hoàn toàn khi tôi mời Đức Thánh Linh dạy bảo tôi trong mọi sự. Ngài nhận trách nhiệm này rất nghiêm túc.

Phần lớn chúng ta không hề chú ý trộm cướp, giết người hay rửa sả người khác, nhưng đàm tiếu khiến chúng ta phạm cả ba thứ trên. Tôi biết miệng tôi đã gây ra cho tôi rắc rối hơn mọi điều khác trong đời sống tôi. Tôi gây rắc rối cho tấm lòng của chồng tôi bằng những lời bất cần nhiều lần hơn là tôi nhận ra. Tôi gây rắc rối cho các con tôi bằng những lời nói quá nhu nhược hay quá khắt khe. Tôi đã nói phản đối những điều tôi không có quyền lên tiếng. Tôi cũng biết những lời nói của người khác đã gây ra cho tôi nhiều vấn đề hơn là tôi tưởng.

Những Lời Nói Chữa Lành

Lời nói có thể là một trong những sức mạnh gây dựng nhất và cũng là sức mạnh hủy diệt nhất trên đời này. Nhưng cũng giống như tôi đã bị tổn thương bởi những lời của con người thì Lời Đức Chúa Trời đã chữa lành tôi. Điều này đã xảy ra khi người khác nói lẽ thật của Lời Chúa cho đời sống tôi. Điều này đã xảy ra trong những lần tôi tỉnh nguyện hay cầu nguyện khi đó một đoạn Kinh Thánh hay một câu Kinh Thánh thành linh lỗi cuốn tôi. Trong giây phút đó, mọi thứ đều chuyển biến và mắt tôi được mở ra. Khi chúng ta lắng nghe và tin sự khôn ngoan của Đấng Tạo Hóa, chúng ta có cơ hội học điều đúng một cách dễ dàng.

Sống Đạo trong sạch, không ô uế trước mặt Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, là chăm sóc cô nhi quả phụ khi họ gặp hoạn nạn và giữ mình khỏi bị thế gian làm hoen ố. (Gia 1:17)

Chúng ta thích câu này. Nhưng chúng ta có thường nghe những lời của câu trước đó không?

Nếu ai tưởng mình sùng đạo mà không kiềm chế lưỡi mình thì người ấy tự lừa dối, theo Đạo như thế thật là vô ích. (Gia 1:26)

Những Lời Lừa Lọc

Đừng liêu lĩnh mà làm bần những việc bạn làm bằng những lời bạn nói. Gia cơ cho biết nếu chúng ta làm đúng trong lúc chúng ta nói sai, tôn giáo của chúng ta là lừa dối và vô dụng. Tại sao? Vì không gì phơi bày tình trạng của tấm lòng chúng ta cho bằng những gì chúng ta nói.

Xin lỗi, thưa độc giả. Chúng ta phải xử lý thôi.

Sách Gia cơ nói tiếp:

Vì tất cả chúng ta đều vấp phạm nhiều cách. Ai không vấp phạm trong lời nói mới là người toàn hảo, có khả năng kiềm chế cả thân thể. Chúng ta thắng cương vào miệng ngựa để bắt phục nó và điều khiển toàn thân nó. (3:2-3)

Chúa Giê-su là người hoàn hảo duy nhất chỉ nói những gì Ngài nghe Cha nói. Gia cơ, em của Chúa Giê-su dùng hình ảnh rất ấn tượng ở đây. Có sự tương đồng giữa những lời chúng ta nói hoặc không nói và hướng đi của cuộc đời chúng ta. Kế đến ông đi từ chỗ ví sánh con đường đi với việc lèo lái dòng chảy của sông nước.

Hãy xem các chiếc tàu dù lớn lao và bị gió mạnh dập dùi nhưng một bánh lái nhỏ đủ điều khiển nó theo ý người hoa tiêu. (3:4)

Ngay cả khi gió thổi mạnh và cuộc sống dường như quá áp lực, việc nói Lời Chúa sẽ dẫn dắt chúng ta qua những giông bão của cuộc đời.

Cũng thế, cái lưỡi là một chi thể nhỏ nhưng khoe khoang những việc lớn. Hãy xem một mồi lửa nhỏ đốt cháy cả khu rừng lớn biết bao. (3:5)

Đừng có xóa vết tích bản thân mình hay của anh chị em mình.

Trong chiến tranh Thế Giới Thứ Hai, nhóm từ, “Coi chừng thả neo” được dùng để nhắc mọi người về nguy cơ hiểm nguy phát sinh do những cuộc nói chuyện không canh chừng. Người ta cần được nhắc nhở về việc đưa ra thông tin cầu thả mà kẻ thù có thể dùng tới. Vào thời chiến tranh, chúng ta không hề biết chắc ai sẽ đang nghe lén.

Có phải Đức Chúa Trời muốn phát động điều gì đó trong đời sống bạn mà bạn có lẽ đang chìm sâu trong những lời nói của bạn? Có phải bạn cưỡi ngựa sai hướng?

Có lẽ có sự thăng chức hay cơ hội mà bạn đang hy vọng.

Có lẽ có mối quan hệ mà bạn muốn thấy được chữa lành và phục hồi.

Có lẽ có những lời cầu nguyện mà lời nói và hành động của bạn đang làm giảm thiểu.

Có lẽ bạn đang lên tiếng trong giai đoạn phải lắng nghe.

Có lẽ giọng điệu của bạn không nghe lọt tai lắm.

Có lẽ bạn bắt đầu cuộc nói chuyện đúng với đối tượng sai.

Có lẽ bạn đang ở trong giai đoạn học hỏi.

Có lẽ bạn có nhiều câu hỏi hơn là câu trả lời.

Ma thi ơ 12:36-37 hứa cho chúng ta, “Nhưng Ta bảo các người: Vào ngày phán xét mỗi người sẽ phải khai trình mọi lời nhảm nhí mình đã nói ra. Vì do lời nói, các người được tuyên xưng là công chính và cũng do lời nói, các người bị hình phạt.”

Chúng ta chịu phán xét bởi những gì chúng ta nói và bởi cách chúng ta chọn phản ứng với những gì Chúa Giê-su phán. Tôi muốn những lời của tôi tôn trọng đời sống của Ngài. Rốt cuộc lại, tôi muốn tạo ra các môn đồ, không phải hấp dẫn những khách du lịch tôn giáo.

Câu Hỏi Đúng, Thính Giả Sai

Tôi sống với chồng và các con trai. Nghĩa là thật khó để tôi cầm được cái remote. Mới đây, chúng tôi đi xa nghỉ phép và tìm thứ gì đó để cả gia đình xem khi máy đang mày râu cầm cái remote dừng ở cảnh từ bộ phim *The Godfather*. Để chịu theo cá gốc người Ý của tôi, tôi chia sẻ câu trích mà chúng tôi nghe: “Đừng bao giờ nói cho bất cứ ai bên ngoài gia đình những gì mà bạn đang suy nghĩ.”

“Đừng bao giờ” có lẽ chỉ hiệu quả trong thế giới của mafia, nhưng vẫn tìm thấy chút khôn ngoan ở đây. Những gia đình lành mạnh vẫn là nơi tốt nhất để chia sẻ những gì chúng ta suy nghĩ. Không có gia đình nào hoàn hảo - chỉ có những gia đình lành mạnh cam kết cho sự phát triển của tất cả các thành viên.

Có lẽ bạn suy nghĩ, *Khoan đã, Lisa. Không ai trong gia đình của tôi là cơ đốc nhân.* Tôi muốn bạn cảm thấy thoải mái suy nghĩ về gia đình của bạn trong phạm vi rộng lớn hơn. Bạn được chào đón để xử lý vấn đề trong gia đình đức tin. Gia đình là những người có mặt vì bạn. Họ có thể là những người bạn cùng thờ phượng Chúa chung, hay trong nhóm nhỏ hay những nhân viên cơ đốc làm việc chung với bạn. Mạng xã hội không phải là gia đình. Mạng xã hội rất tốt để tương tác nhưng không tốt để xử lý vấn đề.

Phim ảnh cũng đưa ra lời khuyên này: “Đừng hòa với bất cứ ai chống lại gia đình. Đừng bao giờ.”

Gia đình đức tin của chúng ta có những vấn đề. Có phải hội thánh cần tăng trưởng khi liên hệ đến việc giúp đỡ phụ nữ? Vâng! Có phải vấn đề trở nên tốt hơn chẳng? Vâng! Có phải có những vấn đề khác cần bàn tới không? Vâng! Nhưng chúng ta được lợi gì khi chúng ta chống lại nàng dâu của Chúa?

Mới đây, có dòng tweet mời phụ nữ chia sẻ sự phiền muộn của mình với các lãnh đạo hội thánh và cách họ giúp các chị em. Việc này đăng lên mạng. Nhiều chị em góp tiếng nói cho cuộc thảo luận này, và nó trở thành một sự cởi mở cho mọi người. Tôi để ý nếu ai đó nói ra kinh nghiệm của họ với hội thánh là tốt thì họ bị tẩy chay.

Có phải cuộc nói chuyện như thế này cần có không? Vâng, nhưng tôi thắc mắc không biết mạng xã hội là kênh trung gian đúng để chỉ ra nan đề, dù nó là kênh khiến nhiều người hiến kế.

Nếu bạn có câu trả lời, hãy tuyên bố nó trên hàng tít ở mọi mạng xã hội! Nếu bạn muốn than phiền, chỉ trích hay bôi mốt, hãy đảm bảo rằng bạn lôi kéo sự chú ý của đúng đối tượng. Biết ai ở bên cạnh bàn của bạn là chuyện không thể khi bạn đang ở trên mạng xã hội. Chúng ta hãy nói chuyện với đúng người với những câu hỏi đúng.

Tổ chức những diễn đàn nhục mạ hội thánh trên mạng xã hội hay ở những hội nghị công khai thì chẳng khác gì nói xấu hội thánh (nàng dâu của Chúa) khi cho rằng hội thánh cư xử không tốt. Có phải làm thế có ích lợi khi mà hội thánh bảo chúng ta rằng thế gian đã ghét cơ đốc nhân rồi? Chuyện đó có ích gì cho những người trong trứng quyết định là những người không có cơ sở hiểu những lí luận của chúng ta?

Nói công khai, chúng ta nên hạ mình và nhìn nhận chúng ta không yêu thương đủ. Sau đó chúng ta nên cùng nhau đứng lên nói những gì cần nói thay vì chối bỏ nó.

Rất thường chúng ta có cuộc nói chuyện đúng với đối tượng không đúng. Khi chúng ta làm việc này, chúng ta thấy đều trông ngu xuẩn.

Thực Tế ảo

Thỉnh thoảng khi mà điều gì đó đăng lên mạng, người ta bị tiêm nhiễm hơn là được ảnh hưởng. Chúng ta hãy cẩn trọng đó là những gì chúng ta đăng lên sẽ mang lại sự thay đổi lâu dài thay vì viết tên người đăng tải. Chúng ta hãy bình tâm không nên công kích về những gì người khác đang xây dựng. Chúng ta hãy trở thành những con người xây dựng thay vì những con người đập đổ nhà Chúa. Tôi cũng từng là nạn nhân của nhiều định kiến nhắm vào phụ nữ. Tôi gần 60 tuổi rồi, và tôi vẫn còn bị công kích bởi một số người về việc quá gợi cảm hay quá can đảm. Tôi không chịu dừng lại những công việc tôi đang xây dựng để tranh cãi với lời bình phẩm của vài người tiểu

nhân. Tôi được xúc dầu để nói tiên tri, chứ không để chỉ trích, để xây dựng thay vì phá đổ. Và bạn cũng thế!

Để có câu trả lời đúng, chúng ta cần nhóm hiệp đúng người quanh bàn họp. Điều này có nghĩa là chúng ta mời cả các phụ nữ lớn tuổi lẫn trẻ tuổi từ mọi chủng tộc bước vào cuộc trao đổi. Khi những cuộc trao đổi này xảy ra trong cộng đồng thật của chúng ta, chúng ta được ích lợi từ những câu hỏi của những người con gái, câu trả lời và kinh nghiệm của các bà mẹ, và sự khôn ngoan và cái nhìn của các bà ngoại. Đây là sợi dây ba tao lấy làm khó đứt thay.

Lượng Giá Lời Nói Của Chúng Ta

Mạng xã hội có thể là công cụ mang lại nhiều ích lợi. Chúng ta nhận sự khích lệ ngay trong tầm tay. Thông tin có thể được phổ biến nhanh. Lời cầu nguyện có thể được trình dâng cho bất cứ chuyện gì, từ nhu cầu cá nhân đến khủng hoảng quốc gia. Nhiều người trong số các bạn tử tế đủ để cầu nguyện cho tôi khi tôi viết sách này. Trên nhiều chiến tuyến, mạng xã hội có thể ích lợi, khích lệ, thách thức, đẩy thông tin và mang tính giáo dục.

Tôi không xem nhẹ đặc quyền tương tác trên mạng xã hội. Đôi lúc tôi mắc lỗi lầm và không đánh giá hết những lời nói của tôi. Nói thế, tôi cũng phát hiện ra rằng tôi cần trọng trình bày nhưng vẫn bị hiểu lầm. Ấy là vì chúng ta không biết mình đang nói chuyện với ai, vì biết thính giả là một chìa khóa để truyền thông hiệu quả. Ai cũng có những cái lọc khác nhau qua đó mà họ nghe và nhìn thấy sự việc.

Tôi cố gắng dùng mạng xã hội để giúp đỡ những ai trao cho tôi cái vinh dự tiếp cận đời sống họ. Một số câu tôi đăng tải thật buồn cười và rồ dại, còn những câu khác thì nghiêm túc. Đây là nhịp điệu của cuộc sống. Một số ngày tôi làm cho mạng xã hội bay bổng hơn một số ngày

khác. Tôi học để giới hạn quan điểm của tôi (dù chắc chắn là tôi cũng có các quan điểm). Nếu có thể được, tôi cố gắng không nói những điều mâu thuẫn với Kinh Thánh hay cách tôi sống. Tôi im lặng khi tôi không thể nói điều gì đó hay ho về ai đó hay điều gì đó. (Không dễ chút nào.)

Cách tốt nhất để canh giữ tấm lòng chúng ta là canh giữ những lời mà chúng ta cho phép bước vào đời sống chúng ta. Có những lúc chúng ta nói những lời không tử tế lắm. Tôi đoán chắc bạn cũng kinh nghiệm những “viên đá” hay “viên đạn” từ mạng xã hội. Có lúc suốt cả ngày, tôi được gọi đủ thứ tên từ tên là mẹ sư tử cái đến người đàn bà tà giáo song tôi vẫn giữ im lặng (Dù những tên này đều là tên hay hết). Trong tất cả chuyện này, tôi học phát triển lớp da dày hơn và tấm lòng mềm mại hơn.

Với vô số những cung bậc cảm xúc phơi bày trên mạng xã hội, tôi cố tình giới hạn những màn kịch cá nhân mà tôi cho phép bước vào đời sống tôi. Xét theo bối cảnh thời đại chúng ta, hãy thử đọc lại những lời trong 2 Ti mô thê 2:23-26:

Đừng tham dự vào những cuộc tranh luận điên dại và ngu xuẩn vì biết rằng chúng chỉ sinh ra tranh chấp mà thôi. Tôi tớ Chúa không nên tranh chấp nhưng phải đối xử hòa nhã với mọi người. Phải có khả năng dạy dỗ, biết nhịn nhục, và mềm mại sửa dạy những kẻ chống đối, mong rằng Đức Chúa Trời ban cho họ lòng ăn năn sám hối để nhận biết chân lý, và họ tỉnh ngộ, thoát khỏi cạm bẫy ma quỷ đã dùng để giam giữ và bắt họ làm theo ý nó.

Không phải thứ gì hay bất kì ai cũng đáng cho chúng ta trả lời. Đôi khi câu trả lời lại xác nhận sự ngu dốt của họ. Không phải ai cũng cần biết rằng chúng ta đã bị đối xử tệ. Chúng ta còn lớn hơn điều đó. Chúng ta cần đem nỗi đau của chúng ta đến tòa án cao hơn của Cha chúng ta thay vì ra cái tòa án của đám đông giấu mặt.

Nổi Tiếng Hay Có ảnh Hưởng?

Mới đây, tôi cảm nhận Đức Thánh Linh hỏi tôi, ‘Lisa, con có muốn trở nên nổi tiếng hay có ảnh hưởng không?’

Tôi trả lời, “Muốn có ảnh hưởng.”

Để xoay sở khéo léo trong một rừng dư luận, chúng ta cần liên tục hỏi mình câu hỏi này: muốn nổi tiếng hay có ảnh hưởng? Có lẽ bạn đang đọc sách này vì bạn biết bạn được kêu gọi để trở thành người có ảnh hưởng lâu dài. Điều này có nghĩa là đôi lúc bạn phải chấp nhận lên tiếng thay vì nổi tiếng. Để có thêm hiểu biết, chúng ta hãy định nghĩa những từ ngữ này và nhấn mạnh sự khác biệt.

Nổi tiếng nghĩa là được ưa thích, ưa chuộng, chấp nhận, bắt chước, phổ biến và hợp trào lưu. Không có gì sai khi được nổi tiếng, miễn là chúng ta không cho phép sự nổi tiếng kiểm soát chúng ta. Sự nổi tiếng có những thăng trầm riêng của nó, vì ai trong chúng ta đi học phổ thông đều biết.

Sự nổi tiếng được xây lên và bị đánh mất nhanh hơn ảnh hưởng. Chúng ta có thể kêu khích công chúng và xây dựng tên tuổi. Chúng ta có thể nói cho công chúng những gì họ muốn nghe và trở nên nổi tiếng. Chúng ta có thể nói cho người ta những điều họ không nên nghe và trở nên nổi tiếng.

Ngược lại, có ảnh hưởng nghĩa là có quyền lực, quan trọng, có sức thuyết phục, rất hiệu quả, có sức thu hút và dẫn đầu. Vì mục đích thực tế, chúng ta có thể có ảnh hưởng nhưng vẫn không được biết đến giữa vòng những con người nổi tiếng. Tôi tin rằng ở thiên đàng chúng ta sẽ phát hiện ra nhiều người có ảnh hưởng nhất tại tòa án thiên đàng lại ít được biết đến ở đường phố trần gian. Họ là những con người sẵn lòng gieo trong bí mật, để nhiều thì giờ nói chuyện với Chúa hơn là chụp nhiều tấm hình tự sướng. Để đạt mục đích đó, tôi quyết tâm trở thành người có ảnh hưởng.

Về lí tưởng, thật tuyệt vời khi có cả hai. Tôi có vài người bạn đã đảm đương được hai vị trí này một cách xuất sắc. Nhưng họ không hề bắt đầu với ước muốn phải nổi tiếng; họ chỉ muốn thấy mình trung tín. Đây chính cách là chỗ mà tất cả chúng ta nên ước ao làm nhân chứng cho Chúa nên bắt đầu. Trung tín và có ảnh hưởng nghĩa là chọn những lời nói của chúng ta rất cẩn thận, vì là món quà của ân điển, không dùng sự tự do ngôn luận làm cái cớ để phạm tội.

Dù chính phủ trao cho chúng ta cái quyền nói bất cứ điều gì chúng ta muốn, nhưng cuối cùng chúng ta phải trả lời cho một vương quốc cao hơn. Tại sao chúng ta được tự do với những quan điểm của chúng ta khi mà chúng ta đã được ban cho sự tiếp cận vô hạn với sự khôn ngoan và kiến thức của Đức Chúa Trời Chí Cao? Lời Đức Chúa Trời chia cắt ý tưởng và ý định, không chỉ ý tưởng mà không có ý định. Sống bấy nhiêu tuổi đời, tôi đã chứng nghiệm câu châm ngôn này là thật đó là hề lảm lời vi phạm nào có thiếu.

Hễ nhiều lời thì sẽ không thiếu vấp phạm, nhưng người khôn ngoan gìn giữ môi miệng mình. (Châm 10:19)

Tôi hy vọng bạn đồng ý mạng xã hội không phải lúc nào cũng lành mạnh và nó chắc hẳn không phải là bà con họ hàng gì của ta. Trên đó chúng ta chỉ thấy những gì người ta chọn phơi bày. Đôi khi điều này đồng nghĩa là chúng ta chỉ thấy cái tốt của họ và đôi khi cũng thấy cái xấu của họ. Đôi khi mọi chuyện họ nói và phô trương chỉ là sự dối trá. Tôi sẽ nói cho bạn biết nhiều người giả vờ lấy tên tôi và sau đó xin tiền cho viện mồ côi không có thật.

Ảo Khác Với Thật

Thành thật mà nói, rất dễ để đầu tư cho một cộng đồng ảo hơn là cộng đồng thật. Đánh vài câu trên điện thoại thông minh dễ hơn là có cuộc trao đổi thẳng thừng với bàn bè và gia đình. Viết blog cho phép chúng ta gieo những tư tưởng mang lại sự chú ý tức thì và sự phản hồi tích cực, trong khi đó cộng đồng thực sự của tôi khẳng định là chúng ta phải bày tỏ lòng kiên nhẫn vì cuộc nói chuyện thực sự đi nhiều hướng khác nhau. Một sự khác biệt lớn là cần thiết để cho phép người khác nói ra.

Cộng đồng ảo có thể tốt hoặc xấu, lành mạnh hay lạm dụng. Cộng đồng ảo lành mạnh khích lệ sự tham gia và liên hệ với cộng đồng thật. Nếu cộng đồng của bạn đang làm việc này, thì họ làm rất tốt.

Chưa bao giờ mà có quá nhiều người viết blog đầy thuyết phục như bây giờ. Tôi theo dõi một vài trang blog để biết một vài lĩnh vực như ăn uống lành mạnh và kiến thức về lãnh đạo. Như đã nói, tôi rất cẩn trọng khi tôi cho phép ai ảnh hưởng cách tôi suy nghĩ. Tôi muốn biết họ có khai trình với ai không. Sự nổi tiếng không nhất thiết là có khai trình minh bạch.

Khi chúng ta cô đơn hay tranh chiến, chúng ta rất dễ gia nhập cùng với những chiến hữu cũng cô đơn và tranh chiến. Có lẽ chúng ta đang xử lí sự chán nản hay rối loạn ăn uống. Chúng ta kết nối vì chúng ta tìm mẫu số chung. Thật tốt để biết rằng chúng ta không cô đơn và có ai đó hiểu chúng ta. Những kết nối này có thể lành mạnh và mang lại sự chữa lành miễn là họ hướng chúng ta đến sức khỏe và nguồn sức mạnh. Khi nào thì những cộng đồng này lệch lạc ấy là khi chúng ta cho phép người khác suy nghĩ dùm chúng ta.

Có lẽ chúng ta kết nối với ai đó trên mạng mà lúc đầu rất lành mạnh. Chúng ta thích tính cách dễ thương của họ, sự cởi mở của họ và sự ngây thơ của họ. Chúng

ta thích cách họ lên tiếng những điều mà người khác mới chỉ dám nghĩ tới. Chúng ta thích cách họ nói kèm theo cảm xúc. Nhưng nếu chúng ta không neo chặt trong cộng đồng và trong Kinh Thánh, thì chẳng bao lâu cách họ cảm nhận về một vấn đề trở thành cách chúng ta cảm nhận. Không có vấn đề gì khi những câu hỏi của họ thành những câu hỏi của chúng ta miễn là chúng ta biết tới đâu để tìm câu trả lời.

Chẳng hạn, nếu một phụ nữ than phiền về chuyện không thích thú chuyện “chăn gối” với chồng mình, có phải chúng ta hỏi để thưởng ngoạn hay chúng ta tìm ra phương cách để gắn gũi chuyện vợ chồng?

Có lẽ hôn nhân của người viết blog đã xong đời. Bị kích được viết cách bóng bẩy và có sự hứa hẹn về một khởi đầu mới, một người bạn đời mới. Thay vì nhìn thấy việc li dị là xé rách hai tâm hôn, các blogger bóp méo sự thật và tình yêu. Khi chúng ta càng liên lụy về cảm xúc với những con người ảo thay vì với chồng mình, chúng ta rơi vào sự nguy hiểm khi nhìn hôn nhân mình theo ánh sáng của kinh nghiệm của người ta. Chúng ta thắc mắc không biết chuyện bỏ chồng có phải là một hành động đúng cảm nên làm không.

Thôi được, nhấn nút dừng tại đây. Thật vậy sao?

Hôn nhân là một giao ước trước mặt Đức Chúa Trời. Nếu bạn không thích hôn nhân của mình, hãy vun vén nó. Hãy bỏ điện thoại xuống, đóng máy tính lại, bỏ phía sau những so sánh. Hãy để thì giới cho nhau.

Tôi không hề biện minh cho việc là bạn cứ ở trong hôn nhân mà bạn và con bạn gặp nguy hiểm bởi người phối ngẫu không chung thủy. Tôi đang nói về những tình huống trong đó bạn không còn “cảm giác” gì nữa. Trong trường hợp này, thoát đầu bỏ nó trông có vẻ dễ hơn là cố gắng hết sức để phát triển mối quan hệ của bạn. Nhưng khi Đức Chúa Trời đang trong quá trình tái thiết chúng

ta thành con người vững vàng, kiên định và không dao động, hãy học yêu thương, con đường mà Ngài chọn không dễ chút nào. Ngài muốn gây dựng chúng ta trong lời nói và sức mạnh.

Đừng Rao Ra Công Chúng

Những bất đồng trong hội thánh Chúa không phải là chuyện mới mẻ. Trong lá thư đầu gửi hội thánh tại Côrinh tô, Phao lô viết:

Ai trong vòng anh chị em có vấn đề kiện cáo nhau lại dám đem cho người ngoại không công chính xét xử thay vì đem đến cho các tín hữu thánh? Anh chị em không biết rằng các tín hữu thánh sẽ xét xử thế gian sao? Nếu thế gian sẽ bị anh chị em xét xử, anh chị em lại không xứng đáng để xét xử những việc nhỏ mọn sao? (6:1-2)

Ngày nay đem ai đó ra tòa được ví như đem chuyện riêng tư ra chốn công đường. Khuôn mẫu trong Kinh Thánh đó là chúng ta đến gặp người có vấn đề, trước hết là đối chất một với một và sau đó là với người bạn. Tư thế chúng ta cần có là nhu mì và mục tiêu cuộc trao đổi là phục hồi và lẽ thật. Dùng mạng xã hội như là hệ thống công lí là một cơn ác mộng và không đúng Kinh Thánh.

Đám đông thì không quan tâm đến sự vô tội hay độ chính xác.

Lá thư Phao lô gửi Ti mô thê rất thật như là một thông điệp cấp bách cho thời đại chúng ta.

Con nên biết trong thời kỳ cuối cùng sẽ có những giai đoạn khó khăn. Vì sẽ có những người vị kỷ, tham tiền, khoe khoang, kiêu căng, ăn nói phạm thượng, không vâng lời cha mẹ, vong ân bội nghĩa, không tôn trọng thần thánh, không tình nghĩa, bất nhân, vu khống, không tiết độ, tàn bạo, thù

ghét điều lành, phản phúc, liêu lĩnh, tự phụ, thích vui chơi hơn là yêu mến Đức Chúa Trời, giữ hình thức tin kính bề ngoài, nhưng lại chối bỏ quyền năng của đức tin. Con hãy xa lánh những người như thế. (2 Ti 3:1-5)

Nghe quen quá! Ích kỷ! Tự phụ! Có. Phạm thượng, không vâng lời cha mẹ, thô lỗ và tục tĩu. Có. Tôi e rằng không có cái nào để tôi trừ ra. Phao lô tiếp tục cảnh cáo Ti-mô-thê về những điều có nguy cơ trở thành cái mốt trong nền văn hóa hiện đại:

Trong bọn đó, có mấy kẻ lên vào nhà quyến rũ các phụ nữ nhẹ dạ, đầy ắp mặc cảm tội lỗi, bị đủ thứ đam mê lôi cuốn. (2 Ti 3:6)

Đoạn này là một đoạn khó nghe . . . đặc biệt là phụ nữ. Để ý lời cảnh cáo của Phao lô, tất cả chúng ta cần hít thở sâu và cho phép Đức Thánh Linh dạy chúng ta. Tôi nghĩ thật công bằng khi nói câu này mô tả người phụ nữ đang sống bên ngoài cộng đồng lành mạnh và mục đích của Chúa. Khi ai đó trong chúng ta (nam hay nữ) sống cách biệt và cảm thấy vô dụng, chúng ta rất dễ trở thành miếng mồi cho những kẻ lợi dụng chúng ta.

Chúng ta đều biết chúng ta được tạo dựng cho nhiều điều hơn là cho cõi trần tục này. Sự nhàm chán và nản lòng có thể dẫn chúng ta tới chỗ sống nhờ vả người khác. Chúng ta viết lời bình trên blog, để nhiều giờ trên mạng xã hội và tham gia vào những chuyện của thiên hạ mà không dính dáng gì đến chúng ta. Chúng ta hãy thành thật: rất dễ để đăng những quan điểm thay vì cầu nguyện. Khi chúng ta biết chúng ta được kêu gọi để xây dựng điều gì đó nhưng thiếu cơ hội, chúng ta có nguy cơ làm mồi cho những kẻ cơ hội.

Ngược lại, đôi khi chúng ta trở nên cứng nhắc và thiếu thốn khi chúng ta kết ước đủ điều nhưng không có thời gian để bồi bổ tâm hồn chúng ta. Tôi không thể kể

ra đây biết bao câu chuyện tôi nghe về cả những người nam và người nữ sống quá bận rộn để rồi khiến họ đuối sức - sau đó họ lang thang trên mạng tìm bạn “đâm đầu ý chợ.”

Phản ứng đầu tiên của tôi là ai có thời gian cho chuyện đó? Bạn ít có thời gian nói chuyện với người phối ngẫu của bạn; làm sao mà bạn có thời gian viết cả một bài viết cho những người xa lạ đọc chơi? Nên tôi nhận ra rằng chuyện tình ái trên mạng là một lối thoát. Nó là một nơi đóng kịch, là chỗ mà các ông “ăn chả” và các bà “ăn nem” không cần phải chịu trách nhiệm gì cả. Thay vì chấn chỉnh lại cuộc sống của họ để cho bớt ngợp thở thì họ lại làm cho nó ngợp thở thêm.

Này là lúc dành cho những cuộc nói chuyện hơi khó khăn. Hãy đóng máy tính lại. Hãy bỏ điện thoại xuống. Hãy nói chuyện với con cái. Hãy tham gia cùng với vợ/chồng. Hãy gặp bạn bè uống cà phê. Hãy nói chuyện với người khác trên điện thoại. Hãy đảm bảo là bạn dễ có thời gian để đầu tư cho người thật việc thật. (Đừng sống ảo nữa!)

Vâng, hội thánh cần lắng nghe nhu cầu của những người con gái. Phụ nữ hay tổn thương. Việc nhóm hiệp các phụ nữ lớn tuổi là tốt, nhưng còn nhiều thứ nữa. Các chị em cho tôi biết họ chán ngán với việc học mà không hành, nhưng trút hết những nỗi thất vọng này trên mạng lại không hay. Trút bỏ những thất bại thì chưa đủ. Hãy trở thành một phần để xây dựng một hạ tầng kiến trúc lành mạnh cho hội thánh Chúa. Hãy bước theo gương của các môn đồ đầu tiên của Chúa Giê-su, là những người cùng ăn cùng học. Việc đi khắp thế giới và môn đồ hóa bắt đầu ngay ở thế giới gần chúng ta.

Trong nhiều hội thánh, phụ nữ được cho phép nhưng không có địa vị nào trong giáo hội. Để thay đổi điều này, chúng ta cần ngồi xuống và có cuộc trao đổi thẳng thắn với đúng đối tượng. Giao du trên mạng cũng được,

nhưng một tác giả, một người viết blog hay người bạn trên Facebook không nhìn vào ánh mắt bạn. Ai đó trên Twitter không ôm bạn được. Chúng ta cần con người bằng xương bằng thịt tiếp xúc với chúng ta. Do nói quá nhiều, chúng ta đã phi nhân cách nhiều người cần Chúa Giê-su.

Khi tôi soạn để viết chương này, Châm ngôn và Truyền đạo dùng làm kim chỉ nam cho việc vững chãi trong lời nói. Ở phần phụ lục 2, tôi ghi ra 50 câu Châm Ngôn giúp bạn chọn những lời bạn nói và những gì bạn cho phép vào đầu óc bạn để bạn có thể sống cuộc đời khôn ngoan.

*Lạy Cha thiên thượng,
Nguyện con mở miệng ra với sự khôn ngoan và
nguyện lời tử tế trên môi lưỡi con (lấy từ Châm
ngôn 31:26). Hãy chỉ cho con gia đình con, mà con
có thể có cuộc nói chuyện thiêng liêng về những
bận tâm con đang mang. Hãy tha thứ cho con vì
đã quên rằng Ngài kết ước tẩy sạch và thánh hóa
Nàng Dâu của Ngài. Con sẽ dùng lời nói của con
để gây dựng thay vì hủy diệt, để chữa lành thay
vì làm tổn thương, để nói tiên tri thay vì chỉ trích.
Amen.*



9

BIẾN ĐỔI NHƯ ĐÁ KIM CƯƠNG

Thờ phượng là đầu phục toàn bộ bản chất của chúng ta cho Đức Chúa Trời. Chính là sự thức tỉnh lương tâm bởi sự thánh khiết của Ngài, sự nuôi dưỡng tâm trí bằng lẽ thật của Ngài, sự thanh tẩy trí tưởng tượng bởi vẻ đẹp của Ngài, sự mở ra của tấm lòng đối với tình yêu của Ngài, sự đầu phục ý chí cho mục đích của Ngài.

William Temple

Mới đây, tôi dắt ba đứa cháu của tôi đi hái dâu ở nhà hàng xóm. Tôi không biết chuyện xảy ra là do tôi chỉ nhìn thấy một con mắt hay là vì tôi quên mất chuyện giữ ba đứa cháu, nhưng chẳng mấy chốc một trong ba đứa cháu của tôi gặp nguy hiểm. Khi tôi kéo cành cây xuống ngang tầm tay của cháu tôi là Sophia thì cháu hét lên, “Lizzy!” và chỉ về hướng đường đi. Tôi quay sang kịp nhìn Lizzy, cả hai đứa chạy ra đường. Tôi thả nhánh cây ra và chạy tới cháu. Có một chiếc xe hơi đang chạy trên đường đó.

Tôi hét lên, “Dừng lại Lizzy, quay lại đây! Lizziy quay lại, mắt sáng ngời trong sự ngỡ ngác. Cháu cười và quay lại chỗ cháu để nhặt trái cây tiếp. Cháu nghĩ là trò chơi

đuổi bắt. Tôi đưa tay ra, đứng ngay giữa đường chỗ chiếc xe hơi đang chạy tới, e rằng tài xế không thấy bóng dáng của đứa nhỏ, và ra dấu cho tài xế dừng lại vì rõ ràng là cháu tôi thay vì dừng lại mà còn chạy nhanh hơn.

Tôi chộp lấy cháu ngay giữa đường khi cháu chuẩn bị băng qua con lươn. Tôi bồng cháu trên tay và ôm chặt vào lòng. Chúng tôi chờ dòng xe chạy qua trước khi chúng tôi băng qua đường để gặp anh và chị của cháu.

Lizzy cứ cười hoài, nghĩ rằng cháu đã tẩu thoát ngoạn mục. Nói cho cùng, làm sao một đứa bé hai tuổi biết việc va chạm vào xe hơi sẽ như thế nào? Sophia, chị cháu 5 tuổi, chưa hề đụng vào xe hơi, nhưng cháu còn biết làm thế là sai - và tôi biết chắc suốt thời gian còn lại ngày hôm đó tôi phải ôm chặc Lizzy vào lòng hay giữ chặt tay cháu.

Tôi chắc là không ai trong bạn thắc mắc cách tôi đến gần Lizzy . . . ôm chặc trong tay tôi hay nắm chặt tay cháu. Chúng ta đều biết sự tổn hại mà xe hơi đụng vào người. Sự hiểu biết của tôi buộc tôi xông vào dòng xe đang lưu thông và giải cứu Lizzy.

Trong chương này, tôi sẽ rời chỗ an toàn bên lề đường và chạy ngay vào dòng xe lưu thông hai chiều. Tôi hy vọng bạn sẽ hiểu được tấm lòng tôi, vì nếu chúng ta không cho phép Chúa chúng ta biến đổi cách chúng ta suy nghĩ, sống và yêu thương, nhiều người sẽ không bao giờ thấy được tình yêu hay ánh sáng của Ngài trong suốt quãng đời của chúng ta. Chúng ta không muốn liêu lĩnh sống như những người Pha ri si và đặt gánh nặng trên một thế hệ mà chúng ta không làm gì để giúp họ (Mat 23:4).

Chúng ta sống trong thời đại đòi hỏi sự khôn ngoan và lòng trắc ẩn. Chúng ta có mặt ở đây để tuyên bố sự tự do cho tất cả những ai bị nô lệ cho ma quỷ. Chúng ta là những tác nhân mang lại sự phóng thích. Chúng ta không phải là những cai tù, những thẩm phán chọn người nào sẽ

được phóng thích. Ngược lại, câu trả lời cho sự xáo trộn trong thời đại chúng ta không được tìm thấy trong việc gọi nơi ngục tù là chốn tự do.

Đóng Ván

Các con đừng lên án ai để khỏi bị lên án. Vì các con lên án người khác thế nào, thì sẽ bị lên án thế ấy. Các con lường cho người ta mực nào, thì sẽ được lường lại mực ấy. Tại sao con thấy cái dằm trong mắt anh em, nhưng không nhận ra cây xà nhà trong mắt mình? Làm sao con có thể nói với anh em mình rằng: ‘Để tôi lấy cái dằm ra khỏi mắt anh’, trong khi cây xà vẫn ở trong mắt mình. Hỡi kẻ đạo đức giả, hãy lấy cây xà ra khỏi mắt mình trước, rồi mới thấy rõ để lấy cái dằm ra khỏi mắt anh em mình. (Mat 7:1-5)

Là một người thu thuế trước đây, Ma-thi-ơ biết chính xác cảm giác bị người khác lên án. Lời phán từ đoạn này là đừng lên án! Điều này rất tốt, nhưng đoạn này chưa nói hết ý. Chúng ta hãy xem kỹ hơn những gì được nói ở đây. Khi tôi lúc đầu trở thành cơ đốc nhân, tôi cảm nhận có quá nhiều sự lên án từ các cơ đốc nhân khác nên tôi cố gắng tránh né bằng cách lên án lại. Chẳng hạn, tai tôi nghe đủ chuyện xì-can-danh và chuyện khoe khoang. Tôi đáp lại bằng cách gọi họ là cơ đốc nhân giả hình. Cảm tạ Chúa lúc đó tôi không tiếp cận được viết blog. Những cái móc mà người ta gán cho tôi vẫn còn in trong đầu tôi. Và sự lên án của ai là khốc liệt nhất? Tôi sẽ nói đó là sự lên án của tôi.

Do tôi nghe tiếng được tiếng mất nên làm cho người ta bối rối, nhưng tôi lại lên án những kẻ buộc tội tôi.

Họ có cái dằm còn tôi có cả cây đà trong mắt tôi mà có thể xây được căn nhà. Cây đà trong tôi khiến tôi không thấy cái dằm trong họ. Để thay đổi chuyện này, có

vài điều cần phải làm. Bước một: tôi cần nhìn nhận tôi có cây đà.

Cây đà trong mắt giống như cái bịt mắt . . . điều duy nhất chúng ta thấy là bóng tối nơi người khác. Chúng ta hãy bàn thêm một chút; không ai muốn một người bị che mắt giải phẫu cho mình. Chúng ta phải bỏ cái bịt mắt ra và xử lý vấn đề của cá nhân mình để chúng ta mới có thể giúp đỡ người khác thay vì làm tổn thương họ.

Bạn thấy đó, người bạn lên án của chúng ta trong Ma-thi-ơ 7 có đúng đấy : người anh em của anh ta có cái dằm cần phải loại bỏ. Như Chúa Giê-su gọi anh là kẻ giả hình vì chỉ ra điểm sai đang khi đó anh ta bị che mắt với chính tình trạng của anh. Giúp người khác trong tình trạng này thì vô cùng tai hại. Hội thánh hay chỉ ngón tay về người thế gian, trong khi đó Chúa muốn chúng ta cho phép Lời Ngài chạm mạnh vào ngực chúng ta.

Có phải sự kêu gào về tội ác trong thời đại chúng ta đã ám ảnh chúng ta bất cứ nơi nào chúng ta đi phải không? Kinh Thánh nói rõ sự chuyển tiếp xảy ra khi chúng ta thay đổi tư thế.

Lúc ấy nếu dân Ta, dân được gọi bằng danh Ta, hạ mình xuống, cầu nguyện, tìm kiếm mặt Ta và ăn năn từ bỏ con đường gian ác thì Ta từ trên trời sẽ nghe, tha thứ tội lỗi chúng và chữa lành đất đai của chúng. (2 Sử 7:14)

Đức Chúa Trời nhìn tư thế của dân sự Ngài. Đoạn này tóm tắt thái độ thờ phượng và ăn năn. Không có tình yêu, chúng ta có thể hoàn toàn đúng nhưng cùng lúc cũng sai kinh khủng.

Xứ sở chúng ta cần sự chữa lành.

Sự chữa lành này bắt đầu nơi chúng ta.

Nó bắt đầu khi dân sự Chúa hạ mình, cầu nguyện, tìm kiếm mặt Chúa, và quay khỏi con đường gian ác. Bạn có

nhận biết câu này rất quyền năng không? Vấn đề không phải là ai đang nắm quyền. Vấn đề không phải là đạo luật nào được thông qua. Chúng ta không cần phải bắt mọi người quay khỏi con đường gian ác của họ . . . chỉ đơn giản là chúng ta bỏ cây đà khỏi mắt chúng ta và rồi hành xử tương ứng.

Sự biến đổi bắt đầu khi chúng ta nhận trách nhiệm về chính những vấn đề của mình và chọn sống theo lẽ thật. Sự biến đổi không được đo lường bởi lẽ thật chúng ta biết mà được phản ánh trong lẽ thật chúng ta sống. Tình yêu là chìa khóa trong quá trình biến đổi. Không có yêu tố đức tin, hy vọng và tình yêu, sự biến đổi không thể xảy ra. Việc thiếu đi tình yêu chính là lí do đã có động thái quay khỏi sự thánh khiết và sự biến đổi.

Đây cũng là lí do mà thời nay nói điều gì đó hay ai đó là sai trật thì không phổ biến lắm. Ngay cả hội thánh cũng nhiễm thói quen này, cho rằng không có gì là tuyệt đối và những gì sai đối với tôi có thể đúng đối với anh. Chuyện này chưa hết. Một thế hệ không có niềm tin là một thế hệ không có sự biến đổi.

Tôi muốn thay đổi. Thế giới này cần tôi thay đổi. Mỗi ngày là một cơ hội khác để bước theo Chúa Giê-su và được biến đổi theo ảnh tượng của Ngài. Tôi rất biết ơn Chúa đã lột đi sự xấu hổ của tôi để mặc cho tôi sự công chính của Ngài. Chúa Giê-su không tán thành sự trói buộc của tôi bằng cách gọi những việc làm xấu hổ của tôi là công chính. Ngài không gọi chiếc áo dơ nhớp của tôi là sạch sẽ - Ngài tẩy sạch nó trong Lời của Ngài.

Sự xấu hổ không phải là điều gì đó thuộc con người chúng ta, nhưng có những lúc sự xấu hổ là điều chúng ta cảm nhận. Có những lúc khi các hành động của chúng ta đáng gọi là xấu hổ. Tôi đã từng hành xử theo những cách thức đáng xấu hổ. Điều này không khiến tôi thành người xấu hổ. Điều này chỉ có nghĩa là tôi đã nói và làm nhiều điều mà tôi lấy làm xấu hổ. Khi chúng ta cho phép sự xấu

hổ khiến chúng ta quay khỏi Chúa, chúng ta cố gắng che đậy chính mình bằng lá vả và quay sang đổ lỗi cho những người gần chúng ta. Chúng ta có thể chọn cho phép sự xấu hổ phân cách chúng ta khỏi Đức Chúa Trời hoặc quay khỏi bóng tối và cho phép ánh sáng và tình yêu của Ngài ràng buộc chúng ta càng chắc hơn với Đấng Tạo Hóa.

Trong ánh sáng của tình yêu và sự thánh khiết của Ngài, Đức Chúa Trời sẽ cất đi sự xấu hổ của chúng ta.

Sự xấu hổ của tôi không được cất đi khi tôi bào chữa cho lối hành xử tồi của tôi hay cho tội lỗi của tôi. Tôi không thể nhìn lại và gọi những việc làm xấu hổ của tôi là đáng khen theo ánh sáng của hoàn cảnh của tôi. Sự xấu hổ của tôi được cất đi khi tôi quay khỏi đời sống dối trá và chọn sống trong lẽ thật.

Sự biến đổi không nói dối hay chối bỏ sự trần trụi của chúng ta.

Nó không gọi kẻ trần truồng đang mặc quần áo.

Nó không lẩn tránh sự hiện diện của Chúa phía sau lá vả và cây cối.

Sự biến đổi bắt đầu khi chúng ta thừa nhận sự trần truồng của chúng ta.

Nó phơi bày những cố gắng thất bại của chúng ta nhằm che đậy bản thân trong những lá vả của trần gian.

Nó nhìn nhận rằng những thứ này không bao giờ che đậy chúng ta.

Nó bỏ qua những nỗ lực vô ích của con người và xin Cha thánh mặc cho chúng ta trong lẽ thật.

Khi chúng ta phục dưới quyền làm Chúa của Đấng Christ, chúng ta vứt bỏ những công việc xấu hổ, theo ý riêng của chúng ta và bước đi như con cái sự sáng. Ê-phê-sô 4:21-25 mô tả sự hoán đổi này:

Quả thật, anh chị em đã nghe về Ngài và được dạy dỗ trong Ngài đúng theo chân lý đã thể hiện trong

Đức Giê-su. Anh chị em phải lột bỏ con người cũ theo lối sống trước đây, là con người bị các dục vọng lừa dối hủy hoại. Hãy để Chúa đổi mới tâm linh và tâm trí anh chị em. Hãy mặc lấy con người mới giống như hình ảnh Nt: không có từ “hình ảnh”, thêm vào cho rõ nghĩa

Đức Chúa Trời, được sáng tạo trong chân lý công chính và thánh khiết. Vì thế, đã lột bỏ mọi điều dối trá, anh chị em mỗi người hãy nói thật với người lân cận mình vì chúng ta đều là chi thể của nhau.

Hãy vứt bỏ hết! Đức Thánh Linh của ân sủng ban sức mạnh cho chúng ta để bỏ đi bản chất sa ngã trước đây của chúng ta và quăng đi chiếc áo nhớp công bình riêng của chúng ta như thể nó là những chiếc vải liệm (Vì nó quả như vậy). Tại sao ai mà muốn mặc chiếc áo mới lên trên chiếc áo dơ nhớp? Sớm hay muộn vết bẩn và mùi hôi thối sẽ ngấm qua chiếc áo mới. Không ai trong chúng ta có thể mặc cả hai chiếc áo nổi. Chúng ta phải quăng đi bản chất cũ cùng với lối sống cũ khi chúng ta đổi mới tâm trí và thái độ của chúng ta theo lối sống thánh khiết và tin kính.

Một khi chúng ta biết rõ hơn, chúng ta làm tốt hơn.

Một khi chúng ta biết lẽ thật (Chúa Giê-su), chúng ta được thêm sức để làm theo lẽ thật.

Tham dục không còn có quyền làm méo mó lòng khát khao của chúng ta. Sự tham lam và sự lừa dối về giàu có không còn có quyền che khuất tâm trí chúng ta. Thay vì gọi cũ là mới, chúng ta đổi mới:

Cái Nhìn Khác Về Sự Chịu Đựng

Tự thân nó thì sự chịu đựng nghe rất con người. Nhưng những gì chúng ta chịu đựng nơi bản thân sẽ không thay đổi; những gì chúng ta chọn chủ Ý không chịu đựng là thuộc về ý chí.

Mới đây, tôi đến thăm nhà con trai tôi và một trong đứa cháu tôi nghĩ rằng nên dùng nướm vú bằng cao su để cho em nó mút. Khi bố cháu nghe vậy thì vẫn dung chịu cho cháu làm cho em cháu. Chỉ có điều là đảm bảo cháu đưa nướm vú cao su chứ đừng đút tay vào miệng cháu bé.

Ý của bố cháu là gì? Dĩ nhiên là không muốn cháu bị hại? Những gì bảo vệ bên ngoài đôi tay chúng ta có thể đầu độc bên trong thân thể chúng ta. Khi chúng ta biết rõ hơn, chúng ta dạy dỗ người khác. Chúng ta không mong đứa trẻ hiểu rằng tất cả loại chất lỏng nghe mùi rất ngon đều nên ăn. Chúng ta phải dạy chúng điều đó trước hết để chúng biết rõ hơn trong tương lai.

Xin hãy can đảm lên trong lúc này. Hãy bao phủ chính bạn.

Bạn đang chịu đựng điều gì trong đời sống bạn?

Có lĩnh vực nào bạn cần chịu đựng hay không chịu đựng trong tương lai?

Điều gì ngăn cản bạn không được biến đổi?

Bất chước Chúa

Ê-phê-sô 5 khuyên chúng ta :

Vì thế, anh chị em là con yêu dấu của Đức Chúa Trời, hãy cố gắng trở nên giống Chúa. Hãy sống trong tình yêu thương như Chúa Cứu Thế đã yêu thương anh chị em và hiến thân Ngài làm tế lễ và sinh tế có mùi thơm cho Đức Chúa Trời.

Tôi thích Bản Diễn Ý diễn tả các câu này như sau:

Trong mọi việc, hãy noi theo gương Thượng Đế, như con cái yêu dấu bất chước cha mình. Phải sống đời yêu thương, như Chúa Cứu Thế đã yêu thương chúng ta, dâng thân Ngài làm sinh tế chuộc tội đẹp lòng Thượng Đế.

Hai câu đầu có những điều cần bàn luận một tí. Phao lô vừa mới nói xong về tầm quan trọng của sự nhân từ. Chúng ta đều muốn bắt chước Cha thiên thượng bằng cách sống như Con Ngài là Giê-su. Điều này có nghĩa là trước hết phải bước đi trong tình yêu. Chúa Giê-su là sự biểu lộ tinh khiết nhất của tình yêu, nhưng bắt chước Chúa Giê-su cũng có nghĩa là bước đi trong sự thánh sạch, sự đầu phục và sự vâng lời. Câu kế tiếp mô tả cách ăn ở của chúng ta sẽ như thế nào trong một thời đại mà đầy dẫy những bất khiết và tội lỗi:

Trong mọi việc, hãy noi theo gương Thượng Đế, như con cái yêu dấu bắt chước cha mình. Phải sống đời yêu thương, như Chúa Cứu Thế đã yêu thương chúng ta, dâng thân Ngài làm sinh tế chuộc tội đẹp lòng Thượng Đế. (Êph 5:3-4)

Bản Diễn Ý lột tả Ê-phê-sô 5:3-4 cách này:

Đã là con cái thánh của Chúa, anh em đừng nói đến chuyện gian dâm, ô uế, tham lam. Đừng nói lời tục tĩu, bậy bạ, hoặc chuyện tiêu lâm thô bỉ, nhưng cứ nhắc nhở ân Thượng Đế và cảm tạ Ngài.

Tôi nghĩ chúng ta thấy đều biết nhiều người trong hội thánh đôi khi rất là thiêng liêng quá mầu. Thay vì đón nhận các câu Kinh Thánh để tẩy sạch chính mình, chúng ta lại dùng nó để bắt bớ những người mà chúng ta cho là phạm tội. Giới hạn của tình yêu và sự khai trình đã bị lu mờ. Phần lớn ấy là vì nhiều người (cơ đốc nhân) không yêu mến hay không sống theo lẽ thật. Tôi biết bạn muốn nhìn thấy sự thay đổi này.

Để giúp chúng ta yêu mến và sống theo lẽ thật, tôi muốn khai mở ba ý tưởng từ sách Rô-ma:

1. Thực tại về Đức Chúa Trời chúng ta
2. Thực tại về thời đại chúng ta
3. Thực tại về chúng ta

Điểm thứ ba là nơi tôi dự định để phần lớn thời gian nói đến trong phần nghiên cứu của chúng ta. Chính tại đó mà chúng ta sẽ xem xét tấm lòng chúng ta và loại bỏ những vật cản.

Tôi sẽ trích ra mỗi đoạn Kinh Thánh từ hai bản dịch để bản dịch này không rõ thì có bản dịch bổ sung. Trước hết chúng ta hãy nói về thực tại về Đức Chúa Trời chúng ta.

Thực Tại Về Đức Chúa Trời Chúng Ta

Bởi những gì có thể biết về Đức Chúa Trời đều rõ ràng đối với họ vì Đức Chúa Trời đã tỏ bày cho họ rồi. Vì những gì của Đức Chúa Trời mà mắt trần không thấy được, kể cả quyền năng vĩnh cửu lẫn thần tính của Ngài, thì từ thuở sáng tạo vũ trụ đã được thấy rõ nhờ nhận thức về các tạo vật, nên họ không còn cách nào bào chữa được. (Rô 1:19-20)

Thượng Đế nổi giận, vì những gì họ cần biết về Thượng Đế thì đã trình bày rõ ràng cho họ. Chính Thượng Đế đã phơi bày những điều ấy ra cho họ. Có nhiều điều về Thượng Đế mà con người không thể thấy-chẳng hạn như quyền năng vô hạn và thiên tính của Ngài. Nhưng từ thuở tạo thiên lập địa, hai đặc tính này đều sờ sờ ra đó và ai cũng hiểu được. Cho nên họ không có lý do gì để bào chữa về những việc làm xấu xa của mình. (BPT)

Mọi thứ chúng ta nhìn thấy đều tuyên bố sự hiện hữu của Đức Chúa Trời vô hình. Tất cả những gì chúng ta biết đều bày tỏ thực tại về những điều chưa biết. Tạo vật bày tỏ một Đức Chúa Trời của sự sáng tạo kì diệu và vô hạn. Nếu không ai nói cho chúng ta có một Đấng Tạo Hóa, bản nhạc của thiên nhiên sẽ lôi kéo đôi mắt và lỗ tai của chúng ta về sự hiện hữu của Ngài. Tất cả những gì được

tạo dựng bày tỏ Đấng Tạo Hóa. Đức Chúa Trời chúng ta một tối cao. Ngài là Đức Chúa Trời của người, độc nhất và vượt trên tất cả. Thi thiên vẽ lên một sự mô tả về Đức Chúa Trời Chí Cao:

Vì CHÚA thật vĩ đại! Rất đáng được ca ngợi;
Ngài đáng được kính sợ hơn tất cả các thần.
Vì tất cả các thần của các dân chỉ là hình tượng;
Nhưng CHÚA đã tạo nên các tầng trời.
Trước mặt Ngài là vinh quang và uy nghi;
Nơi đền thánh Ngài là năng lực và hoa mỹ.
(Thi 96:4-6)

Và:

Lửa đi trước mặt Ngài và thiêu đốt những kẻ thù chung quanh.
Những tia chớp của Ngài thấp sáng thế giới; Trái đất thấy và run rẩy.
Núi non tan chảy như sáp trước mặt CHÚA,
trước mặt Chúa của cả trái đất. (Thi 97:3-5)

Không thể nào đọc những câu này và không có sự thán phục.

Thực Tại Về Thời Đại Chúng Ta

Khi tôi dừng lại xem xét thực tại về thời đại chúng ta, tôi thấy mình tự hỏi câu hỏi khó này, “Cha ơi, chuyện gì đã xảy ra?” Khi chúng ta tiếp tục đọc trong sách Rô ma, các câu sau nói đến sự chuyển biến đã xảy ra:

Vì họ đã biết Đức Chúa Trời nhưng không tôn vinh cảm tạ Ngài là Đức Chúa Trời, trái lại họ suy tưởng những chuyện hư không và lòng dạ ngu dốt của họ ra tầm tối. Tự cho mình là khôn ngoan, họ đã trở thành ngu dại. (1:21-22)

Và từ Bản Phổ Thông:

Họ đã biết Thượng Đế, nhưng không chịu tôn kính hoặc tạ ơn Ngài. Tư tưởng họ thật vô dụng. Trí óc họ đầy ngu tối. Họ bảo rằng mình khôn ngoan nhưng lại hóa ra ngu dại.

Khi chúng ta không tôn trọng Chúa và hạ thấp Ngài là ai

trong đời sống chúng ta, chúng ta chần chẫn hạ thấp đời sống chúng ta thành mù chữ. Điều này có nghĩa là chúng ta đọc nhưng không thật sự hiểu. Có tất cả cõi tạo vật tuyên bố thực tại của Ngài, nên không khó để thừa nhận có một Đấng Tạo Hóa, nhưng biết về Đức Chúa Trời là một chuyện khác với việc thờ phượng Ngài. Nhìn nhận sự hiện hữu của Ngài là một chuyện còn quý gối thờ phượng Ngài là một chuyện hoàn toàn khác. Chúng ta chỉ có thể biết Đức Chúa Trời khi thờ phượng Ngài. Khi chúng ta không tôn trọng Ngài, là Đấng chúng ta được tạo dựng để tôn trọng, suy nghĩ chúng ta sẽ bị tối tăm. Từ ngữ Kinh Thánh dùng là *vô ích*, nghĩa là *vô dụng, hư không và trơ trọi*. Điều này mô tả suy nghĩ vu vơ, không có khả năng xây dựng. Bản dịch Diễn Ý diễn giải câu này là, “Họ giả vờ biết tất cả, nhưng không biết mu tề gì về cuộc sống.”

Thực tại về thời đại chúng ta đè nặng lên hết thảy chúng ta. Chưa hề có một thế hệ nào mà được tiếp cận nhiều thông tin nhưng lại thiếu vắng mục đích. Chúng ta có một số thách thức thật sự khi liên hệ đến việc kết nối lành mạnh. Chúng ta phát triển các nhân vật ảo mà bỏ qua mối liên hệ đích thực. Chúng ta học trôi dạt từ chuyện này sang chuyện khác, hiếm khi ở lâu đủ một nơi trước khi chúng ta bị kéo đi. Khái niệm về việc suy gẫm và dừng lại để thờ phượng Chúa trở thành một nghệ thuật đã bị đánh mất.

Sách Rô-ma nói tiếp những gì xảy ra khi chúng ta không chịu thờ phượng Đức Chúa Trời và phung phí bản thân vào những điều khác:

Đổi vinh quang của Đức Chúa Trời bất diệt ra giống như hình tượng của loài người hư nát, của chim trời, của thú đồng và loài bò sát. Vì thế theo dục vọng của lòng họ, Đức Chúa Trời đã bỏ mặc họ đắm chìm vào trong sự nhơ nhuốc đến nỗi họ cùng làm nhục thân thể mình với nhau. Họ đổi chân lý Đức Chúa Trời lấy điều giả trá và thờ lạy, phụng sự tạo vật thay vì Đấng Tạo Hóa, là Đấng đáng được chúc tôn đời đời, A-men. (1:23-25)

Từ Bản Diễn Ý:

Thay vì thờ phượng Thượng Đế vinh quang hằng sống, họ tôn thờ thần tượng con người phù du, đến cả hình tượng chim, thú hay loài bò sát. Vì thế, Thượng Đế để mặc họ theo dục vọng, sa đắm vào sắc dục, làm ô nhục thân thể của nhau. Họ tráo đổi chân lý của Thượng Đế bằng chuyện giả dối và thờ phượng tạo vật thay cho Tạo Hoá, là Đấng đáng được tôn thờ muôn đời.

Văn hóa Tây phương đã đổi vinh hiển của cõi đời đời lấy sự thỏa mãn tạm thời về những gì chúng ta có thể mua bán, sờ mó và kiểm soát được. Chúng ta đã chối bỏ Đấng Tạo Hóa, là Đấng nâng chúng ta lên, và quay sang thờ lạy tạo vật, là thứ kéo chúng ta xuống. Xoay lòng chúng ta sang các thần tượng của tham vọng và tham lam, chúng ta hạ thấp bản thân bằng tình dục bỉ ổi.

Trước khi bạn đi đến kết luận rằng điều này chỉ mô tả một thiểu số người, hãy xem những gì mà tác giả Preston Sprinkle chia sẻ trong cuốn sách của ông *People to be Loved*: “Nói đến sự bất khiết trong tình dục không chỉ giới hạn trong mối quan hệ đồng giới. Nó là lời tuyên bố chung bao gồm tình dục ngoài hôn nhân, ngoại tình, hãm hiếp và đủ thứ tội tình dục khác đã phạm bởi những người đồng tính và những người bình thường.”

Tôi của tôi được tìm thấy trong danh sách này. Tôi xuất thân từ một gia đình gian dâm. Thành thật mà nói,

tranh ảnh khiêu dâm và sự đồi trụy đủ kiểu đã trở thành phổ biến. Thế giới Tây phương đã quá ám ảnh bởi phim “con heo” và thối mốc không biết sao mà họ lại rơi vào tình trạng như thế.

Khi chúng ta quay khỏi Đức Chúa Trời, cánh tay kiếm hãm của Ngài đã bị cất đi và chúng ta được tự do sống theo dục vọng riêng. Sự thật này rất giống như những gì đã xảy ra cho dân Y-sơ-ra-ên khi họ lang thang trong sa mạc. Họ đánh mất phép lạ cung ứng của Chúa về ma na và đòi ăn thịt. Họ nghĩ thịt sẽ làm mạnh mẽ thể xác của họ. Chúa ban cho họ chim quạ nhưng lại tổn hại linh hồn họ. Khi chúng ta đòi theo ý riêng, chúng ta thường hay đánh mất bản thân. Như Phao lô viết:

Bởi đó Đức Chúa Trời đã bỏ mặc họ cho tình dục bỉ ổi, ngay cả đàn bà cũng đổi cách luyện ái tự nhiên ra cách trái tự nhiên, đàn ông cũng vậy, bỏ cách luyện ái tự nhiên với đàn bà mà un đốt cuồng dục lẫn nhau, đàn ông làm điều đồi bại với đàn ông, và chuốc lấy cho mình quả báo xứng với sự sai lạc của họ. (Rô 1:26-27)

Và :

Vì thế cho nên Thượng Đế đã bỏ mặc họ làm những việc nhơ nhuốc theo ý họ. Đàn bà không còn thực hành tình dục tự nhiên nữa, mà trái lại, hành dục với nhau. Đàn ông cũng vậy, không còn thực hành tình dục tự nhiên nữa, mà lại hành dục với nhau. Đàn ông làm những việc nhơ nhuốc với nhau, vì lý do đó thân thể họ phải mang lấy hình phạt về tội phạm của mình. (BPT)

Có nhiều điều khủng khiếp trong hai câu này, nhưng mỗi câu chỉ ra sự thật rằng không ai trong chúng ta biết con người sẽ thế nào một khi ra khỏi sự khôn ngoan của Đấng Tạo Hóa. Chính việc nhận biết Đức Chúa Trời mà

chúng ta tìm được bản chất con người. Chính việc hiểu biết Đức Chúa Trời mà giữ chúng ta khỏi làm ô uest bản thân dù đó là hình thức bản thủ nào (ngoại tình, tham lam, tàn ác, gian dâm, vv).

Tuy nhiên tôi e rằng nền văn hóa chúng ta đã quên mất những điều căn bản. Phần lớn các phim ảnh của người Mỹ đều cổ vũ bạo lực và sau đó chúng ta lại ngạc nhiên khi chúng ta thấy bạo lực trong gia đình, ở học đường và trên đường phố. Các chương trình tivi, chưa nói đến các kênh thương mại, cổ vũ tình dục đủ kiểu. Chúng ta bị ô nhiễm hơn là chúng ta chịu nổi, và sự ô nhiễm này đã khơi mào cho nhiều điều mà thế hệ trước chưa hề nghĩ tới.

Hệ thống giáo dục công chúng của chúng ta bị áp lực phải khuyến khích trẻ em tiểu học nhận dạng giới tính mà bỏ qua giai đoạn dậy thì của chúng. Chúng ta đã quên mất là tuổi đi học sẽ như thế nào?

Nếu ai đó bảo tôi phải tự nhận dạng bản thân ở tuổi tiểu học, tôi chắc trả lời tôi là con kì lân. Lúc đó tôi sẽ cố tưởng tượng ra chuyện gì xảy ra trong thân thể tôi và lí do tại sao tôi chưa có phát triển ngực. Tôi thà nhìn các cô gái trong phòng thay đồ thay vì trải qua giai đoạn dậy thì khi nhìn các cậu con trai.

Việc tò mò về phái tính trong giai đoạn dậy thì là chuyện bình thường; ai cũng đoán được là chuyện gì xảy ra cho thân thể họ. Tại sao chúng ta lại bảo vệ quá trình này? Tại sao chúng ta lại quá phân biệt giới tính của giới trẻ?

Bạn không hỏi người ta ai sẽ đi từ giai đoạn một cậu con trai sang một người đàn ông hay một cô gái chuyển sang một phụ nữ để nhận dạng bản thân. Có phải chúng ta cho phép hệ thống học đường và nền văn hóa chúng ta phân chia giới tính con cái chúng ta và làm băng hoại tuổi dậy thì của chúng chẳng? Một số trường học thậm

chí cho phép sự tương tác đồng tính con gái hôn con gái và con trai hôn con trai và bảo các trẻ rằng nếu chúng có chút ham muốn tình dục thì ấy là vì chúng là người đồng tính.

Không thể được. Nếu chúng có ham muốn tình dục, ấy là vì Chúa tạo dựng chúng ta có ham muốn tình dục khi có sự sờ chạm. Chấm hết. Khi chúng ta thấy điều gì đó khêu gợi tình dục, cơ thể chúng ta sẽ có phản ứng tình dục. Điều này đúng dù chúng ta có gia đình hay độc thân, người bình thường hay người đồng tính, người già hay người trẻ. Điều này không có nghĩa chúng ta sẽ lừa người phối ngẫu hay chúng ta muốn quan hệ tình dục với người nào chúng ta thấy có ham muốn.

Trong giao ước hôn nhân, sự đam mê giữa nam và nữ được tôn trọng. Bên ngoài hôn nhân, cái tôn trọng thành cái mất tôn trọng. Đây là lí do tại sao ngoại tình và gian dâm được xem là vi phạm giao ước. Còn có những đam mê khác mà Kinh Thánh nói đến theo các bản dịch Kinh Thánh gọi là *phi tự nhiên* và *sỉ nhục*. Những điều này bao gồm đồng tính luyến ái, giao cấu, đồi bại và giáo cấu với động vật. Và đến đây tôi xin được dừng. Rô ma 1 nhắc chúng ta - tất cả đều phạm tội. Tham lam và phỉ báng cũng là tội như ngoại tình và đồng tính.

Cái giá của tội lỗi

Rô ma 1:27 tiếp tục đề cập đến hình phạt hay cái giá cho những ai chịu theo lối suy nghĩ như thế. Tôi muốn nói rõ rằng không bao giờ Đức Chúa Trời bắt chúng ta trả giá. Ngài là Đấng mời chúng ta đến sự biến đổi - chọn sự sống và phúc lành thay vì sự chết và rửa sả. Ngài mời tất cả chúng ta là những người con hoang đàng hãy thức tỉnh tại chỗ chần heo của cuộc đời phung phí để quay lại Cha, nơi đó có áo, có nhẫn và có tiệc đang chờ chúng ta về nhà. Ngài là Đức Chúa Trời hiện tại của chúng ta, Đấng phán, “Nào bây giờ hãy đến, chúng ta hãy biện luận cùng nhau

... dầu tội các đổ như son sẽ được tẩy trắng như tuyết” (Ê-sai 1:18) Chúng ta đã làm gì hay chúng ta đã làm với ai không thành vấn đề. Ngài cứu chuộc chúng ta.

Nhưng khi chúng ta xây dựng cuộc đời chúng ta với vật liệu thờ thần tượng, tội tính dục và tham lam, đời sống chúng ta rốt cuộc sẽ sụp đổ và sự thiệt hại rất lớn. Khi chúng ta phí mọi thứ vào những điều vật chất với hy vọng rằng một đối tượng mới, một chiếc xe mới, một ngôi nhà mới hay một sự nghiệp ngập mới sẽ làm thỏa mãn chúng ta, chúng ta đặt mình ở chỗ thất bại. Những con người tan nát trong thời đại chúng ta rất khát khao được lành lặn nên họ sẵn sàng tiến xa hơn đến những điều cực đoan, và một phần của lí do đó là vì chúng ta không sống theo sự biến đổi của chúng ta.

Sách Rô ma nói tiếp:

Và vì họ cho rằng không đáng nhận biết Đức Chúa Trời, nên Đức Chúa Trời cũng phó mặc họ cho tâm trí hư hỏng để làm những điều trái đạo đức.

Và Bản Phổ Thông dịch:

Người ta không cho việc hiểu biết thực sự về Thượng Đế là quan trọng. Nên Thượng Đế bỏ mặc họ suy nghĩ theo ý tưởng ngông cuồng, làm những việc bậy bạ.

Người ta ngày nay sống buông thả. Chúng ta phá vỡ những giới hạn của Cha yêu thương chỉ để phát hiện ra chính chúng ta rơi vào sự hủy diệt. Chúng ta giống như dân Y-sơ-ra-ên khi mà mọi người đều cho mình là phải dưới con mắt của mình. Vài câu tiếp theo trong Rô ma mô tả chi tiết những gì mà con người khi không có bất kì giới hạn nào của Đức Chúa Trời:

Họ đầy dẫy mọi thứ bất chính, xấu xa, tham lam, gian ác, đầy lòng ganh ghét, sát nhân, tranh cãi, man trá, hiểm độc, nói hành, gièm chê, thù ghét, xác xược, kiêu căng, khoác lác, khéo bày việc ác, không vâng phục cha mẹ, u mê, thất tín, vô tâm, bất nhân.

Từ Bản Phổ Thông:

Lòng họ đầy dẫy tội lỗi, độc ác, ích kỷ, ganh ghét, đố kỵ, giết người, tranh giành, dối trá, làm hại nhau. Họ nói hành, bêu xấu lẫn nhau và thù ghét Thượng Đế. Họ cộc cằn, kiêu căng và khoác lác. Lúc nào họ cũng nghĩ đến chuyện làm quấy, không vâng lời cha mẹ. Họ ngu dại, không giữ lời hứa, thiếu nhân từ và khoan dung với người khác.

Và sau khi liệt kê danh sách đau lòng về một nền văn hóa mà không chịu tôn vinh và thờ phượng Đức Chúa Trời sẽ như thế nào, Phao lô kết luận lời mô tả của ông bằng câu 32:

Tuy họ biết rõ theo án luật của Đức Chúa Trời, những kẻ nào làm những điều như thế thì đáng chết, vậy mà chẳng những họ làm những điều đó mà thôi, nhưng còn tán thành cho những kẻ khác làm nữa.

Họ biết luật Thượng Đế dạy rằng những ai có đời sống như vậy thật đáng chết, nhưng không những họ vẫn tiếp tục làm ác, mà lại còn xúi giục kẻ khác làm nữa. (BPT)

Sự thật thì tất cả chúng ta đều đáng chết. Nhưng cho tới mới đây, chúng ta không hề nằm mơ khi hỏi ai đó để chấp thuận những lối sống tai hại về những chọn lựa trước đây của chúng ta (tham lam, vô luân, kiêu ngạo, đàm tiếu, ganh tị . . .) Khi chúng ta tiếp nhận Chúa Giê-su, ân sủng thêm sức cho chúng ta để bỏ lại phía sau những lối sống này, là điều đặt chúng ta chuốt lấy cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời. Chúng ta không thể làm dụng các câu Kinh Thánh về ân điển để biện minh cho những thỏa hiệp tội lỗi mà chúng ta đã từng phạm ở quá khứ. Điều này kết thúc thực tại về thời đại chúng ta. Bây giờ là phần quan trọng của việc vững vàng.

Thực Tại Về Chúng Ta

Nhưng chúng ta không phải là con cái của thời đại này - chúng ta là con cái của cõi đời đời. Nào chúng ta hãy đọc đến những gì nói về thực tại của chúng ta, là điều sẽ mở ra trước mắt chúng ta trong Rô ma 2:

Vậy, hỡi người là người lên án người khác, người không làm sao bào chữa được, bởi khi người lên án người khác là người lên án chính mình vì người làm chính những điều người lên án. Vì chúng ta biết rằng Đức Chúa Trời theo chân lý phán xét người làm những việc như thế. Hỡi người, người làm chính điều mà khi người khác làm thì người lên án, người tưởng mình sẽ thoát được sự phán xét của Đức Chúa Trời sao?

Từ Bản Phổ Thông:

Nếu bạn nghĩ rằng mình có thể lên án người khác, thì bạn lầm. Khi lên án người khác là tự lên án mình, vì chính mình cũng làm như họ. Thượng Đế lên án những người làm như thế và chúng ta biết phán quyết của Ngài là công bằng. Bạn lên án những người phạm tội, mà chính mình cũng phạm tội. Bạn tưởng sẽ thoát khỏi sự trừng phạt của Thượng Đế sao?

Không Có Lời Bào Chữa

Đây là một lần nữa. Chúng ta không bao giờ đứng ở vị trí phán xét. Không bao giờ. Từ rất lâu chúng ta đã cố tránh né Chúa từ những thất bại của chúng ta thay vì tôn cao Chúa Giê-su qua những cuộc đời được biến đổi của chúng ta. Chỉ một mình Đức Chúa Trời là Thẩm Phán của mọi người. Có lẽ tội lỗi của chúng ta mang tính chất khác, nhưng điều đó không có nghĩa là Chúa sẽ không qui

trách nhiệm về những gì chúng ta đã làm. Có lẽ chúng ta không dính dáng vào tội tình dục . . . nhưng còn các tội khác trong danh sách thì sao? Còn về những tội lỗi như phỉ báng, ganh tị, ganh ghét, xung đột, nói xấu, khoe khoang và tham lam thì sao? Có phải những tội này tràn lan trong giáo hội ngày nay không?

Chúng ta thấy đều cần sự thương xót, nên chúng ta hãy dang rộng sự thương xót.

Chúng ta thấy đều cần tình yêu, chúng ta hãy dang rộng tình yêu.

Chúng ta thấy đều cần hy vọng và cần những người thấy được tiềm năng về việc chúng ta sẽ thành con người nào. Yêu thương con người và dang rộng sự thương xót sẽ đem chúng ta đến chỗ được biến đổi.

Phao lô giải thích tiếp thế nào sự biến đổi xảy ra.

Hay người khinh thường lòng đầy nhân từ, khoan dung và nhẫn nại của Ngài mà không nhận biết rằng sự nhân từ của Đức Chúa Trời là để dẫn người đến hồi cải tạo? (2:4)

Và :

Ngài rất nhân từ và kiên nhẫn, chờ đợi bạn thay đổi, nhưng bạn không đếm xỉa gì đến lòng nhân từ Ngài. Bạn không biết rằng Thượng Đế nhân từ cốt để cho bạn ăn năn. (BPT)

Lòng nhân từ của Chúa luôn luôn là một lời mời gọi để chúng ta trở lại lẽ thật, thay vì tán đồng tội lỗi. C.S. Lewis viết, “Sự khó tính nhất của Đức Chúa Trời còn tử tế hơn sự dễ chịu của con người, và sự thôi thúc của Ngài là sự tự do của chúng ta.” Rốt lại Đức Chúa Trời ước ao dẫn chúng ta đến sự tự do bằng con đường lẽ thật. Chúa Giê-su sống lại từ kẻ chết để chúng ta thoát khỏi ngu dốt và sống một đời sống tôn trọng của lẽ của Ngài (Công vụ 17:30-31).

Nào chúng ta hãy nói về ý niệm được nắm chắc bởi đôi tay của Chúa và được dẫn đến một sự thay đổi triệt để. Tôi không biết điều này có nghĩa gì đối với bạn, nên tôi bắt đầu bằng cách nói cho bạn biết về cái ngày Chúa nắm tay tôi dắt đi.

Sanh Lại

Tôi được sanh lại ở tuổi 21 khi tôi về nhà dự buổi trại hè tại Purdue. Cho tới lúc đó, cuộc đời tôi ở bên bờ vực đen tối như đã mô tả trong Rô-ma. Lúc đó tôi rất cứng đầu, chung chạ và nổi loạn. Rồi một đêm nọ trong suốt buổi cắm trại biến thành buổi học Kinh Thánh, cái vấy đã rớt khỏi mắt tôi. Vây quanh tôi là những con người đưa cao đôi tay đang khi họ hát thánh ca, tôi không biết nhìn ai. Để tránh khỏi khuôn mặt chân thành của họ và đôi tay đưa lên của họ, tôi cúi xuống nhìn vào tờ giấy nhạc. Tôi đọc trước những lời của bài hát tiếp theo, “Robes of Righteousness (Áo Công Chính). Một trong những dòng chữ, tôi đọc đó là có thể Đức Chúa Trời nhìn tôi nhưng không nhìn tôi nữa; Ngài nhìn thấy Chúa Giê-su.

Lúc đó, tôi nghe Đức Thánh Linh thì thầm, “Tôi không thể nhìn con.” Khi tôi đọc những lời này, tôi nhận ra Chúa Giê-su là sự che phủ mà tôi cần. Cho tới lúc đó, tôi lí luận biện minh cho những hành động và chọn lựa bằng những lời bào chữa và đổ lỗi.

Đêm đó tôi cầu nguyện để được tái sanh, và tôi đầu phục đời sống tôi cho sự dẫn dắt của Đức Thánh Linh. Khi tôi trở lại phòng kí túc xá, tôi có cảm nhận rằng có nhiều thứ trong phòng tôi không phù hợp với đời sống mới của tôi. Tôi liền mang hết những thứ này cho vào thùng rác dưới nhà.

Không ai bảo tôi làm việc này. Khi Đức Thánh Linh đổ đầy trên tôi, tôi bắt đầu cảm nhận nhiều điều mà tôi không hề cảm nhận trước đây. Hành động, lời nói

và cách cư xử mà tôi đã chấp nhận như là chuyện bình thường bây giờ cảm thấy ngại ngùng và đôi khi khó chịu. Đây không phải là cảm thấy xấu hổ hay tôi lỗi trong đời sống tôi. Mà đó là sự hiện diện của một ảnh hưởng mới lạ và một cảm nhận về một ý thức về một Đức Chúa Trời thánh khiết.

John (chồng tương lai của tôi) liên tục trích mấy câu Kinh Thánh của Phao lô gửi cho tôi. Tôi nhớ trường đại học đã để cuốn Kinh Thánh *The Way*, một ấn bản Tân ước trong phòng tôi. Tôi để một ít thời gian tìm sách của Phao lô đem đó. Tôi mở Kinh Thánh ra và cầu nguyện khi mở đến sách của Phao lô. Những trang Kinh Thánh được mở ra và bày tỏ những lời này trong 2Cô-rinh-tô 5:17:

Vì vậy nếu ai ở trong Chúa Cứu Thế, người ấy là một sinh vật mới; những điều cũ đã qua đi, kìa mọi sự đều trở nên mới.

Khi tôi nhận biết rằng những lời này là những lời của Phao lô, tôi nghĩ tôi đã tìm thấy một chương duy nhất mà ông là tác giả! Tôi ngủ ngon vô cùng lần đầu tiên trong cả một thập niên.

Điều Gì Đó Xảy Ra

Tôi thức dậy sớm sáng hôm sau, ý thức rằng tâm linh tôi được sống lại. Tôi tìm cách nói cho mẹ tôi chuyện đã xảy ra. Lập tức, tôi nghe những lời chua chát này: “Không gì xảy ra tối qua đâu. Mà không có gì khác đâu.” Tôi hoảng sợ kinh khiếp. Tôi bắt đầu thối mác bản thân. Mình là ai mà đùa rằng mình là cơ đốc nhân ha? Rồi tôi nhớ sự bình an mà tôi kinh nghiệm và thể nào tôi đã ngủ ngon lần đầu tiên trong một thời gian dài mà không dùng tới rượu, thể nào tôi đã cầu nguyện khi tôi cảm nhận điều gì đó trong bụng tôi một hơi ấm chữa lành của tình yêu Chúa bước vào thân thể tôi.

Chính lúc đó tôi nhận biết tiếng của hấn.

Đây là tiếng của kẻ hủy diệt.

Cùng một tiếng nói đó đã lôi kéo tôi đến chuyện rối loạn ăn uống. Ấy là tiếng nói đã áp đảo tôi với nỗi sợ hãi và bất an. Ấy là tiếng nói đã tách li tôi và kiện cáo tôi. Ấy là tiếng nói đã dụ dỗ tôi phạm tội.

Có phải tiếng nói này đã nói với tôi rằng tôi không phải là một cơ đốc nhân phải không? Không bao giờ. Không một lần nào tôi thắc mắc về địa vị đời đời của tôi. Trong giây phút đó, tôi nhận ra kẻ dối trá và kẻ trộm không đến để cướp đi những gì chúng ta không có. Đây là buổi sáng đầu tiên tôi được cứu, và cũng là lí do có những lời thì thầm của nghi ngờ.

Nhưng những lời này có phản ứng ngược trên tôi. Thay vì đánh giá thấp những gì xảy ra đêm trước đó, nó lại dùng để xác chứng lẽ thật.

Điều gì đó đã xảy ra! Tôi hầu như cười to. Sự hiện diện của kẻ thù được dùng để bày tỏ thực tại của Đức Chúa Trời tôi.

Tôi sẽ tiến bước mà không có cơ hội lùi lại. Tôi không hiểu hết những thay đổi trong đời sống tôi. Tôi dâng hết mọi sự cho Chúa. Tôi chịu báp tem bằng nước hai tuần sau đó.

Một tháng sau khi tôi quay lại kí túc xá tại Arizona vào học kì mùa thu, tôi cho các chị em tôi biết chuyện gì đã xảy ra trong đời sống tôi vào mùa hè. Khởi phải nói, không ai vui về chuyện này và cũng không ai được thuyết phục.

Tiếng Gõ Cửa Nhà Tôi

Ngày nọ tôi đang đọc Kinh Thánh lớn tiếng trong phòng khi tôi nghe tiếng chân của một người đang gõ cửa phòng tôi. Tôi mở cửa thì một người chị em bảo tôi, “Hãy chấm dứt đọc Kinh Thánh to tiếng!” Cô ta dường như quát tháo.

Tôi biết lúc đó ma quỷ là có thật. Để tôn trọng những chị em cùng phòng, tôi trèo lên chỗ cầu thang chống cháy và đọc Kinh Thánh lớn tiếng.

Từ kinh nghiệm này, tôi công bố những lời hứa của Chúa cho kí túc xá, cho nhà tôi ở, và cho tương lai của tôi. Nhiều đêm tôi cảm thấy được dẫn dắt đi bộ đến hội trường và âm thầm cầu nguyện cho các chị em, gọi họ ra khỏi vương quốc tối tăm mà bước vào vương quốc sáng láng.

Chẳng bao lâu lại có tiếng gõ cửa. Các cô gái năm nhất muốn biết chuyện gì đã xảy ra cho tôi. Họ đã nghe biết tôi trước đây như thế nào và đã thấy bây giờ tôi lại khác và họ muốn biết tôi đã nhận điều gì. Tôi cầm tờ chứng đạo tôi nhận từ tổ chức Campus Crusade và lặp lại toàn bộ những lời trong đó cho họ nghe.

Tôi nhớ lần đầu tiên tôi giảng cho các chị em này. Chuyện xảy bất ngờ. Vì một số lí do, tôi nghĩ môn học *Nền Kinh Tế Thế Giới* là một sự chọn lựa tốt. Vài năm đầu rất dễ học, nhưng những năm sau, các giáo sư bắt đầu gạn lọc dần.

Vài người trong chúng tôi theo học khóa này đã làm đơn xin nghỉ nửa kì. Chúng tôi trò chuyện ở buổi ăn sáng và tâm sự cùng các chị em. Một trong những người chị em bạn học của tôi đã chọn ngành mà tôi đeo đuổi như là một người mẹ tương lai của bốn đứa con trai : ngành giáo dục tiểu học. Cô ta nhìn hết thấy chúng tôi và nói điều gì đó với tôi, “Lisa, cô trông giống như là cô bị xe đụng vậy.”

Điều tôi nhớ lúc đó tôi thật sự rùng mình, và con người cũ của tôi nổi lên. Từ miệng tôi phát ra câu hỏi mà tôi đã suy nghĩ suốt vài năm qua: «Sao mình lại lảm cẩm như thế sáng hôm đó?»

Phòng ăn sáng yên tĩnh . . . con người được tái sanh của tôi đã khựng lại. Trước khi tôi trở thành một cơ đốc nhân, tôi chửi thề liên tục, nhưng vì là một tân tín hữu,

tôi cố gắng không chửi thề nữa. Các chị em không biết chuyện gì xảy ra cho tôi. Nhưng người chị em này thì biết. Cô ta đứng lên, chỉ tay về tôi, tuyên bố, “Tôi biết!” Tôi biết không có cách nào để cô trở thành cơ đốc nhân. Cô quá tệ!”

Tôi bắt đầu đứng lên, và bạn cùng phòng của tôi nắm lấy tay tôi và trấn an, “Tôi mới vừa nói tương tự.”

Tôi mỉm cười và đứng bật lên; mọi mắt bây giờ nhìn tôi. Lời tiếp theo của tôi là, “Tôi mắc nợ các chị em một lời xin lỗi. Tôi hoàn toàn đổi khác rồi.”

Sau này, nhiều người bạn của tôi nói lúc đó họ thật sự biết tôi là một cơ đốc nhân. Bạn thấy đó, họ đã không nghe tôi cầu nguyện khi tắm hay đọc Kinh Thánh lớn tiếng trên mái nhà. Họ không thấy tôi đi bộ xuống hội trường ban đêm cầu nguyện cho họ. Hôm đó, lần đầu tiên, họ thấy tôi hạ mình thật sự.

Có thể chính tư thế hạ mình là điều chúng ta cần nếu chúng ta muốn làm tấm gương cho sự biến đổi vững vàng? Tất cả chúng ta đều mắc phải lỗi lầm, nhưng chúng ta không cho phép bào chữa. Khi chúng ta biết cách làm tốt hơn, chúng ta sẽ làm tốt hơn. Khi chúng ta làm tệ hơn, chúng ta mắc nợ nó.

Charles Spurgeon nói:

Bạn không thể giảng về sự cáo trách tội lỗi trừ khi bạn đau khổ về nó. Bạn không thể giảng sự ăn năn trừ khi bạn thực hành ăn năn. Bạn không thể giảng đức tin trừ khi bạn thực hành đức tin. Sự giảng dạy đích thực là cái giếng nước; nó phun ra từ độ sâu của linh hồn. Nếu Đấng Christ có đào giếng trong chúng ta, thì không có gì chảy ra từ chúng ta.”

Tôi thích ý tưởng này. Sự giảng dạy đích thực là cái giếng nước - nó là suối nước sự sống. Sự thương xót sẽ tuôn ra liên tục từ mỗi chúng ta!

ĐÁ KIM CƯƠNG

*Lạy Cha thiên thượng,
Hãy nắm chặt tay con và dẫn con vào sự thay đổi
triệt để. Con muốn mọi phần của cuộc đời con là
một thông điệp hướng người khác đến với Ngài.
Con muốn người ta biết đến bởi những gì Ngài
ủng hộ thay vì bởi những gì con lên án. Con sẽ
không còn bào chữa cho những lộn xộn của con.
Hãy thuyết phục con về những lĩnh vực nào trái
ngược với công việc của Ngài trong đời sống con.*



10

THÁNH KHIẾT NHƯ ĐÁ KIM CƯƠNG

Sự thánh khiết là sự trọn vẹn của tất cả thuộc tính khác của Đức Chúa Trời. Quyền năng của Ngài là quyền năng thánh, lòng thương xót của Ngài là lòng thương xót thánh, sự khôn ngoan của Ngài là sự khôn ngoan thánh. Chính sự thánh khiết của Ngài trên mọi thuộc tính khác, mới làm cho Ngài xứng đáng để được chúng ta ca ngợi.

Jerry Bridges

Tôi nhớ đọc cuốn sách *The Pursuit of Holiness* (*Đeo Đuổi Thánh Khiết*) khi tôi khoảng 20 tuổi. Mỗi trang sách đều đánh động lòng tôi. Tôi hiểu Đức Chúa Trời là thánh khiết, nhưng ý niệm rằng tôi có thể đeo đuổi sự thánh khiết thì tôi hoàn toàn không hiểu. Khi biết được điều này, những lời trong nhật kí tôi đã thay đổi, sự tập trung trong sự thờ phượng của tôi cũng thay đổi, tôi chọn bạn cũng khác. Điều này không phải vì tôi tưởng tượng mình tốt hơn ai khác. Sự thật thì tôi biết tôi yếu đuối và rất dễ bị dao động bởi những điều bất khiết.

Vì lí do này, tôi dồn hết sức mình để gìn giữ những gì đã được bày tỏ cho tôi để Đấng Thánh có thể được bày tỏ qua tôi. Tôi có khuynh hướng nhìn mặt trái của vấn đề - để tôi khám phá ra rằng người ta sống mà xem như đã chết. Để phản ứng, tôi phải kiếm chế khá lâu và thấy mình vướng vào những luật lệ và vẻ bề ngoài. Lúc tôi sinh đứa con đầu tiên, tôi mang một ước ao sâu kín là con tôi sẽ thánh khiết và tự do ngay lập tức - điều này có nghĩa là người mẹ cần kinh nghiệm tương tự.

Đừng sợ! Đón nhận ý niệm thánh khiết không thêm vào danh sách những luật lệ để kìm hãm chúng ta. Không phải thế . . . việc đeo đuổi thánh khiết là sự phóng thích của chúng ta. Nó là sự đảm bảo rằng còn có nhiều điều hơn cho đời sống cơ đốc nhân hơn là việc xưng nhận đức tin. Sự thánh khiết là một lời mời gọi bước vào sự hoàn hảo vững chãi của Đức Chúa Trời. Nhà thần học người Anh Sinclair Ferguson đã viết:

Sự thánh khiết của Đức Chúa Trời nghĩa là Ngài phân rẽ khỏi tội lỗi. Nhưng sự thánh khiết trong Đức Chúa Trời cũng có nghĩa là sự trọn vẹn. Sự thánh khiết của Đức Chúa Trời là sự thánh của Ngài. Ấy là bản chất mà Đức Chúa Trời trong mọi sự nên Ngài mới là Đức Chúa Trời. Để gặp gỡ Đức Chúa Trời trong sự thánh khiết của Ngài là hoàn toàn choáng ngợp khi chúng ta khám phá ra rằng Ngài là Đức Chúa Trời, chứ không phải con người.

Đức Chúa Trời phân rẽ khỏi tội lỗi, nhưng qua Đấng Christ, Ngài gần gũi như hơi thở của chúng ta. Khi chúng ta ngừng lại trong sự hiện diện thánh khiết của Ngài, có một khả thi về cách mà Ngài không giống con người chúng ta nhưng cùng lúc có một ý thức sâu sa về cách mà Ngài yêu chúng ta rất nhiều. Về nhiều phương diện, việc chọn bước đi trong thánh khiết là đáp ứng của chúng ta đối với món quà công chính của Ngài. Ngài đã mặc cho chúng ta sự chói sáng - vậy tại sao chúng ta lại mặc lại những chiếc áo bẩn của trần gian? Chúng ta được yêu bởi

vị một vị Vua là Đấng ban Con Ngài để nhắc đầu chúng ta ra khỏi bóng tối để chúng ta có thể ngắm xem ánh sáng của Ngài. Tại sao chúng ta lại muốn thăm viếng lại vùng sự chết?

Đức Chúa Trời là thánh khiết và Ngài làm những việc thánh thiện.

Giống như tình yêu của Ngài, sự thánh khiết của Đức Chúa Trời là vững chãi : bất biến, không dời đổi, không dao động, không thể xuyên thủng, nhất quán, và kiên định.

Sự thánh khiết của Ngài là không đầu hàng và rất hấp dẫn - vì sự thánh khiết của Đức Chúa Trời là đẹp để lúc găm thét cũng như lúc mềm mại.

Đức Chúa Trời là ánh sáng thánh khiết. Đức Chúa Trời là tình yêu thánh khiết. Đức Chúa Trời là ngọn lửa thiêu đốt.

Sự thánh khiết không thể phân rẽ khỏi bản chất minh bạch của Ngài.

Đức Chúa Trời là Cha thánh, là Đấng cai trị trong sự thánh khiết và oai nghi thánh. Từ Cựu ước đến Tân ước, sự thánh khiết của Đức Chúa Trời được công bố:

Trong vòng các thần ai giống như CHÚA, ai giống Chúa? Uy nghiêm thánh khiết,
Đấng vinh quang đáng kính sợ, Đấng làm bao phép lạ dấu kỳ? (Xuất 15:11)

Và :

Lạy Chúa, ai không kính sợ Ngài và tôn vinh danh Ngài?

Vì Ngài là Đấng duy nhất thánh khiết. Tất cả các dân tộc đều sẽ đến và thờ phụng trước mặt Ngài. Vì các hành động công minh của Ngài đã được biểu lộ! (Khải 15:4)

Sự Thánh Khiết Là Gì?

Để hiểu được thuộc tính vững chãi này của Đức Chúa Trời, trước hết chúng ta cần hiểu điều này. Từ *thánh khiết* được định nghĩa một phần là «trọn vẹn trong sự tốt lành» và «công chính.» Thông thường nhất, sự thánh khiết nói đến sự minh bạch, lối cư xử bên ngoài và trở vượt hơn lối hành xử thông thường của con người. Vì Đức Chúa Trời thánh khiết trong mọi sự Ngài làm, nên Ngài thánh khiết trong mọi sự Ngài làm. Lối cư xử của Đấng Thánh là sự thánh khiết. Những từ ngữ khác nói về sự thánh khiết là nên thánh, tận hiến, tẩy sạch, dâng mình, tin kính và thiêng liêng.

Theo những lời lẽ của N.T. Wright, “Người ta thường xem sự thánh khiết là phẩm chất tiêu cực - không chút lỗi lầm - nhưng thật ra nó là điều tích cực, sự phản chiếu xuất hiện trong tâm tính con người khi chúng ta học trong thực tế như thế nào là mang ảnh tượng của Đức Chúa Trời.”

Tôi thích ý này. Sự thánh khiết phải học hỏi khi chúng ta áp dụng vào thực tế để sống như con cái của Đức Chúa Trời Chí Cao.

Đức Chúa Trời là thánh khiết trong ân sủng, thánh khiết trong quyền năng, thánh khiết trong đức tin, thánh khiết trong tình yêu, thánh khiết trong lẽ thật, thánh khiết trong tri thức, và thánh khiết trong sự phán xét. Đức Chúa Trời luôn luôn là thánh khiết, hiện tại là thánh khiết và tương lai luôn thánh khiết. Nhưng Ngài mời chúng ta là những người chưa thánh, có thể hiện tại cũng chưa thánh đủ, hãy thánh khiết. Đây không phải là lời mời để chúng ta thử rồi thất bại nhằm thể hiện thiện ý của con người. Vì chúng ta thuộc về Ngài, chúng ta đã được ban cho đặc quyền trở thành người dự phần bản chất thánh khiết của Ngài.

Đây là lời hứa được ban cho trong 2 Phi-e-rơ 1:3-4:

Bởi thần năng, Ngài ban cho chúng ta mọi điều cần để sống và sống tin kính, qua sự nhận biết Ngài là Đấng đã kêu gọi chúng ta bằng vinh quang và nhân từ Ngài. Qua những điều này Ngài đã ban cho chúng ta những lời hứa lớn lao và quý báu, bởi đó anh chị em có thể thoát khỏi dục vọng hư hoại của thế gian mà được dự phần vào bản tánh của Đức Chúa Trời.

Quyền năng siêu nhiên của Ngài đã ban ơn cho chúng ta tất cả những gì chúng ta cần để bước đi trong sự tin kính và thánh khiết. Không bỏ sót nhu cầu nào. Chúng ta có lời hứa của Ngài rằng chúng ta đã được trang bị mọi sự chúng ta cần để sống nếp sống thánh khiết. Đấng Christ đã chinh phục lời hứa này cho chúng ta cũng như Ngài đưa ra khuôn mẫu cho chúng ta. Charles Spurgeon viết, “Trong sự thánh khiết, Đức Chúa Trời được thấy rõ hơn bất cứ điều gì khác, ngoại trừ trong Thân Vị của Đấng Christ, Chúa Giê-su, mà đời sống của Ngài sự thánh khiết được lặp lại.”

Chúa Giê-su bày tỏ sự thánh khiết của Cha. Khi liên hệ đến sự thánh khiết, Chúa Giê-su vừa là khuôn mẫu vừa là Thầy Thượng Tế. Vì Ngài và Đức Chúa Trời là một, Chúa Giê-su đã làm và đã nói chỉ những gì Ngài nghe và thấy Cha thánh nói và làm. Đây là khuôn mẫu cho đời sống thờ phượng của chúng ta.

Đây là lí do tại sao Phao lô yêu cầu chúng ta:

Đền thờ Đức Chúa Trời có thể chứa thần tượng được không? Vì chúng ta là đền thờ của Đức Chúa Trời hằng sống như Đức Chúa Trời đã phán:

“Ta sẽ ở và đi lại giữa họ
Ta sẽ là Đức Chúa Trời của họ
Và họ sẽ là dân Ta.” Gie Gr 32:38

Vì thế Chúa phán:

“Hãy ra khỏi giữa vòng chúng nó, hãy phân rẽ
khỏi họ, chớ động đến đồ ô ւế,
thì Ta sẽ tiếp nhận các con Es 52:11

Ta sẽ là Cha các con và các con sẽ là con trai,
con gái Ta,
Chúa Toàn Năng phán vậy.” (2Cô 6:16-18)

Để trả lời câu hỏi đầu tiên của Phao lô : không. Không có sự giao thông. Dùng tiếng A-ram, bản Diễn Ý diễn tả rõ điểm này và hỏi, "Có tình bạn hữu nào giữa đền thờ của Chúa với ma quỷ không? Câu trả lời dễ dàng là . . . không! Phao lô khuyên chúng ta thêm:

Anh chị em yêu dấu, vì chúng ta có những lời hứa như thế, hãy thanh tẩy chính mình cho sạch những điều ô ւế về phần thân thể lẫn tâm linh, hãy hoàn thành sự thánh hóa trong niềm kính sợ Đức Chúa Trời. (2 Cô 7:1)

Mới đây tôi đọc một bài viết rất hay thách thức lối suy nghĩ hiện hành của Giáo Hội Giám Lí theo ánh sáng của nhà sáng lập. Đây là phần trích :

Cơ đốc nhân trong truyền thống phải từ chối chọn giữa sự tha thứ (sự công chính) và sự thánh khiết (sự nên thánh), như chính Wesley đã kiên định cả hai trong đời sống cơ đốc nhân. Trong cuốn sách mới đây của bà, *Discovering Christian Holiness: The Heart of Wesleyan-Holiness Theology*, Diane Leclerc đề nghị thế hệ cuối cùng của những người theo Wesley quản lí tốt sứ điệp thánh khiết. Bà chỉ ra một sự khủng hoảng, không phải khủng hoảng về cách truyền thông sự thánh khiết, mà là khủng hoảng tai hại là im lặng, “thiếu đi sự trùng khớp của sự thánh khiết.” Kết quả là Leclerc tìm thấy rằng “khuy nh hướng đi từ chủ nghĩa luật pháp đến chỗ bị quan về việc

có thắng được tội lỗi hay không. Nhiều sinh viên của tôi tin tội lỗi là điều đương nhiên và phải chịu đựng trong đời sống cơ đốc nhân. Buồn thay, họ dường như không tìm thấy cách nào khác để sống.

Khi tôi đọc những dòng này, hy vọng được sống lại. Sự thánh khiết bao gồm cả sự công bình và sự thánh khiết, và kết hợp hai điều này mang lại sự trọn vẹn.

Sống Thánh Khiết

Thánh Khiết Trong Những Gì Chúng Ta Làm

Hãy tìm cầu sự hòa hiếu với mọi người và đeo đuổi sự thánh hóa, vì nếu không thánh hóa, không ai được thấy Chúa. Hãy thận trọng để trong anh chị em đừng có ai hụt mất ân sủng của Đức Chúa Trời; đừng để rễ cay đắng mọc ra gây rối và do đó làm ô uế nhiều người. Hãy thận trọng để đừng có ai dâm dục hoặc phạm tục như Ê-sau, vì một bữa ăn mà tự mình bán đi quyền trưởng nam. (Ê 12:14-16)

Sự xung đột không nuôi dưỡng sự thánh khiết. Sự hiện diện thánh của Đức Chúa Trời không cư ngụ giữa những sự bất hòa và sự chia rẽ. Trong sự thánh khiết của Ngài, Ngài không thể ban phước cho kẻ vấp phạm và kẻ không tha thứ dù Ngài rất muốn. Tội gian dâm dưới mọi hình thức sẽ tách biệt chúng ta. Và nguyện bài học trả giá mà Ê-sau đã phải gánh chịu dạy mỗi chúng ta trân trọng di sản hơn là thỏa mãn ham muốn tức thì.

Vì Đức Chúa Trời thánh khiết trong mọi bản chất của Ngài, Ngài mời chúng ta hãy thánh khiết trong mọi việc chúng ta làm.

Thánh Khiết Trong Những Gì Chúng Ta Suy Nghĩ

Vậy, tôi xin nói điều này và nhân danh Chúa nài xin anh chị em: đừng tiếp tục sống như người ngoại, theo tâm trí hư không của họ. Trí óc họ tối tăm, họ xa lạ với sự sống của Đức Chúa Trời vì lòng ngu muội và chai đá. Họ lì lợm buông mình theo thói trụy lạc, thích làm mọi điều ô ố.
(Ê ph 4:17-19)

Như chúng ta đã học, sự hư không đối nghịch với sự hữu dụng. Tâm trí chúng ta lí luận theo những gì nó biết và kinh nghiệm; điều này chống nghịch với mục đích của sự biến đổi. Chúng ta không thể quay lại lối sống mà chúng ta sống trước đây khi chúng ta còn xa lạ với sự sống của Chúa. Chúng ta lúc đó đang chết mất khi chúng ta đắm mình trong sự thờ thần tượng và sa đọa với hy vọng rằng những thứ này giúp chúng ta cảm thấy mình còn sống. Những ai mất hết nhân tính càng lún sâu vào bóng tối của nhục dục trần gian. Ê-phê-sô tiếp tục chỉ chúng ta về Chúa Giê-su:

Nhưng anh chị em không học theo Chúa Cứu Thế như vậy. Quả thật, anh chị em đã nghe về Ngài và được dạy dỗ trong Ngài đúng theo chân lý đã thể hiện trong Đức Giê-su. Anh chị em phải lột bỏ con người cũ theo lối sống trước đây, là con người bị các dục vọng lừa dối hủy hoại. Hãy để Chúa đổi mới tâm linh và tâm trí anh chị em. Hãy mặc lấy con người mới giống như hình ảnh

Đức Chúa Trời, được sáng tạo trong chân lý công chính và thánh khiết. (4:20-24)

Đây một lần nữa. Chúng ta được khuyên phải bỏ đi con người cũ, lối sống cũ của nó và mọi ham muốn đi kèm của nó, để chúng ta dọn đường cho con người mới thật sự.

Con người mới là con người mà Đức Thánh Linh mong ước bày tỏ cho chúng ta trong sự công chính thật (địa vị ngay thẳng) và sự thánh khiết thật (cách để sống theo ánh sáng công chính). N.T. Wright xác nhận điều này trong lời chú giải của ông trong thư tín ngục tù của Phao lô:

“Hãy đổi mới trong tinh thần của tâm trí anh em” (c.23). Đây là bí quyết. Nếu tấm lòng ngay thẳng, này là lúc để làm cho tâm trí ngay thẳng. Sau đó bạn có năng lực của sức mạnh ý chí để bắt cách ăn ở của mình làm theo. Lột bỏ người cũ, mặc lấy người mới!

Làm sao chúng ta đổi mới tinh thần của tâm trí chúng ta? Đây là một câu hỏi tôi đã hỏi nhiều lần, nhưng câu trả lời của tôi không phải là điều người ta muốn nghe. Tâm trí chúng ta được đổi mới bởi sự vâng theo lẽ thật của Lời Chúa. Chúng ta hãy đào sâu 1Phi-e-rơ để hiểu mạng lệnh này theo mạch văn.

Thánh Khiết Là Vâng Lời

Vậy, anh chị em hãy chuẩn bị tâm trí, bình tĩnh, đặt sự hy vọng hoàn toàn vào ân sủng sẽ được ban cho anh chị em trong ngày Chúa Cứu Thế Giê-su hiện ra. Như con cái hay vâng lời, đừng làm theo những dục vọng lúc trước, khi anh chị em còn sống trong dốt nát. Nhưng như Đấng kêu gọi anh chị em là thánh, anh chị em phải nên thánh trong mọi cách sống mình. Vì Kinh Thánh chép rằng: “Các ngươi phải thánh, vì ta là thánh.” (1 Phi 1:13-16)

Trong khi nghiên cứu mạng lệnh này để chuẩn bị tâm trí chúng ta cho hành động, tôi thấy nhóm từ song song “hãy vũ trang tâm trí của anh em.” Đây là lời kêu gọi để đổi mới và vũ trang tâm trí bằng Lời Chúa để hy vọng của chúng ta neo vững vàng trong quyền năng của ân

sủng. Ân sủng này mang lại khả thi và sự sẵn lòng để bước theo Chúa Giê-su.

Sự vâng lời đòi hỏi rằng chúng ta sẽ chọn điều gì và ai chúng ta vâng lời. Liệu chúng ta vâng theo ham muốn của chúng ta hay theo Lời Chúa, là lời đúc khuôn cuộc đời chúng ta? Tâm linh thì muốn nhưng xác thịt thì yếu đuối và có thói quen phạm tội. Vì thế, chúng ta phải chú ý chọn chuyển biến để vâng lời về mọi cấp độ. Khi chúng ta đọc Lời Chúa, chúng ta cầu nguyện xin Đức Thánh Linh sẽ bày tỏ bất cứ lĩnh vực nào thỏa hiệp và hòa đồng mà chúng ta dung túng do thói quen hay do ngu dốt.

Một khi chúng ta biết thì chúng ta nên làm.

Tôi chia sẻ điều này để khích lệ bạn; tôi hiếm khi cảm thấy muốn vâng lời. Tôi vâng lời vì tôi chọn tôn trọng Chúa. Lời khuyên ở đây là, Đáng kêu gọi chúng ta là thánh nên chúng ta cũng thánh trong mọi cách ăn ở của mình. Đức Chúa Trời là thánh trong bản chất của Ngài. Chúng ta cũng thánh trong mọi việc chúng ta làm. Điều này có nghĩa là cách chúng ta sống trước mặt người khác nên phản chiếu sự đầu phục đối với Đức Chúa Trời vô hình.

Đức Chúa Trời là thánh . . . chúng ta phải làm thánh.

Nhờ vâng phục chân lý, linh hồn anh chị em đã được tinh luyện để yêu thương anh chị em một cách chân thật. Hãy hết lòng, tha thiết yêu thương lẫn nhau. Vì anh chị em đã được tái sinh không phải bởi những hạt giống hư nát nhưng bởi hạt giống không hư nát, là lời hằng sống và hằng còn của Đức Chúa Trời. (1 Phi 1:22-23)

Sự vâng lời đối với lẽ thật thanh tẩy linh hồn chúng ta. Sự thanh tẩy này xảy ra qua việc làm, không chỉ qua việc nghe. Chúng ta được cứu qua sự hy sinh của Chiên Con không tì vết và tâm trí chúng ta được đổi mới bởi Lời

Đức Chúa Trời và linh hồn chúng ta được thanh tẩy qua sự vâng theo lẽ thật. Việc này là một quá trình.

Khi chúng ta vâng phục lẽ thật, tấm lòng chúng ta được tinh luyện để chúng ta có thể yêu thương người khác cách sâu đậm. Tình yêu không thể đi sâu hơn khoảng trống mà tấm lòng dọn sẵn. Cứ ở trong Lời Chúa gia tăng độ sâu và khả năng yêu thương. Một tấm lòng mà kháng cự lẽ thật chỉ có thể yêu thương giả tạo. Chirst là hạt giống không hư nát và Đá Góc Nhà vững chãi của mọi lẽ thật. Bên ngoài lẽ thật, tình yêu là điều không thể.

Hạt giống không hư nát của Lời Chúa còn đến đời đời. Việc đeo đuổi sự thánh khiết không thể xảy ra bên ngoài Lời Chúa. Sự đeo đuổi này không phục dưới sự giải nghĩa của chúng ta. Khi Lời Chúa tự do hành động trong chúng ta, chúng ta yêu thương và sản sinh bông trái còn đến lâu dài vì nó là thánh khiết và chân thật. Có những lúc khi mà sự vâng lời đối với lẽ thật sẽ cảm thấy như bị chết đi trong linh vực này. Nhưng hãy nhớ, những ngày của chúng ta trên đất chỉ là hơi nước. Chúng ta sẽ thức tỉnh để phát hiện ra rằng đời sống thật của chúng ta là ở đời sau.

Sự thánh khiết là sự kết nối của chúng ta với cái nhìn đời đời.

Sự thánh khiết là thế giới bên kia của chúng ta.

Các câu này đem chúng ta trở lại Đá Góc Nhà và ý nghĩa của việc trở thành viên đá sống và một dân thánh.

Sự thánh khiết xây dựng cuộc đời tôn trọng Chúa

Anh chị em hãy từ bỏ hết những gian ác, lường gạt, giả dối, ganh ghét, và mọi điều vu cáo. Hãy trở nên như những đứa trẻ mới sinh, ham thích sữa thuộc linh tinh khiết, nhờ đó anh chị em có thể trưởng thành trong sự cứu rỗi, nếu anh chị em đã nếm sự nhân từ của Chúa. (1 Phi 2:1-3)

Sự cứu rỗi là món quà miễn phí (thay vì kiếm được) mà chúng ta tặng trưởng trong đó mỗi ngày. Như thế là mỗi chúng ta được ban cho một ngôi nhà trống. Chúng ta hiện ở trong ngôi nhà (được cứu), nhưng nó cần trang trí đồ đạc để chúng ta sống thoải mái và mời người khác vào. Khi chúng ta nếm biết sự tốt lành của Chúa, chúng ta tặng trưởng trong sự tốt lành. Và sau đó Phi e rơ nói:

Hãy đến cùng Ngài là tảng đá sống, đã bị loài người loại bỏ nhưng được Đức Chúa Trời chọn lựa và quý trọng. (1Phi 2:4)

Thánh Khiết Nghĩa Là Chúng Ta Kiểm Soát Thân Thể

Vậy, ý muốn của Đức Chúa Trời là anh chị em phải thánh khiết, tránh gian dâm. Mỗi người phải biết giữ gìn thân thể mình thánh khiết và tôn trọng, chớ chiều theo đam mê dục vọng như những người ngoại đạo không biết Đức Chúa Trời. Đừng ai vi phạm hay lừa gạt anh chị em mình về vấn đề này Ctd: về vấn đề gian dâm hoặc về công việc

vì Chúa là Đấng trừng phạt tất cả những điều đó như chúng tôi đã nói trước và cảnh cáo anh chị em. Vì Đức Chúa Trời đã không kêu gọi chúng ta sống ô uế nhưng sống thánh khiết. Cho nên ai bác bỏ lời huấn thị trên thì không phải bác bỏ loài người nhưng khước từ Đức Chúa Trời, Đấng ban Đức Thánh Linh của Ngài cho anh chị em. (1 Tê 4:3-8)

Ý của Chúa là chúng ta không chỉ được cứu mà còn được thánh hóa. Khi chúng ta biết Chúa, chúng ta cho phép Lời Ngài chi phối đời sống chúng ta và chúng ta không còn sống bởi tham dục quá khứ hay bởi những xui khiến của văn hóa con người. Những tín hữu người Tê-sa-lô-ni-ca sống trong một nền văn hóa rất dâm dục; thế

thiếp, tình dục nghi lễ, tình dục đồng giới và điếm đĩ là chuẩn mực văn hóa của họ. Để mạnh mẽ tránh khỏi các tội này, các tín hữu cần trở thành tấm gương tin kính cho nhau. Phao lô không bào chữa cho những người Tê-sa-lô-ni-ca do văn hóa của họ; ông tin rằng ân sủng của Chúa đầy quyền năng đủ để họ bước đi trong thánh khiết.

Chúng ta đang được mọi người quan sát. Cách chúng ta sống tỏ cho thấy điều chúng ta tin. Nếu chúng ta sống sao đó mà khiến người khác vấp ngã và phạm tội, Đức Chúa Trời sẽ ra tay vì cơ họ.

Ti-mô-thê thứ nhì nói:

Trong một ngôi nhà lớn không phải chỉ có những đồ vật bằng vàng và bạc, nhưng cũng có đồ vật bằng gỗ, bằng sành nữa; có thứ dùng cho việc sang, cũng có thứ dùng cho việc bình thường. Nếu ai tẩy mình cho sạch những điều gian ác vừa kể ở trên thì sẽ trở nên một đồ vật dùng cho việc sang, dành riêng cho chủ sử dụng. Người đó được thánh hóa, có ích cho chủ, và được chuẩn bị sẵn sàng để làm mọi việc lành. Con phải tránh xa các đam mê của tuổi trẻ, nhưng hãy hiệp cùng những người kêu cầu Chúa với tấm lòng trong sạch mà đeo đuổi nếp sống công chính, trau dồi đức tin, tình yêu thương và giữ gìn sự bình an trong tâm trí. (2:20-22)

Chúng ta đang ở trong nhà. Vậy sao không làm mình thành hữu dụng và giá trị đối với Chủ nhà?

Rất nhiều lĩnh vực trong đời sống tôi đòi hỏi một quá trình chuẩn bị lâu dài. Chẳng hạn, mất một thời gian khá lâu trước khi tôi có thể chia sẻ về hôn nhân. Trong lĩnh vực này cùng nhiều lĩnh vực khác, tôi chưa sẵn sàng; tôi không hữu dụng cho mục đích của Chủ. Trong những lĩnh vực này, tôi đang trong quá trình học hỏi thay vì thích hợp cho các việc lành. Giải thưởng tôi nhận duy nhất là

lúc tôi 10 tuổi. Lúc đó nó là giải cao quý nhất. Điều này nói lên nhiều câu chuyện cuộc đời tôi. Vì phần lớn, chúng ta quên rằng sự cải thiện chính là sự chiến thắng.

Lòng tôi muốn nhìn thấy một thế hệ người trẻ chuẩn bị nhanh hơn. Điều này có nghĩa là họ phải chạy trốn tham dục tuổi trẻ. Chạy trốn nghĩa là chạy cách kinh khiếp. Hãy bỏ tham dục, sự kiêu ngạo, sự so sánh và sự cạnh tranh. Nhưng chạy trốn thôi chưa đủ. Chúng ta phải chạy đến điều gì đó. Đây là lúc chạy đến sự công chính, đức tin, tình yêu và bình an bền vững. Tôi muốn những thanh niên nam nữ được kể trong số những người kêu cầu Danh Chúa với tấm lòng trong sạch. Tôi muốn Danh Chúa thành tháp kiên cố cho mọi thế hệ và Danh Ngài là thánh.

Sự thánh khiết nghĩa là chúng ta đến gần Đức Chúa Trời dựa trên điều kiện của Ngài, chứ không phải điều kiện của chúng ta. Văn hóa của chúng ta đã nhiễm thói quen lấy ân điển của Chúa rồi dùng nó như cái cớ để phạm tội. Có cả luật đạo đức và nếp sống tốt đẹp dưới Luật Pháp Do Thái. Giao ước ân điển không hề nhằm hạ thấp luật đạo đức. Sự thánh khiết và tình yêu đã đem bộ luật đạo đức lên một tiêu chuẩn cao hơn. Trong Tân ước, sự ngoại tình phát sinh qua việc ham muốn người phụ nữ trong lòng; trong Cựu ước, tội không có thật cho đến khi nó bày tỏ qua sự ngoại tình. Lần nữa tôi quay sang sự khôn ngoan của N.T.Wright để nhìn thời đại chúng ta:

Thế giới hiện đại đã quay sang ham muốn tình dục, sự thiên kiến và thực hành tự do về đạo đức, nơi mà chỉ có một luật lệ đó là người ta được cho phép bày tỏ bất kỳ ước muốn nào tình cờ nảy sinh hay phát sinh trong họ. Đối với Phao lô, cũng như tất cả các giáo sư Do Thái và Cơ đốc dạy về lối sống đạo đức, nói như thế là bạn phải cho phép lối sống phóng túng. Tình dục là món quà của Đấng Tạo Hóa khôn ngoan, nhưng giống như mọi món quà tốt khác, được ban cho có mục đích; còn không thì trong một

thế giới nơi mà chỉ có một mục đích đó là thỏa mãn cái tôi và không cần làm gì để kiểm chế và kiểm soát những ham muốn như ham muốn tình dục.

Sự tự thỏa mãn không bao giờ là mục tiêu cho những người theo Chúa. Chúng ta không thể cho phép những sở thích và ham muốn tình dục làm chủ chúng ta. Chúa Giê-su hoàn toàn là con người và bị cám dỗ như chúng ta. Điều này có nghĩa là Ngài có khả năng kinh nghiệm cùng những ham muốn mà chúng ta vật lộn. Nhưng Ngài không phạm tội. Bất kì cám dỗ nào xảy ra trong đời sống bạn, Chúa Giê-su đều chiến thắng để tội lỗi không kiểm soát bạn bởi uy quyền của nó. Tôi không nói rằng việc chiến thắng cám dỗ là dễ dàng. Chuyện này khó thật, nhưng sự tự do đáng để chiến đấu.

Thánh Khiết Nghĩa Là Nói Lẽ Thật

Nếu thế gian ghét các con, thì hãy biết là họ đã từng ghét Ta trước rồi. Nếu các con ra từ thế gian này thì thế gian sẽ yêu chuộng người của họ. Nhưng vì các con không thuộc thế gian và Ta đã tuyển chọn các con từ trong thế gian, nên thế gian hẳn sẽ ghét các con. (Gi 15:18-19)

Chúng ta phải đứng lên giữa đồng đồ nát và tuyên bố lẽ thật. Chúng ta sẽ bị người ta ghét nếu chúng ta chọn gắn bó bản thân với những giá trị đời đời. Trở nên thánh khiết đối với Chúa không có nghĩa là người ta lúc nào cũng vui vẻ với điều chúng ta nói. Chúa Giê-su lặp lại mạng lệnh của Ngài mà cần phải nhớ trong các câu tiếp theo:

Hãy ghi nhớ lời Ta dạy bảo các con: Không dây tở nào hơn chủ mình được. Nếu họ đã bắt bớ Ta thì cũng sẽ bắt bớ các con. Nếu họ đã vâng giữ lời Ta dạy thì cũng sẽ vâng giữ lời các con. Nhưng họ sẽ

đối xử với các con như vậy vì danh Ta và cũng vì họ không biết Đấng đã sai phái Ta. (c.20-21)

Chúng ta được hứa sự bất bớ, không phải sự yêu chuộng. Nếu bạn hòa với những gì thế gian nói thì sẽ nổi tiếng ngay. Cho rằng lẽ thật là chủ quan và Kinh Thánh lỗi thời là rất phổ biến. Cho rằng Chúa Giê-su hiểu nỗi đau thì rất phổ biến, chứ đề nghị rằng Ngài cũng sẽ giúp bạn bước đi dù que chân hơn là dựa vào khôn ngoan riêng của mình thì không phổ biến lắm. Cho rằng Lời Đức Chúa Trời là thẩm quyền cuối cùng trong đời sống thì không phổ biến lắm. Cho rằng Ngài là Đức Chúa Trời Đấng không thay đổi, dù phản ứng của chúng ta đối với tội lỗi đã đổi thay thì không nổi tiếng lắm.

Nếu Ta không đến bảo cho họ hay thì họ đã khỏi mắc tội, nhưng bây giờ họ không thể viện cố gì để bào chữa tội lỗi mình được. (Gi 15:22)

Chúng ta không loại trừ tội lỗi bằng cách bình thường hóa và bào chữa cho tội lỗi; chúng ta phải đi vào tận gốc rễ của vấn đề và loại bỏ nguồn gốc của tội lỗi và xấu hổ - tấm lòng bị chia cắt.

Là môn đồ của Chúa, chúng ta không hề tán thành việc chặc tay kẻ trộm, giết kẻ ngoại tình hay án tử hình cho những ai phạm tội hãm hiếp hay hiếp dâm. Mục tiêu của chúng ta không phải là thực thi luật pháp mà là chỉ đường đến với Chúa Giê-su. Trong Christ, mọi tội lỗi đều được tha và chúng ta tách mình khỏi mọi vị trí phán xét. Tuy nhiên yêu thương ai đó không có nghĩa là chúng ta tán thành tội lỗi của họ (tham lam, thờ thần tượng, bói toán hay gian dâm). Mà có nghĩa là chúng ta nhìn nhận giá trị của con người họ và nói ánh sáng cho tương lai của họ.

Không ai trong chúng ta mà không có tội, nhưng khái thì đó không có nghĩa là việc sai trái đổi thành việc ngay thẳng. Chúng ta hãy đọc lại sự tương tác trong đó Chúa

Giê-su hỏi người đàn bà bị bắt phạm tội ngoại tình xem thử có ai còn lại kiện cáo cô ta không:

Người đàn bà trả lời: “Thưa ông, không ai cả!” Đức Giê-su bảo: “Ta đây cũng không kết tội chị đâu; về đi, từ nay đừng phạm tội nữa!” (Gi 8:11)

Chúa Giê-su không dừng ở lòng thương xót tha tội (“Ta cũng không định tội người”); Ngài còn thêm vào sự ăn năn và ân điển (“Hãy đi, từ nay trở đi đừng phạm tội nữa”). Ngài không tán thành lối sống ngoại tình của cô. Ngài không nói, “Đừng lo về chuyện đó, hồi cô gái. Mọi tội tương lai của người đều được tha.” Dù quả như vậy). Ngài cũng không nói, “Ta hiểu con có nhu cầu.” Ngài phán, “Hãy bỏ đi đời sống tối tăm và bước vào ánh sáng của Ta.”

Đức Giê-su lại phán: “Chính Ta là ánh sáng của thế giới, người nào theo Ta sẽ không còn đi trong tối tăm nhưng có ánh sáng của sự sống.” (Gi 8:12)

Thay vì bỏ lại bóng tối để đến ánh sáng, chúng ta thường thay đổi quan điểm của chúng ta và gọi bóng tối là ánh sáng. Chúng ta hãy bước đi trong sự đồng cảm để giúp người khác sống đời sống tự do. Chúng ta hãy mời người khác bỏ lại bóng tối của quá khứ và bước theo Chúa Giê-su vào ánh sáng của Ngài. Nhưng đây là một cuộc nói chuyện xảy ra cách riêng tư, không vội đăng trên mạng xã hội, và đây là lí do tôi có nói là phải gặp mặt đối mặt mà nói chuyện.

Đừng cho chó vật thánh, chớ ném châu ngọc cho heo, e rằng chúng sẽ giẫm dưới chân rồi quay lại cắn xé các con. (Mat 7:6)

Tôi sẽ không biết tham khảo đâu để hiểu sự thánh khiết nếu tôi không phải là người nghiên cứu Kinh Thánh. Lời Đức Chúa Trời nằm ngoài ngữ cảnh của một người

ĐÁ KIM CƯƠNG

Cha yêu thương nghe rất chói tai. Tôi không muốn chỉ bảo nên suy nghĩ gì. Bạn đã gặp quá nhiều người làm chuyện đó rồi. Tôi muốn bạn tự suy nghĩ và lắng nghe cho mình. Đây là lí do tôi mong bạn nghiên cứu những đoạn Kinh Thánh này và lặp lại cách hết lòng những lời cầu nguyện của Chúa Giê-su cho chúng ta:

Con truyền lời Cha cho họ. Người đời ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Con không cầu xin Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ an toàn khỏi kẻ ác. Họ không thuộc về trần gian, cũng như Con không thuộc về trần gian. Xin Cha dùng chân lý thánh hóa họ. Lời Cha chính là chân lý. Như Cha đã sai Con đến trần gian, thì Con cũng phái họ vào trần gian. Vì họ mà Con thánh hiến chính mình, để họ cũng được thánh hóa trong chân lý. ((Gi 17:14-19)

*Lạy Cha thiên thượng,
Hãy thánh hóa con bằng Lời Ngài và khiến con thánh khiết trong lẽ thật. Hãy thêm năng lực cho con để bỏ lại phía sau mọi chuyện thuộc bóng tối. Con muốn sống và yêu thương theo ánh sáng Ngài hướng dẫn. Nguyện con thánh khiết trong mọi việc con làm để người khác biết con thuộc về Ngài.*



11

TÔI LÀ ĐÁ KIM CƯƠNG

Người có tính khí vững chãi, có linh hồn nóng cháy, không hiểm nguy nào làm người đó sợ và không lao nhọc nào làm người đó buồn.

Samuel Johnson

Để kể về hành trình bắt đầu học hỏi về sự vững chãi như đá kim cương, tôi muốn quay lại dòng thời gian cách đây hơn một thập kỉ.

Chuyện bắt đầu bằng một cú điện thoại của một chủ bút của một nhà xuất bản được thuê để cộng tác với tôi để viết một trong những cuốn sách của tôi. Cả hai chúng tôi đọc tới đọc lui nội dung cuốn sách của tôi. Buồn thay, tôi không còn nhận ra ý tưởng của tôi trong cuốn sách nữa vì cô ta chỉnh sửa hết các chương sách của tôi. Do thiếu đi sự tự tin, tôi cho phép cô ta hiệu đính lại tất cả. Tôi nhận ra là tôi không thể lùi bước thêm nữa. Mà tôi phải vâng lời Chúa viết ra những gì tôi được dạy.

Tôi biết cuốn sách này là thông điệp và sứ mạng mà Chúa giao phó cho tôi, và cuối cùng tôi là người phải khai trình về cách tôi quản lí nó. Đối với sách vở, nó không chỉ là gộp nhặt những từ ngữ thành trang sách. Nhưng nó chứa đựng giọng điệu và tác phong của tác giả. Tôi tin

cách bạn đọc hay nghe một cuốn sách cũng quan trọng như những gì bạn đọc. Nếu nói những điều tốt đẹp nhưng với giọng điệu chua chát thì đọc giả không học được gì.

Vì lí do gì đi nữa, người chủ bút này thay đổi hết giọng điệu của tôi thành một giọng điệu giận dữ và ra lệnh. Đây là không phải cách tiếp cận mà tôi muốn. Khi liên hệ đến phần lớn các đề tài, tôi là trung thành với Kinh Thánh, muốn tạo ra cuộc đối thoại với cộng đồng. Tôi thích nói với tư cách là một người chị em, một người mẹ và hiện tại là một bà nội, dù hy vọng của tôi là bạn cho phép tôi cái vinh dự trong lúc đọc những trang sách này gọi tôi là bạn.

Người chủ bút của tôi không đồng ý với hướng tiếp cận này. Cô ta rất cá tính và là một phụ nữ tài năng có nhiều chính kiến. Tôi có phản hồi nhưng cô ta không nghe tôi. Trong cuộc nói chuyện trên điện thoại, mọi thứ không giải quyết được. Chồng tôi nghe được cuộc nói chuyện khi tôi đưa ra ý kiến của tôi và đi qua từng câu từng chữ mà cô ta chỉnh sửa.

Tôi ngắt điện thoại và thở dài. Tôi hoàn toàn mệt mỏi sau cuộc nói chuyện đó. Tôi đang chỉnh sửa cuốn sách ở phòng ăn đối diện văn phòng của chồng tôi.

Chồng tôi hỏi, “Cuộc điện thoại khó khăn hả?”

Tôi nhìn nhận, “Đúng rồi.”

Anh hỏi, “Có tiến triển gì không?”

Tôi trả lời thành thật, “Em không biết,”

Chồng tôi biết tôi hơi bực mình ở cuộc nói chuyện trước đó với cô chủ bút này.

Chồng tôi thốt ra những lời xác quyết để ủng hộ tôi, “Thôi, lần này em nói có vẻ vững chãi hơn . . .”

Tôi gật đầu.

Thình lình như thể lời của anh kích thích điều gì đó sâu sa trong lòng tôi.

Tôi đứng lên và xác nhận lời của anh, “Tôi là đá kim cương!”

Và sau đó để làm cho lời tuyên bố này gần gũi hơn, tôi bước vào văn phòng của chồng tôi và lặp lại. “Em là người vững chãi!”

Chồng tôi gật đầu đồng ý. “Được rồi, hãy về làm việc đi.”

Sự sống đến với tôi.

Tôi quay lại máy tính của tôi và ôn lại các chương sách tôi đã gác qua một bên và viết lại hết. Tôi phát hiện ra giọng điệu của tôi trong sách. Tôi cảm nhận ngọn lửa của khả năng của Chúa được khơi dậy về cuốn sách của tôi. Khi tôi viết lại, như thể là lời lẽ tuôn ra từ ngón tay tôi.

Chiều hôm đó, phụ tá của tôi mang một bưu kiện đến.

Cô ta nói khi đặt nói lên bàn, “Cô nhận một món quà lạ thường.” Cô ta đứng sang một bên và quan sát phản ứng của tôi khi tôi mở gói quà.

Đó là một cái hộp mạ vàng. Khi tôi mở hộp bằng lụa ra, tôi thấy một tờ giấy viết rất đẹp. Tờ giấy này in rất rõ những dòng chữ giống như cái thiệp cưới. Nó ghi ngày 12, tháng mười Hai, 2005 và từ kim cương xuất hiện phía trên dòng chữ «Người vững chãi của Ta, Lisa yêu dấu của Ta, là Viên Kim Cương của Ta.»

Tôi rùng người. Sự thật thì tôi mới tuyên bố tôi là người vững chãi như kim cương mới vài giờ trước đó. Tôi ngồi xuống với ý thức rõ ràng lá thư tôi cầm không phải là lá thư bình thường. Tôi lấy hơi, đọc lại lần nữa.

Trong tay tôi là một bài thơ tuyên bố về sức mạnh của Chúa cho cuộc đời tôi. Mỗi câu đều có những dòng chữ “Tôi là”. Chỉ một trang giấy mà chữ *kim cương* xuất hiện 5 lần. Những lời này gần gũi để tôi cảm nhận Cha thiên thượng nhìn thấy tôi. Không ghi tên ai ở cuối thư. Tôi đọc lại. Không thấy tên ai.

Tôi hỏi, “Quà này đến từ đâu?”

Phụ tá tôi trả lời, “Chúng tôi không biết. Nó gói trong kiện hàng mà không ghi địa chỉ người gửi.”

Tôi hạ mình vì có ai đó lắng nghe tiếng Chúa và để thì giờ viết những dòng chữ này cho tôi, ai đó không biết tôi đang thối nát bản thân và tranh chiến để viết cuốn sách. Xin Chúa ban phước cho họ. Tôi nhận món quà như là một dấu hiệu và sự xác nhận rằng tôi phải bám mục tiêu theo bản thảo, rằng tôi phải viết sách đó không chút sợ hãi và nói cho các chị em rằng Đức Chúa Trời tạo dựng bạn để trở thành câu trả lời trong một thế giới đầy những vấn đề.

Tôi chưa biết gửi bưu kiện lúc đó. Dầu vậy, tôi giữ cái hộp đó và lá thư ngay trên bàn làm việc của tôi. Nó là bước ngoặt quan trọng đối với tôi. Những lời nhấn mạnh vào giây phút đó đã khiến tôi quyết định thành một con người vững chãi như kim cương, không chùn bước và không dao động về những gì Chúa phán với tôi và cách Ngài phán. Trong tương lai, tôi sẽ duy trì vị trí thẩm quyền này mà không thỏa hiệp.

Vào năm tới, tôi để nhiều lá thư trong cái hộp đó. Nó là lời chứng từ nhiều cô gái trẻ và các chị em đã được đụng chạm bởi cuốn sách đó. Cái hộp nhỏ quá và nó không chứa hết thư. Nhưng nó vẫn còn đó, phủ bụi cho đến thập kỷ kế tiếp.

Những Viên Kim Cương

Mới đây, tôi bắt đầu thấy kim cương khắp nơi. Hầu như là một chuỗi xuất hiện của nó trong nhiều hội nghị mà tôi giảng suốt cả một năm. Thành thật mà nói, tôi quên mất sự khác biệt giữa đá adamant và đá kim cương. Xét về tình trạng của thế giới, thì quan điểm của tôi là những biến cố xung quanh ý niệm về kim cương.

Nhưng tôi ở đó để giảng cho một hội nghị “kim cương” khác. Hơi khó chịu, tôi ở trong phòng khách sạn lúc giải lao và than phiền về chủ đề khi trong tâm linh tôi nghe, “Trước đây con đã vui mừng khi Ta gọi con là đá kim cương, là đá adamant của Ta.”

Đến người, tôi nhớ lại bài thơ đó. Tôi ngồi xuống và mở Kinh Thánh trên máy tính. Tôi bắt đầu tìm những câu Kinh Thánh nói về đá kim cương hay viên đá. Khi tôi đọc tới phần Kinh Thánh sau trong 1Phi-e-rơ 2, tôi biết tôi được dẫn dắt để tìm kho báu: «Chào đón tới Tầng Đá sống, nguồn sự sống.» (c.4, theo bản The Message).

Trong vòng một tuần, tôi tìm thấy nhiều địa chỉ Kinh Thánh trong bản văn nói về từ adamant (đá kim cương). Một bản thảo đã viết vào thập niên 1600. Nó đề cập đến Ê-xê-chi-ên 3 và nói Đức Chúa Trời đã làm mặt Con Người giống như đá kim cương như Ngài đã hứa làm cho Ê-xê-chi-ên.

Tôi mỉm cười khi nói đến Đấng Chirst, là Đấng đặt mặt Ngài cứng như đá kim cương chịu chết để chúng ta được sống.

Tác giả mô tả tiếp đá kim cương trong nhiều thuật ngữ mà chúng ta đã quen thuộc. Đá kim cương là loại đá cứng rắn nhất trong các loại đá: lửa không thể đốt cháy nó, cơ nóng không thể xuyên thủng nó, búa không thể đập bể nó, nước không thể xóa mòn nó. Đá kim cương không co lại, không sợ hãi, không thay đổi sắc thái. Đá kim cương bất biến. Tác giả đúc kết những ý tưởng của ông về vấn đề này bằng kết luận như thế này: “Một lương tâm tốt sẽ biến đời sống cơ đốc nhân thành một viên kim cương, biến người đó thành người không lay chuyển và không thay đổi.”

Khi chúng ta chuẩn bị chia tay, tôi cảm thấy lấy làm phải để chia sẻ cho bạn một phần của bài thơ mà tôi đã nhận, vì tôi tin rằng nó bao gồm những lời hứa cần phải

ĐÁ KIM CƯƠNG

chia sẻ. Mỗi dòng rất gần gũi và là lời kêu gọi độc đáo cho mỗi chúng ta.

Hỡi đá kim cương của Ta,

Ta mỉm cười khi Ta ở trong suy nghĩ của con.

Con nghe và biết rõ tiếng Ta.

Con mỉm cười về sự vĩ đại của Ta.

Ta nói làm sao đây, con rất mạnh mẽ.

Hỡi đá kim cương của Ta.

Nguyện Ta làm rung động lòng con?

Ta tự hữu trong tình yêu vĩ đại đối với con.

Ta nói trong sự nhân từ lớn lao.

Như Ta tự hữu, con cũng hiện hữu. Ta di chuyển.

Lòng Ta được con ghi khắc

Hãy tôn trọng Ta bằng nụ cười đẹp đẽ của con và tấm lòng mạnh mẽ của con.

Hỡi đá kim cương của Ta.

Hỡi độc giả thân yêu! Hãy mỉm cười. Bạn được khắc ghi trong tấm lòng Ngài, và những lời của Ngài được phán trong sự nhân từ. Hãy tôn trọng Ngài, hỡi người dũng cảm, bằng sức mạnh của lòng bạn và những tháng ngày của bạn. Hãy nói cho người ta biết về tình yêu vững chãi của Ngài. Hãy tôn trọng cánh tay của Ngài tra trên cuộc đời bạn với thẩm quyền hoàng gia của Lời Ngài và sự xúc dầu của Thánh Linh Ngài.

Tiếp theo vầng thơ đó, cho phép tôi diễn ý và nhân cách hóa những dòng chữ từ *Samuel Johnson* mà tôi đã trích lúc đầu chương. Hỡi bạn thân mến trong Chúa:

Bạn có một thể trạng của đá kim cương.

một linh hồn bùng cháy,

không hiểm nguy nào làm bạn sợ hãi,

Vì nghịch cảnh sẽ nâng bạn lên chốn cao hơn.

Thể trạng vững chãi của chúng ta thật minh bạch, chói sáng, oai nghi và sáng sủa, nhưng lại cứng như kim cương. Chúng ta đã được gói trong công tác hoàn tất của Chúa Giê-su. Đức Thánh Linh ngự trong chúng ta khi chúng ta ngự trong Đấng Chirst, là Đá Kim Cương của chúng ta.

Bây giờ chúng ta nói về linh hồn nóng cháy:

Giăng giải đáp cho mọi người: “Ta làm báp-tem cho các người bằng nước; nhưng một Đấng quyền lực hơn ta sẽ đến, ta không xứng đáng cởi quai dép Ngài. Ngài sẽ làm báp-tem cho các người bằng Thánh Linh và bằng lửa.” (Lu 3:16)

Chúng ta đã được báp tem trong Đức Thánh Linh và bằng lửa. Phép báp tem của Giăng là hình bóng bên ngoài về những gì Chúa Giê-su sẽ làm bên trong chúng ta. Khi chúng ta được tái sinh, tấm lòng vô sự sống của chúng ta được sống lại bởi sự chói sáng của tình yêu đời đời của Ngài. Đức Chúa Trời của ngọn lửa thánh thiêu đốt mọi cặn bã nào làm yếu đi sự biểu lộ của tình yêu Ngài cho chúng ta và qua chúng ta. Ngọn lửa của Ngài ôm ấp chúng ta.

Xa-cha-ri 2:5 nói, “Chính Ta sẽ là bức tường lửa bao quanh thành, và Ta sẽ là vinh quang ngự giữa thành.” Bản Diễn Ý nói lửa này là sự hiện diện chói sáng của Đức Chúa Trời bên trong. Tôi tin câu này nói về cả Giê-ru-sa-lem và Si-ôn là hội thánh. Như Đức Chúa Trời đối với dân Y-sơ-ra-ên thì Ngài đối với chúng ta cũng như vậy. Tương tự, chúng ta được vây quanh bởi sự hiện diện bảo vệ và lửa của Ngài. Đa-vít nói về đạo quân thiên sứ trong Thi thiên 104:4 như vậy, “Ngài làm các sứ giả Ngài như gió, các tôi tớ Ngài như ngọn lửa cháy.”

Trong Xa-cha-ri 13, lửa là công cụ thanh tẩy:

Ta sẽ đưa phần ba này qua lửa, Ta sẽ luyện chúng như luyện bạc, thử chúng như thử vàng. Chúng sẽ cầu khẩn Danh Ta, và Ta, Ta sẽ đáp lời chúng. Ta sẽ phán: “Chúng là dân của Ta,” và chúng sẽ thưa lại: “CHÚA là Đức Chúa Trời của chúng tôi.” (c.9)

Trong lửa, chúng ta kêu cầu và Ngài đáp lời. Chính tại đó Ngài gọi chúng ta là của Ngài và chúng ta nhận biết rằng Chúa là sự cứu rỗi của cá nhân chúng ta.

Trong Sáng Thế 15:17, tổ phụ đức tin của chúng ta là Áp-ra-ham quan sát một ụ khói và ngọn đuốc di chuyển thành cửa lễ. Đức Chúa Trời chúng ta không yêu cầu chúng ta chia của lễ bò, dê, cừu và chim. Ngài yêu cầu chúng ta đầu phục tấm lòng cho ngọn lửa thánh khiết của Ngài.

2 Ti-mô-thê 1:6 so sánh ân tứ Chúa đặt trong đời sống chúng ta với ngọn lửa mà cần phải nhen nhúm. Hãy nhen lại. Hãy ca hát. Hãy nhảy múa. Hãy đọc Kinh Thánh. Hãy cầu nguyện. Hãy giữ sự thông công. Hãy làm chứng. Hãy tham gia lớp học Kinh Thánh. Hãy tìm người thầy. Hãy yên nghỉ, hãy dừng lại và suy gẫm. Nhưng đừng bao giờ bỏ qua ân tứ trong đời sống bạn. Nó quý hơn kim cương. Hãy vun trồng nó cẩn thận hơn là vun trồng ngôi vườn. Hãy để thời gian cho nó và đừng bỏ lơ.

Dòng kế tiếp là “Không hiểm nguy nào làm bạn sợ hãi.” Chúng ta được bảo vệ bên ngoài và được thanh tẩy bên trong. Được định vị theo cách này, có điều gì làm chúng ta sợ hãi? Vâng, chúng ta có thể mong là bị giật mình và bất ngờ, nhưng nếu chúng ta sống với nhận thức này, việc sợ hãi và hãi hùng đã qua rồi, không còn là lối sống nữa.

Và dòng cuối cùng: “Vì nghịch cảnh nâng bạn lên chốn cao hơn.” Để minh họa điểm này, tôi muốn chia sẻ cho bạn một câu chuyện mà một người bạn kể cho tôi nghe.

Nếu bạn chưa biết điều này, bạn nên biết: tôi thích cà phê . . . rất nhiều. Thật ra, tôi vẫn kiên trì uống cà phê đen. Tôi tin nó hấp dẫn cái máu người Ý của tôi!

Bạn có biết Đức Chúa Trời có thể dùng điều gì đó bạn thích để mang thông điệp đến cho bạn không? Nếu bạn không phải là fan của ca phê java thì tôi tin câu chuyện về quán cà phê này sẽ dành cho bạn.

Mới đây, tôi ở tại khu phố Amarillo, Texas. Tôi giảng cho một hội nghị phụ nữ và ở đó chờ buổi nhóm cuối tuần. Mỗi khi tôi đăng kí phòng khách sạn, tôi hỏi quán cà phê nào gần nhất. Lấy làm thích thú, tôi nhận ra rằng có một cái quán cách một dãy nhà . . . đó là quán Palace Coffee Company.

Tôi đến trễ vào đêm thứ Sáu, nhưng sau khi nghe vài cuộc phỏng vấn, tôi để đồng hồ báo thức sớm hơn cho sáng thứ Bảy. Ngay khi chuông điện thoại reo, tôi vùng dậy khỏi giường, đánh răng, thay quần áo, và bước đến quán đó.

Nói là tôi phấn khởi thì hơi quá đáng. Nơi đó không giống như nơi tôi thích. Tôi nhìn qua menu và tôi choáng váng.

Khi đến lượt tôi, tôi nghiêng người bên nhân viên tiếp tân - tôi nắm tay cô ta và nói lời này, “Hãy nói cho tôi biết về món nào đặc sản ở đây.”

“Chúng tôi có cà phê bọt sữa.”

“Tốt!” Tôi biết nó là cái gì nên tôi thử.

“Còn gì khác nữa?”

Cô ta đề nghị, “Chúng tôi có món latte rất ngon.”

Tôi gật đầu “Thôi được, xác nhận gợi ý của cô ta.

Tôi hỏi, “Còn điều gì khác nữa?” cố gắng kiểm chế sự phấn khởi của tôi.

”Chúng tôi có latte mật ong và trái vả.”

Tôi trả lời, “Quá tuyệt!”

“Tôi muốn gọi ba loại đó. Bắt đầu là ca phê rồi đến các loại latte, nhưng tôi sẽ trả tiền ba món ngay bây giờ.”

Tôi đưa tên tôi, trả xong và đến ngồi một góc.

Chuyện xảy ra làm tôi bất ngờ. Tôi không biết có một người ngồi phía bên kia mà tôi không thấy. Tôi nghe một giọng nói của người nam thốt lên, “Cô ở đây hả?”

Tôi quay sang nhìn một người đàn ông da trắng, đẹp trai, rất tri thức đến chào tôi. “Không, tôi không ở đây. Tôi chỉ nghe nói quán cà phê này ngon.”

Tôi tránh nói chuyện trước khi uống cà phê.

Anh ta nói, “Tôi mới vừa chuyển tới đây ở,”

Anh hỏi, “Cô đến từ đâu?”

Tôi trả lời, “Tôi từ bang Colorado.

“Chuyện gì khiến cô đến đây?”

“Tôi giảng cho một hội nghị phụ nữ có vài ngàn người dự.”

Sao chúng ta không viết tin về chuyện này?

Bối rối bởi lời đề nghị của anh ta, tôi trả lời, “Tôi không biết, anh là ai?”

“Tôi là chủ bút của tờ báo địa phương. Sao cô không tham gia với tôi? Xin ngồi xuống.”

Giây phút hơi hồi hộp. Có phải tôi được phỏng vấn trước khi uống cà phê không? Tôi hít thở sâu. Thấy ánh mắt của anh phóng viên này cũng tử tế, nên tôi ngồi xuống. Tôi ngậm nga vài giọt cà phê đang khi anh đưa ra những câu hỏi về tôi.

“Đây là hội nghị gì?” “Hội nghị này ở đâu?”

Tôi có cảm giác là anh ta đang tìm hiểu những lời tôi nói.

Tôi giải thích rằng đề tài hội nghị dựa trên một cuốn sách của tôi *Lioness Arisng - Sư Tử Cái Trỗi Dậy*) và tôi được mời để giảng. Chúng tôi hỏi về địa chỉ nhà thờ.

“Cô có đọc bài báo về việc khai quật ngôi mộ cổ?”

Tôi nói với anh là tôi không biết.

Anh bạn mới của tôi giải thích việc khai quật ngôi mộ tại Rô-ma đã cho thấy nhiều hình ảnh từ thời kì đầu tiên của hội thánh. Tôi lắng nghe và cứ nhấm nháp cà phê. Một số hình ảnh có nói đến các phụ nữ, trong đó có Priscilla, phục vụ cùng với các ông. Tôi gật đầu, thích thú nghe hết mọi câu chuyện. Thành linh, chúng tôi chuyển đề tài.

Nhìn tôi, anh tuyên bố, “Cô là một trong những người phụ nữ này!”

Anh xin lỗi, “Tôi không thể có mặt tối nay nhưng tôi cử phóng viên đến tường thuật buổi nhóm của cô và tôi sẽ có mặt sáng hôm sau.”

Tôi uống hết mấy món còn lại và dựa ra sau. Tôi lắng nghe anh chia sẻ về lai lịch của anh và gia đình anh. Tôi cũng chia sẻ một ít về lai lịch của tôi, sau đó tôi quay về khách sạn để chuẩn bị cho hội nghị. Khi tôi quay lại, tôi thắc mắc, *Chuyện gì vừa xảy ra?*

Sau đó, tôi nhận ra rằng những gì anh này nói không chỉ dành cho tôi. Chúa muốn tuyên bố điều đó cho một thế hệ đã bị chôn vùi dưới lòng đất của cuộc đời.

Thư đọc giả, Đức Chúa Trời đang trong quá trình quăng xa những viên đá đã ngăn sự sống phục sinh của bạn. Ngài đang dọn những rác rưởi. Và tất cả những mảnh vỡ mà bạn nghĩ là phí phạm hay mất mát. Hãy ngẩng cao đầu và nhìn xem; Ngài dùng nó để biến cuộc đời bạn thành đài tưởng niệm. Bạn đã mãi mê nhìn xuống đống tro tàn của đời bạn đến nỗi bạn không còn thấy ngọn cờ Ngài đang phất trên cuộc đời bạn. “Bạn là một trong số những phụ nữ này!”

Các người sẽ so sánh Ta với ai?
Ta sẽ giống ai?”
Hãy ngược mắt lên cao,
Và nhìn xem ai đã sáng tạo ra những vật này?
Ai là Đấng đem các thiên thể đến theo số lượng
Và gọi tất cả thiên thể bằng tên?
Vì sức mạnh vĩ đại và quyền năng mạnh mẽ của
Ngài
Không một thiên thể nào thiếu. (Ê-sai 40:25-26)

Không điều gì mất cả, không điều gì phí cả, không mảnh vỡ nào tan biến. Bị chôn dưới nhiều tầng nhiều lớp dưới lòng đất, viên đá vỡ này sẽ là một trang nữa trong câu chuyện của chúng ta.

Khi tôi đọc bài viết này, tôi thấy một đài tưởng niệm của một phụ nữ bị cướp bóc với cánh tay giang ra chúc phước.

Hãy quên đi những giây phút đau mộ. Hãy gác sang một bên những ý tưởng về những người đã tìm cách chôn vùi cuộc đời bạn. Hãy quay khỏi đó và tự hỏi, “Điều gì mà kẻ thù muốn chôn trong cuộc đời tôi?”

Hạt giống có thể dưới hình thức một tia hy vọng, một giấc mơ, một lời cầu nguyện, một lời hứa hay ngay cả những giọt nước mắt. Hạt giống có thể nằm bên ngoài cái nhìn của bạn nhưng đừng tưởng tượng một giây phút nào rằng nó không nằm trong đầu của Chúa.

Những gì chúng ta gieo không sống lại trừ khi nó chết đi (1 Cô 15:36). Khổ cực dùng làm sự chuẩn bị cho chúng ta.

Trong nhiều cách và ở nhiều nơi, câu chuyện về những người con gái của Đức Chúa Trời đã được chôn cũng như cách mà câu chuyện về nàng dâu đẹp đẽ của Đấng Christ đã bị lu mờ. Ngay cả vậy, hãy nhớ mọi thứ đã giấu kín một ngày nào đó sẽ được phơi bày. Giống như ngôi mộ cỏ đã được khai quật, câu chuyện về nàng dâu của Chúa sẽ tỏa sáng nay mai.

Chúng ta là những người phụ nữ đó.

Chúng ta là nàng dâu của Ngài.

Kim cương của Ngài.

Của báu vô giá của Ngài.

Ngài là Đá Kim Cương, là Cái Neo, là Chân Lí của chúng ta.

Ngài là Vàng Đá theo dõi chúng ta qua mỗi một cánh đồng sa mạc mà chúng ta trải qua.

Hãy ngẩng cao đầu và tôn trọng Vàng Đá mà bạn đã ra từ đó. Hãy sống trong sự kì diệu của Đá Góc Nhà, vững chãi, không dao động, không dời đổi, là Đấng khao khát làm ngạc nhiên bạn bằng sự thành tín yêu thương của Ngài. Hãy trung thành với Ngài giữa một rừng quan điểm, vì bạn được dành riêng cho cõi đời đời.

PHỤ LỤC 1

CÁC ĐOẠN KINH THÁNH BỔ SUNG CHO CHƯƠNG 6

Các người không được làm cho mình tượng theo hình dạng của bất cứ vật gì ở trên trời cao, ở trên mặt đất hay ở dưới nước. Các người không được sắp mình thờ phượng các tượng ấy; vì Ta là CHÚA, Đức Chúa Trời các người, Đức Chúa Trời kỳ tà. Ta hình phạt con cháu cho đến thế hệ thứ ba, thứ tư vì tội khước từ Ta của tổ tiên họ, nhưng bày tỏ tình thương đến ngàn đời cho ai yêu mến Ta và vâng giữ các điều răn Ta. (Xuất Hành 20:4-6)

Nếu các người khước từ các quy luật Ta, nếu tâm hồn các người ghét bỏ luật lệ Ta để khỏi làm theo mọi điều răn Ta và vì thế vi phạm giao ước Ta, thì đây là những điều Ta sẽ làm cho các người; Ta sẽ thịnh linh giáng trên các người cơn khủng khiếp, các chứng bệnh hiểm nghèo và các cơn sốt làm cho mất tối tăm, tâm hồn kiệt quệ. Các người sẽ phí công gieo trồng, vì quân thù sẽ ăn hết. Ta sẽ xây mặt nghịch với các người để các người bị quân thù đánh bại; những người ghét các người sẽ thống trị các người và các người sẽ chạy trốn mặc dù không bị ai rượt đuổi. (Lê-vy Ký 26:15-17)

Bấy giờ Giê-hu, vị tiên kiến, con trai Ha-na-nia đến gặp và nói với vua Giê-hô-sa-phát: “Ngài có nên giúp kẻ ác và yêu kẻ ghét CHÚA không? Vì ngài đã làm điều này nên cơn

Các Đoạn Kinh Thánh Bổ Sung Cho Chương 6

thịnh nộ từ CHÚA sẽ giáng xuống ngài. Tuy nhiên ngài cũng có những điều tốt khi phá hủy các trụ thờ khỏi đất nước và quyết tâm tìm kiếm Đức Chúa Trời. (2Sử Ký 19:2-3)

Vì Ngài không phải là Đức Chúa Trời thích điều dữ. Kẻ ác sẽ không được ở cùng Ngài. Kẻ kiêu ngạo không thể đứng nổi trước mặt Ngài. Ngài ghét tất cả kẻ làm ác. Ngài hủy diệt những kẻ dối trá, CHÚA ghê tởm kẻ khát máu và gian hùng. Còn tôi, nhờ tình thương bao la của Ngài Tôi sẽ vào nhà Ngài; Với lòng kính sợ, Tôi sẽ hướng về điện thánh Ngài mà thờ phượng. (Thi Thiên 5:4-7)

Nhờ sự cứu rỗi Ngài, người được vinh quang vĩ đại. Ngài ban cho người uy nghi, lòng lẫy. Vì Ngài ban cho người phước lành vĩnh cửu, Ngài ban cho người niềm vui trước mặt Ngài. Vì vua tin cậy CHÚA, và nhờ tình thương của Đấng Chí Cao nên người sẽ không bị rúng động. Cánh tay vua sẽ bắt được mọi kẻ thù người. Cánh tay phải vua sẽ nắm được mọi kẻ ghét người. (Thi Thiên 21:5-8)

Hỡi những kẻ yêu mến CHÚA, hãy ghét điều ác. CHÚA bảo vệ mạng sống những kẻ trung tín với Ngài, Giải cứu họ khỏi tay những kẻ ác. Ánh sáng chiếu ra trên người công chính, Và niềm vui tỏa ra trên kẻ có lòng ngay thẳng. Hỡi những người công chính, hãy vui mừng trong CHÚA; Và cảm tạ Danh Thánh Ngài. (Thi Thiên 97:10-12)

Tôi giữ chân tôi tránh mọi đường tà để gìn giữ lời Chúa. Tôi không từ bỏ các phán quyết của Chúa Vì chính Ngài đã dạy dỗ tôi. Lời Chúa ngọt ngào cho khẩu vị tôi biết bao, Ngọt hơn mật ong trong miệng. Nhờ các mạng lệnh của Chúa tôi được sáng suốt, Vì thế tôi ghét mọi đường lối giả dối. (Thi Thiên 119:101-104)

Thật vậy, tôi yêu mến các điều răn của Chúa Hơn vàng, hơn cả vàng ròng. Vì thế tôi thấy mọi mạng lệnh của Chúa đều đúng, và tôi ghét mọi đường lối giả dối. (Thi Thiên 119:127-128)

Các Đoạn Kinh Thánh Bổ Sung Cho Chương 6

Tôi vui mừng vì lời Chúa hứa như người chiếm được chiến lợi phẩm lớn. Tôi ghét và ghê tởm sự dối trá nhưng tôi yêu mến kinh luật Chúa. (Thi Thiên 119:162-163)

Là kẻ nói điều ác nghịch Chúa; Những kẻ thù nói xấu danh Ngài. Lạy CHÚA, tôi há chẳng ghét những kẻ ghét Chúa ư? Và chẳng ghê tởm những kẻ chống nghịch Ngài sao? Tôi hoàn toàn ghét chúng; Coi chúng như kẻ thù. (Thi Thiên 139:20-22)

Sự công chính gìn giữ người theo đường ngay thẳng, nhưng sự gian ác đánh đổ kẻ tội lỗi. (Châm Ngôn 13:6)

Ai không thuận với Ta là nghịch với Ta, ai không hợp với Ta sẽ bị tan ra. (Ma-thi-ơ 12:30)

Nhưng ta bảo các con là những người đang lắng nghe: Hãy yêu thương kẻ thù mình, đối xử tử tế với những người ghét mình. (Lu-ca 6:27)

Có đoàn dân đông cùng đi với Ngài, Ngài quay lại bảo họ: Nếu ai đến theo Ta mà không ghét cha mẹ, vợ con, anh chị em và chính mạng sống mình, thì không thể nào làm môn đệ Ta. (Lu-ca 14:25-26)

Cũng thế, nếu ai trong các người không từ bỏ tất cả những gì mình có thì không thể nào làm môn đệ Ta. (Lu-ca 14:33)

Các người Pha-ri-si là những kẻ ham tiền nghe mọi lời ấy thì chê cười Ngài. Chúa bảo họ: “Các người là những người làm ra vẻ công chính trước mặt người ta, nhưng Đức Chúa Trời biết lòng các người; vì điều người ta đề cao lại là điều ghê tởm trước mặt Đức Chúa Trời. Kinh Luật và Kinh Tiên Tri được truyền giảng đến đời Giăng. Từ ngày đó, Nước Đức Chúa Trời được truyền giảng và ai cũng cố sức chen lấn mà vào. Nhưng trời đất qua đi còn dễ hơn là xóa bỏ một nét# trong Kinh Luật. (Lu-ca 16:14-17)

Các Đoạn Kinh Thánh Bổ Sung Cho Chương 6

Nên Đức Giê-su bảo họ: “Thời điểm của anh chưa tới, nhưng đối với các em, thì giờ nào cũng thuận tiện. Thiên hạ làm sao ghét các em được, nhưng họ ghét anh, vì chính anh đã làm chứng rằng những việc họ làm là gian ác.
(Giăng 7:6-7)

PHỤ LỤC 2

BÀI HỌC TỪ SÁCH CHÂM NGÔN VÀ TRUYỀN ĐẠO

Chịu Học và Không Khoe Khoang

Lòng khôn ngoan chấp nhận mệnh lệnh;
Nhưng môi miệng ngu dại sẽ đưa đến hủy hoại.
(Châm Ngôn 10:8)

Lời Nói Có Thể Làm Mới Lại Và Phục Hồi Cuộc Đời Hay Làm Đen Tối Cuộc Đời

Miệng người công chính là nguồn sự sống,
Nhưng miệng kẻ gian ác che giấu điều hung bạo.
(Châm Ngôn 10:11)

Con hãy nói lên thay cho những kẻ không quyền
phát biểu; Hãy nói lên quyền lợi của mọi kẻ cùng
cực. (Châm Ngôn 31:8)

Hãy nói lên, hãy phán đoán công chính;
Hãy bênh vực quyền lợi của những người nghèo
nàn, thiếu thốn. (Châm Ngôn 31:9)

Nàng mở miệng nói điều khôn ngoan; Lưỡi nàng
dạy dỗ điều nhân ái. (Châm Ngôn 31:26)

Sự Thù Ghét Bởi Móc, Tình Yêu Thương Che Đậy

Thù ghét gây ra xung đột, nhưng tình yêu thương che đậy mọi vi phạm. (Châm Ngôn 10:12)

Kẻ nhạo báng khơi ngọn lửa náo loạn trong thành lên; Nhưng người khôn ngoan đẩy lui cơn giận dữ. (Châm Ngôn 29:8)

Có loại người răng như lưỡi gươm, răng hàm như dao; Chúng ăn nuốt người nghèo khổ trên đất và người cùng khốn giữa loài người. (Châm Ngôn 30:14)

Miệng Kẻ Ngu Khiến Người Gặp Rắc Rối

Khôn ngoan được tìm thấy trên môi miệng người hiểu biết, nhưng roi vọt dành cho lưng kẻ thiếu trí hiểu. (Châm Ngôn 10:13)

Người khôn ngoan tích trữ tri thức, nhưng môi miệng kẻ ngu dại đem hủy hoại đến gần. (Châm Ngôn 10:14)

Kẻ che giấu lòng thù ghét là kẻ có môi giả dối, Và người buông ra lời nói hành là người ngu dại. (Châm Ngôn 10:18)

Kẻ dại khởi đầu bằng lời nói xằng bậy, và kết thúc bằng lời lẽ ngông cuồng. (Truyền Đạo 10:13)

Kẻ dại lảm lời, nói mãi không ngừng. Nhưng nào ai biết được những gì sẽ xảy ra, cũng không ai nói trước được điều gì sẽ xảy ra sau khi mình nhắm mắt lìa đời. (Truyền Đạo 10:14)

ĐỪNG ĐỂ LỜI CỦA KẺ NGU ĐẾN VỚI BẠN

Kẻ ngu đại bộc lộ ngay sự tức giận, còn người khôn khéo bỏ qua điều mình bị xúc phạm. (Châm Ngôn 12:16)

Nhân chứng chân thật, nói lên điều công chính; Nhưng kẻ làm chứng gian nói lên sự lừa dối. (Châm Ngôn 12:17)

Lời nói thiếu suy nghĩ như lưỡi gươm đâm thủng, Nhưng lưỡi người khôn ngoan chữa lành. (Châm Ngôn 12:18)

SỰ THẬT TỒN TẠI LÂU HƠN ĐỐI TRÁ

Lời nói thiếu suy nghĩ như lưỡi gươm đâm thủng, Nhưng lưỡi người khôn ngoan chữa lành. (Châm Ngôn 12:18)

Môi chân thật bền vững đời đời, Còn lưỡi gian dối chỉ tồn tại trong chốc lát. (Châm Ngôn 12:19)

Sứ giả gian ác sẽ gặp tai họa; Nhưng đại sứ chân chính đem lại sự chữa lành. (Châm Ngôn 13:17)

Người đơn sơ tin cậy mọi lời nói, Nhưng người khôn khéo xem xét bước đường mình. Người khôn ngoan sợ và tránh điều ác, Nhưng kẻ ngu đại thì kiêu căng và thiếu thận trọng. Người nóng tính hành động ngu dại; Và kẻ mưu mô sẽ bị ghét. (Châm Ngôn 14:15-17)

Lời đáp dịu dàng làm nguôi cơn giận; Còn lời nói sỗ sàng gây ra tức giận. (Châm Ngôn 15:1)

Bài Học Từ Sách Châm Ngôn Và Truyền Đạo

Lưỡi người khôn ngoan truyền rao tri thức; Nhưng miệng kẻ ngu dại tuôn ra điều ngu xuẩn. (Châm Ngôn 15:2)

Lưỡi hiền lành là cây sự sống, Còn lưỡi gian tà làm tinh thần suy sụp. (Châm Ngôn 15:4)

Môi miệng thanh cao không xứng với kẻ ngu xuẩn; Môi miệng dối trá lại càng không hợp với bậc vương giả. (Châm Ngôn 17:7)

Người nào bỏ qua lầm lỗi, tìm kiếm sự thương mến nhau; Còn cứ nhắc lại lỗi lầm phân rẽ bạn bè. (Châm Ngôn 17:9)

Khi im lặng dù người ngu cũng được kể là khôn; Người kiềm chế môi miệng được coi là sáng suốt. (Châm Ngôn 17:28)

Kẻ ngu dại không thích sự sáng suốt; Nó chỉ muốn bày tỏ ý kiến riêng. (Châm Ngôn 18:2)

Lời nói từ miệng một người như vực nước sâu; Nguồn khôn ngoan như dòng suối tuôn chảy. (Châm Ngôn 18:4)

Môi kẻ ngu dại đem lại tranh chấp; Miệng nó mời mọc một trận đòn. (Châm Ngôn 18:6)

Miệng kẻ ngu dại là sự hủy hoại cho nó; Môi nó là cái bẫy gài linh hồn mình. (Châm Ngôn 18:7)

Lời của kẻ mách lẻo như miếng ăn ngon, Nó thấm sâu vào ruột gan. (Châm Ngôn 18:8)

Trả lời trước khi nghe; Ấy là sự ngu xuẩn và hổ thẹn. (Châm Ngôn 18:8)

Tránh tranh cãi là vinh dự cho con người, Còn kẻ ngu dại hay cãi cọ. (Châm Ngôn 20:3)

Kẻ ngời lê đôi mách hay tiết lộ bí mật, Vậy chớ giao du với kẻ hở môi. (Châm Ngôn 20:19)

Kẻ nào rửa sả cha mẹ; Ngọn đèn nó sẽ tắt trong tối tăm mù mịt. (Châm Ngôn 20:20)

Chớ nói rằng: Ta sẽ báo trả điều ác, Hãy chờ đợi CHÚA, Ngài sẽ giải cứu con. (Châm Ngôn 20:22)

Người nào gìn giữ miệng lưỡi, Gìn giữ linh hồn khỏi hoạn nạn. (Châm Ngôn 21:23)

Hãy đuổi kẻ nhạo báng đi thì sự tranh cãi sẽ đi khỏi; Sự cãi cọ và sỉ nhục cũng chấm dứt. (Châm Ngôn 22:10)

Chớ nói rằng: tôi sẽ làm cho nó như nó đã làm cho tôi; Tôi sẽ báo trả cho mỗi người tùy theo điều nó làm. (Châm Ngôn 24:29)

Biết Khán Giả Của Bạn

Đừng nói vào tai kẻ ngu dại, Vì nó sẽ khinh bỉ lời khôn ngoan của con. (Châm Ngôn 23:9)

Kẻ Ngu Không Đáng Để Bạn Dành Thời Gian Và Sự Chú Ý

Đừng nói vào tai kẻ ngu dại, Vì nó sẽ khinh bỉ lời khôn ngoan của con. (Châm Ngôn 26:4-5)

Nếu một người khôn ngoan tranh tụng với một kẻ ngu dại; Chỉ đưa đến giận dữ, cười cợt và không có hòa giải. (Châm Ngôn 29:9)

Nếu Việc Không Liên Can Thì Đừng Dính Vào

Người nào đi qua đường mà xen vào chuyện cãi cọ không liên hệ đến mình, giống như nắm tai con chó. (Châm Ngôn 26:17)

Đàm Tiếu Sẽ Thiêu Đốt Bạn Và Khiến Bạn Ngu Đốt

Lửa tắt vì thiếu củi; Nơi nào không có nói hành, chuyện cãi cọ cũng ngưng. Như chất than trên than hồng, chất củi vào lửa; Kẻ ưa cãi cọ cũng hay gây tranh cãi như thế. Lời của kẻ mách lẻo như miếng bánh ngon, thấm vào tận lòng dạ. Môi miệng vồn vã nhưng tấm lòng gian ác, Khác nào cặn bạc trắng bình đất. (Châm Ngôn 26:20-23)

Lưỡi dối trá ghét những kẻ nó chà đạp; Miệng nịnh hót gây ra hủy hoại. (Châm Ngôn 26:28)

Đừng Khoe Khoang

Hãy để người khác khen con, chứ không phải miệng con; Hãy để người ngoài khen con chứ không phải môi con. (Châm Ngôn 27:2)

Lò luyện kim để thử bạc, lò lửa để thử vàng; Một người được thử bằng lời khen ngợi. (Châm Ngôn 27:21)

Kẻ ngu dại bộc lộ tất cả sự giận dữ, Nhưng người khôn ngoan im lặng kiểm chế nó. (Châm Ngôn 29:11)

Nếu con đại dột tự tôn; Nếu con âm mưu điều ác; Hãy lấy tay bịt miệng lại. (Châm Ngôn 30:32)

LISA BEVERE đã để gần ba thập niên cố vũ phụ nữ ở mọi lứa tuổi tìm thấy danh tính và mục đích của họ. Cô là tác giả có sách bán chạy của *New York Times* và là một diễn giả quốc tế. Các sách của cô là *Chiến Đấu Như Một Cô Gái*, *Su Tử Cái Trời Dậy*, *Những Cô Gái Cầm Gươm* và *Không Có Đối Thủ* đã đến tay của hàng triệu bạn đọc khắp nơi trên thế giới. Lisa và chồng mình là John đều là nhà sáng lập Messenger Internaional, một tổ chức kết ước phát triển các môn đồ của Chúa, là những người làm biến đổi thế giới.

KHÔNG CÓ ĐỐI THỦ



Chấp Nhận Con Người Và Mục Đích Của Bạn
Trong Một Thời Đại
Đầy Ganh Tị Và Nhiều Nhượng

Có lý do mà chúng ta nhìn người khác là đối thủ của chúng ta khi chúng ta ganh tị và đố kỵ. Chúng ta có một kẻ thù tấn công tâm trí, ý chí và tình cảm của chúng ta và nó mong rằng chúng ta sẽ tập trung vào bản thân và nhắm vào nhau. Đây chính là cái vòng luẩn quẩn tách chúng ta khỏi những sự gắn gũi mật thiết, tạo ra sự méo mó về bản thân và giới hạn mục đích của chúng ta.

Trong cuốn sách *Không Có Đối Thủ*, tác giả bestselling Lisa Bevere chia sẻ khái niệm về tình yêu của Thiên Chúa sẽ phá vỡ những giới hạn này. Bạn sẽ học cách dứt nhìn người khác là đối thủ của mình và có một mối quan hệ sâu sắc với Đấng Tạo Hóa mà bạn mong chờ - một mối quan hệ hứa hẹn một hình ảnh thật về con người của bạn và về sự gắn gũi với Ngài. Qua sự dạy dỗ đặt nền tảng trên Kinh Thánh và có một cái nhìn mang tính tiên tri cho thời đại của chúng ta, tác giả Lisa dùng sự hài hước và lòng nhiệt huyết để thách thức bạn.

Này là lúc tiến lên phía trước để sống một cuộc đời không có đối thủ.

**Những loạt bài dạy khác có sẵn
trong nhiều thứ tiếng trên trang:**

CloudLibrary.org



NHỮNG CÔ GÁI CẦM GƯƠM

BÍ QUYẾT VÁC THẬP TỰ NHƯ LÀ MỘT ANH HÙNG



Nếu có một thời điểm nào đó để phụ nữ được trang bị thì đó là bây giờ. Phụ nữ khắp thế giới đã trở thành mục tiêu của định kiến xã hội, nạn buôn bán người, thói quen lạm dụng và hành động diệt chủng. Lisa Bevere viết rằng những sự tấn công này nhắm vào vị trí của phụ nữ trong tương lai hơn là những gì họ đã trải qua trong quá khứ. Trong cuốn sách *Những Cô Gái Cầm Gươm* cô giải thích thể nào kẻ thù tìm cách tước vũ khí thuộc linh của phụ nữ ở mọi mức độ. Đây là lúc phụ nữ trở thành anh hùng mà Chúa tạo dựng họ và hãy đứng vững cách can đảm, cách phân biệt, đầy lòng tha thứ và khôn ngoan.

**Những loạt bài dạy khác có sẵn
trong nhiều thứ tiếng trên trang:**

[CloudLibrary.org](https://www.cloudlibrary.org)





Messenger International tồn tại để giúp đỡ những cá nhân, gia đình, hội thánh và các quốc gia nhận ra và kinh nghiệm quyền năng biến đổi của Lời Đức Chúa Trời.

Sự hiểu biết này sẽ dẫn đến kết quả là những cuộc đời được thay đổi, những cộng đồng được biến đổi và là động lực để đáp lại những bất công đang áp đảo thế giới của chúng ta.

Thư viện Cloud Library là một kênh online giúp cho các mục sư và lãnh đạo khắp thế giới tiếp cận được các tư liệu kỹ thuật số hoàn toàn miễn phí trong chính ngôn ngữ của họ.

Hãy vào **CloudLibrary.org** để tải thêm những tư liệu sách vở khác của John và Lisa Bevere trong 90 thứ tiếng!

Những loạt bài trong **Ebooks, video và audio** và **Kinh Thánh . . .**

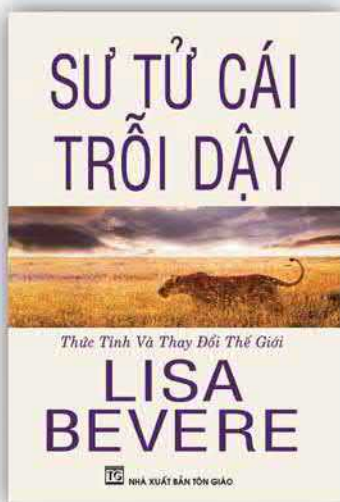


Cần biết thêm? Hãy Scan vào đây:



SƯ TỬ CÁI TRỖI DẬY

Thực Tỉnh và thay đổi thế giới



Trong cuốn sách *Sư Tử Cái Trỗi Dậy*, Lisa trình bày cuộc sống và hình ảnh của con sư tử cái như là gương cho phụ nữ vừa mềm mại vừa cứng rắn. Bạn sẽ được thách thức để khám phá ra lòng nhiệt huyết, sự cứng rắn và mục đích.

- Trở thành một người đại diện can trường
- Bảo vệ các cô gái và những người thấp cổ bé họng
- Cất lên tiếng gầm thét để thay đổi mọi sự

Loạt bài này cũng nhiều sự dạy dỗ khác của John và Lisa Bevere đều có sẵn tại phần Video streaming của Messenger và có thể tải miễn phí tại website

www.CloudLibrary.org

Bạn có thể nghe và xem các sự giảng dạy của cùng tác giả tại Youtube.com & Youku.com và các trang thông tin khác.

"Quan Trọng. Có Trọng Lượng. Đây Thuyết Phục.
Lisa Bevere rất kiên định trong niềm tin
xác quyết để đứng trên Lẽ Thật và đứng về phía Lẽ Thật."

—Louie và Shelley Giglio, nhà sáng lập Passion Conferences

LẼ THẬT LÀ GÌ?

Đây là câu hỏi mang tính quyết định trong thời đại chúng ta. Nhưng đáng ngạc nhiên là mọi người đều có quan điểm, nhưng lẽ thật thì dường như hiếm thấy hơn. Có lẽ ấy là vì chúng ta đang tìm kiếm *một điều gì đó* khi mà đáng lí ra chúng ta nên tìm kiếm *Đấng nào đó*.

LẼ THẬT CÓ TÊN.

Xưa hơn thời gian và hiện đại hơn giây phút này, lẽ thật không phải là một con sông thay đổi theo dòng chảy văn hóa, mà là vàng đá - không dời đổi, không di chuyển và không rung động - và là đá góc nhà của tất cả những gì thuộc về chúng ta và những gì mà chúng ta mơ ước tới.

Rất sâu sắc về thần học nhưng cũng rất gần gũi khi tiếp cận, cuốn sách *Đá Kim Cương* sẽ là một cái neo cho linh hồn bạn giữa cả một rừng quan điểm, giúp bạn đi đúng hướng trong một thế giới đầy phiêu lưu.

LISA BEVERE đã để gần ba thập niên cố vũ phụ nữ ở mọi lứa tuổi tìm thấy danh tính và mục đích của họ. Cô là tác giả có sách bán chạy của *New York Times* và là một diễn giả quốc tế. Các sách của cô là *Chiến Đấu Như Một Cô Gái*, *Sự Từ Cái Trời Dậy*, *Những Cô Gái Cảm Guom* và *Không Có Đối Thủ* đã đến tay của hàng triệu bạn đọc khắp nơi trên thế giới. Lisa và chồng mình là John đều là nhà sáng lập Messenger International, một tổ chức kết ước phát triển các môn đồ của Chúa, là những người làm biến đổi thế giới.



Tải loạt bài này và
tài liệu khác tại:
[CloudLibrary.org](https://www.CloudLibrary.org)

Sách này là quà tặng của tác giả,
không bán



MESSENGER
INTERNATIONAL
[MessengerInternational.org](https://www.MessengerInternational.org)

ISBN: 978-604-61-5030-5



9 786046 150305